



Hán dịch: nhà Đường, đại sư Thật Xoa Nan Đà.

Việt dịch: Việt Nam, Tỳ kheo Thích Trí Tịnh.

# KINH HOA NGHIÊM

TẬP BỐN – 11

PHẨM THẬP HỒI HƯỚNG

THỨ 25.08

# NGHI THỨC SÁM HỐI

(TỤNG TRƯỚC KHI VÀO NGHI THỨC TRÌ KINH)

Nguyện mây hương màu này

Khắp cùng mười phương cõi

Cúng dường tất cả Phật

Tôn Pháp, chư Bồ-tát

Vô biên chúng Thanh-văn

Và cả thầy Thánh Hiền

Duyên khởi đài sáng chói

Trùm đến vô biên cõi

Khắp xông các chúng sanh

Đều phát lòng Bồ-đề

**Xa lìa những nghiệp vọng  
Trọn nên đạo vô-thượng.**

**Sắc thân Như Lai đẹp  
Trong đời không ai bằng  
Không sánh, chẳng nghĩ bàn  
Nên nay con đánh lễ.  
Sắc thân Phật vô tặn  
Trí huệ Phật cũng thế  
Tất cả pháp thường trú  
Cho nên con về nương**

Sức trí lớn nguyện lớn  
Khấp độ chúng quần sanh  
Khiến bỏ thân nóng khổ  
Sanh nước kia an vui  
Con nay sạch ba nghiệp  
Quy y và lễ tán  
Nguyện cùng các chúng sanh  
Đồng sanh nước An Lạc.  
Án Phạ Nhựt Ra Hồng. (7 lần)

## ĐÁNH LỄ TÂY PHƯƠNG THÁNH CHÚNG

CHÍ TÂM ĐÁNH LỄ: **Thường Tịch Quang Tịnh-độ, A Di Đà Như Lai, Pháp thân màu thanh tịnh, Khắp pháp giới chư Phật.** (1 lạy)

CHÍ TÂM ĐÁNH LỄ: **Thật Báo trang nghiêm độ, A Di Đà Như Lai, Thân tướng hải vi-trần, Khắp pháp giới chư Phật.** (1 lạy)

CHÍ TÂM ĐÁNH LỄ: **Phương tiện Thánh cư độ, A Di Đà Như Lai, Thân trang nghiêm giải thoát, Khắp pháp giới chư Phật.** (1 lạy)

CHÍ TÂM ĐÁNH LỄ: **Cõi An Lạc phương tây, A Di Đà Như Lai, Thân căn giới đại thừa, Khắp pháp giới chư Phật.** (1 lạy)

**CHÍ TÂM ĐÁNH LỄ: Cõi An Lạc phương tây, A Di Đà Như Lai,  
Thân hóa đến mười phương, Khắp pháp giới chư Phật.**  
(1 lạy)

**CHÍ TÂM ĐÁNH LỄ: Cõi An Lạc phương tây, Quan Thế Âm Bồ-  
tát, Thân tử kim muôn ức, Khắp pháp giới Bồ-tát.**  
(1 lạy)

**CHÍ TÂM ĐÁNH LỄ: Cõi An Lạc phương tây, Đại Thế Chí Bồ-  
tát, Thân trí sáng vô biên, Khắp pháp giới Bồ-tát.**  
(1 lạy)

**CHÍ TÂM ĐÁNH LỄ: Cõi An Lạc phương tây, Thanh tịnh đại  
hải chúng, Thân hai nghiêm: Phước Trí, Khắp pháp giới  
Thánh chúng.**  
(1 lạy)

## SÁM HỐI PHÁT NGUYỆN VĂN

**Con nay khắp vì bốn ơn ba cõi cùng chúng sanh trong pháp giới, đều nguyện dứt trừ ba chương nên quy mạng Sám-hối.**

**CHÍ TÂM SÁM HỐI:**

**Đệ tử chúng con... và chúng sanh trong pháp giới, từ đời vô thủy nhẫn đến ngày nay, bị vô minh che đậy nên điên đảo mê lầm, lại do sáu căn ba nghiệp quen theo pháp chẳng lành, rộng phạm mười điều dữ cùng năm tội vô-gián và tất cả các tội khác, nhiều vô lượng vô biên, nói không thể hết.**

**Mười phương các đức Phật thường ở trong đời, tiếng pháp không dứt, hương màu đầy lấp, pháp vị ngập tràn, phóng ánh sáng sạch trong chiếu soi tất cả. Lý màu thường trụ đầy đầy hư-không.**

Con từ vô thủy đến nay, sáu căn che mù, ba nghiệp tối tăm, chẳng thấy chẳng nghe, chẳng hay chẳng biết, vì nhân duyên đó trôi mãi trong vòng sanh tử, trải qua các đường dữ trăm nghìn muôn kiếp trọn không lúc nào ra khỏi.

Kinh rằng: Đức Tỳ Lô Giá Na thân khắp cả chỗ, chỗ của Phật ở gọi là Thường Tịch Quang, cho nên phải biết cả thấy các pháp đều là Phật pháp, mà con không rõ lại theo dòng vô minh, vì thế trong trí Bồ-đề mà thấy không thanh tịnh, trong cảnh giải thoát mà sanh ràng buộc.

Nay mới tỏ ngộ, nay mới chừa bỏ ăn năn, phụng đối trước các đức Phật và A Di Đà Thế Tôn mà phát lồ sám hối, làm cho đệ tử cùng pháp giới chúng sanh, tất cả tội nặng do ba nghiệp sáu căn,

gây tạo từ vô thí, hoặc hiện tại cùng vị lai, chính mình tự gây tạo hoặc biểu người, hay là thấy nghe người gây tạo mà vui theo, hoặc nhớ hoặc chẳng nhớ, hoặc biết hoặc chẳng biết, hoặc nghi hoặc chẳng nghi, hoặc che giấu hoặc chẳng che giấu, thấy đều được rõ ráo thanh tịnh.

Đệ-tử sám-hối rồi, sáu căn cùng ba nghiệp trong sạch, không lỗi lầm, căn lành tu tập cũng trọn thanh tịnh, thấy đều hồi hướng dùng trang nghiêm Tịnh-độ khắp với chúng sanh, đồng sanh về nước An Dưỡng.

Nguyện đức A Di Đà Phật thường đến hộ trì, làm cho căn lành của đệ tử hiện tiền tinh tấn, chẳng mất nhân duyên Tịnh-độ, đến giờ lâm chung, thân an niệm chánh, xem nghe đều rõ ràng, tận mắt thấy đức A Di Đà cùng các Thánh chúng, tay cầm đài hoa tiếp dẫn

đệ tử, trong khoảng sát-na sanh ra trước Phật, đủ đạo hạnh Bồ-tát, rộng độ khắp chúng sanh đồng thành Phật-đạo.

Đệ-tử sám-hối phát nguyện rồi quy mạng đánh lễ:

Nam-mô Tây phương Cực-lạc thế giới đại từ đại bi A Di Đà  
Như Lai, biến pháp giới Tam Bảo.

# NGHI THỨC KINH HOA NGHIÊM

TỊNH PHÁP GIỚI CHƠN NGÔN

**Án Lam** (7 lần)

TỊNH KHẨU NGHIỆP CHƠN NGÔN

**Tu rị tu rị, ma ha tu rị, tu tu rị ta bà ha.** (3 lần)

TỊNH BA NGHIỆP CHƠN NGÔN

**Án ta phạ bà phạ, thuật đà ta phạ, đạt ma ta phạ, bà phạ  
thuật độ hám.** (3 lần)

PHỔ CÚNG DƯỜNG CHƠN NGÔN

**Án nga nga năng tam bà phạ phiệt nhựt ra hồng.** (3 lần)

## TÁN PHẬT

**Pháp Vương Vô Thượng Tôn**

**Tam giới vô luân thất**

**Thiên nhân chi Đạo sư**

**Tứ sanh chi Từ phụ**

**Ư nhứt niệm quy y**

**Năng diệt tam kỳ nghiệp**

**Xưng dương nhược tán thán**

**Ưc kiếp mạc năng tận.**

## QUÁN TƯỜNG

Năng lễ, sở lễ tánh không tịch,  
Cảm ứng đạo giao nan tư nghì,  
Ngã thử đạo tràng như Đế châu,  
Thập phương chư Phật ảnh hiện trung,  
Ngã thân ảnh hiện chư Phật tiền,  
Đầu diện tiếp túc quy mạng lễ.

## ĐÁNH LỄ TAM BẢO

**CHÍ TÂM ĐÁNH LỄ: Nam-mô Tận Hư không Biến Pháp Giới, Quá, Hiện, Vị Lai Thập Phương Chư Phật, Tôn Pháp, Hiền Thánh Tăng Thường Trụ Tam Bảo. (1 lạy)**

**CHÍ TÂM ĐÁNH LỄ: Nam-mô Ta Bà Giáo Chủ Điều Ngự Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật, Đương Lai Hạ Sanh Di Lặc Tôn Phật, Đại Trí Văn Thù Sư Lợi Bồ-tát, Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ-tát, Hộ Pháp Chư Tôn Bồ-tát, Linh Sơn Hội Thượng Phật Bồ-tát. (1 lạy)**

**CHÍ TÂM ĐÁNH LỄ: Nam-mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật, Đại Bi Quán Thế Âm Bồ-tát, Đại Thế Chí Bồ-tát, Đại Nguyên Địa Tạng Vương Bồ-tát, Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ-tát. (1 lạy)**

TÁN LƯ HƯƠNG

**Lư hương vừa ngún chiêm đàn  
Khói thơm ngào ngạt muôn ngàn cõi xa  
Lòng con kính ngưỡng thiết tha  
Ngửa mong chư Phật thương mà chứng minh.  
Nam mô Hương Vân Cái Bồ-tát Ma-ha-tát. (3 lần)**

## Nam mô Đại Bi Hội Thượng Phật Bồ-tát. (3 lần)

### CHÚ ĐẠI BI

Thiên thủ thiên nhãn vô ngại đại bi tâm đà ra ni. Nam mô hắc ra đát na đa ra dạ da. Nam mô a rị da, bà lô yết đế, thước bát ra da, Bồ-đề tát đỏa bà da, ma ha tát đỏa bà da, ma ha ca lô ni ca da. Án tát bàn ra phạt duệ, số đát na tát đỏa. Nam mô tất kiết lật đỏa, y mông a rị da, bà lô yết đế thất Phật ra lăng đà bà.

Nam mô na ra cần trì hê rị, ma ha bàn đa sa mế, tát bà a tha đậu du bằng, a thệ dụng, tát bà tát đa, na ma bà già, ma phạt đạt đậu, đát điệt tha:

Án a bà lô hê, lô ca đế, ca ra đế, di hê rị, ma ha Bồ-đề tát đỏa, tát bà tát bà, ma ra ma ra, ma hê ma hê, rị đà dụng, cu lô cu lô kiết mông, độ lô độ lô, phạt xà da đế, ma ha phạt xà da đế, đà ra đà ra, địa rị ni, thất Phật ra da, dá ra dá ra mạ mạ phạt ma ra, mục

đế lệ, y hê y hê, thất na thất na a ra sâm Phật ra xá lợi, phật sa phật sâm, Phật ra xá da, hô lô hô lô ma ra, hô lô hô lô hê rị, ta ra ta ra, tất rị tất rị, tô rô tô rô, Bồ-đề dạ Bồ-đề dạ, bồ đà dạ bồ đà dạ, di đế rị dạ, na ra cản trì địa rị sắc ni na, ba dạ ma na ta bà ha. Tất đà dạ ta bà ha. Ma ha tất đà dạ ta bà ha. Tất đà du nghệ thất bàn ra dạ, ta bà ha. Na ra cản trì, ta bà ha. Ma ra na ra, ta bà ha. Tất ra tăng a mục khê da, ta bà ha. Ta bà ma ha, a tất đà dạ, ta bà ha. Giả kiết ra a tất đà dạ, ta bà ha. Ba đà ma yết tất đà dạ, ta bà ha. Na ra cản trì bàn đà ra dạ, ta bà ha. Ma bà lị thắng yết ra dạ, ta bà ha.

Nam mô hắc ra đát na, đa ra dạ da. Nam mô a rị da, bà lô yết đế, thước bàn ra dạ, ta bà-ha.

"Án tất điện đô, mạn đa ra, bạt đà dạ ta bà-ha." (3 lần)

**Nam mô Thập Phương Thường Trụ Tam Bảo. (3 lần)**

VĂN PHÁT NGUYỆN

**Lạy đấng Tam Giới Tôn**

**Quy mạng mười phương Phật**

**Nay con phát nguyện lớn**

**Trì tụng Kinh Hoa Nghiêm**

**Trên đèn bốn ơn nặng**

**Dưới cứu khổ tam đồ**

**Nếu có ai thấy nghe**

**Đều phát Bồ-đề tâm,**

**Khi mãn báo thân này**

**Sanh qua cõi Cực Lạc.**

**Nam mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. (3 lần)**

## KHAI KINH KỆ

**Phật pháp rộng sâu rất nhiệm mầu  
Trăm nghìn muôn kiếp khó tìm cầu  
Nay con nghe thấy chuyên trì tụng  
Nguyện tỏ Như Lai nghĩa nhiệm mầu.  
Nam mô Hoa Nghiêm Hội Thượng Phật,  
Bồ-tát Ma-ha-tát. (3 lần)**

# ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM KINH PHẨM THẬP HỒI HƯỚNG THỨ HAI MƯƠI LĂM

Bản in tại Việt Nam đọc từ đầu 317 – 346

Bản in Phật Học Viện Quốc Tế đọc từ đầu trang 25 – 84

**Chư Phật tử! Thế nào là đại Bồ-tát vô trước vô phược giải thoát hồi hướng?**

**Chư Phật tử! Đại Bồ-tát này sanh lòng tôn trọng đối với tất cả thiện căn, như là:**

**Lòng tôn trọng với sự thoát khỏi sanh tử.**

**Lòng tôn trọng với sự nhiếp thủ tất cả căn lành.**

Lòng tôn trọng với sự mong cầu tất cả căn lành.

Lòng tôn trọng với sự ăn năn tội lỗi.

Lòng tôn trọng với sự tùy hỷ căn lành.

Lòng tôn trọng với sự lễ kính chư Phật.

Lòng tôn trọng với sự chấp tay cung kính.

Lòng tôn trọng với sự đánh lễ tháp miếu.

Lòng tôn trọng với sự khuyến thỉnh đức Phật thuyết pháp.

Với những thiện căn như vậy, Bồ-tát đều tôn trọng tùy thuận bằng lòng.

Chư Phật tử! Lúc đại Bồ-tát sanh lòng tôn trọng đối với những thiện căn thì tín giải kiên cố, rất mực mừng vui, tự mình được an trụ và làm cho người khác được an trụ, siêng tu không chấp trước,

tự tại chứa nhóm công đức, trọn nên chí nguyện thù thắng, ở cảnh giới Như Lai thêm lớn thế lực, đều được thấy biết.

Đại Bồ-tát đem các căn lành hồi hướng như vậy:

Dùng tâm vô trước vô phục giải thoát để thành tựu thân nghiệp, ngữ nghiệp, ý nghiệp của Phổ Hiền.

Cũng dùng tâm này để phát khởi hạnh tinh tấn rộng lớn của Phổ Hiền, để đầy đủ môn Đà-la-ni âm thanh vô ngại của Phổ Hiền, âm thanh này vang lớn khắp đến mười phương.

Cũng để đầy đủ môn Đà-la-ni thấy tất cả Phật của Phổ Hiền, thường thấy tất cả chư Phật ở mười phương.

Dùng tâm vô trước vô phục giải thoát thành tựu môn Đà-la-ni hiểu rõ tất cả âm thanh, đồng tất cả âm thanh thuyết vô lượng pháp.

Dùng tâm này để thành tựu môn Đà-la-ni trụ tất cả kiếp của Phổ Hiền, tu hạnh Bồ-tát khắp mười phương.

Dùng tâm này để thành tựu sức tự tại của Phổ Hiền, ở trong thân một chúng sanh thị hiện tu tất cả hạnh Bồ-tát cùng tận kiếp vị lai không xen dứt, như nơi thân của một chúng sanh, trong tất cả thân chúng sanh cũng như vậy.

Dùng tâm này để thành tựu sức tự tại của Phổ Hiền vào khắp tất cả đạo tràng, hiện ở khắp trước tất cả chư Phật mà tu hạnh Bồ-tát.

Dùng tâm này để thành tựu sức Phật tự tại của Phổ Hiền, ở trong một môn thị hiện trải qua bất khả thuyết bất khả thuyết kiếp trọn không cùng tận, làm cho tất cả chúng sanh đều được ngộ nhập.

Như trong một môn, trong tất cả môn thị hiện cũng như vậy, hiện thân ở khắp trước tất cả chư Phật.

Dùng tâm này để thành tựu sức tự tại của Phổ Hiền, trong mỗi niệm làm cho bất khả thuyết bất khả thuyết chúng sanh trụ nơi mười trí lực, không hề mệt mỏi.

Dùng tâm này để thành tựu sức tự tại của Phổ Hiền, trong thân của tất cả chúng sanh hiện tất cả thần thông tự tại của Phật, làm cho tất cả chúng sanh trụ hạnh Phổ Hiền.

Cũng để thành tựu sức tự tại của Phổ Hiền, ở trong ngữ ngôn của tất cả chúng sanh làm ra tất cả ngữ ngôn, cho tất cả chúng sanh đều trụ nơi bậc Nhất thiết trí.

Cũng để thành tựu sức tự tại của Phổ Hiền, ở trong thân mỗi chúng sanh dung nạp tất cả thân chúng sanh, khiến họ đều tự cho là trọn nên thân Phật.

Dùng tâm vô trước vô phược giải thoát này để thành tựu sức tự tại của Phổ Hiền, có thể dùng một cái bông để trang nghiêm tất cả thế giới ở mười phương.

Dùng tâm này để thành tựu sức tự tại của Phổ Hiền, phát âm thanh lớn khắp pháp giới tất cả cõi Phật đều nghe, nhiếp thọ điều phục tất cả chúng sanh.

Dùng tâm giải thoát vô trước vô phược để thành tựu sức tự tại của Phổ Hiền, cùng tận thuở vị lai bất khả thuyết bất khả thuyết kiếp, trong mỗi niệm đều có thể vào khắp tất cả thế giới dùng Phật thần lực mà trang nghiêm tùy ý.

Cũng dùng đây để thị hiện thành Phật xuất thế.

Cũng dùng đây để thành tựu hạnh Phổ Hiền, một tia sáng chiếu khắp tất cả thế giới.

Cũng dùng tâm này để thành tựu hạnh Phổ Hiền, được vô lượng trí huệ tất cả thần thông diễn thuyết các pháp.

Dùng tâm giải thoát vô trước vô phục để thành tựu hạnh Phổ Hiền vào vô lượng thần thông trí huệ bất tư nghì của Phật suốt tất cả kiếp.

Cũng dùng tâm này để thành tựu hạnh Phổ Hiền, ở khắp pháp giới, chỗ của chư Phật, dùng thần lực Phật để tu tập tất cả hạnh Bồ-tát, thân, khẩu, ý không hề mỏi nhọc.

Cũng dùng tâm này để thành tựu hạnh Phổ Hiền: chẳng trái nghĩa, chẳng hoại pháp, biện tài vô tận, lời nói đều thanh tịnh, giáo hóa điều phục tất cả chúng sanh, làm cho họ đều được Vô thượng Bồ-đề.

Dùng tâm vô trước vô phược giải thoát tu hạnh Phổ Hiền, lúc chứng nhập một pháp môn liền phóng vô lượng quang minh chiếu thấu tất cả bất tư nghì pháp môn. Như chứng nhập một pháp môn, tất cả pháp môn cũng như vậy, đều thông đạt vô ngại, rốt ráo sẽ được bực Nhứt thiết trí.

Dùng tâm giải thoát vô trước vô phược trụ hạnh Bồ-tát tự tại đối với các pháp, đến nơi cảnh rốt ráo trang nghiêm của Phổ Hiền, nơi mỗi cảnh giới đều dùng Nhứt thiết trí quán sát chứng nhập, nhưng Nhứt thiết trí vẫn không cùng tận.

Dùng tâm giải thoát vô trước vô phược, từ đời này đến cùng tận thuở vị lai an trụ nơi hạnh Phổ Hiền thường không xen hở, được Nhứt thiết trí, ngộ bất khả thuyết bất khả thuyết pháp chơn thiệt, đối với các pháp đều rốt ráo không còn mê lầm.

Dùng tâm vô trước vô phược giải thoát tu hạnh Phổ Hiền, phương tiện tự tại được pháp quang minh, đối với công hạnh của Bồ-tát tu đều rành rẽ vô ngại.

Cũng dùng tâm này tu hạnh Phổ Hiền, được phương tiện trí biết tất cả phương tiện, như là: phương tiện vô lượng, phương tiện bất tư nghì, phương tiện Bồ-tát, phương tiện Nhứt thiết trí, phương tiện điều phục của tất cả Bồ-tát, phương tiện chuyển vô lượng pháp luân, phương tiện bất khả thuyết, phương tiện diễn nói các pháp, phương tiện vô biên tế vô úy tạng, phương tiện diễn nói đủ tất cả pháp.

Dùng tâm vô trước vô phược giải thoát an trụ hạnh Phổ Hiền thành tựu thân nghiệp, khiến tất cả chúng sanh đều hoan hỷ khi

được thấy, chẳng sanh lòng chê, do đây họ phát tâm Bồ-đề trọn không thối chuyển rốt ráo thanh tịnh.

Cũng dùng tâm này tu hạnh Phổ Hiền, được trí thanh tịnh hiểu rõ tất cả ngôn ngữ của chúng sanh, tất cả lời nói ra đều đầy đủ và trang nghiêm, ứng hiệp với khắp chúng sanh đều làm cho họ vui mừng.

Cũng dùng tâm này an trụ nơi hạnh Phổ Hiền, lập chí thù thắng, đủ tâm thanh tịnh, được thần thông rộng lớn, trí huệ rộng lớn, đến khắp tất cả thế gian rộng lớn, cõi nước rộng lớn, chúng sanh rộng lớn, diễn nói vô lượng pháp rộng lớn và tạng trang nghiêm viên mãn của Như Lai.

Dùng tâm vô trước vô phược giải thoát thành tựu viên mãn hạnh nguyện hồi hướng của Phổ Hiền, được thân Phật thanh tịnh, tâm

thanh tịnh, hiểu biết thanh tịnh, công đức thanh tịnh, ở cảnh giới Phật, trí huệ chiếu khắp, thị hiện công nghiệp thanh tịnh của Bồ-tát, khéo vào tất cả cú nghĩa sai biệt, vì tất cả chúng sanh thị hiện thành Chánh giác.

Dùng tâm vô trước vô phục giải thoát siêng tu thiện căn hạnh nguyện Phổ Hiền.

Được thiện căn thông lợi, căn điều thuận,  
 Căn tất cả pháp tự tại, căn vô tận,  
 Căn riêng tu tất cả căn lành,  
 Căn cảnh giới bình đẳng của tất cả Phật,  
 Căn đại tinh tấn thọ ký tất cả Bồ-tát bất thối chuyển,  
 Căn kim cang giới rõ biết tất cả Phật pháp,  
 Căn kim cang diệm trí huệ quang minh của tất cả Phật,

Căn tự tại phân biệt tất cả căn,  
 Căn an lập vô lượng chúng sanh nơi Nhứt thiết trí,  
 Căn rộng lớn vô biên, căn viên mãn tất cả,  
 Căn thanh tịnh vô ngại.

Dùng tâm vô trước vô phược giải thoát tu hạnh Phổ Hiền được  
 tất cả thần lực của Bồ-tát.

Như là: thần lực vô lượng quảng đại lực,  
 Thần lực vô lượng tự tại trí,  
 Thần lực hiện ở khắp cõi Phật mà thân chẳng động,  
 Thần lực tự tại vô ngại chẳng dứt,  
 Thần lực nhiếp khắp tất cả cõi Phật để ở một chỗ,  
 Thần lực một thân khắp đầy tất cả cõi Phật,  
 Thần lực giải thoát du hý vô ngại,

**Thần lực nhứt niệm tự tại vô tác,**

**Thần lực trụ vô tánh vô y,**

**Thần lực thứ tự đặt để bất khả thuyết thế giới trong một chân  
lông đi khắp đạo tràng của chư Phật trong pháp giới giáo hóa  
chúng sanh đều làm cho được vào môn trí huệ.**

**Dùng tâm vô trước vô phục giải thoát vào môn Phổ Hiền sanh  
hạnh Bồ-tát, dùng trí tự tại trong khoảng một niệm vào khắp vô  
lượng cõi Phật, một thân dung thọ vô lượng nước Phật, được trí  
hay trang nghiêm thanh tịnh vô lượng Phật quốc, thường dùng trí  
huệ xem thấy vô biên Phật độ, vĩnh viễn chẳng khởi tâm Nhị thừa.**

**Dùng tâm vô trước vô phục giải thoát tu hạnh phương tiện Phổ  
Hiền vào cảnh giới trí huệ, sanh vào nhà Phật, trụ đạo Bồ-tát, đầy  
đủ bất khả thuyết bất khả thuyết vô lượng tâm thù thắng bất tư**

ngghi, thực hành vô lượng nguyện luôn không dứt, rõ biết tất cả pháp giới suốt ba đời.

Dùng tâm vô trước vô phược giải thoát thành tựu pháp môn thanh tịnh Phổ Hiền, nơi một chân lông bao dung tất cả tận hư không biến pháp giới bất khả thuyết bất khả thuyết thế giới đều làm cho mọi người thấy rõ, như nơi một chân lông, nơi tất cả chân lông mỗi mỗi cũng đều như vậy.

Dùng tâm vô trước vô phược giải thoát thành tựu phương tiện thâm tâm Phổ Hiền, trong khoảng một niệm hiện bất khả thuyết bất khả thuyết kiếp niệm tâm của một chúng sanh, nhấn đến hiện ngàn ấy kiếp niệm tâm của tất cả chúng sanh cũng như vậy.

Dùng tâm vô trước vô phược giải thoát vào bậc phương tiện hồi hướng Phổ Hiền, ở trong một thân đều có thể bao nạp tận pháp

giới bất khả thuyết bất khả thuyết thân, nhưng chúng sanh giới không hề tổn giảm, nhả đến tất cả thân khắp pháp giới mỗi mỗi dung nạp cũng đều như vậy.

Dùng tâm vô trước vô phục giải thoát, thành tựu đại nguyện phương tiện Phổ Hiền, là bỏ tất cả tướng điên đảo, tâm điên đảo, kiến điên đảo, vào khắp cảnh giới của chư Phật, thường thấy pháp thân thanh tịnh của chư Phật đồng hư không giới, tướng tốt trang nghiêm thần thông tự tại, thường dùng diệu âm khai thị diễn thuyết không ngại không dứt, khiến người nghe thọ trì đúng pháp, đối với thân Như Lai rõ biết là vô sở đắc.

Dùng tâm vô trước vô phục giải thoát tu hạnh Phổ Hiền, trụ bực Bồ-tát, nơi trong một niệm vào tất cả thế giới. Như là vào thế

giới ngửa, thế giới úp, thế giới rộng lớn bất khả thuyết bất khả thuyết như lưới giăng khắp tất cả mười phương.

Dùng phương tiện phân biệt nhơn-đà-la vông phân biệt khắp tất cả pháp giới,

Đem các thế giới vào một thế giới,

Đem bất khả thuyết bất khả thuyết vô lượng thế giới vào một thế giới,

Đem tất cả pháp giới an lập vô lượng thế giới vào một thế giới,

Đem tất cả hư không giới an lập vô lượng thế giới vào một thế giới, nhưng vẫn không hư hoại tướng an lập, đều làm cho được thấy rõ.

Dùng tâm vô trước vô phược giải thoát tu tập hạnh nguyện Phổ Hiền, được Phật quán đánh, ở trong một niệm vào bậc phương

tiện thành tựu viên mãn trí an trụ các hạnh, có thể rõ biết cả các thứ tâm tướng, như là:

Tướng chúng sanh, tướng pháp,  
 Tướng cõi, tướng phương, tướng Phật,  
 Tướng thế, tướng nghiệp, tướng hành,  
 Tướng giới, tướng giải, tướng căn,  
 Tướng thời, tướng trì, tướng phiền não,  
 Tướng thanh tịnh, tướng thành thực,  
 Tướng thấy Phật, tướng chuyển pháp luân,  
 Tướng nghe pháp hiểu rõ, tướng điều phục,  
 Tướng vô lượng, tướng xuất ly,  
 Tướng các thứ bậc, tướng vô lượng bậc,  
 Tướng Bồ-tát rõ biết, tướng Bồ-tát tu tập,

Tưởng Bồ-tát Tam-muội, tưởng Bồ-tát Tam-muội khởi,  
 Tưởng Bồ-tát thành, tưởng Bồ-tát hoại,  
 Tưởng Bồ-tát sanh, tưởng Bồ-tát diệt,  
 Tưởng Bồ-tát giải thoát, tưởng Bồ-tát tự tại,  
 Tưởng Bồ-tát trụ trì, tưởng Bồ-tát cảnh giới,  
 Tưởng kiếp thành hoại, tưởng sáng, tưởng tối,  
 Tưởng ngày, tưởng đêm, tưởng nửa tháng, một tháng, một giờ,  
 một năm biến khác, tưởng đi, tưởng đến, tưởng đứng, tưởng ngồi,  
 tưởng ngủ, tưởng thức.

Các thứ tưởng như vậy, trong khoảng một niệm đều có thể rõ  
 biết cả, nhưng vẫn lìa tất cả tưởng không hề phân biệt, dứt tất cả  
 chương, không hề chấp trước, Phật trí tràn đầy nơi tâm, Phật pháp  
 làm lớn căn lành, đồng một thân với chư Phật, được tất cả chư Phật

**nhĩếp thọ ly cấu thanh tịnh, với tất cả Phật pháp đều tu học theo đến bờ đại giác.**

**Dùng tâm vô trước vô phược giải thoát vì tất cả chúng sanh mà tu hạnh Phổ Hiền sanh trí huệ lớn, ở trong mỗi tâm biết vô lượng tâm, tùy theo chỗ y chỉ, chỗ phân biệt, những chủng tánh, sự tạo tác, các nghiệp dụng, những tướng trạng, chỗ tư giác, các loại chẳng đồng của tâm đều thấy rõ cả.**

**Dùng tâm vô trước vô phược giải thoát thành tựu nguyện trí lớn Phổ Hiền, ở trong một chỗ biết bất khả thuyết vô lượng chỗ, ở trong tất cả chỗ cũng rõ biết như vậy.**

**Dùng tâm vô trước vô phược giải thoát tu tập hạnh nghiệp trí địa Phổ Hiền, ở trong một nghiệp có thể biết bất khả thuyết vô**

lượng nghiệp. Thấy rõ những nghiệp đó đều do các nhơn duyên tạo thành. Ở trong tất cả nghiệp cũng đều rõ biết như vậy.

Dùng tâm vô trước vô phược giải thoát tu tập trí biết tất cả pháp của Phổ Hiền, ở trong một pháp biết bất khả thuyết vô lượng pháp, ở trong vô lượng pháp biết một pháp. Các pháp đó đều sai khác, không chướng ngại, không trái, không dính mắc.

Dùng tâm vô trước vô phược giải thoát an trụ nơi hạnh Bồ-tát được trọn vẹn nhĩ căn vô ngại của Phổ Hiền, ở trong một ngôn âm biết rõ bất khả thuyết vô lượng ngôn âm, nhiều loại sai khác nhưng vẫn không chấp trước. Nơi tất cả ngôn âm cũng đều như vậy.

Dùng tâm vô trước vô phược giải thoát tu trí Phổ Hiền, khởi hạnh Phổ Hiền, trụ bực Phổ Hiền, ở trong mỗi mỗi pháp diễn nói

bất khả thuyết vô lượng pháp, những pháp đó rộng lớn vô lượng sai khác, giáo hóa nhiếp thọ tương ưng với phương tiện bất tư nghì.

Nơi vô lượng thời gian, tất cả thời gian, tùy theo chỗ ưa thích, chỗ hiểu biết, theo căn, theo thời của chúng sanh mà dùng âm thanh của Phật để thuyết pháp cho họ.

Dùng một âm thanh vi diệu làm cho vô lượng chúng sanh trong vô lượng đạo tràng đều hoan hỷ. Ở chỗ chư Phật vô lượng Bồ-tát đầy đầy pháp giới mà lập chí thù thắng, sanh tri kiến rộng lớn, rõ biết rốt ráo tất cả hạnh, trụ bậc Phổ Hiền, tùy chỗ thuyết pháp, trong mỗi niệm đều chứng nhập được cả.

Trong khoảng một sát-na thêm lớn vô lượng bất khả thuyết bất khả thuyết trí huệ lớn, thuyết pháp suốt thuở vị lai không cùng

tận. Trong tất cả cõi tu tập hạnh rộng lớn đồng hư không, đều thành tựu viên mãn.

Dùng tâm vô trước vô phược giải thoát tu tập những căn hạnh Phổ Hiền thành vua Đại Hạnh. Ở trong mỗi mỗi căn, đều có thể rõ biết vô lượng căn, vô lượng tâm sở thích, diệu hạnh từ cảnh giới bất tư nghì phát sanh.

Dùng tâm vô trước vô phược giải thoát an trụ nơi tâm đại hồi hướng Phổ Hiền hạnh, được trí huệ rõ thấu sắc thậm vi tế, thân thậm vi tế, cõi thậm vi tế, thế thậm vi tế, phương thậm vi tế, thời thậm vi tế, số thậm vi tế, nghiệp báo thậm vi tế, thanh tịnh thậm vi tế.

Tất cả những thứ thậm vi tế như vậy, trong khoảng một niệm đều rõ biết cả mà không lòng kinh sợ, chẳng mê lầm, chẳng tán

loạn, chẳng nhiễm nhớ, chẳng ty liệt. Tâm vẫn duyên nơi một, khéo tịch định, khéo phân biệt, khéo an trụ.

Dùng tâm vô trước vô phược giải thoát an trụ nơi trí Bồ-tát, tu hạnh Phổ Hiền không hề mỏi nhọc,

Có thể biết tất cả chúng sanh thú rất vi tế,

Chúng sanh tử rất vi tế,

Chúng sanh sanh rất vi tế,

Chúng sanh trụ rất vi tế,

Chúng sanh xứ rất vi tế,

Chúng sanh phẩm loại rất vi tế,

Chúng sanh cảnh giới rất vi tế,

Chúng sanh hạnh rất vi tế,

Chúng sanh thủ trước rất vi tế,

**Chúng sanh phan duyên rất vi tế.**

**Chúng sanh giới rất vi tế như vậy, trong khoảng một niệm đều biết rõ cả.**

**Dùng tâm vô trước vô phược giải thoát lập chí nguyện sâu tu hạnh Phổ Hiền, có thể biết tất cả Bồ-tát từ sơ phát tâm vì tất cả chúng sanh mà tu hạnh Bồ-tát rất vi tế,**

**Bồ-tát trụ xứ rất vi tế,**

**Bồ-tát thần thông rất vi tế,**

**Bồ-tát du hành vô lượng cõi Phật rất vi tế.**

**Bồ-tát pháp quang minh rất vi tế,**

**Bồ-tát thanh tịnh nhãn rất vi tế,**

**Bồ-tát thành tựu tâm thù thắng rất vi tế,**

**Bồ-tát qua đến đạo tràng của chư Phật rất vi tế,**

Bồ-tát Đà-la-ni môn trí rất vi tế,

Bồ-tát biện tài vô úy diễn thuyết rất vi tế,

Bồ-tát vô lượng Tam-muội tướng rất vi tế,

Bồ-tát trí thấy Tam-muội của chư Phật rất vi tế,

Bồ-tát trí Tam-muội thậm thâm rất vi tế,

Bồ-tát trí Tam-muội đại trang nghiêm rất vi tế,

Bồ-tát pháp giới trí Tam-muội rất vi tế,

Bồ-tát trí Tam-muội thần thông tự tại rất vi tế,

Bồ-tát trí Tam-muội trụ trì hạnh rộng lớn cùng tận thuở vị lai  
rất vi tế,

Bồ-tát trí xuất sanh vô lượng Tam-muội sai khác rất vi tế,

Bồ-tát trí Tam-muội xuất sanh ra trước chư Phật siêng tu tập  
cúng dường luôn chẳng bỏ rời rất vi tế,

Bồ-tát tu hành tất cả trí Tam-muội thậm thâm rộng rãi không  
chướng, không ngại rất vi tế,

Bồ-tát rất rảo trí Tam-muội lìa che chướng Nhứt thiết trí địa, trụ  
trì hạnh trí địa, đại thần thông địa, quyết định nghĩa địa rất vi tế.  
Tất cả những sự vi tế như vậy đều có thể biết rõ.

Dùng tâm vô trước vô phược giải thoát tu hạnh Phổ Hiền, biết  
trí an lập của Bồ-tát rất vi tế,

Bồ-tát địa rất vi tế,

Bồ-tát hạnh rất vi tế,

Bồ-tát xuất sanh hồi hướng rất vi tế,

Bồ-tát được Phật tạng rất vi tế,

Bồ-tát quan sát trí rất vi tế,

Bồ-tát thần thông nguyện lực rất vi tế,

**Bồ-tát diễn thuyết Tam-muội rất vi tế,**

**Bồ-tát tự tại phương tiện rất vi tế,**

**Bồ-tát ẩn rất vi tế,**

**Bồ-tát Nhứt sanh bổ xứ rất vi tế,**

**Bồ-tát sanh Đâu Suất Thiên rất vi tế,**

**Bồ-tát ở Thiên cung rất vi tế,**

**Bồ-tát nghiêm tịnh Phật độ rất vi tế,**

**Bồ-tát quan sát nhơn gian rất vi tế,**

**Bồ-tát phóng đại quang minh rất vi tế,**

**Bồ-tát chủng tộc thù thắng rất vi tế,**

**Bồ-tát đạo tràng chúng hội rất vi tế,**

**Bồ-tát thọ sanh khắp tất cả thế giới rất vi tế,**

**Bồ-tát nơi một thân thị hiện tất cả thân mạng chung rất vi tế,**

Bồ-tát vào thai mẹ rất vi tế,

Bồ-tát trụ thai mẹ rất vi tế,

Bồ-tát ở trong thai mẹ tự tại thị hiện đạo tràng chúng hội khắp pháp giới rất vi tế,

Bồ-tát ở trong thai mẹ thị hiện Phật thần lực rất vi tế,

Bồ-tát thị hiện đản sanh rất vi tế,

Bồ-tát dũng trí đi bảy bước sư tử rất vi tế,

Bồ-tát trí phương tiện thị hiện ở vương cung rất vi tế,

Bồ-tát xuất gia tu hạnh điều phục rất vi tế,

Bồ-tát tọa đạo tràng dưới cội Bồ-đề rất vi tế,

Bồ-tát phá ma quân thành Vô thượng Chánh giác rất vi tế,

Đức Như Lai ngồi tòa Bồ-đề phóng đại quang minh chiếu khắp cõi nước mười phương rất vi tế,

Đức Như Lai thị hiện vô lượng thần biến rất vi tế,  
Đức Như Lai sư tử hống đại Niết-bàn rất vi tế,  
Đức Như Lai điều phục tất cả chúng sanh mà vẫn vô ngại rất vi  
tế,  
Đức Như Lai sức tự tại bất tư nghì tâm Bồ-đề như kim cương rất  
vi tế,  
Đức Như Lai hộ niệm khắp tất cả thế gian rất vi tế,  
Đức Như Lai ở khắp tất cả thế giới làm Phật sự tốt kiếp vị lai  
không thôi nghỉ rất vi tế,  
Đức Như Lai thần lực vô ngại cùng khắp pháp giới rất vi tế,  
Đức Như Lai hiện thành Phật khắp pháp giới hư không giới  
điều phục chúng sanh rất vi tế,

Đức Như Lai nơi một thân Phật hiện vô lượng thân Phật rất vi tế,

Đức Như Lai trí huệ tự tại đều ngự đạo tràng suốt quá khứ, vị lai, hiện tại rất vi tế.

Những sự vi tế như vậy Bồ-tát đều có thể rõ biết cả và đều thành tựu thanh tịnh, có thể thị hiện khắp tất cả thế gian, nơi trong mỗi niệm thêm lớn trí huệ, viên mãn phương tiện thiện xảo bất thối.

Tu hạnh Bồ-tát không thôi nghỉ, thành tựu bậc Phổ Hiền hồi hướng, đầy đủ tất cả công đức của Như Lai, trọn chẳng nhàm bỏ hạnh Bồ-tát.

Xuất sanh vô lượng phương tiện cảnh giới hiện tiền của Bồ-tát thấy đều thanh tịnh, muốn an ổn khắp tất cả chúng sanh tu hạnh

Bồ-tát, thành tựu bậc Bồ-tát có oai đức lớn, được tâm nguyện của Bồ-tát, được môn kim cương tràng hồi hướng.

Xuất sanh tạng pháp giới công đức, thường được chư Phật hộ niệm, vào pháp môn thâm diệu của Bồ-tát, diễn nói tất cả nghĩa chơn thiệt, thiện xảo đối với các pháp không hề sai lỗi.

Khởi thế nguyện lớn chẳng bỏ chúng sanh, trong khoảng một niệm biết hết tất cả tạng cảnh giới là tâm địa hay chẳng phải tâm địa, nơi chỗ chẳng phải tâm thị hiện sanh ra tâm, xa lìa ngôn ngữ mà an trụ nơi trí huệ, đồng hạnh với chư Bồ-tát, dùng sức tự tại thị hiện thành Phật đạo, tốt thưở vị lai luôn không thôi nghỉ.

Tất cả thế gian chúng sanh kiếp số do ngôn thuyết vọng tưởng kiến lập, Bồ-tát dùng thần thông nguyện lực đều có thể thị hiện.

Dùng tâm vô trước vô phược giải thoát tu hạnh Phổ Hiền được trí rõ biết tất cả chúng sanh giới rất vi tế. Những là:

Trí rất vi tế biết sự phân biệt của chúng sanh giới,

Trí rất vi tế biết ngôn thuyết của chúng sanh giới,

Trí rất vi tế biết sự chấp trước của chúng sanh giới,

Trí rất vi tế biết dị loại của chúng sanh giới,

Trí rất vi tế biết đồng loại của chúng sanh giới,

Trí rất vi tế biết vô lượng thú của chúng sanh giới,

Trí rất vi tế biết các thứ phân biệt tạo tác bất tư nghì của chúng sanh giới,

Trí rất vi tế biết vô lượng tạp nhiễm của chúng sanh giới,

Trí rất vi tế biết vô lượng thanh tịnh của chúng sanh giới.

Tất cả cảnh giới rất vi tế của chúng sanh giới như vậy, trong khoảng một niệm, Bồ-tát dùng trí huệ đều có thể biết như thiệt, nhiếp khắp chúng sanh mà thuyết pháp cho họ, khai thị những pháp môn thanh tịnh, khiến họ tu tập trí huệ rộng lớn của Bồ-tát, hóa thân vô lượng ai thấy cũng đều hoan hỷ. Dùng trí nhựt quang chiếu tâm Bồ-tát làm cho khai ngộ trí huệ tự tại.

Dùng tâm vô trước vô phục giải thoát, vì tất cả chúng sanh tu hạnh Phổ Hiền nơi tất cả thế giới, được trí rất vi tế biết tột hư không giới pháp giới tất cả thế giới. Những là:

Trí rất vi tế biết tiểu thế giới,

Trí rất vi tế biết đại thế giới,

Trí rất vi tế biết thế giới tạp nhiễm,

Trí rất vi tế biết thế giới thanh tịnh,

Trí rất vi tế biết vô tỷ thế giới,  
Trí rất vi tế biết các loại thế giới,  
Trí rất vi tế biết thế giới rộng,  
Trí rất vi tế biết thế giới hẹp,  
Trí rất vi tế biết thế giới vô ngại trang nghiêm,  
Trí rất vi tế biết Phật xuất hiện khắp tất cả thế giới,  
Trí rất vi tế thuyết chánh pháp khắp tất cả thế giới,  
Trí rất vi tế hiện thân khắp tất cả thế giới,  
Trí rất vi tế phóng đại quang minh chiếu khắp tất cả thế giới,  
Trí rất vi tế thị hiện Phật tự tại thần thông khắp tất cả thế giới,  
Trí rất vi tế dùng một âm thanh hiển thị tất cả âm thanh khắp  
tất cả thế giới,

Trí rất vi tế vào tất cả đạo tràng của chư Phật khắp tất cả thế giới,

Trí rất vi tế đem tất cả Phật độ trong pháp giới làm một Phật độ,

Trí rất vi tế đem một Phật độ làm tất cả Phật độ trong pháp giới,

Trí rất vi tế biết tất cả thế giới như giấc mộng,

Trí rất vi tế biết tất cả thế giới như ảnh tượng,

Trí rất vi tế biết tất cả thế giới như huyễn hóa.

Bồ-tát rõ biết xuất sanh tất cả đạo Bồ-tát như vậy, chứng nhập công hạnh trí huệ thần thông Phổ Hiền, được Phổ Hiền quán, tu Bồ-tát hạnh luôn không thôi nghỉ, được tất cả thần biến tự tại của Phật, được thân vô ngại trụ nơi trí vô y, không thủ trước nơi các

pháp lành, tâm có phát sanh đều vô sở đắc, có tướng niệm xa lìa đối với tất cả chỗ, nơi hạnh Bồ-tát có quan niệm tịnh tu, nơi Nhứt thiết trí không quan niệm thủ chấp, dùng các môn Tam-muội mà tự trang nghiêm, trí huệ tùy thuận tất cả pháp giới.

Dùng tâm vô trước vô phược giải thoát vào hạnh môn Phổ Hiền, Bồ-tát được trí rất vi tế biết vô lượng pháp giới,

Trí rất vi tế diễn thuyết tất cả pháp giới,

Trí rất vi tế vào pháp giới rộng lớn,

Trí rất vi tế phân biệt pháp giới bất tư nghì,

Trí rất vi tế phân biệt tất cả pháp giới,

Trí rất vi tế trong khoảng một niệm khắp tất cả pháp giới,

Trí rất vi tế vào khắp tất cả pháp giới,

Trí rất vi tế biết tất cả pháp giới là vô sở đắc,

Trí rất vi tế quán tất cả pháp giới vô sở ngại,

Trí rất vi tế biết tất cả pháp giới vô sanh,

Trí rất vi tế hiện thần biến nơi tất cả pháp giới.

Tất cả pháp giới rất vi tế như vậy, Bồ-tát dùng trí rộng lớn đều biết như thiệt, đối với các pháp đều được tự tại hiển thị hạnh Phổ Hiền làm cho tất cả chúng sanh thấy đều đầy đủ, chẳng bỏ nghĩa, chẳng chấp pháp, xuất sanh trí bình đẳng vô ngại, biết căn bản vô ngại.

Chẳng trụ nơi tất cả pháp, chẳng hư hoại tánh của các pháp, như thiệt không nhiễm dơ như hư không, tùy thuận thế gian mà phát khởi lời nói diễn bày nghĩa chơn thiệt, chỉ tánh tịch diệt, nơi tất cả cảnh không y tựa, không trụ trước, không phân biệt, thấy rõ

pháp giới an lập rộng lớn, hiểu các thế gian và tất cả pháp đều bình đẳng không hai, là tất cả chấp.

Dùng tâm vô trước vô phược giải thoát tu hạnh Phổ Hiền phát sanh trí biết tất cả kiếp rất vi tế. Những là:

Trí đem bất khả thuyết kiếp làm một niệm rất vi tế,  
 Trí đem một niệm làm bất khả thuyết kiếp rất vi tế,  
 Trí đem vô số kiếp cho vào một kiếp rất vi tế,  
 Trí đem một kiếp cho vào vô số kiếp rất vi tế,  
 Trí đem kiếp dài cho vào kiếp ngắn rất vi tế,  
 Trí đem kiếp ngắn cho vào kiếp dài rất vi tế,  
 Trí vào kiếp có Phật, kiếp không Phật rất vi tế,  
 Trí biết tất cả kiếp số rất vi tế,  
 Trí biết tất cả kiếp phi kiếp rất vi tế,

Trí trong khoảng một niệm thấy tất cả kiếp suốt quá khứ, vị lai, hiện tại rất vi tế.

Tất cả những kiếp rất vi tế như vậy, Bồ-tát dùng Phật trí trong khoảng một niệm đều biết rõ như thiệt, được những tâm viên mãn hạnh vương của Bồ-tát,

Tâm vào hạnh Phổ Hiền,

Tâm lìa tất cả phân biệt dị đạo hý luận,

Tâm phát đại nguyện không mỏi nghỉ,

Tâm thấy khắp vô lượng Phật đầy trong vô lượng thế giới,

Tâm có thể nghe và thọ trì thiện căn của Phật và hạnh của Bồ-tát,

Tâm đối với hạnh rộng lớn an ủi tất cả chúng sanh khi nghe rồi thì chẳng quên,

Tâm có thể hiện Phật xuất thế trong tất cả kiếp,

Tâm nơi mỗi mỗi thế giới tốt kiếp vị lai thực hành hạnh bất động không thôi nghỉ,

Tâm nơi trong tất cả thế giới dùng thân nghiệp của Như Lai sung đầy nơi thân của Bồ-tát.

Dùng tâm vô trước vô phược giải thoát tu hạnh Phổ Hiền thành bất thối chuyển được trí biết tất cả pháp rất vi tế. Những là:

Trí biết pháp thậm thâm rất vi tế,

Trí biết pháp rộng lớn rất vi tế,

Trí biết các loại pháp rất vi tế,

Trí biết pháp trang nghiêm rất vi tế,

Trí biết pháp vô lượng rất vi tế,

Trí biết tất cả pháp vào một pháp rất vi tế,

Trí biết một pháp vào tất cả pháp rất vi tế,

Trí biết tất cả pháp vào chẳng phải pháp rất vi tế,

Trí trong không pháp an lập tất cả pháp mà chẳng trái nhau  
rất vi tế,

Trí vào tất cả phương tiện Phật pháp không sót thừa rất vi tế.

Những trí vi tế nơi tất cả pháp do tất cả ngôn thuyết an lập trong  
tất cả thế giới cũng đồng như vậy.

Những trí đó đều vô ngại biết đúng như thiệt, được vào nơi tâm  
vô biên pháp giới. Nơi mỗi mỗi pháp giới thâm tâm kiên trụ thành  
hạnh vô ngại.

Dùng Nhứt thiết trí đầy khắp các căn vào nơi Phật trí, chánh  
niệm phương tiện thành tựu công đức rộng lớn của chư Phật đầy  
khắp pháp giới, vào khắp thân của tất cả Như Lai, hiển hiện những  
thân nghiệp của chư Bồ-tát, tùy thuận ngôn từ của tất cả thế giới,

diễn thuyết chánh pháp, được ý nghiệp trí huệ do thần lực của chư Phật gia hộ, xuất sanh vô lượng phương tiện thiện xảo, trí bát nhã phân biệt các pháp.

Dùng tâm vô trước vô phục giải thoát tu hạnh Phổ Hiền xuất sanh tất cả trí rất vi tế. Những là:

Trí biết tất cả cõi rất vi tế,

Trí biết tất cả chúng sanh rất vi tế,

Trí biết quả báo của tất cả pháp rất vi tế,

Trí biết tâm của tất cả chúng sanh rất vi tế,

Trí biết tất cả thời gian thuyết pháp rất vi tế,

Trí biết tất cả pháp giới rất vi tế,

Trí biết tất cả không gian và suốt thời gian rất vi tế,

Trí biết tất cả đường ngữ ngôn rất vi tế,

Trí biết tất cả hạnh thế gian rất vi tế,

Trí biết tất cả hạnh xuất thế rất vi tế,

Nhẫn đến trí biết tất cả đạo Như Lai, tất cả đạo Bồ-tát, tất cả đạo chúng sanh rất vi tế.

Tu hạnh Phổ Hiền, trụ đạo Phổ Hiền hoặc văn hoặc nghĩa đều biết như thiệt, phát sanh trí như ảnh, như mộng, như huyễn, như hưởng, như hóa, như không, phát sanh trí tịch diệt, trí tất cả pháp giới, trí vô sở y, trí tất cả Phật pháp.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát dùng tâm vô trước vô phược giải thoát hồi hương.

Chẳng phân biệt hoặc thế gian, hoặc pháp thế gian,

Chẳng phân biệt hoặc Bồ-đề hoặc Bồ-đề-tát-đỏa,

Chẳng phân biệt hoặc hạnh Bồ-tát hoặc đạo xuất ly,

Chẳng phân biệt hoặc Phật hoặc tất cả Phật pháp,  
 Chẳng phân biệt hoặc điều phục chúng sanh hoặc chẳng điều  
 phục chúng sanh,

Chẳng phân biệt hoặc thiện căn hoặc hồi hướng,

Chẳng phân biệt hoặc tự hoặc tha,

Chẳng phân biệt hoặc vật bố thí hoặc người thọ thí,

Chẳng phân biệt hoặc Bồ-tát hạnh hoặc Đẳng Chánh Giác,

Chẳng phân biệt hoặc pháp hoặc trí.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát đem thiện căn đây hồi hướng như vậy:

Tâm vô trước vô phược giải thoát,

Thân vô trước vô phược giải thoát,

Khẩu vô trước vô phược giải thoát,

Nghiệp vô trước vô phược giải thoát,

Báo vô trước vô phược giải thoát,  
Thế gian vô trước vô phược giải thoát,  
Phật độ vô trước vô phược giải thoát,  
Chúng sanh vô trước vô phược giải thoát,  
Pháp vô trước vô phược giải thoát,  
Trí vô trước vô phược giải thoát.

Lúc đại Bồ-tát hồi hướng như vậy đúng như tam thế chư Phật hồi hướng lúc còn tu hạnh Bồ-tát:

Học quá khứ chư Phật hồi hướng, thành vị lai chư Phật hồi hướng, trụ hiện tại chư Phật hồi hướng;

An trụ nơi đạo hồi hướng của chư Phật quá khứ, chẳng bỏ đạo hồi hướng của chư Phật vị lai, tùy thuận đạo hồi hướng của chư Phật hiện tại;

Siêng tu giáo pháp của chư Phật quá khứ, thành tựu giáo pháp của chư Phật vị lai, rõ biết giáo pháp của chư Phật hiện tại;

Đầy đủ bình đẳng của chư Phật quá khứ, thành tựu bình đẳng của chư Phật vị lai, an trụ bình đẳng của chư Phật hiện tại;

Đi nơi cảnh giới của chư Phật quá khứ, trụ nơi cảnh giới của chư Phật vị lai, đồng với cảnh giới của chư Phật hiện tại;

Được thiện căn của tam thế chư Phật, đủ chủng tánh của tam thế chư Phật, trụ nơi công hạnh của tam thế chư Phật, thuận với cảnh giới của tam thế chư Phật.

Chư Phật tử! Đây là đại Bồ-tát vô trước vô phục giải thoát tâm hồi hướng thứ chín.

Đại Bồ-tát lúc trụ bậc hồi hướng này, tất cả núi Kim Cang Luân Vi đều không thể chướng hoại. Được sắc tướng đệ nhất trong tất

cả chúng sanh không ai bằng. Có thể phá các ma, các tà nghiệp. Hiện tu hạnh Bồ-tát khắp tất cả thế giới mười phương.

Vì muốn khai ngộ tất cả chúng sanh nên dùng phương tiện khéo diễn nói Phật pháp được trí huệ lớn. Tâm không còn mê lầm đối với Phật pháp. Hiện thọ sanh nơi chốn nào, hoặc đi hoặc ở thường được gặp quyến thuộc vững bền.

Dùng tâm niệm thanh tịnh đều có thể thọ trì chánh pháp của tam thế chư Phật diễn xướng. Tu hạnh Bồ-tát tốt kiếp vị lai luôn không thôi nghỉ, không dựa, không chấp.

Thêm lớn đầy đủ hạnh nguyện Phổ Hiền, được Nhứt thiết trí ra làm Phật sự, thành tựu thần thông tự tại của Bồ-tát.

Bấy giờ Kim Cang Tràng Bồ-tát thừa thần lực của Phật, quan sát khắp mười phương, rồi nói kệ rằng:

Đấng Vô Thượng ở khắp mười phương  
Chẳng hề dám sanh tâm khinh mạn  
Tùy thuận công đức của Phật tu  
Và cũng cung kính sanh tôn trọng.  
Đã tu tất cả những công đức  
Chẳng vì tự mình và người khác  
Thường dùng tâm thắng giải tối thượng  
Lợi ích chúng sanh nên hồi hướng.  
Chưa từng tạm khởi lòng cao mạn  
Và cũng chẳng sanh ý hạ liệt  
Bao nhiêu công hạnh của Như Lai  
Bồ-tát đều học siêng tu tập.  
Bao nhiêu căn lành đã tu tập

Đều vì lợi ích khắp quần sanh  
Trụ nơi thâm tâm trí rộng lớn  
Hồi hướng bậc Phước Trí vô thượng.  
Vô lượng sai biệt ở thế gian  
Các môn thiện xảo, việc kỳ đặc  
Thô tế rộng lớn và rất sâu  
Tu hành tất cả đều thấu rõ.  
Bao nhiêu thân hình ở thế gian  
Đem thân bình đẳng vào trong đó  
Nơi đây tu hành được tỏ ngộ  
Thành tựu trí huệ không thối chuyển.  
Cõi nước thế gian vô lượng thứ  
Nhỏ, lớn, rộng, hẹp sai khác nhau

Bồ-tát hay dùng môn trí huệ  
Trong một chân lông thấy rõ cả.  
Chúng sanh tâm hành nhiều vô lượng  
Hay khiến bình đẳng vào một tâm  
Dùng môn trí huệ đều khai ngộ  
Nơi hạnh đã tu không thối chuyển.  
Chúng sanh căn tánh và sở thích  
Cao, thấp, phẩm loại đều chẳng đồng  
Tất cả rất sâu khó biết được  
Tùy bốn tánh họ đều biết rõ.  
Bao nhiêu hạnh nghiệp của chúng sanh  
Thấp, cao, phẩm loại phân riêng khác  
Bồ-tát thâm nhập trí Như Lai

Dùng sức trí huệ khắp thấy rõ.  
Vô lượng ức kiếp bất tư nghi  
Hay khiến bình đẳng vào một niệm  
Thấy rồi như vậy khắp mười phương  
Tu hành tất cả nghiệp thanh tịnh.  
Quá khứ, vị lai và hiện tại  
Biết rõ tướng kia đều chẳng đồng  
Cũng chẳng trái sai lý bình đẳng  
Là hạnh sáng suốt bậc đại tâm.  
Chúng sanh thế gian hạnh chẳng đồng  
Hoặc ẩn hoặc hiển vô lượng thứ  
Bồ-tát đều biết tướng sai biệt  
Cũng biết tướng kia đều vô tướng.

Mười phương thế giới tất cả Phật  
Thần thông tự tại Phật hiện ra  
Rộng lớn khó biết khó nghĩ bàn  
Bồ-tát đều hay phân biệt biết.  
Trong cung Đâu Suất khắp thế giới  
Tự nhiên giác ngộ: Đấng Nhơn Sư  
Công đức rộng lớn tối tôn thượng  
Như thể tướng đó đều thấy được.  
Hoặc hiện giáng thần ở thai mẹ  
Tự tại hiển hiện đại thần thông  
Thành Phật, thuyết pháp, hiện diệt độ  
Khắp cả thế gian không tạm nghỉ.  
Đấng Thiên Nhơn Sư lúc sơ sanh

Tất cả thắng trí đều kính thờ  
Chư Thiên, Đế Thích, Phạm vương thảy  
Đều rất cung kính mà hầu hạ.  
Vô lượng vô biên khắp pháp giới  
Tất cả mười phương không còn sót  
Không trước, không sau, không gần xa  
Thị hiện Như Lai sức tự tại.  
Thế Tôn Đạo Sư đản sanh rồi  
Các phương đều đi đủ bảy bước  
Muốn đem diệu pháp dạy chúng sanh  
Vì thế Như Lai khắp quan sát.  
Thấy các chúng sanh chìm biển dục.  
Ngu si tăm tối bị đậy che

Đấng Tự Tại hiện nở nụ cười  
Nghĩ rằng phải cứu chúng sanh khổ.  
Đấng Đại Sư Tử phát diệu âm  
Ta là thế gian tôn quý nhất  
Đem đèn trí huệ sáng sạch trong  
Trừ diệt mê tối của muôn loại.  
Lúc đức Thế Tôn hiện xuất thế  
Phóng quang minh lớn khắp vô lượng  
Làm cho ác đạo đều thôi dứt  
Diệt hẳn nạn khổ của thế gian.  
Có lúc thị hiện ở vương cung  
Hoặc hiện xuất gia tầm học đạo  
Vì muốn lợi ích khắp chúng sanh

Hiện ra phương tiện tự tại ấy.  
Lúc đức Phật mới ngồi đạo tràng  
Tất cả đại địa đều lay động  
Ánh sáng chiếu thấu khắp mười phương  
Chúng sanh được soi đều khỏi khổ.  
Chấn động tất cả cung điện ma  
Khai ngộ lòng chúng sanh mười phương  
Xưa từng được dạy và tu hành  
Đều khiến biết rõ nghĩa chơn thiệt.  
Bao nhiêu quốc độ khắp mười phương  
Cho vào chân lông không để sót  
Tất cả chân lông, cõi vô biên  
Hiện hiện thần thông khắp nơi ấy.

Tất cả chư Phật đã giảng dạy  
Vô lượng phương tiện đều tỏ ngộ  
Những điều Như Lai chẳng diễn nói  
Cũng hay hiểu được siêng tu tập.  
Cùng khắp cõi Tam thiên Đại thiên  
Tất cả ma quân khởi đấu tranh  
Gây tạo vô lượng những tội ác  
Trí huệ vô ngại trừ diệt được.  
Như Lai hoặc ở các cõi Phật  
Hoặc lại hiện ở các Thiên cung  
Hoặc ở Phạm cung mà hiện thân  
Bồ-tát đều thấy không chướng ngại.  
Phật hiện vô lượng các loại thân

Thường chuyển thanh tịnh diệu pháp luân  
Nhấn đến những kiếp số ba đời  
Tìm cầu ngăn mé chẳng thể được.  
Bửu tòa cao rộng tối tôn thượng  
Cùng khắp mười phương vô lượng cõi  
Các loại tướng tốt dùng trang nghiêm  
Phật ngự trên đó khó nghĩ biết.  
Chúng Phật tử đồng bao quanh Phật  
Khắp cả pháp giới đều cùng khắp  
Khai thị vô lượng hạnh Bồ-đề  
Con đường tu hành bậc Vô thượng.  
Chư Phật tùy nghi hiện công hạnh  
Vô lượng vô biên đồng pháp giới

Người trí hay dùng một phương tiện  
Rõ biết tất cả không thừa sót.  
Chư Phật tự tại sức thần thông  
Thị hiện tất cả các loại thân  
Hoặc hiện các loài vô lượng đời  
Hoặc hiện thể nữ đồng châu chực.  
Hoặc trong vô lượng các thế giới  
Thị hiện xuất gia thành Phật đạo  
Nhẫn đến tối hậu nhập Niết-bàn  
Phân thân xá lợi dựng bửu tháp.  
Vô biên công hạnh như vậy thảy.  
Đạo sư diễn nói chỗ Phật ngữ  
Bao nhiêu công đức của Thế Tôn

Thệ nguyện tu hành trọn vẹn cả.  
Lúc đem căn lành dùng hồi hướng  
An trụ phương tiện pháp như vậy  
Đường ấy tu tập hạnh Bồ-đề  
Tâm chí rất ráo không lười mỏi.  
Tất cả thần lực của Như Lai  
Và cùng vô biên công đức lớn  
Nhẫn đến trí hạnh của thế gian  
Đều biết tất cả, hết tất cả.  
Bao nhiêu cảnh giới bất tư nghì  
Của Phật hiển hiện như vậy thảy  
Ở trong một niệm đều tỏ ngộ  
Nhưng cũng chẳng bỏ hạnh Bồ-đề.

Những hạnh tế vi của chư Phật  
Và tất cả cõi, tất cả pháp  
Bồ-tát đều hay tùy thuận biết  
Rốt ráo hồi hướng đến giác ngộ.  
Có số, không số, tất cả kiếp  
Bồ-tát rõ biết là một niệm  
Nơi đây khéo vào hạnh Bồ-đề  
Thường siêng tu tập không thối chuyển.  
Vô lượng cõi nước ở mười phương  
Hoặc là tạp nhiễm hoặc thanh tịnh  
Và cùng tất cả đức Như Lai  
Bồ-tát đều hay phân biệt biết.  
Ở trong mỗi niệm đều thấy rõ

Vô lượng kiếp số bất tư nghì  
Ba đời như thế không có thừa  
Tu hành đầy đủ hạnh Bồ-tát.  
Bình đẳng vào trong tất cả tâm  
Bình đẳng vào trong tất cả pháp  
Hư không Phật độ cũng khắp vào  
Công hạnh trên đây đều biết rõ.  
Phát sanh trí huệ biết chúng sanh  
Trí huệ biết pháp cũng được phát  
Bồ-tát thần thông cũng như vậy  
Tất cả trí lực không cùng tận.  
Những trí vi tế đều sai khác  
Bồ-tát nhiếp cả không để thừa

Đồng tướng, dị tướng đều khéo biết  
Như vậy tu hành công hạnh lớn.  
Mười phương vô lượng các cõi Phật  
Trong đó chúng sanh đều vô lượng  
Thú sanh chủng loại sai khác nhau  
An trụ trí lực đều biết rõ.  
Quá khứ, vị lai và hiện tại  
Các cõi tất cả đức Như Lai  
Nếu ai biết đây mà hồi hướng  
Hạnh mình, hạnh Phật đều bình đẳng.  
Nếu ai hay tu hạnh hồi hướng  
Thời là học đạo của Phật làm  
Sẽ được tất cả Phật công đức

Và được tất cả Phật trí huệ.  
 Tất cả thế gian chẳng phá được  
 Tất cả công hạnh đều thành tựu  
 Thường hay nhớ nghĩ tất cả Phật  
 Thường thấy tất cả đấng Thế Tôn.  
 Bồ-tát thắng hạnh chẳng thể lường  
 Các pháp công đức cũng như vậy  
 Đã chứng Như Lai hạnh vô thượng  
 Luôn biết chư Phật sức tự tại.

Chư Phật tử! Thế nào là đại Bồ-tát đẳng pháp giới vô lượng hồi hướng?

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát này lấy lựa vô cấu để bịt đầu mình, trụ ngôi Pháp sư, rộng thực hành pháp thí, khởi lòng đại từ đại bi an

**lập chúng sanh, nơi tâm Bồ-đề thường làm việc lợi ích không hề thôi nghỉ.**

**Dùng tâm Bồ-đề để nuôi lớn căn lành. Làm đức Thầy Điều Ngự cho tất cả chúng sanh, dạy đạo Nhứt thiết trí. Làm mặt trời pháp cho tất cả chúng sanh, dùng ánh sáng căn lành soi khắp tất cả.**

**Tâm Bồ-tát luôn bình đẳng đối với chúng sanh, tu các hạnh lành không hề thôi dứt. Tâm Bồ-tát thanh tịnh trí huệ tự tại, chẳng bỏ tất cả thiện căn đạo nghiệp.**

**Làm thượng chủ đại trí cho tất cả chúng sanh, dắt dẫn họ vào nơi đạo chơn chánh an ổn. Bồ-tát làm hướng đạo cho chúng sanh khiến họ tu tập tất cả pháp lành. Bồ-tát làm thiện hữu vãng bất hoại cho tất cả chúng sanh, khiến thiện căn của họ được tăng trưởng thành tựu.**

**Chư Phật tử! Bực đại Bồ-tát này lấy pháp thí làm đầu, phát sanh tất cả pháp lành thanh tịnh, nhiếp thọ xu hướng tâm Nhứt thiết trí, nguyện lực thù thắng rốt ráo kiên cố càng thêm thành tựu, đủ oai đức lớn, nương thiện tri thức, lòng không dua dối, tư duy quan sát môn Nhứt thiết trí vô biên cảnh giới.**

**Dem thiện căn này hồi hướng như vậy:**

**Nguyện được tu tập thành tựu thêm lớn tất cả cảnh giới rộng lớn vô ngại.**

**Nguyện được ở trong chánh giáo của Phật nghe và thọ trì diễn thuyết, nhẫn đến một câu một kệ.**

**Nguyện ghi nhớ được tam thế tất cả chư Phật trong vô lượng vô biên tất cả thế giới đồng với pháp giới, đã ghi nhớ rồi liền tu hạnh Bồ-tát.**

Lại nguyện dùng thiện căn niệm Phật này vì một chúng sanh nơi một thế giới mà tu hạnh Bồ-tát suốt kiếp vị lai.

Như ở một thế giới, cùng tận pháp giới hư không giới tất cả thế giới cũng như vậy.

Như vì một chúng sanh, vì tất cả chúng sanh cũng như vậy.

Bồ-tát này dùng thiện phương tiện đại thế trang nghiêm, mỗi mỗi đều là suốt kiếp vị lai, không hề rời tưởng niệm chư Phật, các bậc thiện tri thức, thường thấy chư Phật hiện thân ở trước mình. Không có một đức Phật nào xuất thế mà không được gần gũi.

Phạm hạnh thanh tịnh của tất cả chư Phật và chư Bồ-tát đã khen, đã nói đều thế nguyện tu hành viên mãn. Những là:

Phạm hạnh chẳng phá,

Phạm hạnh chẳng khuyết,

Phạm hạnh chẳng tạp,  
Phạm hạnh chẳng nhớ,  
Phạm hạnh không lỗi,  
Phạm hạnh không bị che,  
Phạm hạnh được Phật khen,  
Phạm hạnh vô sở y,  
Phạm hạnh vô sở đắc,  
Phạm hạnh thanh tịnh lợi ích cho Bồ-tát,  
Phạm hạnh của tam thế chư Phật đã tu,  
Phạm hạnh vô ngại, Phạm hạnh vô trước,  
Phạm hạnh vô tránh, Phạm hạnh vô diệt,  
Phạm hạnh an trụ, Phạm hạnh vô tỷ,  
Phạm hạnh vô động, Phạm hạnh vô loạn, Phạm hạnh vô sân.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát nếu có thể vì mình mà tu hành những Phạm hạnh thanh tịnh như vậy, thì có thể vì khắp tất cả chúng sanh, làm cho tất cả đều được an trụ, làm cho tất cả đều được hiểu rõ, đều được thành tựu, đều được thanh tịnh, đều được vô cấu, đều được chói sáng, đều là trần nhiễm, đều không chướng lòa, đều là nhiệt nã, đều là triền phược, đều là hỷ sự ác, nhẫn đến làm cho tất cả chúng sanh đều không có những sự nhiễu hại, rốt ráo thanh tịnh. Tại sao vậy?

Vì đại Bồ-tát nếu tự mình ở nơi Phạm hạnh chẳng được thanh tịnh thì không thể làm người khác thanh tịnh,

Nếu có thói chuyên thì không thể làm người khác chẳng thói chuyên,

Nếu có lỗi hư thì không thể làm người khác không lỗi hư,

Nếu có xa lìa thì không thể làm người khác thường chẳng lìa,  
 Nếu có giải đãi thì không thể làm người khác chẳng giải đãi,  
 chẳng tin chắc thì không thể làm người khác tin chắc,  
 Nếu chẳng an trụ thì không thể làm người khác an trụ,  
 Nếu chẳng chứng nhập thì không thể làm người khác chứng  
 nhập,

Nếu có buông bỏ thì không thể làm người khác chẳng buông bỏ,  
 nhần đến tự mình đối với Phạm-hạnh nếu có tán động thì không  
 thể làm cho tâm người khác chẳng tán động.

Vì đại Bồ-tát đã an trụ nơi hạnh không điên đảo, nói pháp không  
 điên đảo, lời nói thành thiệt, tu hành đúng lời Phật dạy, thân,  
 khẩu, ý thanh tịnh là những tạp nhiễm, trụ hạnh vô ngại, diệt tất  
 cả chướng.

Đại Bồ-tát tự mình đã được tâm thanh tịnh mà vì người khác nói pháp tâm thanh tịnh,

Tự tu hạnh hòa nhẫn dùng thiện căn điều phục tâm mình, rồi làm người khác cũng tu hạnh hòa nhẫn dùng các thiện căn điều phục tâm mình,

Tự đã lìa nghi hối cũng làm người khác lìa hẳn nghi hối,

Tự được đức tin thanh tịnh cũng làm người khác được tịnh tín chẳng hư hoại,

Tự an trụ chánh pháp cũng làm cho chúng sanh an trụ nơi chánh pháp.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát lại đem thiện căn do pháp thí mà có để hồi hướng như vậy:

Nguyện cho tôi được vô tận pháp môn của chư Phật rồi vì khắp chúng sanh mà phân biệt diễn nói cho họ đều hoan hỷ thỏa mãn, dẹp trừ tất cả dị luận ngoại đạo.

Nguyện tôi có thể vì tất cả chúng sanh diễn nói chánh pháp của tam thế chư Phật,

Đối với sự sanh khởi của mỗi mỗi pháp,

Nghĩa lý của mỗi mỗi pháp,

Danh ngôn của mỗi mỗi pháp,

An lập của mỗi mỗi pháp,

Giải thuyết của mỗi mỗi pháp,

Hiển thị của mỗi mỗi pháp,

Môn hộ của mỗi mỗi pháp,

Ngộ nhập của mỗi mỗi pháp,

**Quan sát của mỗi mỗi pháp,**

**Phân vị của mỗi mỗi pháp,**

**Tôi đều được vô biên vô tận pháp tạng, được vô sở úy, đủ tứ biện tài vì chúng sanh mà phân biệt giải thuyết vô cùng vô tận suốt thuở vị lai.**

**Như thế là vì muốn cho tất cả chúng sanh lập chí nguyện thù thắng phát sanh biện tài vô ngại không sai lầm, đều được hoan hỷ, đều được thành tựu trí huệ tùy theo tiếng của các loài mà diễn thuyết không dứt.**

**Vì muốn cho tất cả chúng sanh tin chắc vui mừng trụ Nhứt thiết trí, biết rõ các pháp không còn mê lầm, tự nghĩ rằng:**

**Tôi sẽ ở khắp tất cả thế giới vì chúng sanh mà siêng năng tu tập, được thân vô lượng tự tại khắp pháp giới,**

Được tâm vô lượng quảng đại khắp pháp giới,  
 Được đủ âm thanh vô lượng thanh tịnh khắp pháp giới,  
 Hiện đạo tràng vô lượng khắp pháp giới,  
 Tu hạnh Bồ-tát vô lượng khắp pháp giới,  
 Được an trụ bậc Bồ-tát vô lượng khắp pháp giới,  
 Chứng đức bình đẳng vô lượng của Bồ-tát khắp pháp giới,  
 Học pháp Bồ-tát vô lượng khắp pháp giới,  
 Trụ hạnh Bồ-tát vô lượng khắp pháp giới,  
 Nhập hồi hướng Bồ-tát vô lượng khắp pháp giới.

Trên đây là đại Bồ-tát đem các thiện căn để hồi hướng, vì muốn cho chúng sanh đều được thành tựu Nhứt thiết trí.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát lại đem thiện căn hồi hướng như vậy:  
 Vì muốn thấy vô lượng chư Phật khắp pháp giới,

Vì điều phục vô lượng chúng sanh khắp pháp giới,

Vì trụ trì vô lượng cõi Phật khắp pháp giới,

Vì chứng vô lượng trí Bồ-tát khắp pháp giới,

Vì được vô úy vô lượng khắp pháp giới,

Vì thành vô lượng Đà-la-ni của Bồ-tát khắp pháp giới,

Vì được an trụ vô lượng bất tư nghi của Bồ-tát khắp pháp giới,

Vì đủ vô lượng công đức khắp pháp giới,

Vì đầy vô lượng thiện căn lợi ích chúng sanh khắp pháp giới.

Đại Bồ-tát lại nguyện do căn lành này khiến tôi được phước đức bình đẳng, trí huệ bình đẳng, lực bình đẳng, vô úy bình đẳng, thanh tịnh bình đẳng, tự tại bình đẳng, Chánh giác bình đẳng, thuyết pháp bình đẳng, nghĩa bình đẳng, quyết định bình đẳng, thần thông bình đẳng.

Tất cả pháp trên đây đều được viên mãn. Tôi được như thế nào, nguyện tất cả chúng sanh cũng đồng được như tôi.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát lại đem thiện căn hồi hướng như vậy:

Như pháp giới vô lượng, thiện căn hồi hướng cũng như vậy, được trí huệ vô lượng.

Như pháp giới vô biên, thiện căn hồi hướng cũng như vậy, thấy chư Phật vô biên.

Như pháp giới vô hạn, thiện căn hồi hướng cũng như vậy, đến vô hạn Phật độ.

Như pháp giới vô tế, thiện căn hồi hướng cũng như vậy, nơi tất cả thế giới tu hạnh Bồ-tát không có tế hạn.

Như pháp giới vô đoạn, thiện căn hồi hướng cũng như vậy, an trụ Nhứt thiết trí trọn chẳng đoạn tuyệt.

Như pháp giới một tánh, thiện căn hồi hướng cũng vậy, đồng một trí tánh với tất cả chúng sanh.

Như pháp giới tự tánh thanh tịnh, thiện căn hồi hướng cũng vậy, làm cho tất cả chúng sanh được rốt ráo thanh tịnh.

Như pháp giới tùy thuận, thiện căn hồi hướng cũng như vậy, làm cho tất cả chúng sanh đều tùy thuận hạnh nguyện Phổ Hiền.

Như pháp giới trang nghiêm, thiện căn hồi hướng cũng vậy, làm cho tất cả chúng sanh dùng hạnh Phổ Hiền mà trang nghiêm.

Như pháp giới không thể mất hư, thiện căn hồi hướng cũng vậy, làm cho các Bồ-tát chẳng mất hư những hạnh thanh tịnh.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát lại đem thiện căn này hồi hướng như vậy:

Nguyện đem thiện căn này phụng thờ tất cả chư Phật, chư Bồ-tát đều hoan hỷ.

Nguyện do thiện căn này mau được vào Nhứt thiết trí.

Nguyện do thiện căn này tu Nhứt thiết trí khắp tất cả mọi nơi.

Nguyện do thiện căn này mà tất cả chúng sanh thường được qua thấy tất cả chư Phật.

Nguyện do thiện căn này mà tất cả chúng sanh thường được thấy chư Phật và hay làm Phật sự.

Nguyện do thiện căn này làm cho tất cả chúng sanh thường được thấy Phật, đối với những Phật sự chẳng sanh lòng lười trễ.

Nguyện do thiện căn này làm cho tất cả chúng sanh thường được thấy Phật, lòng thanh tịnh hoan hỷ không thối chuyển.

Nguyên do thiện căn này làm cho tất cả chúng sanh thường được thấy Phật, lòng khéo hiểu rõ.

Nguyên do thiện căn này làm cho tất cả chúng sanh thường được thấy Phật, chẳng sanh lòng chấp trước.

Nguyên do thiện căn này làm cho tất cả chúng sanh thường được thấy Phật, thấu suốt vô ngại.

Nguyên do thiện căn này làm cho tất cả chúng sanh thường được thấy Phật, thành hạnh Phổ Hiền.

Nguyên do thiện căn này làm cho tất cả chúng sanh thường được thấy Phật hiện ra trước, không lúc nào tạm bỏ.

Nguyên do thiện căn này làm cho tất cả chúng sanh thường được thấy Phật, phát sanh vô lượng thần lực của Bồ-tát.

Nguyện do thiện căn này làm cho tất cả chúng sanh thường được thấy Phật, nơi tất cả pháp trọn không quên mất.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát lại đem những thiện căn hồi hướng như vậy:

Hồi hướng như tánh vô khởi của pháp giới.

Hồi hướng như tánh căn bốn của pháp giới.

Hồi hướng như tự thể tánh của pháp giới.

Hồi hướng như tánh vô sở y của pháp giới.

Hồi hướng như tánh không quên mất của pháp giới.

Hồi hướng như tánh không vô tánh của pháp giới.

Hồi hướng như tánh tịch tịnh của pháp giới.

Hồi hướng như tánh vô xứ sở của pháp giới.

Hồi hướng như tánh không thiên động của pháp giới.

Hồi hướng như tánh vô sai biệt của pháp giới.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát lại đem pháp thí, có bao nhiêu sự tuyên dạy, có bao nhiêu sự khai ngộ và những thiện căn do đây phát khởi để hồi hướng như vậy:

Nguyện tất cả chúng sanh thành Bồ-tát Pháp sư, thường được chư Phật hộ niệm.

Nguyện tất cả chúng sanh làm vô thượng Pháp sư, phương tiện an lập tất cả chúng sanh nơi Nhất thiết trí.

Nguyện tất cả chúng sanh làm Pháp sư không thua sút, không ai vấn nạn cùng tận được.

Nguyện tất cả chúng sanh làm vô ngại Pháp sư được quang minh vô ngại nơi tất cả pháp.

Nguyên tất cả chúng sanh làm trí tạng Pháp sư hay khéo diễn thuyết tất cả Phật pháp.

Nguyên tất cả chúng sanh thành tựu tại Pháp sư khéo phân biệt trí huệ của Như Lai.

Nguyên tất cả chúng sanh làm như nhĩn Pháp sư nói pháp như thiệt không do người khác dạy.

Nguyên tất cả chúng sanh làm Pháp sư ghi nhớ tất cả Phật pháp thuyết pháp đúng lý không trái cú nghĩa.

Nguyên tất cả chúng sanh làm Pháp sư tu hành đạo vô tướng, tự trang nghiêm với những diệu tướng, phóng vô lượng quang minh khéo vào các pháp.

Nguyên tất cả chúng sanh làm đại thân Pháp sư, thân lớn đầy khắp tất cả quốc độ nổi mây pháp lớn, mưa những Phật pháp.

Nguyên tất cả chúng sanh làm hộ pháp tạng Pháp sư, dựng thẳng tràng hộ trì Phật pháp khiến biến chánh pháp không khuyết giảm.

Nguyên tất cả chúng sanh làm pháp nhựt Pháp sư được biện tài của Phật khéo nói các pháp.

Nguyên tất cả chúng sanh làm diệu âm phương tiện Pháp sư khéo diễn nói vô biên pháp tạng.

Nguyên tất cả chúng sanh làm đáo bỉ ngạn Pháp sư dùng trí thần thông khai tạng chánh pháp.

Nguyên tất cả chúng sanh làm an trụ chánh pháp Pháp sư diễn nói trí huệ rốt ráo của Như Lai.

Nguyên tất cả chúng sanh làm liễu đạt chư pháp Pháp sư hay nói vô lượng vô tận công đức.

Nguyên tất cả chúng sanh làm Pháp sư không phỉnh dối thế gian, hay dùng phương tiện làm cho mọi người vào thiết tế.

Nguyên tất cả chúng sanh làm Pháp sư phá các chúng ma, hay khéo rõ biết tất cả nghiệp ma.

Nguyên tất cả chúng sanh làm Pháp sư được chư Phật nhiếp thọ, rời tâm ngã, ngã sở và nhiếp thọ.

Nguyên tất cả chúng sanh làm Pháp sư an ổn tất cả thế gian, thành tựu nguyện lực thuyết pháp của Bồ-tát.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát lại đem các thiện căn hồi hướng như vậy:

Chẳng vì chấp lấy nghiệp mà hồi hướng.

Chẳng vì chấp lấy báo mà hồi hướng.

Chẳng vì chấp lấy tâm mà hồi hướng.

Chẳng vì chấp lấy pháp mà hồi hướng.

Chẳng vì chấp lấy sự mà hồi hướng.

Chẳng vì chấp lấy nhơn mà hồi hướng.

Chẳng vì chấp lấy ngữ ngôn, âm thanh mà hồi hướng.

Chẳng vì chấp lấy danh, cú, văn thân mà hồi hướng.

Chẳng vì chấp lấy hồi hướng mà hồi hướng.

Chẳng vì chấp lấy lợi ích chúng sanh mà hồi hướng.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát lại đem thiện căn hồi hướng như vậy:

Chẳng vì tham lấy cảnh giới của sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp mà hồi hướng.

Chẳng vì cầu sanh cõi trời mà hồi hướng.

Chẳng vì cầu dục lạc mà hồi hướng.

Chẳng vì mến cảnh giới cõi dục mà hồi hướng.

Chẳng vì cầu quyến thuộc mà hồi hướng.

Chẳng vì cầu tự tại mà hồi hướng.

Chẳng vì cầu vui sanh tử mà hồi hướng.

Chẳng vì chấp lấy sanh tử mà hồi hướng.

Chẳng vì thích các cõi hữu lậu mà hồi hướng.

Chẳng vì cầu sự vui hòa hiệp mà hồi hướng.

Chẳng vì cầu chỗ đáng thích lấy mà hồi hướng.

Chẳng vì ôm lòng độc hại mà hồi hướng.

Vì chẳng để thiện căn hư hoại mà hồi hướng.

Vì chẳng y tựa ba cõi mà hồi hướng.

Vì chẳng chấp các thiên định giải thoát Tam-muội mà hồi hướng.

Vì chẳng trụ Thanh-văn thừa, Bích chi Phật thừa mà hồi hướng.

Chỉ vì giáo hóa điều phục tất cả chúng sanh mà hồi hướng.

Chỉ vì thành tựu viên mãn trí Nhứt thiết trí mà hồi hướng.

Chỉ vì được trí vô ngại mà hồi hướng.

Chỉ vì được thiện căn thanh tịnh vô ngại mà hồi hướng.

Chỉ vì làm cho tất cả chúng sanh thoát khỏi sanh tử chúng đại trí huệ mà hồi hướng.

Chỉ vì làm cho tâm đại Bồ-đề như kim cang không hư hoại mà hồi hướng.

Chỉ vì thành tựu pháp rốt ráo bất tử mà hồi hướng.

Chỉ vì dùng vô lượng trang nghiêm để trang nghiêm chúng tánh Phật thị hiện Nhứt thiết trí tự tại mà hồi hướng.

Chỉ vì cầu trí nhứt thiết pháp minh đại thần thông mà hồi hướng.

Chỉ vì ở khắp pháp giới hư không giới tất cả Phật độ thực hành hạnh Phổ Hiền viên mãn bất thối, mặc áo giáp đại nguyện kiên cố, làm cho tất cả chúng sanh an trụ nơi bậc Phổ Hiền mà hồi hướng.

Chỉ vì tột kiếp vị lai độ thoát chúng sanh thường không thôi nghỉ, thị hiện bậc Nhứt thiết trí quang minh vô ngại hằng không dứt mà hồi hướng.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát lúc đem thiện căn đó hồi hướng, thì dùng tâm như vậy mà hồi hướng:

Dùng tâm bốn tánh bình đẳng mà hồi hướng.

Dùng tâm pháp tánh bình đẳng mà hồi hướng.

Dùng tâm tất cả chúng sanh vô lượng bình đẳng mà hồi hướng.

Dùng tâm vô tránh bình đẳng mà hồi hướng.

Dùng tâm tự tánh vô khởi bình đẳng mà hồi hướng.

Dùng tâm biết các pháp không loạn mà hồi hướng.

Dùng tâm vào tam thế bình đẳng mà hồi hướng.

Dùng tâm phát sanh tam thế Phật chủng tánh mà hồi hướng.

Dùng tâm được thần thông bất thối mà hồi hướng.

Dùng tâm sanh thành hạnh Nhứt thiết trí mà hồi hướng.

Lại vì làm cho tất cả chúng sanh lìa hẳn tất cả địa ngục mà hồi hướng.

Vì làm cho tất cả chúng sanh chẳng vào loài súc sanh mà hồi hướng.

Vì làm cho tất cả chúng sanh chẳng đến chỗ Diêm Vương mà hồi hướng.

Vì làm cho tất cả chúng sanh trừ diệt tất cả pháp chương đạo mà hồi hướng.

Vì làm cho tất cả chúng sanh đầy đủ tất cả thiện căn mà hồi hướng.

Vì làm cho tất cả chúng sanh có thể ứng thời chuyển pháp luân khiến mọi loài đều hoan hỷ mà hồi hướng.

Vì làm cho tất cả chúng sanh vào thập lực mà hồi hướng.

Vì làm cho tất cả chúng sanh đầy đủ vô biên pháp nguyện thanh tịnh của Bồ-tát mà hồi hướng.

Vì làm cho tất cả chúng sanh tùy thuận tất cả thiện tri thức giáo hóa tâm Bồ-đề được đầy đủ mà hồi hướng.

Vì làm cho tất cả chúng sanh thọ trì tu hành Phật pháp rất sâu được Phật trí huệ mà hồi hướng.

Vì làm cho tất cả chúng sanh tu hạnh vô ngại của Bồ-tát luôn hiện tiền mà hồi hướng.

Vì làm cho tất cả chúng sanh thường thấy chư Phật hiện tiền mà hồi hướng.

Vì làm cho tất cả chúng sanh được pháp quang minh thanh tịnh thường hiện tiền mà hồi hướng.

Vì làm cho tất cả chúng sanh được trí bất tư nghì của Bồ-tát thường hiện tiền mà hồi hướng.

Vì làm cho tất cả chúng sanh cứu hộ khắp mọi loài khiến tâm đại bi thanh tịnh thường hiện tiền mà hồi hướng.

Vì làm cho tất cả chúng sanh dùng bất khả thuyết bất khả thuyết đồ trang nghiêm thắng diệu để trang nghiêm tất cả Phật độ mà hồi hướng.

Vì làm cho tất cả chúng sanh diệt trừ tất cả ma nghiệp mà hồi hướng.

Vì làm cho tất cả chúng sanh ở nơi tất cả Phật độ đều không y tựa luôn tu hạnh Bồ-tát mà hồi hướng.

Vì làm cho tất cả chúng sanh phát tâm Nhứt thiết chủng trí vào tất cả pháp môn rộng lớn của Phật mà hồi hướng.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát lại đem thiện căn chánh niệm thanh tịnh mà hồi hướng. Trí huệ quyết định mà hồi hướng. Biết hết tất cả Phật pháp phương tiện mà hồi hướng.

Vì thành tựu trí vô lượng vô ngại mà hồi hướng.

Vì muốn đầy đủ tâm thanh tịnh thù thắng mà hồi hướng.

Vì tất cả chúng sanh trụ nơi đại từ mà hồi hướng.

Vì tất cả chúng sanh trụ nơi đại bi mà hồi hướng.

Vì tất cả chúng sanh trụ nơi đại hỷ mà hồi hướng.

Vì tất cả chúng sanh trụ nơi đại xả mà hồi hướng.

Vì lìa hẳn chấp trước hai bên, an trụ nơi thiện căn thù thắng mà hồi hướng.

Vì tư duy quán sát phân biệt diễn thuyết tất cả pháp duyên khởi mà hồi hướng.

Vì lập tâm tràng đại dũng mãnh mà hồi hướng.

Vì lập tạng tràng vô năng thắng mà hồi hướng.

Vì phá các ma chúng mà hồi hướng.

Vì được tâm vô ngại thanh tịnh đối với tất cả pháp mà hồi hướng.

Vì tu tất cả hạnh Bồ-tát không thối chuyển mà hồi hướng.

Vì được tâm thích cầu pháp đệ nhất thù thắng mà hồi hướng.

Vì được tâm thích cầu những pháp công đức Nhất thiết chủng trí tự tại thanh tịnh mà hồi hướng.

Vì viên mãn tất cả nguyện, trừ tất cả đấu tranh, được pháp vô ngại thanh tịnh của Phật.

Vì chúng sanh chuyển pháp luân bất thối mà hồi hướng.

Vì được pháp vô thượng thù thắng của Phật do trăm ngàn quang minh của mặt trời trí huệ trang nghiêm chiếu khắp tất cả chúng sanh trong pháp giới mà hồi hướng.

Vì muốn điều phục tất cả chúng sanh tùy chỗ họ ưa thích thường làm cho họ được thỏa mãn, chẳng bỏ bốn nguyện, cùng tận thuở vị lai nghe chánh pháp, tu tập đại hạnh, được trí huệ thanh tịnh quang minh không cấu nhiễm, dứt trừ tất cả kiêu mạn, tiêu diệt tất cả phiền não, xé lưới ái dục, phá tối ngu si, đầy đủ pháp vô cấu vô ngại mà hồi hướng.

Vì tất cả chúng sanh, trong vô số kiếp thường siêng tu tập hạnh Nhứt thiết trí không thối chuyển, mỗi chúng sanh đều khiến được diệu huệ vô ngại, không ngót thị hiện thần thông tự tại của Phật mà hồi hướng.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát lúc đem những thiện căn hồi hướng như vậy, chẳng tham trước cảnh giới ngũ dục của ba cõi.

Tại sao vậy?

**Vì đại Bồ-tát phải dùng thiện căn không tham mà hồi hướng.**

**Phải dùng thiện căn không sân mà hồi hướng.**

**Phải dùng thiện căn không si mà hồi hướng.**

**Phải dùng thiện căn chẳng hại mà hồi hướng.**

**Phải dùng thiện căn lìa kiêu mạn mà hồi hướng.**

**Phải dùng thiện căn chẳng dua dối mà hồi hướng.**

**Phải dùng thiện căn chất trực mà hồi hướng.**

**Phải dùng thiện căn tinh tấn mà hồi hướng.**

**Phải dùng thiện căn tu tập mà hồi hướng.**

**Chư Phật tử! Đại Bồ-tát lúc hồi hướng như vậy, được tâm tịnh tín, nơi hạnh Bồ-tát vui mừng nhận thọ, tu tập đạo thanh tịnh của đại Bồ-tát, đủ Phật chủng tánh, được Phật trí huệ, bỏ tất cả ác, lìa**

các ma nghiệp, gần gũi thiện hữu, thành tựu đại nguyện của mình, thỉnh các chúng sanh lập hội đại thí.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát lại đem thiện căn do pháp thí sanh ra đây mà hồi hướng như vậy:

Làm cho tất cả chúng sanh được diệu âm thanh tịnh,

Được nhu nhuyến âm, được Thiên cổ âm,

Được vô lượng vô số bất tư nghì âm,

Được khả ái nhạo âm, được thanh tịnh âm,

Được âm thanh cùng khắp tất cả Phật độ,

Được âm thanh trang nghiêm với trăm ngàn-na-do-tha bất khả thuyết công đức,

Được âm thanh cao xa, được âm thanh lớn rộng,

Được âm thanh diệt tất cả tán loạn,

Được âm thanh đầy khắp pháp giới,  
 Được âm thanh nhiếp tất cả ngữ ngôn của chúng sanh,  
 Được trí biết vô biên âm thanh của tất cả chúng sanh,  
 Được trí âm thanh tất cả ngôn ngữ đều thanh tịnh,  
 Được trí âm thanh vô lượng ngôn ngữ,  
 Được âm thanh tự tại vào trí tất cả âm thanh,  
 Được tất cả âm thanh trang nghiêm thanh tịnh,  
 Được âm thanh tất cả thế gian không nhàm đủ,  
 Được âm thanh rớt ráo chẳng hệ thuộc tất cả thế gian,  
 Được hoan hỷ âm, được âm thanh ngôn ngữ thanh tịnh của  
 Phật,  
 Được âm thanh diễn thuyết tất cả Phật pháp xa lìa mê lòa danh  
 tiếng đồn khắp,

Được âm thanh khiến tất cả chúng sanh được tất cả pháp Đà-la-ni trang nghiêm,

Được âm thanh diễn thuyết vô lượng tất cả pháp,

Được âm thanh đến khắp pháp giới vô lượng chúng hội đạo tràng,

Được âm thanh nhiếp trì khắp bất tư nghì pháp cú kim cang,

Được âm thanh khai thị tất cả pháp,

Được âm thanh tạc trí huệ hay nói bất khả thuyết câu chữ sai biệt,

Được âm thanh chẳng ngớt diễn thuyết tất cả pháp vô sở trước,

Được âm thanh tất cả pháp sáng chói,

Được âm thanh có thể làm cho tất cả thế gian thanh tịnh rất ráo đến Nhứt thiết trí,

Được âm thanh nhiếp khắp cú nghĩa của tất cả pháp,

Được âm thanh thần lực hộ trì tại vô ngại,

Được âm thanh đến trí rốt ráo tất cả thế gian.

Đại Bồ-tát lại đem căn lành này làm cho tất cả chúng sanh được âm thanh không hạ liệt, được âm thanh không bố úy,

Được âm thanh không nhiễm trước,

Được âm thanh tất cả đạo tràng đại chúng đều hoan hỷ,

Được âm thanh tùy thuận mỹ diệu,

Được âm thanh nói tất cả Phật pháp,

Được âm thanh dứt nghi niệm của tất cả chúng sanh làm cho họ đều được giác ngộ.

Được âm thanh đầy đủ biện tài, được âm thanh giác ngộ giấc ngủ dài của tất cả chúng sanh.

**Chư Phật tử! Đại Bồ-tát lại đem thiện căn hồi hướng như vậy:  
 Nguyên tất cả chúng sanh được Pháp thân thanh tịnh là những  
 lỗi ác.**

**Nguyên tất cả chúng sanh được công đức tịnh diệu là những lỗi  
 ác.**

**Nguyên tất cả chúng sanh được diệu tướng thanh tịnh là những  
 lỗi ác.**

**Nguyên tất cả chúng sanh được nghiệp quả thanh tịnh là những  
 lỗi ác.**

**Nguyên tất cả chúng sanh được tâm Nhứt thiết trí thanh tịnh là  
 những lỗi ác.**

**Nguyên tất cả chúng sanh được tâm Bồ-đề thanh tịnh vô lượng  
 là những lỗi ác.**

Nguyện tất cả chúng sanh được phương tiện thanh tịnh là những lỗi ác, biết rõ các căn tánh.

Nguyện tất cả chúng sanh được tín giải thanh tịnh là những lỗi ác.

Nguyện tất cả chúng sanh được thanh tịnh siêng tu hạnh nguyện vô ngại là những lỗi ác.

Nguyện tất cả chúng sanh được chánh niệm biện tài trí huệ thanh tịnh là những lỗi ác.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát lại vì tất cả chúng sanh đem tất cả thiện căn hồi hướng như vậy:

Nguyện được những thân vi diệu, như là: Thân sáng chói, thân là nhơ trước, thân không nhiễm, thân thanh tịnh, thân rất thanh tịnh, thân ly trần, thân ly cấu, thân đáng thích, thân vô ngại.

Lại vì tất cả chúng sanh, nơi tất cả thế giới đại Bồ-tát hiện hình tượng nghiệp báo;

nơi tất cả thế gian hiện hình tượng ngôn thuyết;

nơi tất cả cung điện hiện hình tượng an lập.

Như trong gương sáng sạch, tất cả hình tượng đều tự nhiên hiển hiện. Chỉ bày cho chúng sanh hạnh đại Bồ-đề, diệu pháp thậm thâm, các thứ công đức, những đạo tu hành, những hạnh thành tựu, hạnh nguyện của Bồ-tát.

Lại cũng chỉ bày cho chúng sanh thấy biết đức Phật xuất thế nơi một thế giới, nơi tất cả thế giới. Chỉ bày thần thông biến hóa của tất cả Phật, chỉ bày oai lực giải thoát bất tư nghi của chư Bồ-tát cho tất cả chúng sanh.

Lại chỉ dạy cho tất cả chúng sanh thành mãn hạnh nguyện và tất cả trí tánh của Phổ Hiền Bồ-tát.

Đại Bồ-tát phương tiện dùng những thân thanh tịnh vi diệu như vậy để nhiếp thủ tất cả chúng sanh, làm cho họ đều thành tựu thân Nhưt thiết trí công đức thanh tịnh.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát lại đem thiện căn do pháp thí phát sanh mà hồi hướng như vậy:

Nguyện thân tôi tùy ở thế giới nào mà tu hạnh Bồ-tát, chúng sanh được thấy thì đều chẳng luống uổng, họ đều phát tâm Bồ-đề trọn không thoái chuyển, thuận theo nghĩa chơn thiết không bị lay động, nơi tất cả thế giới, tột kiếp vị lai luôn an trụ nơi đạo Bồ-tát không hề mỗi nhàm, đại bi tràn khắp lượng đồng pháp giới, biết

căn tánh của chúng sanh, thuyết pháp phải thời luôn không thôi nghỉ.

Đối với các bậc thiện tri thức tâm thường chánh niệm, nhấn đến chẳng bỏ rời khoảng một sát-na. Tất cả chư Phật thường hiện tiền, lòng vững chánh niệm chưa hề tạm thời giải đãi. Tu những thiện căn không chút hư dối.

Đặt để chúng sanh nơi Nhứt thiết trí làm cho họ không thối chuyển, đủ tất cả ánh sáng Phật pháp, giữ mây đại pháp, thọ mưa đại pháp, tu hạnh Bồ-tát.

Vào tất cả chúng sanh, vào tất cả Phật độ,

Vào tất cả pháp, vào tất cả ba đời,

Vào trí nghiệp báo của tất cả chúng sanh,

Vào trí phương tiện khéo léo của tất cả Bồ-tát,

Vào trí xuất sanh của tất cả Bồ-tát,

Vào trí cảnh giới thanh tịnh của tất cả Bồ-tát,

Vào thần thông tự tại của tất cả Phật,

Vào tất cả vô biên pháp giới an trụ nơi đây để tu hạnh Bồ-tát.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát lại đem thiện căn do tu tập pháp thí mà hồi hướng như vậy:

Nguyên tất cả cõi Phật thấy đều thanh tịnh, dùng bất khả thuyết bất khả thuyết đồ tốt đẹp để trang nghiêm. Mỗi mỗi cõi Phật rộng lớn như pháp giới, thuần thiện, vô ngại, thanh tịnh, sáng suốt, chư Phật hiện thành bậc Vô thượng Chánh giác ở trong đó. Cảnh giới thanh tịnh trong một cõi Phật đều có thể hiển hiện tất cả cõi Phật. Như một cõi Phật, tất cả cõi Phật cũng như vậy.

Mỗi mỗi cõi đều dùng vô lượng vô biên đồ trang nghiêm châu báu thanh tịnh để nghiêm sức. Như là:

Vô số bửu tòa thanh tịnh trải bửu y.

Vô số bửu trưởng rủ giăng bửu võng.

Vô số bửu cái nhiều châu báu chói suốt lẫn nhau.

Vô số bửu vân mưa các châu báu.

Vô số bửu hoa xinh đẹp trong sạch.

Vô số bao lơn lan can thanh tịnh bằng châu ngọc.

Vô số bửu linh luôn vang ra âm thanh vi diệu của Phật khắp pháp giới.

Vô số bửu liên hoa nở màu đẹp báu chói sáng.

Vô số bửu thọ thành hàng khắp nơi hoa trái đều bằng vô lượng diệu bửu.

Vô số cung điện báu trong đó có vô lượng Bồ-tát.

Vô số lầu các báu rộng rãi tráng lệ nối dài xa gần.

Vô số rào giậu báu trang nghiêm xinh đẹp bằng châu báu.

Vô số cửa nẻo báu, chuỗi báu đẹp rủ giăng.

Vô số cửa song báu trang nghiêm thanh tịnh bằng bất tư nghì châu báu.

Vô số bửu đa la hình bán nguyệt các loại châu báu hợp thành.

Tất cả như vậy đều bằng châu báu quý đẹp trang nghiêm thanh tịnh chẳng thể nghĩ bàn, đều do thiện căn của Như Lai phát khởi, đủ vô số bửu tạng trang nghiêm.

Lại có vô số sông ngòi báu chảy ra tất cả pháp lành thanh tịnh. Vô số biển báu chứa đầy pháp thủy.

Vô số bạch liên hoa thường phát ra tiếng diệu pháp trong trắng.

Vô số núi bửu Tu Di, trí huệ sơn vương cao vọi thanh tịnh.

Vô số diệu bửu tám góc, râu bằng dây báu rất trang nghiêm thanh tịnh.

Vô số tịnh quang bửu thường phóng đại trí quang minh vô ngại chiếu khắp pháp giới.

Vô số bửu linh khua đánh lẫn nhau vang tiếng vi diệu.

Vô số báu thanh tịnh đầy những Bồ-tát bửu.

Vô số lụa màu báu sáng sạch thòng rủ khắp nơi.

Vô số tràng báu đẹp dùng bán nguyệt bửu để trang sức.

Vô số bửu phan khắp rơi vô lượng bửu phan.

Vô số bửu đài giảng rủ giữa hư không trang nghiêm rất đẹp.

Vô số thảm báu mịn màng êm mát.

Vô số vòng báu hiển bày Nhứt thiết trí nhãn của Bồ-tát.

Vô số bửu anh lạc, mỗi anh lạc trăm ngàn Bồ-tát thượng diệu trang nghiêm.

Vô số cung điện báu diệu tuyệt vượt hơn tất cả.

Vô số đồ trang nghiêm báu bằng kim cang ma-ni.

Vô số các loại trang nghiêm báu luôn hiện màu đẹp thanh tịnh.

Vô số báu thanh tịnh hình khác lạ ánh sáng chói suốt.

Vô số bửu sơn bao quanh làm tường vách thanh tịnh vô ngại.

Vô số bửu hương mùi thơm xông khắp tất cả thế giới.

Vô số bửu biến hóa, mỗi sự biến hóa đều khắp pháp giới.

Vô số quang minh báu, mỗi mỗi quang minh hiện tất cả quang minh.

Lại có vô số bửu quang minh, trí quang thanh tịnh chiếu rõ các pháp.

Lại có vô số bửu quang minh vô ngại, mỗi mỗi quang minh đều khắp pháp giới.

Có vô số bửu xứ, mỗi xứ đều đủ tất cả châu báu.

Vô số bửu tạng khai thị tất cả tạng báu chánh pháp.

Vô số bửu tràng, tràng tượng Như Lai cao hơn tất cả.

Vô số bửu hiền, tượng hiền đại trí thanh tịnh viên mãn.

Vô số bửu viên, trong vườn xuất sanh Tam-muội hỷ lạc của chư Bồ-tát.

Vô số bửu âm, diệu âm của Như Lai dạy khắp thế gian.

Vô số bửu hình, mỗi mỗi hình đều phóng vô lượng quang minh diệu pháp.

Vô số bửu tướng, mỗi mỗi tướng đều vượt hơn các tướng.

Vô số bửu oai nghi, ai thấy được đều phát sanh sự hỷ lạc của Bồ-tát.

Vô số bửu tụ, ai thấy được đều phát sanh bửu tụ trí huệ.

Vô số bửu an trụ, ai thấy được đều sanh bửu tâm thiện trụ.

Vô số bửu y phục, ai được mặc thì phát sanh vô tỷ Tam-muội của chư Bồ-tát.

Vô số bửu ca-sa, ai được đắp thì vừa phát tâm liền được môn thiện kiến Đà-la-ni.

Vô số bửu tu tập, ai được thấy thì biết tất cả bửu đều là nghiệp quả quyết định thanh tịnh.

Vô số bửu vô ngại tri kiến, ai được thấy thì được tất cả pháp nhân thanh tịnh.

Vô số bửu quang tạng, ai được thấy thì được thành tựu tạng đại trí huệ.

Vô số bửu tòa, đức Phật ngự trên đó chuyển diệu pháp luân.

Vô số bửu đăng thường phóng quang minh trí huệ thanh tịnh.

Lại có vô số bửu đa la thọ, hàng đều đặn ngay thẳng, dây báu bọc quanh trang nghiêm thanh tịnh.

Cây ấy lại có vô số thân báu tròn thẳng, vô số nhánh báu trang nghiêm rậm rạp, vô số chim bay đậu trong đó, luôn hót tiếng hòa diệu tuyên dương chánh pháp, vô số lá báu phóng trí quang lớn chói khắp nơi, vô số bông báu trên đó.

Có vô số Bồ-tát ngồi kiết-già bay đi khắp pháp giới, vô số trái báu ai thấy đều được quả Nhứt thiết chủng trí bất thối.

Lại có vô số bửu tụ lạc, ai thấy đều bỏ là pháp tụ lạc thế gian, vô số bửu đô ấp, trong đó đông đầy chúng sanh tự tại vô ngại.

Vô số bửu cung điện, nhà vua ở trong đó thân na la diên mạnh khỏe, mặc áo giáp chánh pháp lòng không thối chuyển.

Vô số bửu xá, ai vào đó thì đều trừ được lòng luyến tiếc nhà cửa.

Vô số bửu y, ai mặc thì có thể hiểu rõ pháp vô trước.

Vô số bửu cung điện, xuất gia Bồ-tát ở đầy trong đó.

Vô số trân ngoạn báu, người thấy đều sanh vô lượng hoan hỷ.

Vô số bửu luân phóng bất tư nghì quang minh trí huệ chuyển pháp luân bất thối.

Vô số cây bửu bạt đà bao bằng lưới nhơn-đà-la trang nghiêm thanh tịnh.

Vô số bửu địa, bất tư nghì bửu xen lẫn trang nghiêm.

Vô số làn hơi báu, tiếng thanh lượng khắp pháp giới.

Vô số trống báu, diệu âm hòa nhã chẳng dứt.

Vô số bửu chúng sanh đều có thể nhiếp trì pháp bửu vô thượng.

Vô số bửu thân đủ vô lượng công đức diệu bửu.

Vô số bửu khẩu thường nói tất cả bửu âm diệu pháp.

Vô số bửu tâm đủ ý thanh tịnh đại trí nguyện bửu.

Vô số bửu niệm dứt những ngu lầm, rốt ráo kiên cố Nhứt thiết trí bửu.

Vô số bửu minh tạng trì tất cả pháp bửu của chư Phật.

Vô số bửu huệ quyết rõ pháp tạng của tất cả chư Phật.

Vô số bửu trí được viên mãn Nhứt thiết trí bửu.

Vô số bửu nhãn xem gồm thập lực bửu không chương ngại.

Vô số bửu nhĩ nghe vô lượng thanh âm khắp pháp giới thanh tịnh vô ngại.

Vô số bửu tử thường ngửi tùy thuận bửu hương thanh tịnh.

Vô số bửu thiệt có thể nói vô lượng những pháp ngữ ngôn.

Vô số bửu thân đi khắp mười phương vô ngại.

Vô số bửu ý thường siêng tu tập hạnh nguyện Phổ Hiền.

Vô số bửu âm, âm thanh tịnh diệu khắp mười phương cõi.

Vô số bửu thân nghiệp, tất cả việc làm lấy trí làm đầu.

Vô số bửu ngữ nghiệp thường nói tu hành trí bửu vô ngại.

Vô số bửu ý nghiệp được rớt ráo viên mãn trí bửu rộng lớn vô ngại.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát ở trong tất cả Phật độ kia: mỗi một cõi, một phương, một xứ, một chân lông đều có vô lượng vô biên bất

khả thuyết chư đại Bồ-tát, thấy đều thành tựu trí huệ thanh tịnh. Khắp pháp giới, tốt hư không giới cũng đều như vậy.

Đây là đại Bồ-tát đem những thiện căn để hồi hướng.

Nguyên khắp tất cả Phật độ đều đủ các thứ diệu bửu trang nghiêm như đã có nói rộng ở trước.

Những hương trang nghiêm, hoa trang nghiêm, tràng hoa trang nghiêm, hương thoa trang nghiêm, hương đốt trang nghiêm, hương bột trang nghiêm, y trang nghiêm, lọng trang nghiêm, tràng trang nghiêm, phan trang nghiêm, ma-ni bửu trang nghiêm.

Lần lượt nhắc đến trăm lần hơn đây đều nói rộng như bửu trang nghiêm.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát đem thiện căn do pháp thí chứa nhóm, vì để làm lớn các thiện căn mà hồi hướng.

**Vì nghiêm tịnh tất cả Phật độ mà hồi hướng.**

**Vì thành tựu tất cả chúng sanh mà hồi hướng.**

**Vì làm cho tất cả chúng sanh tâm được thanh tịnh bất động mà hồi hướng.**

**Vì làm cho tất cả chúng sanh đều vào Phật pháp thậm thâm mà hồi hướng.**

**Vì làm cho tất cả chúng sanh đều được công đức thanh tịnh tối thượng mà hồi hướng.**

**Vì làm cho tất cả chúng sanh đều được phước lực thanh tịnh bất hoại mà hồi hướng.**

**Vì làm cho tất cả chúng sanh đều được trí lực vô tận độ muôn loài vào Phật pháp mà hồi hướng.**

Vì làm cho tất cả chúng sanh vô lượng ngôn âm bình đẳng thanh tịnh mà hồi hướng.

Vì làm cho tất cả chúng sanh đều được trí nhãn bình đẳng vô ngại khắp pháp giới mà hồi hướng.

Vì làm cho tất cả chúng sanh đều được niệm thanh tịnh biết tất cả thể giới thọ kiếp quá khứ mà hồi hướng.

Vì làm cho tất cả chúng sanh đều được trí huệ vô ngại rộng lớn quyết rõ tất cả pháp tạng mà hồi hướng.

Vì làm cho tất cả chúng sanh đều được đại Bồ-đề vô hạn lượng cùng khắp pháp giới không chướng ngại mà hồi hướng.

Vì làm cho tất cả chúng sanh đều được đồng thể thiện căn bình đẳng vô phân biệt mà hồi hướng.

Vì làm cho tất cả chúng sanh đều được thân, ngữ, ý ba nghiệp đầy đủ công đức thanh tịnh trang nghiêm mà hồi hướng.

Vì làm cho tất cả chúng sanh đều được đồng hạnh Phổ Hiền mà hồi hướng.

Vì làm cho tất cả chúng sanh đều được vào tất cả Phật độ đồng thể thanh tịnh mà hồi hướng.

Vì làm cho tất cả chúng sanh đều quán sát Nhứt thiết trí, đều ngộ nhập viên mãn mà hồi hướng.

Vì làm cho tất cả chúng sanh đều được xa lìa thiện căn bất bình đẳng mà hồi hướng.

Vì làm cho tất cả chúng sanh đều được thâm tâm không dị tướng tuần tự viên mãn Nhứt thiết trí mà hồi hướng.

Vì làm cho tất cả chúng sanh đều được an trụ tất cả pháp lành thanh tịnh mà hồi hướng.

Vì làm cho tất cả chúng sanh đều ở trong một niệm rốt ráo chứng được Nhứt thiết trí mà hồi hướng.

Vì làm cho tất cả chúng sanh đều được thành tựu viên mãn đạo Nhứt thiết trí thanh tịnh mà hồi hướng.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát đem các thiện căn vì khắp tất cả chúng sanh mà hồi hướng như vậy rồi, lại đem thiện căn này muốn diễn thuyết trọn vẹn tất cả pháp lực hạnh thanh tịnh mà hồi hướng.

Vì muốn thành tựu oai lực hạnh thanh tịnh, được bất khả thuyết bất khả thuyết pháp hải mà hồi hướng.

Vì muốn nơi mỗi mỗi pháp hải đủ vô lượng trí quang minh thanh tịnh khắp pháp giới mà hồi hướng.

Vì muốn khai thị diễn nói cú nghĩa sai biệt của tất cả pháp mà hồi hướng.

Vì muốn thành tựu vô biên tam-muội quảng đại mà hồi hướng.

Vì muốn tùy thuận biện tài của tam thế chư Phật mà hồi hướng.

Vì muốn thành tựu thân tự tại của tam thế chư Phật mà hồi hướng.

Vì tôn trọng pháp vô ngại đáng ưa thích của chư Phật mà hồi hướng.

Vì đầy đủ tâm đại bi cứu hộ tất cả chúng sanh thường không thối chuyển mà hồi hướng.

Vì muốn thành tựu pháp sai biệt bất tư nghi, trí không chướng ngại, tâm không cấu nhiễm, sáu căn thanh tịnh, vào khắp tất cả đạo tràng mà hồi hướng.

Vì muốn thường chuyển pháp luân bất thối bình đẳng nơi tất cả Phật độ khắp pháp giới mà hồi hướng.

Vì muốn ở trong mỗi niệm được vô sở úy không cùng tận, trí huệ biện tài khai thị diễn thuyết mà hồi hướng.

Vì thích cầu các điều lành phát tâm tu tập thiện căn càng thêm được trí huệ đại thần thông đều biết rõ được tất cả pháp mà hồi hướng.

Vì muốn ở nơi tất cả đạo tràng thân cận cúng dường diễn thuyết tất cả pháp cho chúng sanh đều được hoan hỷ mà hồi hướng.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát lại đem thiện căn này hồi hướng như vậy:

Hồi hướng để an trụ nơi pháp giới vô lượng trụ.

Hồi hướng để an trụ pháp giới vô lượng thân nghiệp, vô lượng ngữ nghiệp, vô lượng ý nghiệp, pháp giới vô lượng sắc bình đẳng, vô lượng thọ, tưởng, hành, thức bình đẳng.

Hồi hướng để an trụ nơi pháp giới vô lượng uẩn xứ giới bình đẳng.

Hồi hướng để an trụ pháp giới vô lượng nội pháp, ngoại pháp bình đẳng.

Hồi hướng để an trụ pháp giới vô lượng phát khởi bình đẳng,  
 Thâm tâm bình đẳng, phương tiện bình đẳng,  
 Tín giải bình đẳng, căn lực bình đẳng,  
 Sơ trung hậu bình đẳng, nghiệp báo bình đẳng,  
 Nhiễm tịnh bình đẳng, chúng sanh bình đẳng,  
 Phật độ bình đẳng, chánh pháp bình đẳng,

Thế gian quang minh bình đẳng,  
 Chư Phật bình đẳng, chư Bồ-tát bình đẳng,  
 Hạnh nguyện Bồ-tát bình đẳng,  
 Bồ-tát xuất ly bình đẳng,  
 Bồ-tát giáo hóa điều phục bình đẳng,  
 Pháp giới vô nhị bình đẳng.

Nhẫn đến hồi hướng để an trụ nơi pháp giới vô lượng đạo tràng  
 bình đẳng của Như Lai.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát lúc hồi hướng như vậy, an trụ nơi pháp  
 giới vô lượng thân thanh tịnh bình đẳng, ngữ thanh tịnh bình  
 đẳng, tâm thanh tịnh bình đẳng, Bồ-tát hạnh nguyện thanh tịnh  
 bình đẳng, đạo tràng thanh tịnh bình đẳng.

Đại Bồ-tát này an trụ nơi pháp giới vô lượng bình đẳng vì tất cả Bồ-tát rộng diễn thuyết trí thanh tịnh nơi tất cả pháp.

An trụ nơi pháp giới vô lượng bình đẳng có thể vào nơi thân cùng tận pháp giới tất cả thế giới.

An trụ nơi pháp giới vô lượng bình đẳng tất cả pháp sáng suốt trong sạch vô úy, có thể dùng một âm thanh dứt hết sự nghi lầm của tất cả chúng sanh, tùy theo căn tánh của họ đều làm cho hoan hỷ.

An trụ nơi pháp giải thoát vô thượng Nhưt thiết chủng trí, thập lực, tứ vô úy, thần thông tự tại, công đức rộng lớn.

Chư Phật tử! Đây là đại Bồ-tát đệ Thập trụ đẳng pháp giới vô lượng hồi hướng.

Đại Bồ-tát này lúc đem tất cả thiện căn hồi hướng như vậy, thì thành tựu viên mãn vô lượng vô biên hạnh nguyện Phổ Hiền.

Đều có thể nghiêm tịnh khắp pháp giới hư không giới tất cả cõi Phật, làm cho tất cả chúng sanh cũng được như vậy.

Thành tựu đủ vô biên trí huệ rõ tất cả pháp, trong mỗi niệm thấy tất cả Phật xuất thế. Trong mỗi niệm thấy vô lượng vô biên tự tại lực của tất cả Phật. Những là:

Tự tại lực rộng lớn, tự tại lực vô trước,  
 tự tại lực vô ngại, tự tại lực bất tư nghì,  
 tự tại lực thanh tịnh tất cả chúng sanh,  
 tự tại lực lập tất cả thế giới,  
 tự tại lực hiện bất khả thuyết ngôn ngữ,  
 tự tại lực tùy thời ứng hiện,

tự tại lực an trụ nơi trí thần thông bất thối chuyển,  
 tự tại lực diễn thuyết vô biên tất cả pháp giới không để sót,  
 tự tại lực xuất sanh trí nhãn vô biên tế của Phổ Hiền Bồ-tát,  
 tự tại lực dùng vô ngại nhĩ thức nghe và ghi nhận vô lượng Phật  
 pháp,

tự tại lực hiện một thân ngồi kiết-già khắp vô lượng pháp giới  
 mười phương mà không chật hẹp đối với chúng sanh,

tự tại lực dùng trí viên mãn vào khắp tam thế vô lượng pháp.

Lại được vô lượng thanh tịnh. Những là:

Tất cả chúng sanh thanh tịnh,

tất cả Phật độ thanh tịnh,

tất cả pháp thanh tịnh,

trí biết khắp tất cả xứ thanh tịnh,

trí vô biên khắp hư không giới thanh tịnh,  
 trí được tất cả ngôn âm sai biệt dùng nhiều loại ngôn âm ứng  
 khắp chúng sanh thanh tịnh,  
 phóng vô lượng quang minh viên mãn chiếu khắp vô biên tất cả  
 thế giới thanh tịnh,  
 trí lực xuất sanh tam thế tất cả Bồ-tát hạnh thanh tịnh,  
 trí lực trong một niệm vào khắp đạo tràng của tam thế tất cả chư  
 Phật thanh tịnh,  
 vào vô biên tất cả thế gian khiến tất cả chúng sanh đều làm  
 những việc nên làm thanh tịnh.

Tất cả sự trên đây đều được đầy đủ, đều được thành tựu, đều đã  
 tu tập, đều được bình đẳng, thấy đều hiện tiền, đều thấy biết, đều  
 ngộ nhập, đều đã quan sát, đều được thanh tịnh đến bỉ ngạn.

Lúc bấy giờ, do thần lực của Phật, sáu thứ chấn động khắp trăm vạn Phật-sát vi trần số thế giới ở mỗi phương trong mười phương. Những là:

Động, biến động, đẳng biến động.

Khởi, biến khởi, đẳng biến khởi.

Dũng, biến dũng, đẳng biến dũng.

Chấn, biến chấn, đẳng biến chấn.

Hống, biến hống, đẳng biến hống.

Kích, biến kích, đẳng biến kích.

Vì do thần lực của Phật, vì pháp như vậy, tự nhiên mưa các thứ hoa trời, tràng hoa trời, hương bột và các loại hương trời, y phục trời, trân bửu trời, đồ trang nghiêm trời, báu ma-ni trời, hương

trầm thủy trời, hương chiêm đàn trời, lộng thượng diệu trời, các thứ tràng, các thứ phan trời, vô số thân trời, vô lượng pháp âm trời.

Bất tư nghĩ tiếng ca ngợi Phật của trời, vô số tiếng hoan hỷ của trời đồng xướng: “Thiện Tai !”

Vô lượng vô số chư Thiên cung kính lễ bái, vô số Thiên tử thường niệm Phật mong cầu vô lượng công đức của Phật lòng chẳng bỏ lìa, vô số Thiên tử thổi nhạc ca ngâm khen ngợi cúng dường Như Lai.

Vô số chư Thiên phóng đại quang minh chiếu khắp tất cả Phật độ, hiển hiện vô lượng vô số cảnh giới của chư Phật hóa thân của Như Lai hơn hẳn cõi trời.

Như ở cung Đâu Suất Đà nơi thế giới này, cùng khắp mười phương nơi cung Đâu Suất Đà của tất cả thế giới cũng đều thuyết pháp như thế.

Bấy giờ do thần lực của Phật, mỗi phương trong mười phương đều quá ngoài trăm vạn Phật-sát vi trần số thế giới đều có trăm vạn Phật-sát vi trần số Bồ-tát đồng đến hội họp và đồng xưng rằng:

Lành thay! Lành thay! Phật tử có thể nói được pháp đại hồi hướng này.

Chúng tôi đều đồng một hiệu là Kim Cang Tràng, đều từ thế giới Kim Cang Quang của đức Phật Kim Cang Tràng mà đến đây. Do thần lực của Phật, nơi các thế giới ấy cũng nói pháp này. Chúng hội đạo tràng văn từ cú nghĩa cũng như vậy cả không tăng, không giảm.

Chúng tôi thừa oai thần của Phật đến đây để chứng minh cho Ngài.

Như sự chứng minh nơi đây, tất cả cung Đâu Suất Đà trong mười phương thế giới, chư Bồ-tát hiện đến chứng minh cũng như vậy.

Kim Cang Tràng Bồ-tát thừa thần lực của Phật quan sát tất cả chúng hội khắp mười phương pháp giới, tâm đại từ bi càng thêm rộng lớn, vào công đức của tất cả Phật, thành tựu thân tự tại của Phật, quan sát chỗ sở thích của tất cả chúng sanh và thiện căn của họ đã vun trồng, đều biết rõ tất cả.

Bồ-tát tùy thuận pháp thân vì họ mà hiện thân diệu sắc thanh tịnh, liền trong lúc đó, nói kệ rằng:

Bồ-tát thành tựu pháp trí huệ

Ngộ giải vô biên chánh pháp môn  
Là pháp quang minh Điều Ngự sư  
Biết rõ pháp chơn thiết vô ngại.  
Bồ-tát là pháp đại Đạo sư  
Khai thị pháp thậm thâm khó được  
Dẫn đạo vô lượng chúng mười phương  
Đều khiến an trụ trong chánh pháp.  
Bồ-tát đã uổng biển Phật pháp  
Pháp vân mưa khắp mười phương cõi  
Pháp nhựt xuất hiện nơi thế gian  
Xiển dương diệu pháp lợi muôn loại.  
Thường làm chủ pháp thí khó gặp  
Biết rõ phương tiện khéo nhập pháp

Pháp quang thanh tịnh chiếu nơi tâm  
Thuyết pháp nơi đời luôn vô úy.  
Khéo tu Phật pháp tâm tự tại  
Đều hay ngộ nhập các pháp môn  
Thành tựu pháp hải rất diệu sâu  
Vì khắp chúng sanh đánh trống pháp.  
Tuyên nói pháp rất sâu hy hữu  
Dùng pháp nuôi lớn các công đức  
Tâm pháp hỷ thanh tịnh đủ đầy  
Thị hiện thế gian Phật pháp tạng.  
Được Phật Pháp Vương quán đánh cho  
Thành tựu pháp tánh thân trí tạng  
Đều hiểu rõ được pháp thiết tướng

An trụ tất cả những pháp lành.  
Bồ-tát tu hành pháp thí lớn  
Tất cả Như Lai đều mừng khen  
Nhẫn khả việc làm của Bồ-tát  
Do đây được thành bậc Nhon Tôn.  
Bồ-tát thành tựu diệu pháp thân  
Chính được chư Phật pháp hóa sanh  
Vì lợi chúng sanh làm đèn pháp  
Diễn nói vô lượng pháp tối thắng.  
Tùy chỗ tu hành pháp thí diệu  
Cũng thường quán sát thiện căn kia  
Làm các điều thiện vì chúng sanh  
Đều dùng trí huệ mà hồi hướng.

Bao nhiêu pháp thành công đức Phật  
Đều đem hồi hướng cho chúng sanh  
Nguyên họ tất cả đều sạch trong  
Đến bờ trang nghiêm Ba-la-mật.  
Mười phương cõi Phật vô lượng số  
Đều đủ vô lượng đại trang nghiêm  
Trang nghiêm như thế bất tư nghì  
Đều dùng trang nghiêm một quốc độ.  
Bao nhiêu tịnh trí của Như Lai  
Nguyên cho chúng sanh đều trọn đủ  
Giống như Phổ Hiền chơn Phật tử  
Tất cả công đức tự trang nghiêm.  
Thành tựu thần thông sức quảng đại

Đến tất cả cõi khắp mười phương  
Tất cả chúng sanh không để sót  
Đều khiến tu hành Bồ-tát đạo.  
Chư Phật Như Lai đã khai ngộ  
Vô lượng chúng sanh khắp mười phương  
Khiến họ tất cả như Phổ Hiền.  
Tu hành đầy đủ hạnh tối thượng.  
Chư Phật Bồ-tát đã thành tựu  
Các loại công đức đều sai khác  
Công đức như vậy vô số lượng  
Nguyện chư chúng sanh đều viên mãn.  
Bồ-tát đầy đủ tự tại lực  
Chỗ đáng đến học đều đến học

Thị hiện tất cả đại thần thông  
Đến khắp mười phương vô lượng cõi.  
Bồ-tát có thể khoảng một niệm  
Thấy khắp chúng sanh vô số Phật  
Và lại ở trong một chân lông  
Nhiếp hết các pháp đều thấy rõ.  
Thế gian chúng sanh vô số lượng  
Bồ-tát dùng trí đều biết rõ  
Chư Phật vô lượng đồng chúng sanh  
Bồ-tát cúng dường khắp tất cả.  
Các thứ hương thơm hoa thượng diệu  
Châu báu, xiêm y và phan lọng  
Phân bủa pháp giới đầy khắp nơi

**Phát tâm cúng dường khắp chư Phật.**

**Trong một chân lông đều thấy rõ**

**Vô lượng vô số chư Như Lai**

**Tất cả chân lông đều như vậy**

**Lẽ khắp tất cả đấng Thế Tôn.**

**Đem thân thứ đệ cung kính lạy**

**Vô biên vô lượng chư Như Lai**

**Cũng dùng lời lẽ khen ngợi Phật**

**Cùng tận vị lai tất cả kiếp.**

**Sắm đồ cúng dường một Như Lai**

**Số nhiều vô lượng đồng chúng sanh**

**Như đã cúng dường một Như Lai**

**Cúng dường tất cả Phật cũng vậy.**

Cùng tận thế gian tất cả kiếp.  
Cúng dường tán thán chư Như Lai  
Kiếp số thế gian còn hết được  
Bồ-tát cúng Phật không thôi trễ.  
Tất cả thế gian tất cả kiếp  
Trong những kiếp đó tu công hạnh  
Cung kính cúng dường một Như Lai  
Suốt tất cả kiếp không nhàm đủ.  
Như vô lượng kiếp cúng một Phật.  
Cúng tất cả Phật đều như vậy  
Cũng chẳng phân biệt là kiếp số  
Công việc cúng dường không nhàm mỏi.  
Pháp giới rộng lớn không ngần mé

Bồ-tát quan sát đều rõ ràng  
Đem hoa sen lớn rải khắp nơi  
Thí khắp chúng sanh và cúng Phật.  
Bửu hoa hương sắc đều vẹn toàn  
Thanh tịnh trang nghiêm rất vi diệu  
Tất cả thế gian không thể ví  
Đem hoa cúng dường đấng Thế Tôn.  
Vô số vô lượng những quốc độ  
Lọng báu đẹp xinh đầy trong đó  
Đều đem cúng dường một Như Lai  
Cúng dường tất cả Phật cũng vậy.  
Hương thoa vi diệu rất thù thắng  
Tất cả thế gian chưa từng có

Dùng đây cúng dường Thiên Nhơn sư  
Cùng tận vi trần vô lượng kiếp.  
Hương bột, hương đốt, hoa thượng diệu  
Những y phục báu, đồ trang nghiêm  
Như vậy cúng dường chư Như Lai  
Hoan hỷ phụng thờ không nhàm đủ.  
Vô số vô lượng Chiếu Thế Đăng  
Mỗi niệm thành tựu Bồ-đề đạo  
Dùng vô biên kệ tụng ca ngợi  
Cúng dường tất cả đấng Điều Ngự.  
Vô lượng vô số đấng Thế Tôn  
Đều tu vô thượng diệu cúng dường  
Vô lượng vô số vi trần kiếp

**Khen ngợi như vậy không cùng tận.**

**Trong lúc Bồ-tát cúng dường Phật**

**Do thần lực Phật đều cùng khắp**

**Đều thấy mười phương vô lượng Phật**

**An trụ Phổ Hiền Bồ-tát hạnh.**

**Quá khứ, vị lai và hiện tại.**

**Đã có tất cả những thiện căn**

**Khiến tôi thường tu hạnh Phổ Hiền**

**Mau được an trụ Phổ Hiền địa.**

**Tất cả Như Lai chỗ thấy biết**

**Thế gian vô lượng những chúng sanh**

**Đều nguyện đầy đủ như Phổ Hiền**

**Được người trí huệ luôn khen ngợi.**

Đây là mười phương chư Bồ-tát  
Cùng lo tu tập hạnh hồi hướng  
Chư Phật Như Lai giảng cho tôi  
Hạnh hồi hướng này rất vô thượng.  
Mười phương tất cả các thế giới  
Trong đó tất cả các chúng sanh  
Đều làm cho họ được tỏ ngộ  
Và được trọn vẹn hạnh Phổ Hiền.  
Bồ-tát hồi hướng hạnh bố thí  
Cũng lại giữ chắc các giới cấm  
Tinh tấn tu hành không khiếp lui  
Nhu hòa nhẫn nhục tâm bất động.  
Nhiếp tâm thiền định thường duyên một

Trí huệ rõ cảnh đồng Tam-muội  
Khứ, lai, hiện tại đều thông đạt  
Thế gian không thể đo lường mé.  
Bồ-tát thân, tâm và ngữ nghiệp  
Nghĩ, nói, việc làm đều thanh tịnh  
Tất cả tu hành không hở sót  
Trọn vẹn đồng như đức Phổ Hiền.  
Ví như pháp giới vô phân biệt  
Hý luận, nhiệm trước đều hết hẳn  
Cũng như Niết-bàn không chướng ngại  
Tâm thường như vậy là chấp trước.  
Người trí đã có pháp hồi hướng  
Chư Phật Như Lai đã khai thị

Tất cả căn lành đều hồi hướng  
Do đây hay thành Bồ-tát đạo.  
Phật tử khéo học hồi hướng này  
Vô lượng hạnh nguyện đều viên mãn  
Nhiếp lấy pháp giới trọn không thừa  
Do đây hay thành trí lực Phật.  
Nếu muốn thành tựu lời Phật dạy  
Bồ-tát quảng đại hạnh thù thắng  
Phải nên khéo trụ hồi hướng này  
Phổ Hiền là hiệu của Phật tử.  
Tất cả chúng sanh còn đếm được,  
Tam thế tâm lượng cũng biết được  
Phật tử Phổ Hiền hạnh như đây

Ngần mé công đức không lường được.  
 Lòng đo không gian biết được số  
 Vi trần các cõi biết được số  
 Như vậy chư Phật chơn Phật tử  
 Hạnh nguyện đã tu không lường được.

## PHẨM THẬP ĐỊA THỨ HAI MƯỜI SÁU

Bấy giờ đức Thế Tôn ngự ở điện Ma-ni Bửu Tạng trong cung của  
 Tha Hóa Tự Tại Thiên vương câu hội với chư đại Bồ-tát từ phương  
 khác đến.

Chư Bồ-tát này không thối chuyển Vô thượng Đăng Chánh  
 Giác, an trụ trong cảnh giới của Bồ-tát trí, vào chỗ của đức Phật

vào, siêng tu không ngớt, hay khéo hiển hiện những sự thần thông, giáo hóa điều phục tất cả chúng sanh rất đúng thời.

Vì thành tựu tất cả đại nguyện, chư Bồ-tát này trong tất cả kiếp, tất cả đời, tất cả cõi, thường siêng tu tập không tạm lười nghỉ.

Đã đầy đủ phước, trí, trợ đạo, khắp lợi ích chúng sanh mà luôn không thiếu sót, đạt đến trí huệ phương tiện Ba-la-mật của Bồ-tát.

Thị hiện vào sanh tử và nhập Niết-bàn, mà vẫn chẳng bỏ phế thực hành Bồ-tát hạnh.

Khéo vào tất cả thiện định giải thoát Tam-muội của Bồ-tát. Trí huệ thần thông đều được tự tại với tất cả việc làm.

Được tất cả thần lực tự tại của Bồ-tát. Không hề động tác, mà trong khoảng một niệm có thể qua đến tất cả đạo tràng của chư Phật, làm thượng thủ trong chúng để thỉnh Phật thuyết pháp, hộ

trì chánh pháp của Phật, cúng dường phụng thờ tất cả chư Phật với tâm quảng đại, thường siêng tu hạnh Bồ-tát.

Thân các Ngài hiện khắp thế gian. Tiếng các Ngài khắp mười phương pháp giới.

Tâm trí các Ngài vô ngại thấy khắp tam thế tất cả Bồ-tát.

Các Ngài đều đã tu hành viên mãn tất cả công đức, trải bất khả thuyết kiếp cũng không thể nói hết.

Danh hiệu của các Ngài là:

Kim Cang Tạng Bồ-tát, Bửu Tạng Bồ-tát,

Liên Hoa Tạng Bồ-tát, Đức Tạng Bồ-tát,

Liên Hoa Đức Tạng Bồ-tát, Nhứt Tạng Bồ-tát,

Tô Lợi Gia Tạng Bồ-tát, Vô Cấu Nguyệt Tạng Bồ-tát,

Phổ Hiện Trang Nghiêm Tạng Bồ-tát,

Tỳ Lô Giá Na Trí Tạng Bồ-tát, Diệu Đức Tạng Bồ-tát,  
 Chiên Đàn Đức Tạng Bồ-tát, Hoa Đức Tạng Bồ-tát,  
 Câu Tô Ma Đức Tạng Bồ-tát, Ưu Bát La Đức Tạng Bồ-tát,  
 Thiên Đức Tạng Bồ-tát, Phước Đức Tạng Bồ-tát,  
 Vô Ngại Thanh Tịnh Trí Đức Tạng Bồ-tát,  
 Công Đức Tạng Bồ-tát, Na La Diên Đức Tạng Bồ-tát,  
 Vô Cấu Tạng Bồ-tát, Ly Cấu Tạng Bồ-tát,  
 Biện Tài Trang Nghiêm Tạng Bồ-tát,  
 Đại Quang Minh Vông Tạng Bồ-tát,  
 Tịnh Oai Đức Quang Minh Vương Tạng Bồ-tát,  
 Kim Trang Nghiêm Đại Công Đức Quang Minh Vương Tạng  
 Bồ-tát,  
 Nhứt Thiết Tướng Trang Nghiêm Tịnh Đức Tạng Bồ-tát,

Kim Cang Diệm Đức Tướng Trang Nghiêm Tạng Bồ-tát,  
Quang Minh Diệm Tạng Bồ-tát,  
Tịnh Tú Vương Quang Chiếu Tạng Bồ-tát,  
Hư Không Vô Ngại Trí Tạng Bồ-tát,  
Diệu Âm Vô Ngại Tạng Bồ-tát,  
Đà La Ni Công Đức Trì Nhứt Thiết Chúng Sanh Nguyên Tạng  
Bồ-tát,  
Hải Trang Nghiêm Tạng Bồ-tát,  
Tu Di Đức Tạng Bồ-tát,  
Tịnh Nhứt Thiết Công Đức Tạng Bồ-tát,  
Như Lai Tạng Bồ-tát, Phật Đức Tạng Bồ-tát,  
Giải Thoát Nguyệt Bồ-tát...

Vô số, vô lượng, vô biên, vô đẳng, bất khả số, bất khả xưng, bất khả tư, bất khả lượng, bất khả thuyết đại Bồ-tát như vậy, Kim Cang Tạng Bồ-tát là thượng thủ trong đại chúng này.

Bấy giờ Kim Cang Tạng Bồ-tát thừa thần lực của Phật, nhập Bồ-tát đại trí huệ quang minh Tam-muội.

Ngài nhập Tam-muội này rồi, liền đó khắp mười phương quá ngoài mười ức Phật-sát vi trần số thế giới, mỗi phương đều có mười ức Phật-sát vi trần số Phật đồng hiệu Kim Cang Tạng, Phật hiện ra trước Ngài mà bảo rằng:

Lành thay! Lành thay! Kim Cang Tạng Bồ-tát có thể nhập Bồ-tát đại trí huệ quang minh Tam-muội này.

Thiện nam tử! Mười ức Phật-sát vi trần số Phật ở mỗi phương khắp mười phương đồng gia hộ ông.

Do bốn nguyện lực và oai thần lực của đức Tỳ Lô Giá Na Như Lai, cũng do thắng trí lực của ông, vì muốn ông tuyên thuyết Phật pháp quang minh bất tư nghì cho chúng hội Bồ-tát. Như là:

Vì khiến nhập trí địa,

Vì nhiếp tất cả thiện căn,

Vì khéo lựa chọn tất cả Phật pháp,

Vì biết rộng các pháp,

Vì khéo hay thuyết pháp,

Vì vô phân biệt trí thanh tịnh,

Vì tất cả thể pháp chẳng nhiễm,

Vì thiện căn xuất thế thanh tịnh,

Vì được cảnh giới trí bất tư nghì,

Vì được cảnh giới trí của bậc Nhứt thiết trí.

Lại vì khiến được bực Bồ-tát Thập-địa thử chung,

Vì tuyên thuyết tướng sai biệt của Bồ-tát Thập-địa đúng thiết,

Vì duyên niệm tất cả Phật pháp,

Vì tu tập phân biệt pháp vô lậu,

Vì khéo lựa chọn quán sát đại trí quang minh khéo trang  
nghiêm,

Vì khéo nhập môn trí quyết định,

Vì tùy ở chỗ nào đều thứ đệ thuyết pháp vô sở úy,

Vì được quang minh biện tài vô ngại,

Vì trụ bực đại biện tài khéo quyết định,

Vì ghi nhớ tâm Bồ-tát không quên mất,

Vì thành thực tất cả chúng sanh giới,

Vì đến khắp tất cả xứ quyết định khai ngộ tất cả.

**Thiện nam tử! Ông nên biện thuyết pháp sai biệt thiện xảo của pháp môn này. Những là:**

**Vì nương thần lực và trí huệ của Phật gia hộ,**

**Vì thanh tịnh thiện căn của mình,**

**Vì thanh tịnh khắp pháp giới,**

**Vì nhiếp khắp chúng sanh,**

**Vì thâm nhập pháp thân, trí thân,**

**Vì thọ quán đánh của chư Phật,**

**Vì được thân cao lớn nhưt trong tất cả thế gian,**

**Vì vượt hơn tất cả thế gian đạo,**

**Vì thanh tịnh thiện căn xuất thế,**

**Vì đầy đủ Nhưt thiết chủng trí.**

**Bấy giờ chư Phật ở mười phương đồng ban cho Kim Cang Tạng  
Bồ-tát thân chói sáng nhưt.**

**Ban cho trí biện tài vô ngại,**

**Ban cho trí thanh tịnh khéo phân biệt,**

**Ban cho sức khéo ghi nhớ không quên,**

**Ban cho huệ khéo quyết định rõ ràng,**

**Ban cho trí đến tất cả xứ để khai ngộ,**

**Ban cho sức thành đạo tự tại,**

**Ban cho đức vô úy của Phật,**

**Ban cho trí biện tài quan sát phân biệt các pháp môn của bậc  
Nhứt thiết trí,**

**Ban cho thân, ngữ, ý trang nghiêm toàn vẹn thượng diệu của  
Như Lai.**

Tại sao vậy?

Vì được Tam-muội này thì tất nhiên như vậy,

Vì bốn nguyện phát khởi,

Vì thâm tâm thiện tịnh,

Vì trí luân thiện tịnh,

Vì khéo chứa nhóm trợ đạo,

Vì khéo tu sửa công hạnh,

Vì nhớ vô lượng pháp khí,

Vì biết tín giải thanh tịnh,

Vì được tổng trì không lẫn lộn,

Vì khéo ẩn khả với pháp giới trí ẩn.

Bấy giờ mười phương chư Phật đều đưa tay hữu xoa đầu Kim  
Cang Tạng Bồ-tát.

Chư Phật xoa đầu xong, Kim Cang Tạng Bồ-tát xuất định bảo khắp chúng đại Bồ-tát rằng:

Chư Phật tử! Thệ nguyện của các vị Bồ-tát khéo quyết định không tạp chẳng thể thấy, rộng lớn như pháp giới, rốt ráo như hư không, khắp tất cả Phật độ, suốt thuở vị lai, cứu độ tất cả chúng sanh, được chư Phật gia hộ, vào trí địa của tam thế chư Phật.

Chư Phật tử! Những gì là trí địa của đại Bồ-tát?

Chư Phật tử! Trí địa của đại Bồ-tát có mười bậc. Tam thế chư Phật đã nói, sẽ nói, đương nói, tôi cũng nói như vậy.

Đây là mười trí địa:

Một là Hoan Hỷ địa.

Hai là Ly Cấu địa.

Ba là Phát Quang địa.

Bốn là Diệm Huệ địa.

Năm là Nan Thắng địa.

Sáu là Hiện Tiền địa.

Bảy là Viễn Hành địa.

Tám là Bất Động địa.

Chín là Thiện Huệ địa.

Mười là Pháp Vân địa.

Chư Phật tử! Tôi chẳng thấy có quốc độ nào mà chư Phật nơi đó chẳng nói mười trí địa này.

Tại sao vậy? Vì đây là đạo tối thượng hương Bồ-đề của đại Bồ-tát, cũng là pháp môn thanh tịnh quang minh.

Chư Phật tử! Nơi đây chẳng thể nghĩ bàn đến được, chính là chứng trí của chư đại Bồ-tát.

Kim Cang Tạng Bồ-tát nói xong liền im lặng không giảng giải nữa.

Bấy giờ chúng Bồ-tát nghe tên mười bậc trí địa mà chẳng nghe giải thích thì đều khát ngưỡng nghĩ rằng:

Do có gì ngài Kim Cang Tạng Bồ-tát chỉ nói tên mười trí địa mà chẳng giải thích?

Giải Thoát Nguyệt Bồ-tát biết tâm niệm của chúng Bồ-tát, liền nói kệ để hỏi Kim Cang Tạng Bồ-tát:

Cớ sao bậc Tịnh Giác

Đủ niệm trí công đức

Nói tên mười trí địa

Biết rõ chẳng giải thích?

Tất cả đều quyết định

Dũng mãnh không khiếp nhược

Cớ sao nói tên địa

Rồi im không giải thích?

Nghĩa thú mười trí địa

Trong chúng đều muốn nghe

Lòng chúng không khiếp nhược

Vì chúng xin giải thích.

Chúng hội đều thanh tịnh

Nghiêm khiết không lười biếng

Hay vững vàng bất động

Đủ công đức trí huệ.

Nhìn nhau đều cung kính

Tất cả đồng khát ngưỡng

Như ong nhớ mật ngọt  
Như khát tưởng cam lồ.

Kim Cang Tạng Bồ-tát, bậc đại trí vô úy nghe Giải Thoát Nguyệt  
Bồ-tát nói kệ, muốn cho lòng chúng hội hoan hỷ, liền nói kệ rằng:

Hạnh địa của Bồ-tát  
Gốc tối thượng của Phật  
Giải thích nói rõ ràng  
Hy hữu khó thứ nhứt.  
Vi tế khó thấy được  
Ly niệm siêu tâm địa  
Phát sanh cảnh giới Phật  
Người nghe sẽ mê lầm.  
Gìn lòng như kim cang

Tin chắc nơi Phật trí  
Biết tâm địa vô ngã  
Thì nghe được pháp này.  
Như màu vẽ trên không  
Như tướng gió trên không  
Phật trí cũng như vậy  
Phân biệt rất khó thấy.  
Tôi nghĩ Phật trí huệ  
Tối thắng khó nghĩ bàn  
Người đời không thọ được  
Nên im lặng chẳng nói.

**Giải Thoát Nguyệt Bồ-tát bạch Kim Cang Tạng Bồ-tát:**

Nay đại chúng đây đều đã hội họp, tất cả đều khéo lóng thâm tâm, khéo sạch tư niệm, khéo tu các hạnh, khéo tập trợ đạo, khéo gần gũi trăm ngàn ức Phật, thành tựu vô lượng công đức thiện căn, lìa bỏ mê lầm, không còn cấu nhiễm, thâm tâm tin hiểu, ở trong Phật pháp chẳng theo người khác dạy.

Thưa Phật tử! Xin Ngài nên thừa oai thần của Phật, vì chúng mà diễn nói. Đại chúng Bồ-tát đây đối với chỗ thậm thâm như vậy đều có thể chứng biết.

Giải Thoát Nguyệt Bồ-tát muốn tuyên lại nghĩa này bèn nói kệ rằng:

Xin nói hạnh Bồ-tát

Vô thượng rất an ổn

Phân biệt rõ các địa

Trí tịnh thành Chánh giác.  
 Chúng đây không cấu nhiễm  
 Chí hiểu đều sáng sạch  
 Kính thờ vô lượng Phật  
 Hiểu được nghĩa các địa.

Kim Cang Tạng Bồ-tát nói:

Thưa Phật tử! Dầu đại chúng **y** đây đã khéo lóng sạch tư niệm, rời bỏ ngu si nghi lầm, nơi Phật pháp thậm thâm không theo người dạy; nhưng còn có chúng sanh trí cạn cợt, nếu nghe những sự thậm thâm khó nghĩ bàn này, họ sẽ sanh lòng nghi lầm mà phải chịu khổ lâu dài. Tôi vì thương xót hạng này nên im lặng.

Kim Cang Tạng Bồ-tát muốn tuyên lại nghĩa này mà nói kệ rằng:  
 Dầu chúng đây trí rộng thanh tịnh

Pháp sâu trí lẹ hay hiểu thấu  
 Tâm họ bất động như sơn vương  
 Chẳng thể úp nghiêng đường đại hải.  
 Có hạng mới tu hiểu chưa tới  
 Theo thức phân biệt chẳng theo trí  
 Nghe đây sanh nghi đọa ác đạo  
 Tôi thương hạng này nên chẳng nói.

Giải Thoát Nguyệt Bồ-tát lại bạch với Kim Cang Tạng Bồ-tát:  
 Thưa Phật tử! Xin Ngài thừa thần lực của Phật mà phân biệt diễn  
 nói pháp bất tư nghì này.

Những hạng đây sẽ được đức Như Lai gia hộ cho họ tin thọ  
 được.

Vì lúc nói pháp Thập địa, tất cả Bồ-tát tất nhiên được Phật hộ niệm.

Vì được Phật hộ niệm nên đối với trí địa này sanh lòng dũng mãnh.

Vì đây là công hạnh tối sơ mà Bồ-tát thực hành để thành tựu tất cả Phật pháp.

Ví như viết chữ, tất cả đều từ mẫu tự làm gốc. Tự mẫu rất ráo không có chút phần rời tự mẫu.

Tất cả Phật pháp đều dùng Thập địa làm căn bản. Thập địa rất ráo tu hành thành tựu được Nhưt thiết chủng trí.

Do đây xin Phật tử diễn nói cho. Những người này tất được đức Như Lai hộ niệm làm cho họ tin thọ.

Giải Thoát Nguyệt Bồ-tát muốn tuyên lại nghĩa này mà nói kệ rằng:

Lành thay! Phật tử xin diễn thuyết  
 Các trí địa đưa vào Bồ-đề  
 Mười phương tất cả đấng Tụ Tại  
 Thấy đều hộ niệm trí căn bốn.  
 An trụ trí này cũng rốt ráo  
 Tất cả Phật pháp từ đây sanh  
 Ví như viết chữ do mẫu tự  
 Cũng thế, Phật pháp y trí địa.

Lúc đó, chúng đại Bồ-tát đồng thời ứng tiếng hướng về Kim Cang Tạng Bồ-tát mà nói kệ rằng:

Trí thượng diệu vô cấu

Vô biên trí biện tài  
Tuyên xướng lời sâu đẹp  
Tương ưng đệ nhứt nghĩa.  
Niệm trì hạnh thanh tịnh  
Thập lực chứa công đức  
Biện tài phân biệt nghĩa  
Nói địa tối thắng này.  
Định, giới chứa chánh tâm  
Lìa ngã mạn tà kiến  
Chúng đây không lòng nghi  
Cầu xin được nghe giảng.  
Như khát tưởng nước mát  
Như đói nhớ món ngon

Như bịnh cầu thuốc hay  
Như ong tham mật tốt.  
Chúng tôi cũng như vậy  
Mong nghe pháp cam lồ  
Lành thay bậc Đại trí  
Nguyên giải thích Thập địa.  
Thành Thập lực vô ngại  
Tất cả hạnh của Phật  
Chúng tôi nếu được nghe  
Tin thọ siêng tu tập.

Bấy giờ đức Thế Tôn từ chạng mày phóng quang minh thanh  
tịnh tên là Bồ-tát lực diệm minh, kèm theo vô số trăm ngàn quang

minh chiếu khắp tất cả thế giới mười phương. Ba ác đạo đều được hết khổ.

Quang minh này lại chiếu suốt tất cả chúng hội của tất cả Phật, hiển hiện thần lực bất tư nghì của Phật.

Lại chiếu đến thân Bồ-tát được Phật gia hộ thuyết pháp trong tất cả thế giới khắp mười phương.

Quang minh này làm những sự trên đây rồi kết thành đài lưới mây rất sáng chói dừng ở trên không.

Lúc đó, chư Phật ở mười phương cũng phóng quang như vậy và cũng hiện thành những sự như vậy.

Lại chiếu đến Phật và đại chúng ở thế giới Ta Bà này, cùng chiếu đến thân và tòa sư tử của Kim Cang Tạng Bồ-tát.

Trong đài lưới mây sáng chói dừng ở trên không, do thần lực của Phật, có tiếng nói kệ rằng:

Phật vô đẳng đẳng như hư không  
Thập lực vô lượng thắng công đức  
Tối thắng vô thượng trong thế gian  
Thích Ca Như Lai gia hộ đó.  
Phật tử nên thừa thần lực Phật  
Giải bày tạng tối thắng, tối tôn  
Trí địa quảng đại hạnh thắng diệu  
Nương Phật oai thần phân biệt nói.  
Nếu được Như Lai gia hộ cho  
Sẽ được pháp bửu vào tâm mình  
Bồ-tát Thập-địa tuần tự đầy

Cũng đủ chư Phật mười trí lực.  
Dầu ở biển sâu hay kiếp hỏa  
Kham thọ pháp này tất được nghe  
Những ai sanh nghi không lòng tin  
Trọn không được nghe nghĩa như vậy.  
Nói rộng Thập địa: Đạo thắng trí  
Nhập trụ tuần tự tu tập lần  
Theo hạnh phát sanh cảnh giới trí  
Vì lợi ích chúng sanh tất cả.

Kim Cang Tạng Bồ-tát quan sát mười phương muốn cho đại  
chúng thêm lòng tin thanh tịnh nên nói kệ rằng:

Đạo lớn của Như Lai  
Vi diệu khó biết được

Lìa niệ<sup>2</sup>m chẳng phải niệ<sup>2</sup>m  
Cầu thấy chẳng thể đượ<sup>3</sup>c.  
Không sanh cũng không diệt  
Tánh tịnh thường vắng lặng  
Người ly cấu thông huệ  
Đang đi trong cảnh đó.  
Tự tánh vốn không tịch  
Vô nhị cũng vô tận  
Giải thoát khỏi các loài  
Trụ Niết-bàn bình đẳng.  
Chẳng phải sơ, trung, hậu  
Chẳng phải ngôn từ đến đượ<sup>3</sup>c  
Vượt qua ngoài thời gian

Tương đó đường hư không.

Cảnh giới Phật tịch diệt

Lời nói không đến được

Cảnh Thập địa cũng vậy

Khó nói cũng khó nhận.

Trí phát sanh cảnh Phật

Rời hẳn ngoài tâm niệm

Chẳng phải uẩn, xứ, giới

Trí biết, ý chẳng biết.

Như dấu chim bay qua

Khó chỉ cũng khó nói

Nghĩa của mười trí địa.

Tâm ý không rõ được.

Từ bi và nguyện lực  
Sanh hạnh vào Thập địa  
Tuần tự tâm viên mãn  
Chẳng phải cảnh tư lự.  
Cảnh giới này khó thấy  
Biết được không nói được  
Do Phật lực nên nói  
Đại chúng phải kính nhận.  
Cảnh giới của trí địa  
Ưc kiếp nói không hết  
Nay tôi chỉ nói lược  
Nghĩa chơn thiết của kia.  
Đại chúng cung kính chờ

Tôi thừa Phật lực nói  
Tiếng pháp diệu thù thắng  
Tương ưng chữ ví dụ.  
Thần lực vô lượng Phật  
Đều đến vào thân tôi  
Nơi đây khó hiển bày  
Nay tôi nói phần ít.

Chư Phật tử! Nếu có chúng sanh trồng sâu căn lành, khéo tu tập những hạnh trợ đạo, hay cúng dường chư Phật, làm thiện tri thức, khéo chứa nhóm những pháp trắng trong, giỏi nhiếp và khéo làm thanh tịnh thâm tâm, lập chí quảng đại phát sanh trí biết rộng lớn, lòng từ bi luôn hiện tiền.

Vì cầu Phật trí, vì được thập lực,

Vì được đại vô úy, vì được Phật pháp bình đẳng,

Vì cứu tất cả thế gian, vì thanh tịnh đại từ bi,

Vì được thập lực Nhứt thiết chủng trí,

Vì thanh tịnh Phật độ vô ngại,

Vì khoảng một niệm biết cả tam thế,

Vì chuyển đại pháp luân vô úy.

Chư Phật tử! Bồ-tát phát khởi những tâm như vậy bèn lấy đại bi làm trước, trí huệ tăng thượng, phương tiện khéo diệu, thâm tâm tối thượng là chỗ nhiếp lấy, Phật lực là chỗ giữ gìn, vô lượng trí khéo quan sát, sức phân biệt dũng mãnh, sức trí huệ vô ngại hiện tiền, tùy thuận tự nhiên trí, có thể thọ lãnh tất cả Phật pháp dùng trí huệ để giáo hóa, quảng đại như pháp giới, rộng rãi dường hư không suốt thuở vị lai.

Này Phật tử! Bồ-tát mới bắt đầu phát tâm như vậy liền được vượt khỏi hạng phàm phu mà vào ngôi Bồ-tát, sanh vào nhà Như Lai.

Không ai có thể nói chủng tộc của Ngài lỗi lầm. Ngài đã rời loài thế gian mà vào đạo xuất thế, được pháp Bồ-tát, ở chỗ Bồ-tát, nhập tam thế bình đẳng, ở trong chủng tánh Như Lai quyết định sẽ thành Vô thượng giác.

Bồ-tát an trụ những pháp như vậy gọi là trụ bực Bồ-tát Hoan Hỷ Địa, vì đã tương ưng với chơn như bất động.

Chư Phật tử! Bồ-tát trụ bực Hoan Hỷ Địa thì thành tựu nhiều hoan hỷ, nhiều tịnh tín, nhiều ái lạc, nhiều thích duyệt, nhiều hân khánh, nhiều dũng đức, nhiều dũng mãnh, nhiều bất đấu tránh, nhiều vô não hại, nhiều vô sân hận.

**Chư Phật tử! Bồ-tát trụ bực Hoan Hỷ Địa vì nhớ chư Phật nên sanh vui mừng.**

**Vì nhớ Phật pháp nên sanh vui mừng,**

**Vì nhớ chư Bồ-tát nên sanh vui mừng,**

**Vì nhớ hạnh Bồ-tát nên sanh vui mừng,**

**Vì nhớ thanh tịnh Ba-la-mật nên sanh vui mừng,**

**Vì nhớ Bồ-tát địa thù thắng nên sanh vui mừng,**

**Vì nhớ Bồ-tát không hư hoại nên sanh vui mừng,**

**Vì nhớ chư Phật giáo hóa chúng sanh nên sanh vui mừng,**

**Vì nhớ có thể làm lợi ích cho chúng sanh nên sanh vui mừng,**

**Vì nhớ vào trí phương tiện của chư Phật nên sanh vui mừng.**

**Bồ-tát này lại tự nghĩ:**

**Vì tôi đã chuyển và rời tất cả cảnh giới thế gian mà hoan hỷ,**

Vì thân cận tất cả Phật mà hoan hỷ,

Vì lìa xa hạng phàm phu mà hoan hỷ,

Vì gần bậc trí huệ mà hoan hỷ,

Vì dứt hẳn tất cả ác thú mà hoan hỷ,

Vì làm chỗ y chỉ cho tất cả chúng sanh mà hoan hỷ,

Vì thấy tất cả Như Lai mà hoan hỷ,

Vì sanh vào cảnh giới Phật mà hoan hỷ,

Vì vào trong tánh bình đẳng của tất cả Bồ-tát mà hoan hỷ,

Vì xa lìa tất cả những sự kinh sợ rùng mình mà hoan hỷ.

Tại sao vậy? Vì Bồ-tát đã được bậc Hoan Hỷ Địa thì được khỏi hẳn tất cả sự kinh sợ. Như là xa lìa hẳn sự sợ chẳng sống, sợ tiếng xấu, sợ chết, sợ sa ác đạo, sợ oai đức của đại chúng.

Tại sao lại được khỏi hẳn những sự kinh sợ?

Vì Bồ-tát này đã lìa ngã tướng, thân mình còn không mến tiếc huống là của cải, vì thế nên không kinh sợ về sự không sống.

Vì Bồ-tát này không trông cầu người khác cúng dường mình, chỉ chuyên cấp thí tất cả chúng sanh nên không kinh sợ về sự tiếng xấu.

Vì Bồ-tát này đã lìa ngã kiến không có ngã tướng nên không kinh sợ về sự chết.

Vì Bồ-tát này tự biết sau khi chết quyết định không rời chư Phật Bồ-tát nên không kinh sợ về sự sa ác đạo.

Vì chí nguyện của Bồ-tát này, trong tất cả thế gian còn không ai bằng huống là hơn, nên không kinh sợ đối với oai đức của đại chúng.

**Chư Phật tử! Bồ-tát này lấy đại bi làm trước, chí nguyện rộng lớn không có gì trở ngại được. Lại thêm siêng tu tất cả thiện căn mà được thành tựu.**

**Những thiện căn đó như:**

**Lòng tin tăng thượng, nhiều lòng tin thanh tịnh, hiểu biết thanh tịnh, lòng tin quyết định, phát sanh lòng bi mẫn, thành tựu đức đại từ không nhàm mỏi, lòng hộ thẹn trang nghiêm, thành tựu hạnh nhu hòa.**

**Kính thuận tôn trọng giáo pháp của chư Phật, ngày đêm tu tập các căn lành không nhàm đủ, gần gũi thiện tri thức.**

**Luôn mến thích chánh pháp, cầu đa văn không nhàm đủ, chánh quán sát đúng với pháp đã được nghe.**

Lòng không y tựa chấp trước, không tham muốn lợi danh cung kính, chẳng mong cầu tất cả vật dụng nuôi sống.

Phát sanh tâm như thiết không nhằm đủ, cầu bực Nhứt thiết trí, cầu Phật lực, vô úy, Phật pháp bất cộng, cầu các môn trợ đạo Ba-la-mật.

Lìa những dua dối, có thể thực hành đúng như lời nói, luôn gìn lời như thiết, chẳng làm nhơ nhớp nhà Như Lai, chẳng bỏ giới Bồ-tát, sanh Nhứt thiết trí, lòng vững như sơn vương bất động.

Chẳng bỏ tất cả sự thế gian mà thành tựu tất cả đạo xuất thế, tu tập pháp trợ đạo Vô thượng Bồ-đề không mỗi nhằm, thường cầu đạo vô thượng.

Chư Phật tử! Bồ-tát thành tựu pháp tu tập thanh tịnh tâm địa như vậy thì gọi là an trụ bực Bồ-tát Hoan Hỷ Địa.

Bồ-tát này thành tựu đại nguyện, đại dũng, đại dụng như vậy:

Phát sanh trí hiểu biết quyết định thanh tịnh quảng đại, đem tất cả đồ cúng dường cung kính dâng lên tất cả chư Phật không thiếu sót, rộng lớn dường pháp giới, rốt ráo như hư không, suốt tất cả kiếp số vị lai không thôi nghỉ.

Lại phát đại nguyện:

Nguyện thọ lãnh tất cả Phật pháp,

Nguyện nhiếp tất cả Phật trí,

Nguyện hộ tất cả Phật giáo,

Nguyện trì tất cả Phật pháp, rộng lớn như pháp giới, rốt ráo như hư không, suốt tất cả kiếp số vị lai không thôi nghỉ.

Lại phát đại nguyện:

Nguyện trong tất cả thế giới, lúc Phật xuất thế: Giáng thần, nhập thai, trụ thai, sơ sanh, xuất gia, thành đạo, thuyết pháp, nhập Niết-bàn. Tôi đều đến gần gũi cúng dường, làm thượng thủ trong chúng, thọ lãnh và thực hành chánh pháp.

Đồng thời chuyển pháp khắp tất cả mọi nơi, rộng lớn như pháp giới, rốt ráo dường hư không, suốt tất cả kiếp số vị lai không thôi nghỉ.

Lại phát đại nguyện:

Nguyện tất cả Bồ-tát hạnh quảng đại chẳng hoại, chẳng tạp nhiễm các môn Ba-la-mật, tu tập thanh tịnh các trí địa. Tổng tướng, biệt tướng, đồng tướng, dị tướng, thành tướng, hoại tướng, tất cả Bồ-tát hạnh đều nói đúng như thiệt.

Giáo hóa tất cả chúng sanh cho họ lãnh thọ thực hành tâm địa được tăng trưởng, rộng lớn như pháp giới, rốt ráo dường hư không, suốt tất cả kiếp số vị lai không thôi nghỉ.

Lại phát đại nguyện:

Nguyện tất cả giới chúng sanh: có sắc, không sắc, có tướng, không tướng, chẳng có tướng, chẳng không tướng, noãn sanh, thai sanh, thấp sanh, hóa sanh, hệ thuộc ba cõi, vào sáu loài tất cả chỗ thác sanh, nhiếp về danh sắc, những loài như vậy tôi đều giáo hóa cho họ vào Phật pháp, dứt hẳn tất cả loài thế gian mà an trụ đạo Nhất thiết chủng trí. Rộng lớn như pháp giới, rốt ráo dường hư không, suốt tất cả kiếp số vị lai không thôi nghỉ.

Lại phát đại nguyện:

Nguyên tất cả thế giới rộng lớn vô lượng: thô, tế, loạn trụ, đảo trụ, chánh trụ, hoặc vào, hoặc đi, hoặc đến, sai khác như đế vông, mười phương vô lượng thế giới nhiều loại không đồng, đều thấy biết rõ với trí lực. Rộng lớn như pháp giới, rớt rảo dường hư không, suốt tất cả kiếp số vị lai không thôi nghỉ.

Lại phát đại nguyện:

Nguyên tất cả quốc độ vào một quốc độ, một quốc độ vào tất cả quốc độ, vô lượng Phật độ đều khắp thanh tịnh. Những đồ vật sáng chói dùng để trang nghiêm. Là tất cả phiền não thành đạo thanh tịnh. Chúng sanh trí huệ số đông vô lượng ở đầy trong đó. Vào khắp cảnh giới quảng đại của chư Phật, tùy thuận tâm chúng sanh để thị hiện cho họ đều hoan hỷ. Rộng lớn như pháp giới, rớt rảo dường hư không, suốt tất cả kiếp số vị lai không thôi nghỉ.

**Lại phát đại nguyện:**

Nguyện cùng tất cả Bồ-tát đồng một chí, một hạnh không ganh thù, chứa nhóm các căn lành, tất cả Bồ-tát bình đẳng một duyên, thường tập hội không rời bỏ nhau, tùy ý có thể hiện nhiều thân Phật, tự tâm nhậm vận có thể biết cảnh giới của chư Phật, oai lực trí huệ được thần thông bất thối tùy ý du hành tất cả thế giới, hiện thân trong tất cả chúng hội, vào khắp tất cả chỗ thác sanh, thành tựu Đại thừa tu hạnh Bồ-tát bất tư nghi. Rộng lớn như pháp giới, rốt ráo dường hư không, suốt tất cả kiếp số vị lai không thôi nghỉ.

**Lại phát đại nguyện:**

Nguyện thừa pháp luân bất thối tu hạnh Bồ-tát, thân, ngữ, ý ba nghiệp đều không để luống, nếu ai tạm thấy thì được quyết định nơi Phật pháp, nếu ai tạm nghe âm thanh thì được thiết trí, vừa

sanh lòng tịnh tín thì dứt hẳn phiền não, được thân như cây đại  
 được vương, được thân như châu như ý, tu hành tất cả hạnh Bồ-  
 tát. Rộng lớn như pháp giới, rốt ráo dường hư không, suốt tất cả  
 kiếp số vị lai không thôi nghỉ.

Lại phát đại nguyện: Nguyện ở khắp tất cả thế giới thành Vô  
 thượng Chánh giác, chẳng rời một chân lông mà nơi tất cả chân  
 lông thị hiện sơ sanh, xuất gia, đến đạo tràng, thành Chánh giác,  
 chuyển pháp luân, nhập Niết-bàn, được sức đại trí huệ cảnh giới  
 của Phật, trong mỗi niệm thuận theo tâm của tất cả chúng sanh mà  
 thị hiện thành Phật làm cho họ được tịch diệt, dùng Nhứt thiết trí  
 biết tất cả pháp giới chính là tướng Niết-bàn, dùng một âm thanh  
 thuyết pháp làm cho tâm tất cả chúng sanh đều hoan hỷ.

Thị hiện nhập đại Niết-bàn mà chẳng dứt hạnh Bồ-tát, thị hiện bậc đại trí huệ an lập tất cả pháp. Dùng pháp trí thông, thần túc thông, huyễn thông, tự tại biến hóa khắp tất cả pháp giới. Rộng lớn như pháp giới, rốt ráo dường hư không, suốt tất cả kiếp số vị lai không thôi nghỉ.

Chư Phật tử! Bồ-tát trụ bậc Hoan hỷ địa phát đại nguyện như vậy, dũng mãnh như vậy, đại dụng như vậy. Dùng mười nguyện môn này làm đầu, đầy đủ trăm vạn vô số đại nguyện.

Chư Phật tử! Đại nguyện này do mười tận cú mà được thành tựu. Đây là mười tận cú:

Chúng sanh giới tận, thế giới tận, hư không giới tận, pháp giới tận, Niết-bàn giới tận, Phật xuất hiện giới tận, Như Lai trí giới tận,

tâm sở duyên giới tận, Phật trí sở nhập cảnh giới giới tận, thế gian chuyển pháp chuyển trí chuyển giới tận.

Nếu chúng sanh giới, tận thế nguyên của tôi mới tận, hẳn đến thế gian chuyển pháp, chuyển trí, chuyển giới tận, thế nguyên của tôi mới tận. Nhưng chúng sanh giới, hẳn đến trí chuyển giới không cùng tận, nên thiện căn đại nguyên của tôi đây cũng không cùng tận.

Chư Phật tử! Bồ-tát phát đại nguyên như vậy rồi thì được:

Tâm lợi ích, tâm nhu nhuyển, tâm tùy thuận, tâm tịch tịnh, tâm điều phục, tâm tịch diệt, tâm khiêm hạ, tâm nhuận trạch, tâm bất động, tâm bất trước, thành bậc tịnh tín, có công dụng của đức tin, có thể tin bốn hạnh chứng nhập của Như Lai, tin thành tựu được các môn Ba-la-mật, tin vào những bậc thắng địa, tin sức thành tựu,

tin đầy đủ vô sở úy, tin sanh trưởng Phật pháp bất cộng bất hoại, tin Phật pháp bất tư nghi, tin xuất sanh Phật cảnh giới không trung biên, tin tùy nhập vô lượng cảnh giới của Phật, tin thành tựu quả. Tóm lại, tin tất cả Bồ-tát hạnh, nhấn đến tin trí, địa, thuyết, lực của Như Lai.

**Chư Phật tử! Bồ-tát này lại nghĩ rằng:**

Chánh pháp của chư Phật thậm thâm như vậy, tịch tịnh như vậy, tịch diệt như vậy, không, vô tướng, vô nguyên như vậy, vô nhiễm như vậy, vô lượng, quảng đại như vậy, mà hàng phàm phu sa vào tà kiến, bị vô minh che lừa, dựng cao tràng kiêu mạn, vào trong lưới khát ái, đi trong rừng rậm đua dối không tự ra được, lòng luôn đi đôi với tham lam ganh ghét, thường tạo những nhơn duyên thọ sanh trong các loài, tham, sân, si gây thành những nghiệp ngày

đem thêm lớn mãi, do gió phần hận thổi ngọn lửa tâm thức hực hực không tắt, phàm họ nói hay làm đều là điên đảo.

Dục lưu, hữu lưu, vô minh lưu, kiến lưu nổi luôn phát khởi chủng tử tâm ý thức. Trong ruộng tam giới lại mọc mầm khô, chính là chẳng rời danh sắc.

Danh sắc này thêm lớn, thành tụ lạc của sáu loài. Trong đó đối nhau mà sanh ra xúc, do xúc sanh thọ, Nhơn thọ sanh ái, vì ái tăng trưởng nên sanh thủ, vì thủ tăng trưởng nên sanh hữu, do hữu mà có sanh, lão, tử, ưu, bi, khổ, não.

Chúng sanh thêm lớn quả khổ, trong đây vốn là trống rỗng là ngã và ngã sở, vô tri, vô giác, vô tác, vô thọ như cỏ cây, đá vách, cũng như vang bóng. Nhưng chúng sanh vẫn không hay không biết.

Bồ-tát thấy chúng sanh không thể thoát khỏi khổ quả như vậy, liền phát sanh đại bi trí huệ tự nghĩ rằng:

Tôi phải cứu vớt tất cả chúng sanh này đặt họ ở chỗ rốt ráo an lạc. Do vì suy nghĩ phát tâm như vậy nên sanh ra trí huệ quang minh đại từ.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát tùy thuận đại bi đại từ như vậy, lúc dùng tâm thâm trọng trụ bực Sơ địa, đối với tất cả vật không hề lẫn tiếc, cầu Phật trí, tu đại xả.

Phàm có thứ chi đều có thể bố thí cả. Những là tiền, lúa, kho, đụn, vàng, bạc, ma-ni, châu ngọc, đồ trang sức, voi, ngựa, xe cộ, tôi tớ, nhơn dân, thành ấp, tụ lạc, vườn rừng, lầu đài, vợ con quyến thuộc, đầu, mắt, tay, chân, máu, thịt, xương, tủy, tất cả đều không tiếc, để cầu trí huệ rộng lớn của chư Phật.

Đây gọi là thành tựu hạnh đại xả của bậc Bồ-tát trụ “Sơ địa”.

Chư Phật tử! Bồ-tát dùng tâm từ bi đại thí này là vì muốn cứu hộ tất cả chúng sanh. Thêm cầu những sự lợi ích thế gian và xuất thế, vì không nhàm đủ liền được thành tựu tâm không mỗi nhàm.

Được tâm không mỗi nhàm rồi, với tất cả kinh luận, không lòng khiếm nhược, vì lòng không khiếm nhược liền được thành tựu nhưt thiết kinh luận trí.

Được trí này rồi thì có thể hay so lường việc nên làm, việc chẳng nên làm. Với tất cả chúng sanh căn cơ thượng, trung, hạ thuận theo chỗ đáng độ, năng lực và thói quen của họ mà làm cho họ đều được lợi ích. Do đây Bồ-tát được thành thế trí. Thành được thế trí rồi liền biết thời tiết, biết lượng số.

Vì tâm quý trang nghiêm mà siêng tu đạo hạnh tự lợi lợi tha nên thành tựu tâm quý trang nghiêm.

Trong hạnh này siêng tu hạnh giải thoát không thối chuyển thành sức kiên cố.

Được sức kiên cố rồi thì siêng cúng dường chư Phật. Nơi giáo pháp của Phật có thể thực hành đúng như lời dạy.

Chư Phật tử! Bồ-tát thành tựu mười pháp thanh tịnh các trí địa như vậy. Chính là:

Bi, từ, xả không mỗi nhàm, biết kinh luận, hiểu thế pháp, tâm quý, sức kiên cố, cúng dường chư Phật và y giáo tu hành.

Chư Phật tử! Bồ-tát đã trụ bậc Hoan hỷ địa này rồi, do sức đại nguyện được thấy nhiều đức Phật.

Như là thấy trăm đức Phật, thấy ngàn đức Phật, trăm ngàn đức Phật.

Ức Phật, trăm ức Phật, ngàn ức Phật, trăm ngàn ức Phật, ức na-do-tha Phật, trăm ức na-do-tha Phật, ngàn ức na-do-tha Phật, trăm ngàn ức na-do-tha Phật.

Với chư Phật này, Bồ-tát đều dùng đại tâm, thâm tâm cung kính tôn trọng phụng thờ cúng dường những y phục, ẩm thực, ngọa cụ, y dược và tất cả đồ dùng, cũng cúng dường tất cả chúng Tăng. Bồ-tát đem công đức thiện căn này đều hồi hướng Vô thượng Bồ-đề.

Chư Phật tử! Vì cúng dường chư Phật, Bồ-tát này thành tựu được chúng sanh pháp, dùng hai nhiếp pháp trước là bố thí và ái ngữ để nhiếp lấy chúng sanh. Còn hai nhiếp pháp sau thì chỉ do sức tín giải mà thực hành chớ chưa thông đạt.

Bồ-tát này ở trong mười Ba-la-mật, thì đàn Ba-la-mật được tăng thượng. Với chín Ba-la-mật kia thì tùy sức tùy phần mà thực hành.

Bồ-tát này trong lúc siêng cúng dường chư Phật giáo hóa chúng sanh đều để tu hành thanh tịnh pháp trí địa. Bao nhiêu thiện căn đều hồi hướng bậc Nhất thiết chủng trí, lần thêm sáng sạch, điều nhu thành tựu, tùy ý đều dùng được.

Chư Phật tử! Ví như thợ kim hoàn khéo luyện vàng, cho vào lửa thường thì vàng càng thêm sáng sạch mịn nhuyễn tùy ý người thợ dùng.

Cũng vậy, Bồ-tát này cúng dường chư Phật giáo hóa chúng sanh đều để tu hành thanh tịnh pháp trí địa, bao nhiêu thiện căn đều hồi hướng bậc Nhất thiết chủng trí, càng thêm sáng sạch điều nhu thành tựu có thể dùng tùy ý.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát trụ bực Sơ địa phải đến chỗ chư Phật, Bồ-tát, thiện tri thức tìm cầu thừa hỏi. Ở trong địa này, từ nơi tướng và đặc quả không nhàm đủ, vì muốn thành tựu pháp của trí địa này.

Lại cũng phải đến chỗ Phật, Bồ-tát, thiện tri thức tìm cầu thừa hỏi tướng và đặc quả của Nhị địa, Tam địa, nhẫn đến Thập địa không nhàm đủ, vì muốn thành tựu pháp của các trí địa đó.

Bồ-tát này khéo biết trong các trí địa:

Chương và đối trị, địa thành hay hoại,

Địa tướng và quả, cũng biết rõ địa đặc tu,

Địa pháp thanh tịnh, địa tiến tu lên,

Phải địa chẳng phải địa, trí thù thắng của các địa,

Bất thối chuyển của các địa.

Cũng khéo biết thanh tịnh tu trì tất cả trí địa,  
Nhẫn đến chuyển vào Như Lai địa.

Chư Phật tử! Bồ-tát khéo biết địa tướng như vậy. Ban đầu ở bậc Sơ địa phát khởi tu hành không gián đoạn, nhẫn đến nhập bậc Thập địa không gián đoạn.

Do trí huệ sáng suốt của các trí địa đây mà thành trí huệ quang minh của Như Lai.

Chư Phật tử! Ví như vị thương chủ biết rành phương tiện muốn dắt các thương gia đến đại thành, lúc chưa khởi hành, trước hỏi rõ sự lành dữ dọc đường và chỗ đến ở an hay nguy, được hay không. Sau đó trang bị tư lương vật dụng đầy đủ rồi mới cùng nhau lên đường.

Chư Phật tử! Vị thương chủ kia dầu chưa khởi hành mà đã biết rõ lộ trình lành dữ tất cả sự an nguy, khôn khéo suy tính sắm sửa hành trang lương thực không để thiếu sót, mới có thể dắt đoàn thương gia đến đại thành một cách toàn vẹn an ổn.

Chư Phật tử! Bồ-tát cũng như vậy. Trụ bực Sơ địa biết rành chương và đối trị của các trí địa, nhãn đến biết rành tất cả trí địa thanh tịnh chuyển nhập Như Lai địa. Sau đó mới lo đủ tư lương phước và trí, dắt các chúng sanh đi qua đường hiểm sanh tử, đến thành Nhứt thiết chủng trí một cách an toàn.

Vì lẽ trên đây nên Bồ-tát phải thường siêng tu công hạnh thanh tịnh thù thắng của các trí địa nhãn đến chứng nhập Như Lai địa.

Chư Phật tử! Đây gọi là lược nói môn nhập bực Sơ địa của đại Bồ-tát.

Nói rộng ra thì có vô lượng vô biên trăm ngàn vô số sự sai khác.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát trụ bực Sơ địa này phần nhiều hiện làm vua ở Diêm Phù Đề, giàu mạnh tự tại, thường hộ trì chánh pháp. Hay dùng hạnh đại thí để nhiếp thủ chúng sanh, khéo trừ tận gốc rễ của chúng sanh.

Tất cả công việc làm như là bố thí, ái ngữ, lợi hành, đồng sự đều chẳng rời niệm Phật, niệm Pháp, niệm Tăng. Chẳng rời niệm Bồ-tát đồng hạnh, chẳng rời niệm hạnh Bồ-tát, các môn Ba-la-mật, các trí địa. Chẳng rời niệm lực, vô úy, pháp bất cộng. Chẳng rời niệm Nhứt thiết chủng trí.

Bồ-tát này lại nghĩ rằng: Tôi phải ở trong tất cả chúng sanh làm thượng thủ, làm thắng, làm thù thắng, làm diệu, làm vi diệu, làm

thượng, làm vô thượng, làm Đạo sư, làm tướng, làm soái, nhần đến làm người y chỉ của Nhứt thiết chúng trí.

Bồ-tát này nếu muốn bỏ nhà để siêng tu Phật pháp, liền có thể bỏ nhà vợ con ngũ dục, vào nhà Như Lai xuất gia học đạo.

Đã xuất gia rồi thì tinh tấn tu hành, trong khoảng một niệm được trăm Tam-muội, được thấy trăm đức Phật,

Biết thần lực của trăm đức Phật,

Có thể chấn động thế giới của trăm đức Phật,

Có thể qua thế giới của trăm đức Phật,

Có thể chiếu thế giới của trăm đức Phật,

Có thể giáo hóa chúng sanh trong trăm thế giới,

Có thể trụ thọ trăm kiếp,

Có thể biết những việc đã qua và sẽ tới trong trăm kiếp,

Có thể vào trăm pháp môn, có thể thị hiện trăm thân, ở mỗi thân có thể thị hiện trăm vị Bồ-tát làm quyến thuộc.

Nếu dùng nguyện lực thù thắng của Bồ-tát tự tại thị hiện hơn nơi số trên đây, thì cả trăm kiếp ngàn kiếp, nhẫn đến trăm ngàn ức na-do-tha kiếp cũng chẳng tính biết được.

Kim Cang Tạng Bồ-tát muốn tuyên lại nghĩa này nên nói kệ rằng:

Nếu người tu điều lành

Đủ những pháp bạch tịnh

Cúng dường chư Thế Tôn

Tùy thuận đạo từ bi

Tin hiểu rất rộng lớn

Chí nguyện cũng thanh tịnh

Vì cầu trí huệ Phật  
Phát tâm Vô thượng này.  
Tu tất cả trí lực  
Và cùng vô sở úy  
Thành tựu các Phật pháp  
Cứu nhiếp các quần sanh.  
Vì được đại từ bi  
Và chuyển thắng pháp luân  
Nghiêm tịnh Phật quốc độ  
Phát tâm tối thắng này.  
Một niệm biết tam thế  
Mà không có phân biệt  
Thời gian sai khác nhau

Để hiển thị thế gian.  
Lược nói cầu chư Phật  
Tất cả thắng công đức  
Phát sanh tâm quảng đại  
Lượng đồng cội hư không.  
Bỉ trước, huệ làm chủ  
Tương ưng cùng phương tiện  
Tâm tín giải thanh tịnh  
Phật vô lượng thần lực,  
Trí vô ngại hiện tiền  
Tự ngộ chẳng do người  
Đầy đủ đồng chư Phật  
Phát tâm Tối thắng này.

Phật tử mới phát sanh  
Tâm diệu bửu như vậy  
Thì siêu hạng phàm phu  
Vào chỗ đi của Phật,  
Sanh tại nhà Như Lai  
Chúng tộc không tội lỗi  
Đồng bình đẳng với Phật  
Quyết thành Vô thượng giác.  
Vừa sanh lòng như vậy  
Liền được vào Sơ địa  
Chí nguyện chẳng bị động  
Dường như núi Tu Di  
Nhiều vui, nhiều ưa thích

Lại cũng nhiều tịnh tín  
Tâm dũng mãnh rất lớn  
Và cùng tâm mừng rỡ.  
Xa rời sự đấu tránh  
Não hại và giận hờn  
Kính thuận mà chất trực  
Khéo gìn giữ sáu căn.  
Đấng Cứu Thế vô thượng  
Có bao nhiêu trí huệ  
Bực này tôi sẽ được  
Ghi nhớ sanh hoan hỷ.  
Mới được vào Sơ địa.  
Liên siêu năm điều sợ:

Chẳng sống, tiếng xấu, chết,

Ác đạo, chúng oai đức.

Vì chẳng tham chấp ngã

Và chẳng chấp ngã sở

Các Phật tử như đây

Xa rời năm điều sợ.

Thường thực hành đại từ

Luôn kính tin tùy thuận

Đủ công đức tàm quý

Ngày đêm thêm pháp lành.

Thích thiệt lợi chánh pháp

Chẳng ưa thọ dục lạc

Tư duy pháp đã nghe

Rời xa hạnh chấp trước.  
Chẳng tham cầu lợi dưỡng  
Chỉ thích Phật Bồ-đề  
Nhứt tâm cầu Phật trí  
Chuyên ròng không niệm khác.  
Tu tập Ba-la-mật  
Xa rời đua dối gạt  
Thực hành đúng lời Phật  
An trụ trong thiết ngữ.  
Chẳng nhớ nhà chư Phật  
Chẳng bỏ giới Bồ-tát  
Chẳng thích những thế sự  
Thường lợi ích thế gian.

Làm lành không nhàm đủ  
Thêm cầu đạo tăng thắng  
Ưu thích pháp như vậy  
Tương ưng nghĩa công đức.  
Thường phát khởi đại nguyện  
Nguyện thấy chư Như Lai  
Hộ trì Phật chánh pháp  
Nhiếp lấy đạo vô thượng.  
Thường sanh nguyện như vậy:  
Tu hành hạnh tối thắng  
Thành thực mọi quần sanh  
Ng nghiêm tịnh Phật quốc độ.  
Tất cả các cõi Phật

Đều đông đầy Phật tử  
Bình đẳng chung một lòng  
Việc làm đều chẳng luống.  
Nơi tất cả chân lông  
Đồng thời thành Chánh giác  
Những đại nguyện như vậy  
Vô lượng vô biên tế.  
Hư không cùng chúng sanh  
Pháp giới và Niết-bàn  
Thế gian Phật ra đời  
Phật trí tâm cảnh giới.  
Trí của Như Lai chứng  
Cùng tam chuyển pháp tận

Tất cả đó có tận  
Nguyên của tôi mới tận.  
Như đó không cùng tận  
Nguyên của tôi cũng vậy,  
Phát nguyện lớn như thế  
Tâm nhu nhuyễn điều thuận.  
Hay tin công đức Phật  
Quan sát nơi chúng sanh  
Biết từ non duyên khởi  
Liên sanh lòng từ mẫn:  
Chúng sanh khổ như vậy  
Nay tôi phải cứu thoát  
Vì những chúng sanh này

Thực hành việc bổ thí.  
Ngôi vua và trân bửu  
Nhẫn đến voi, ngựa, xe,  
Đầu, mắt, cùng tay, chân  
Nhẫn đến máu, thịt, xương,  
Tất cả đều xả thí  
Không có lòng hối tiếc.  
Cầu các thứ kinh thơ  
Không hề biết nhàm mỏi  
Khéo hiểu nghĩa thú kia  
Hay thuận theo thế gian.  
Tàm quý tự trang nghiêm  
Tu hành càng kiên cố

Cúng dường vô lượng Phật

Cung kính và tôn trọng.

Thường tu tập như vậy

Ngày đêm không nhàm mỏi

Thiện căn càng sáng sạch

Như lửa luyện chơn kim.

Bồ-tát trụ nơi đây

Tịnh tu mười trí địa

Chỗ làm không chướng ngại

Đầy đủ chẳng đoạn tuyệt.

Ví như vị thương chủ

Vì lợi cho thương gia

Hỏi rõ đường dễ khó

An ổn đến đại thành.  
Bồ-tát trụ Sơ địa  
Phải biết cũng như vậy  
Dũng mãnh không chướng ngại  
Đến bậc đệ Thập địa.  
Trụ trong Sơ địa này  
Làm chủ công đức lớn  
Đem pháp dạy chúng sanh  
Tâm từ không tổn hại.  
Thống lãnh Diêm Phù Đề  
Giáo hóa tất cả chúng  
Đều trụ hạnh đại xả  
Thành tựu trí huệ Phật.

Muốn cầu đạo tối thắng  
Bỏ ngôi quốc vương mình  
Hay ở trong Phật giáo  
Dũng mãnh siêng tu tập,  
Liên được trăm Tam-muội  
Và thấy trăm đức Phật  
Chấn động trăm thế giới  
Quang minh chiếu trăm cõi,  
Độ trăm cõi chúng sanh  
Chứng nhập trăm pháp môn  
Hay biết việc trăm kiếp  
Thị hiện trăm thân Phật,  
Và hiện trăm Bồ-tát

Để dùng làm quyến thuộc,  
Nếu nguyện lực tự tại  
Hơn số này vô lượng.  
Ở trong nghĩa Sơ địa  
Tôi lược thuật phần ít,  
Nếu muốn giảng giải rộng  
Ưc kiếp chẳng hết được.  
Bồ-tát đạo tối thắng  
Lợi ích mọi quần sanh  
Pháp Sơ địa như vậy  
Nay tôi đã nói xong.  
Chúng Bồ-tát đã nghe  
Địa tối thắng vi diệu

Tâm các Ngài thanh tịnh  
Tất cả đều vui mừng,  
Đồng rời tòa đứng dậy  
Vọt bay dưng trên không  
Khắp rải hoa báu đẹp  
Đồng thời chung khen ngợi:  
Lành thay! Kim Cang Tạng  
Bực đại trí vô úy  
Khéo nói những pháp hành  
Của Sơ địa Bồ-tát.  
Bồ-tát Giải Thoát Nguyệt  
Biết lòng chúng thanh tịnh  
Thích nghe những hành tướng

Của đệ nhị Ly cầu.

Liên thỉnh Kim Cang Tạng:

Đại trí xin diễn thuyết

Phật tử đều thích nghe

Đệ Nhị Ly cầu địa.

Bấy giờ Kim Cang Tạng Bồ-tát bảo Giải Thoát Nguyệt Bồ-tát rằng:

Thưa Phật Tử! Đại Bồ-tát đã tu Sơ địa muốn vào đệ Nhị địa thì phải phát khởi mười thứ thâm tâm.

Đây là mười thứ thâm tâm: tâm chánh trực, tâm nhu nhuyễn, tâm kham năng, tâm điều phục, tâm tịch tịnh, tâm thuần thiện, tâm chẳng tạp, tâm không cố luyện, tâm rộng, tâm lớn.

Bồ-tát dùng mười thâm tâm này thì được vào bậc Ly cấu địa thứ hai.

**Chư Phật tử! Bồ-tát trụ Ly cấu địa thì:**

Tánh tự xa rời tất cả sát sanh, chẳng chứa dao gậy, chẳng có lòng oán hận, có tâm, có quý, đầy đủ lòng nhơn thứ. Với tất cả chúng sanh có mạng sống thì thương, sanh lòng từ làm lợi ích. Bồ-tát này còn chẳng có lòng ác nã hại chúng sanh, huống là với họ mà có chúng sanh tưởng cố ý làm việc giết hại.

Tánh tự chẳng trộm cắp. Với của cải mình Bồ-tát thường biết vừa đủ, với người thì thương yêu tha thứ, chẳng hề xâm tổn. Nếu đồ vật thuộc người khác thì tưởng là của người khác, trọn không sanh lòng trộm cắp, nhẫn đến lá cây của người không cho thì không lấy, huống là đồ vật dụng khác.

Tánh tự chẳng tà dâm. Với tự thê, Bồ-tát tri túc chẳng mong vợ người. Với thê thiếp của người cùng con gái của người, trọn không móng lòng tham nhiễm, huống là từng sự dâm dục, huống là nơi phi đạo.

Tánh tự chẳng vọng ngữ. Bồ-tát luôn thiệt ngữ, chơn ngữ, thời ngữ, nhẫn đến trong chiêm bao cũng còn chẳng nói lời phú tàng, vô tâm vọng ngữ, huống là cố ý nói dối.

Tánh tự chẳng lưỡng thiệt. Bồ-tát đối với chúng sanh không tâm ly gián, không tâm não hại.

Chẳng đem lời người này đến nói với người kia để phá người kia. Chẳng đem lời người kia đến nói với người này để phá người này. Người chưa ly phá thì chẳng cho ly phá, người đã ly phá thì chẳng cho thêm hơn.

Chẳng mừng sự ly gián, chẳng ưa sự ly gián, chẳng nói lời ly gián. Chẳng cho lời ly gián là thiệt hay chẳng thiệt.

Tánh tự chẳng ác khẩu, như là:

Lời độc hại, lời thô tục,

Lời làm khổ người khác, lời làm người khác sân hận,

Lời hiện tiền, lời chẳng hiện tiền,

Lời xấu ác, lời dung tiện, lời bất nhã,

Lời làm người nghe không ưa, không vui,

Lời giận dữ, lời như lửa đốt lòng,

Lời oán kết, lời nhiệt nảo,

Lời có thể làm hại mình và người.

Những ác khẩu như vậy đều bỏ lìa cả.

Thường nói lời lợi ích, lời mềm mỏng, lời đẹp dạ, lời thích nghe, lời làm người nghe vui mừng, lời khéo vào tâm người, lời phong nhã điển tắc, lời nhiều người mến thích, lời nhiều người vui đẹp, lời thân tâm hơn hở.

Tánh tự chẳng ý ngữ. Bồ-tát thường thích nói lời chín chắn, lời phải thời, lời thiệt, lời đúng nghĩa, lời đúng pháp, lời thuận đạo lý, lời khéo điều phục, lời tùy thời tính lượng quyết định.

Bồ-tát này nhẫn đến chơi cười còn luôn suy nghĩ kỹ, huống là cố ý nói ra lời tán loạn.

Tánh tự chẳng tham lam. Bồ-tát này đối với tài vật đồ dùng của kẻ khác chẳng móng tâm tham, chẳng mong cầu.

Tánh tự rời giận hờn. Bồ-tát này đối với tất cả chúng sanh luôn khởi tâm từ mẫn, tâm lợi ích, tâm đau xót, tâm hoan hỷ, tâm hòa

thuận, tâm nhiếp thọ, bỏ hẳn sân hận oán hại nhiệt não, thường nghĩ đến thực hành nhơn từ lợi ích.

Tánh tự lìa tà kiến. Bồ-tát trụ nơi chánh đạo, chẳng coi bói, chẳng thọ lấy cấm giới tà ác, tâm kiến chánh trực, không dua dối, quyết định tin nơi Phật, Pháp, Tăng.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát hộ trì mười nghiệp đạo lành như vậy không hề gián đoạn.

Lại tự nghĩ rằng:

Tất cả chúng sanh sa đọa nơi ác đạo đều do mười nghiệp ác. Vì thế nên tôi phải tự tu chánh hạnh, cũng khuyên người khác tự tu chánh hạnh. Vì mình không tự tu thì không thể bảo kẻ khác tu.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát này lại nghĩ rằng: Mười nghiệp đạo ác là nhơn thọ sanh nơi địa ngục, súc sanh và ngạ quỷ.

Mười nghiệp đạo lành là nhơn thọ sanh nơi loài người cõi trời.

Lại thượng phẩm mười nghiệp đạo lành này dùng trí huệ để tu tập, vì tâm hẹp kém, vì sợ sanh tử, vì thiếu đại bi, vì theo người Thanh-văn khác mà tỏ ngộ thì thành Thanh-văn thừa.

Lại thượng phẩm mười nghiệp đạo lành này tu tập thanh tịnh, chẳng do người khác dạy mà tự giác ngộ, vì chẳng đủ đại bi phương tiện, mà tỏ ngộ pháp nhơn duyên thậm thâm thời thành Độc-giác thừa.

Lại thượng phẩm mười nghiệp đạo lành này tu tập thanh tịnh, vì tâm rộng vô lượng, vì đầy đủ bi mẫn, vì phương tiện nhiếp thọ, vì phát sanh đại nguyện, vì chẳng bỏ chúng sanh, vì mong cầu Phật trí, vì tu tập trí địa của Bồ-tát, vì tịnh tu tất cả Ba-la-mật mà thành hạnh quảng đại của Bồ-tát.

Lại thượng thượng phẩm mười nghiệp đạo lành này, vì nhứt thiết chúng thanh tịnh nhĩ đến chứng thập lực, tứ vô úy nên tất cả Phật pháp đều được thành tựu. Vì những lẽ trên đây nên tôi bình đẳng thực hành mười nghiệp lành làm cho tất cả đều thanh tịnh đầy đủ.

Những phương tiện như vậy Bồ-tát phải học.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát này lại nghĩ rằng:

Mười nghiệp đạo ác: Thượng phẩm là nhơn địa ngục, trung phẩm là nhơn súc sanh, hạ phẩm là nhơn ngạ quỷ.

Trong đây về tội sát sanh có thể làm cho chúng sanh đọa địa ngục, súc sanh, ngạ quỷ. Nếu sanh trong loài người thì mắc hai quả báo: mạng vắn và nhiều bệnh.

Tội trộm cắp cũng làm cho chúng sanh đọa ba ác đạo.

Nếu sanh trong loài người thì mắc hai quả báo: nghèo cùng và tài sản chung không được tự do dùng.

Tội tà dâm cũng làm cho chúng sanh đọa ba ác đạo.

Nếu sanh trong loài người thì mắc hai quả báo: vợ không trinh lương và quyến thuộc không được tùy ý.

Tội vọng ngữ cũng làm cho chúng sanh đọa ba ác đạo.

Nếu sanh trong loài người thì mắc hai quả báo: bị phỉ báng và bị khi dối.

Tội lưỡng thiệt cũng làm cho chúng sanh đọa ba ác đạo.

Nếu sanh trong loài người thì mắc hai quả báo: quyến thuộc trái lìa và thân tộc tệ ác.

Tội ác khẩu cũng làm cho chúng sanh đọa ba ác đạo.

Nếu sanh trong loài người thì mắc hai quả báo: thường nghe tiếng ác và lời nói nhiều tranh cãi.

Tội ý ngữ cũng làm cho chúng sanh đọa ba ác đạo.

Nếu sanh trong loài người thì mắc hai quả báo: lời nói người không lãnh thọ và lời không rõ ràng.

Tội tham dục cũng làm cho chúng sanh đọa ba ác đạo.

Nếu sanh trong loài người thì mắc hai quả báo: lòng không biết đủ và quá tham muốn không nhàm.

Tội sân hận cũng làm cho chúng sanh đọa ba ác đạo.

Nếu sanh trong loài người thì mắc hai quả báo: thường bị người khác tìm chỗ hay dở và luôn bị người khác nã hại.

Tội tà kiến cũng làm cho chúng sanh đọa ba ác đạo.

Nếu sanh trong loài người thì mắc hai quả báo: sanh nhà tà kiến và tâm dua vạy.

Chư Phật tử! Mười nghiệp đạo ác có thể sanh vô lượng vô biên những quả khổ.

Do đây Bồ-tát nghĩ rằng:

Tôi phải xa rời mười nghiệp ác. Làm vườn pháp an ổn thích thú tự ở trong đó, cũng khuyên người khác cùng ở trong đó.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát này với tất cả chúng sanh phát sanh tâm lợi ích, tâm an lạc, tâm từ, tâm bi, tâm lân mẫn, tâm nhiếp thọ, tâm thủ hộ, tâm tự kỷ, tâm sư, tâm đại sư.

Bồ-tát nghĩ rằng: Chúng sanh đáng thương đọa nơi rừng rậm tà kiến, trí ác, muốn ác, đạo ác. Tôi phải làm cho họ trụ nơi chánh kiến tu hành đạo chơn thiết.

**Bồ-tát lại nghĩ rằng:**

Tất cả chúng sanh phân biệt bỉ ngã phá hoại lẫn nhau, đấu tranh sân hận hỷ hùng không ngớt, tôi phải làm cho họ an trụ trong vô thượng đại từ.

**Bồ-tát lại nghĩ rằng:**

Tất cả chúng sanh tham luyến không biết nhàm, chỉ cầu của cải tự sống bằng cách tà mạng. Tôi phải làm cho họ an trụ trong chánh pháp thân, ngữ, ý thanh tịnh chánh mạng.

**Bồ-tát lại nghĩ rằng:**

Tất cả chúng sanh thường theo tham, sân, si, các thứ phiền não hơn đó mà hỷ hùng, họ chẳng biết lập chí cầu phương tiện giải thoát. Tôi phải làm cho họ dứt trừ tất cả lửa lớn phiền não, đặt họ vào chỗ Niết-bàn thanh lương.

**Bồ-tát lại nghĩ rằng:**

Tất cả chúng sanh bị màn dày ngu si, vọng kiến tối tăm che đậy mà phải vào trong rừng rậm tối lòa, mất ánh sáng trí huệ, đi đường hiểm đồng hoang sanh ác kiến. Tôi phải làm cho họ được trí nhãn thanh tịnh không chướng ngại, biết tướng như thiệt của các pháp, chẳng theo người khác dạy.

**Bồ-tát lại nghĩ rằng:**

Tất cả chúng sanh ở trong đường hiểm sanh tử, sắp đọa địa ngục, súc sanh, ngạ quỷ, vào trong lưới ác kiến, bị rừng rậm ngu si làm mê, theo dõi đạo tà, làm hạnh điên đảo, ví như người mù không kẻ dắt đường. Chẳng phải đạo giải thoát mà cho là đạo giải thoát. Vào cảnh giới ma, bị bọn giặc ác nhiếp lấy, thuận theo tâm ma, xa lìa ý Phật.

Tôi phải cứu họ ra khỏi nạn hiểm như vậy, cho họ an trụ nơi thành Nhứt thiết trí vô úy.

Bồ-tát lại nghĩ rằng:

Tất cả chúng sanh bị dòng nước chảy xiết, sóng lớn nhận chìm vào dòng dục, dòng sanh tử, dòng vô minh, dòng tà kiến, xoay lăn trong sanh tử, trôi nổi trong sông ái nhiễm, mãi bị giời đập không rảnh để quán sát, rồi bị quan niệm tham dục, sân hận, độc hại không rời tâm họ, nên họ bị quỷ La sát thân kiến bắt đem nhốt hẳn trong rừng rậm ái dục.

Họ lại quá nhiễm trước nơi chỗ tham ái, ở nơi gò ngã mạn, ngu trong tự lực sáu căn. Nếu không người cứu giỏi, thì không thể độ họ được.

Tôi phải phát khởi tâm đại bi đối với họ, dùng những thiện căn để cứu tế họ, cho họ khỏi tai hoạn, lìa nhiễm ô, được tịch tịnh, mà ở an nơi thành báu Nhứt thiết trí.

Bồ-tát lại nghĩ rằng:

Tất cả chúng sanh ở trong lao ngục thế gian bị nhiều khổ não, thường ôm lòng yêu ghét, tự mang lấy gông xiềng lo sợ tham dục, rừng rậm vô minh che chướng họ, không thể thoát khỏi ba cõi.

Tôi phải làm cho họ ra khỏi hẳn ba cõi mà ở an nơi đại Niết-bàn vô ngại.

Bồ-tát lại nghĩ rằng:

Tất cả chúng sanh chấp trước nơi ngã và ngã sở, chẳng có ý muốn ra khỏi nhà tù ngũ uẩn, nương nơi tụ lạc trống rỗng, sáu căn phát khởi bốn hạnh điên đảo, bị bốn răn độc tứ đại căn mố, bị giặc thù

ngũ uẩn giết hại, chịu vô lượng đau khổ. Tôi phải làm cho họ ở an nơi chỗ tối thắng vô trước, chính là vô thượng Niết-bàn dứt hết mọi chương ngại.

Bồ-tát lại nghĩ rằng:

Tâm của chúng sanh hèn kém, chẳng chịu thực hành đạo vô thượng Nhứt thiết trí. Dầu họ muốn giải thoát, nhưng họ chỉ thích hai thừa Thanh-văn và Bích chi Phật. Tôi phải làm cho họ an trụ nơi Phật pháp quảng đại, nơi trí huệ quảng đại.

Bồ-tát này hộ trì giới cấm như vậy khéo có thể thêm lớn tâm từ bi.

Chư Phật tử! Bồ-tát ở bậc Ly cấu địa này, do nguyên lực mà được thấy nhiều Phật. Như là thấy trăm đức Phật, ngàn đức Phật, trăm ngàn đức Phật, nhần đến thấy trăm ngàn ức na-do-tha đức Phật.

Ở chỗ chư Phật, Bồ-tát này dùng tâm quảng đại thâm tâm cung kính tôn trọng phụng thờ, cúng dường những thứ y phục, ăn uống, thuốc men, ngọa cụ, tất cả đồ dùng. Và cũng cúng dường tất cả chúng Tăng. Dem công đức này hồi hướng Vô thượng Bồ-đề.

Ở chỗ chư Phật, do tâm tôn trọng, Bồ-tát này lại thọ hành mười đạo pháp lành, tùy chỗ đã thọ, nhẫn đến Bồ-đề trọn không quên mất.

Bồ-tát này từ vô lượng trăm ngàn ức na-do-tha kiếp vì đã xa rời tội tham giận phá giới nên hạnh bố thí, trì giới được thanh tịnh toàn vẹn.

Ví như chơn kim để trong phản thạch, đúng theo cách thức luyện xong thì lửa tất cả cấu nhơ càng sáng sạch hơn.

Bồ-tát trụ bực Ly cấu địa này cũng như vậy. Trải qua vô lượng trăm ngàn ức na-do-tha kiếp, vì xa lìa bọn nhor tham sân phá giới, nên hạnh bố thí, trì giới được thanh tịnh đầy đủ.

Chư Phật tử! Trong bốn nhiếp pháp, Bồ-tát này thiên về ái ngữ nhiều. Trong mười môn Ba-la-mật Bồ-tát này thiên nhiều về trì giới. Với các pháp khác thì tùy phần tùy sức.

Chư Phật tử! Đây là lược nói về bực Ly cấu địa.

Đại Bồ-tát trụ bực này, phần nhiều hiện thân làm Chuyển Luân Thánh Vương, làm đại pháp chủ, đầy đủ thất bửu, có sức tự tại, có thể trừ cấu nhiễm tham, sân, phá giới của tất cả chúng sanh.

Dùng phương tiện khéo làm cho họ an trụ trong mười nghiệp đạo lành. Làm vị đại thí chủ châu cấp vô tận.

Bao nhiêu công hạnh như bố thí, ái ngữ, lợi hành, đồng sự đều không rời niệm Phật, niệm Pháp, niệm Tăng, nhấn đến chẳng rời niệm Nhứt thiết chủng trí.

Bồ-tát này lại nghĩ rằng:

Nơi tất cả chúng sanh tôi sẽ là thượng thủ, là thắng, là tối thắng, là diệu, là vi diệu, là thượng, là vô thượng, nhấn đến là chỗ y chỉ của Nhứt thiết chủng trí.

Bồ-tát này lúc muốn bỏ nhà để ở trong Phật pháp tinh tấn tu hành, liền có thể rời nhà vợ con, quyến thuộc, ngũ dục.

Khi đã xuất gia thì siêng năng tu tập, khoảng một niệm được ngàn Tam-muội, được thấy ngàn đức Phật, biết thần lực của ngàn đức Phật, có thể chấn động ngàn thế giới, nhấn đến có thể thị hiện ngàn thân, mỗi thân thị hiện ngàn Bồ-tát làm quyến thuộc.

Nếu dùng nguyên lực thù thắng tự tại để thị hiện thì hơn số này, trong trăm ngàn ức na-do-tha kiếp cũng chẳng đếm biết được.

Kim Cang Tạng Bồ-tát muốn tuyên lại nghĩa này bèn nói kệ rằng:

Chất trực, nhu nhuyễn và kham năng

Điều phục, tịch tịnh và thuần thiện

Ý rộng lớn, mau thoát sanh tử

Do mười tâm vào đệ Nhị địa.

Ở đây thành tựu giới công đức

Xa lìa sát sanh chẳng nã hại

Cũng lìa trộm cắp và tà dâm

Lìa hẩn vọng, ác, ly, ỷ ngữ.

Chẳng tham của cải thường xót thương

Chánh đạo, trực tâm không siểm ngụy  
Rời hiểm, bỏ mạn, rất điều nhu  
Y giáo thực hành chẳng phóng dật.  
Địa ngục, súc sanh chịu khổ  
Ngạ quỷ đói khát miệng tuôn lửa  
Tất cả đều do tội ác gây  
Tôi phải lìa xa trụ thiết pháp.  
Nhơn gian tùy ý được thọ sanh  
Nhẫn đến thiên định Sắc, Vô-sắc  
Thanh-văn, Độc-giác đến Phật thừa  
Đều nhơn thập thiện mà thành tựu.  
Tư duy như vậy chẳng phóng dật  
Tự gìn tịnh giới dạy người trì

Lại thấy quần sanh chịu đau khổ  
Lại càng thêm lớn tâm đại bi.  
Phàm phu tà kiến hiểu bất chánh  
Thường giận hay hờn nhiều tranh cãi  
Tham cầu nhiễm trước không nhàm đủ  
Tôi phải độ họ trừ ba độc.  
Ngu si đen tối che trùm lấp  
Vào đường hiểm lớn lưới tà kiến  
Nhà giam sanh tử bị nhốt bắt  
Tôi phải khiến họ dẹp giặc ma.  
Bốn dòng đầy trôi tâm chìm đắm  
Ba cõi đốt thiêu vô lượng khổ  
Chấp uẩn làm nhà: ngã ở trong

Vì muốn độ họ siêng hành đạo.  
Dầu muốn giải thoát tâm lại kém  
Bỏ xa vô thượng Phật trí huệ  
Tôi muốn khiến họ trụ Đại thừa  
Chuyên cần tinh tấn không nhàm đủ.  
Bồ-tát ở đây chứa công đức  
Thấy vô lượng Phật đều cúng dường  
Ức kiếp tu hành thêm sáng sạch  
Như dùng thuốc tốt luyện chơn kim.  
Bồ-tát ở đây hiện Luân Vương  
Độ khắp chúng sanh tu thập thiện  
Bao nhiêu pháp lành đều tu tập  
Để thành thập lực cứu thế gian.

Muốn bỏ vương vị và tài bửu  
Liên lìa nhà tục, nương Phật giáo  
Dũng mãnh tinh tấn trong một niệm  
Được ngàn Tam-muội, thấy ngàn Phật.  
Bao nhiêu tất cả sức thần thông  
Bồ-tát Nhị địa đều hiện được  
Nguyên lực đã làm lại hơn đây  
Vô lượng tự tại độ quần sanh.  
Người làm lợi ích khắp thế gian  
Đã tu Bồ-tát hạnh tối thắng  
Công đức đệ Nhị địa như vậy  
Vì các Phật tử đã khai diễn.  
Phật tử được nghe công hạnh này

Cảnh giới Bồ-tát khó nghĩ bàn  
Thấy đều cung kính lòng hoan hỷ  
Rải hoa hư không để cúng dường.  
Khen rằng: Lành thay đấng Đại Sĩ  
Lòng từ thương xót các chúng sanh  
Khéo nói luật nghi của trí giả  
Và hành tướng trong đệ Nhị địa.  
Đây diệu hạnh của chư Bồ-tát  
Chơn thiệt không lạ không sai biệt  
Vì muốn lợi ích các quần sanh  
Diễn nói như vậy rất thanh tịnh.  
Tất cả nhơn, Thiên đến cúng dường  
Mong được nghe giảng đệ Tam địa

Những trí hạnh cùng pháp tương ưng

Cảnh giới như vậy mong nói đủ.

Phật có tất cả pháp: thí, giới,

Nhẫn nhục, tinh tấn, thiền, trí huệ.

Cùng với phương tiện đạo từ bi

Phật hạnh thanh tịnh xin nói hết.

Giải Thoát Nguyệt Bồ-tát lại thưa:

Mong Kim Cang Tạng đại Bồ-tát

Giảng nói tiến vào đệ Tam địa

Tất cả công đức của bậc này.

Kim Cang Tạng Bồ-tát nói với Giải Thoát Nguyệt Bồ-tát:

Thưa Phật tử! Đại Bồ-tát đã thanh tịnh đệ Nhị địa muốn vào đệ Tam địa, phải phát khởi mười thâm tâm.

Đây là mười thâm tâm:

Tâm thanh tịnh, tâm an trụ, tâm nhàm bỏ,

Tâm lìa tham, tâm bất thối, tâm kiên cố,

Tâm minh thanh, tâm dũng mãnh, tâm rộng, tâm lớn.

Bồ-tát do mười tâm này mà được vào đệ Tam địa.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát đã an trụ nơi đệ Tam địa quán sát tất cả pháp hữu vi đúng với tướng chơn thiệt của nó.

Chánh là: Vô thường, khổ, bất tịnh, chẳng an ổn, bại hoại, chẳng ở lâu, sát-na sanh diệt, chẳng phải từ thuở trước sanh, cũng chẳng phải theo thuở sau diệt và chẳng phải trụ ở hiện tại.

Bồ-tát lại quán sát những pháp này không được cứu, không chỗ tựa, mà đồng ở với lo, buồn, khổ, não, ràng buộc bởi yêu ghét, sầu thảm càng nhiều không hề dừng, tham, sân, si hỷ hưng chẳng hề

dứt, những họa hoạn vẫn vít ngày đêm thêm lớn, toàn là như huyền hóa không thiệt.

Bồ-tát quán sát thấy như thế rồi, đối với pháp hữu vi càng thêm nhàm lìa mà hướng đến Phật trí huệ. Thấy Phật trí chẳng thể nghĩ bàn, vô đẳng vô lượng khó được, không tạp, không não, không lo, đến thành trì vô úy không còn lui lại, có thể cứu thoát vô lượng chúng sanh khổ nạn.

Bồ-tát thấy Phật trí vô lượng lợi ích, thấy tất cả pháp hữu-vi vô lượng tội lỗi, thì đối với tất cả chúng sanh phát sanh mười tâm xót thương.

Đây là mười tâm xót thương:

Thấy chúng sanh cô độc không chỗ tựa nương mà sanh lòng thương.

Thấy chúng sanh nghèo cùng khổ thiếu mà sanh lòng thương.

Thấy chúng sanh bị lửa tam độc đốt cháy mà sanh lòng thương.

Thấy chúng sanh bị lao tù mà sanh lòng thương.

Thấy chúng sanh bị rừng rậm phiền não luôn che chướng mà sanh lòng thương.

Thấy chúng sanh chẳng khéo quán sát mà sanh lòng thương.

Thấy chúng sanh không thích muốn pháp lành mà sanh lòng thương.

Thấy chúng sanh bỏ mất Phật pháp mà sanh lòng thương.

Thấy chúng sanh theo dòng sanh tử mà sanh lòng thương.

Thấy chúng sanh mất phương tiện giải thoát mà sanh lòng thương.

Bồ-tát thấy chúng sanh giới vô lượng khổ não như vậy phát đại tinh tấn mà nghĩ rằng: Với tất cả chúng sanh này tôi phải cứu, tôi phải giải thoát, tôi phải thanh tịnh, tôi phải độ.

Tôi phải đặt họ ở chỗ lành, phải làm cho họ ở an, cho họ hoan hỷ, cho họ thấy biết, cho họ điều phục, cho họ tịch diệt.

Bồ-tát nhằm lìa pháp hữu vi như vậy, lòng thương như vậy. Biết Nhứt thiết chủng trí có lợi ích thù thắng, muốn nương Phật trí để cứu độ chúng sanh.

Bồ-tát suy nghĩ rằng: Những chúng sanh này đọa trong khổ lớn phiền não, dùng phương tiện gì để có thể cứu tế, cho họ an trụ trong sự vui cứu cánh Niết-bàn?

Bồ-tát lại nghĩ rằng: Muốn độ chúng sanh cho họ an trụ nơi Niết-bàn quyết không thể rời trí giải thoát vô ngại. Trí này không rời

như thiệt giác ngộ tất cả pháp. Giác ngộ này không rời huệ quang của hạnh vô hành vô sanh. Huệ quang này không rời thiền trí thiện xảo quyết định quán sát. Thiền trí này chẳng rời đa văn hay khéo.

Bồ-tát suy gẫm như vậy rồi, đối với chánh pháp càng thêm siêng năng tu tập. Ngày đêm chỉ mong nghe được pháp, vui nơi pháp, nương với pháp, thuận theo pháp, hiểu nơi pháp, đến nơi pháp, trụ tại pháp và thực hành chánh pháp.

Bồ-tát cần cầu Phật pháp như vậy, bao nhiêu của báu đều không lẫn tiếc, chẳng thấy có vật khó được đáng trọng.

Chỉ ở nơi người hay giảng thuyết Phật pháp thời sanh lòng kính ngưỡng.

Vì thế nên đối với tài vật và thân thể của mình, Bồ-tát đều có thể xả thí để cầu Phật pháp.

Không có sự cung kính nào mà chẳng làm được, không có sự kiêu mạn nào mà không bỏ được, không có sự phụng thờ nào mà không làm được, không có sự cần khổ nào mà không chịu được.

Nếu được nghe một câu chánh pháp chưa từng nghe, lòng Bồ-tát rất vui mừng hơn là được trân bửu đầy cả cõi Đại thiên.

Nếu nghe được một kệ chánh pháp chưa từng nghe thì Bồ-tát rất vui mừng hơn là được ngôi Chuyển Luân Vương.

Nếu được nghe một kệ chánh pháp có thể thanh tịnh hạnh Bồ-tát, thì xem hơn là được trăm ngàn vô lượng kiếp ở ngôi Đế Thích Phạm Vương.

Nếu có người bảo: Tôi có một câu Phật pháp có thể thanh tịnh hạnh Bồ-tát, nếu Ngài có thể vào hầm lửa chịu nổi sự nóng cháy thì tôi sẽ cho Ngài.

Bấy giờ Bồ-tát tự nghĩ rằng: Tôi do một câu pháp của Phật nói mà được thanh tịnh Bồ-tát hạnh, thì dầu ngọn lửa lớn đầy cõi Đại thiên, tôi còn muốn từ trên trời Phạm Thiên nhảy xuống lửa để lấy được câu Phật pháp, huống là hầm lửa nhỏ này mà vào không được. Hiện tại tôi vì Phật pháp đáng lẽ phải lãnh lấy tất cả sự khổ nơi địa ngục, huống là sự khổ nhỏ mọn nơi nhơn gian.

Bồ-tát này phát tâm tinh tấn cần cầu Phật pháp như vậy, như chỗ đã được nghe mà suy gẫm tu hành.

Bồ-tát này khi đã nghe pháp liền nhiếp tâm an trụ nơi chỗ vắng lặng suy nghĩ rằng:

Như lời Phật dạy tu hành mới chứng được Phật pháp, chẳng phải chỉ miệng nói mà thanh tịnh được.

Chư Phật tử! Lúc Bồ-tát này an trụ nơi Phát quang địa liền xa lìa dục ác, có giác có quán, ly dục sanh hỷ lạc, trụ nơi Sơ thiền.

Diệt giác quán, nhứt tâm thanh tịnh không giác quán, định sanh hỷ lạc, trụ nơi đệ Nhị thiền.

Lìa hỷ trụ nơi xả, có niệm chánh biết thân thọ lạc chư Phật đã nói, hay bỏ có niệm, thọ lạc trụ đệ Tam thiền.

Dứt lạc, trước trừ sự khổ mừng lo, diệt bất khổ, bất lạc, xả niệm thanh tịnh trụ đệ Tứ thiền.

Siêu tất cả sắc tướng, diệt hữu đối tướng, chẳng nhớ các thứ tướng, vào hư không vô biên, trụ Hư không vô biên xứ.

Siêu tất cả Hư không vô biên xứ nhập vô biên thức, trụ thức Vô biên xứ.

Siêu tất cả thức Vô biên xứ, nhập vô thiếu sở hữu, trụ Vô sở hữu xứ.

Siêu tất cả Vô sở hữu xứ, trụ Phi hữu tướng phi vô tướng xứ. Đây chỉ do tùy thuận theo pháp hành, trọn không thích không chấp.

Chư Phật tử! Bồ-tát này tâm tùy nơi đức từ duy nhưt rộng lớn vô lượng, không oán, không đối, không chương, không não, đến khắp tất cả chỗ, khắp pháp giới hư không giới, khắp tất cả thế gian. An trụ đức bi, hỷ và xả cũng như vậy.

Chư Phật tử! Bồ-tát này được vô lượng sức thần thông, có thể chấn động đại địa. Một thân hiện nhiều thân, nhiều thân làm một thân, hoặc ẩn hoặc hiển, núi vách đá các vật chương đều qua lại vô ngại như hư không.

Ở giữa hư không ngồi kiết-già bay đi như chim bay. Vào đất như vào nước, đi trên nước như trên đất. Thân phát khói lửa như đám lửa lớn, lại tuôn nước mưa như mây lớn.

Mặt trời, mặt trăng ở hư không có oai lực lớn mà có thể lấy tay sờ rầm bùng nổ. Thân thể tự tại cao đến Phạm Thiên.

Thiên nhĩ của Bồ-tát này thanh tịnh hơn tai người, nghe được cả tiếng trời, người, nhân đến tiếng muỗi mòng không luận gần hay xa.

Bồ-tát này dùng tha tâm trí, biết tâm chúng sanh khác đúng như thiệt.

Như chúng sanh có tâm tham thì biết là có tâm tham,  
 Là tâm tham thì biết là là tâm tham,  
 Có tâm sân hay tâm si, thì biết là có tâm sân hay tâm si,

Lìa tâm sân hay lìa tâm si thì biết là lìa tâm sân, lìa tâm si.

Nhẫn đến tán tâm, định tâm, quảng đại tâm, vô lượng tâm, vô thượng tâm đều biết đúng như thiệt.

Bồ-tát này nhớ biết vô lượng đời trước sai khác nhau. Như là nhớ biết một đời, hai đời, nhẫn đến vô lượng trăm ngàn đời;

Kiếp thành, kiếp hoại, vô lượng kiếp thành hoại. Thuở đó tôi từng ở xứ đó, tên họ đó, dòng họ như vậy, ăn uống như vậy, sống bao lâu, khổ vui như vậy. Từ xứ đó chết sanh đến xứ này, hình dạng như vậy, tướng mạo như vậy, tiếng nói như vậy. Quá khứ vô lượng đời sai khác như vậy đều có thể nhớ biết.

Bồ-tát này thiên nhãn thanh tịnh hơn mắt người. Thấy các chúng sanh lúc sống lúc chết, sắc tốt sắc xấu, đường lành đường dữ theo nghiệp mà đi.

Nếu chúng sanh đó gây tạo nghiệp ác nơi thân, nơi lời, nơi ý tưởng, chế nhạo Hiền Thánh, đầy đủ tà kiến và nghiệp nhơn duyên tà kiến, sau khi chết tất đọa ác đạo, sanh vào địa ngục.

Nếu chúng sanh thân tạo nghiệp lành, lời và ý cũng lành, chẳng khinh Hiền Thánh, đầy đủ chánh kiến và nghiệp nhơn duyên chánh kiến, sau khi chết tất sanh thiện đạo trong loài trời, loài người. Thiên nhân của Bồ-tát đều thấy biết như thiệt.

Bồ-tát này đối với các thiên, Tam-muội, tam ma bát đề, có thể nhập, có thể xuất; nhưng chẳng nương sức thiên định để thọ sanh, mà chỉ theo chỗ có thể viên mãn Bồ-đề phần, dùng sức ý nguyện mà thọ sanh trong đó.

Chư Phật tử! Bồ-tát này trụ bực Phát quang địa, do nguyện lực mà được thấy nhiều đức Phật, được thấy trăm đức Phật, ngàn đức

Phật, trăm ngàn đức Phật, nhãn đến thấy trăm ngàn ức na-do-tha đức Phật.

Đều dùng quảng đại tâm, thâm tâm để cung kính, tôn trọng, phụng thờ, cúng dường và cũng cúng dường chúng Tăng. Bồ-tát đem thiện căn này hồi hướng Vô thượng Bồ-đề.

Ở chỗ chư Phật, cung kính nghe pháp, nghe xong thọ trì rồi tùy sức mà tu hành.

Bồ-tát này quán sát tất cả pháp như duyên bất sanh bất diệt mà có kiến phục. Trước dứt trừ tất cả dục phục, sắc phục và hữu phục, cả vô minh phục đều càng yếu mỏng.

Vì trong vô lượng trăm ngàn ức na-do-tha kiếp chẳng tích tập nên tham, sân, si đều được trừ diệt. Tất cả căn lành càng thêm sáng sạch.

Chư Phật tử! Ví như chơn kim khéo luyện thì cân chẳng giảm mà càng thêm sáng sạch.

Cũng vậy, Bồ-tát trụ bực Phát quang địa này, vì chẳng tích tập nên tham, sân, si đều dứt trừ, bao nhiêu thiện căn càng thêm sáng sạch.

Bồ-tát này về những tâm: nhẫn nhục, nhu hòa, thuận hiệp, vui đẹp, chẳng sân, chẳng động, chẳng trược, không cao hạ, chẳng mong đền đáp, lòng báo ân, tâm chẳng đua vạy, chẳng phỉnh dối, không thâm hiểm, càng thêm thanh tịnh.

Trong bốn nhiếp pháp, Bồ-tát này thiên nhiều về lợi hành, và thiên nhiều về nhẫn nhục trong mười môn Ba-la-mật. Với những pháp môn khác tùy phần, tùy sức mà tu tập.

Chư Phật tử! Bồ-tát trụ bực Phát quang địa thứ ba này phần nhiều hiện thân làm Đao Lợi Thiên vương, có thể dùng phương tiện làm cho chúng sanh lìa bỏ tham dục. Những công hạnh bố thí, ái ngữ, lợi hành, đồng sự đều không rời niệm Phật, niệm Pháp, niệm Tăng, nhấn đến chẳng rời niệm đầy đủ Nhứt thiết chủng trí.

Bồ-tát này lại nghĩ rằng:

Nơi tất cả chúng sanh, tôi sẽ là thượng thủ, là thắng, là thù thắng, là diệu, là vi diệu, là thượng, là vô thượng, nhấn đến là người y chỉ của Nhứt thiết chủng trí.

Bồ-tát này nếu chuyên cần tinh tấn, trong khoảng một niệm được trăm ngàn Tam-muội, được thấy trăm ngàn đức Phật, biết thần lực của trăm ngàn đức Phật, có thể chấn động trăm ngàn thế

giới, nhẫn đến thị hiện trăm ngàn thân Phật, mỗi mỗi thân Phật hiện trăm ngàn Bồ-tát làm quyến thuộc.

Nếu dùng nguyên lực thù thắng, Bồ-tát này tự tại thị hiện hơn số trên, trăm kiếp, ngàn kiếp, nhẫn đến trăm ngàn ức na-do-tha kiếp không thể tính đếm biết được.

Kim Cang Tạng Bồ-tát muốn tuyên lại nghĩa này mà nói kệ rằng:

Thanh tịnh an trụ tâm sáng thạnh

Tâm nhàm lìa, không tham, không hại

Tâm kiên cố, dũng mãnh, rộng lớn

Bực trí dùng đây vào Tam địa.

Bồ-tát trụ bực Phát quang địa

Quán thấy hữu vi: khổ, vô thường

Bất tịnh, bại hoại mau tan diệt  
Không bền, không dừng, không qua lại.  
Xem pháp hữu vi như bệnh nặng  
Buộc ràng bởi ưu bi, khổ não  
Lửa mạnh tam độc hừng cháy hực  
Từ vô thủy đến nay chẳng dứt.  
Nhàm lìa ba cõi chẳng tham chấp  
Chuyên cầu Phật trí không niệm lạ  
Khó nghĩ khó lường không sánh kịp  
Vô lượng vô biên không bức não.  
Thấy Phật trí rồi thương chúng sanh  
Cô độc không chỗ nương cứu hộ  
Ba độc cháy hừng thường thiếu khổ

Ở ngục ba cõi luôn chịu khổ.  
Phiền não cột trói mê không trí  
Chí nguyện hạ liệt mất pháp bửu  
Tùy thuận sanh tử sợ Niết-bàn  
Tôi phải cứu họ siêng tinh tấn.  
Toan cầu trí huệ lợi chúng sanh  
Nghĩ phương tiện gì khiến giải thoát?  
Chẳng rời Như Lai trí vô ngại  
Kia lại phát khởi huệ vô sanh.  
Nghĩ rằng huệ này do nghe pháp  
Suy nghĩ như vậy tự siêng gắng  
Ngày đêm nghe tu không xen hở  
Chỉ dùng chánh pháp làm tôn trọng.

Quốc thành, tiền của, các thân bửu  
Vợ con, quyền thuộc và ngôi vua  
Bồ-tát vì pháp, tâm cung kính  
Tất cả như vậy đều thí xả.  
Đầu, mắt, tai, mũi, lưỡi và răng  
Tay, chân, xương, tủy, tim, máu, thịt  
Thí xả tất cả chưa là khó  
Chỉ cho nghe pháp là rất khó.  
Dầu có ai đến nói Bồ-tát:  
Nếu nháy vào được trong hăm lửa  
Tôi sẽ truyền cho Phật pháp bửu!  
Nghe nói vào lửa không khiếp sợ.  
Dầu cho lửa đầy cõi Đại thiên

Thân từ trời Phạm mà nhả vào  
Vì cầu Phật pháp xem không khó  
Huống là nhơn gian những khổ nhỏ.  
Từ sơ phát tâm đến thành Phật  
Tất cả sự khổ ngục A-tỳ  
Vì nghe Phật pháp đều chịu được  
Huống là sự khổ của nhơn gian.  
Nghe Phật pháp rồi chánh tư duy  
Lại được Tứ thiên, Vô sắc định  
Tứ đẳng, Ngũ thông lần lượt khởi  
Chẳng theo định lực để thọ sanh.  
Bồ-tát ở đây thấy nhiều Phật  
Cúng dường nghe pháp tâm quyết định

Dứt các tà hoặc càng thanh tịnh  
Như luyện chơn kim chất không giảm.  
Bực này thường làm Thiên Đế Thích  
Hóa đạo vô lượng chúng cõi trời  
Khiến bỏ tâm tham ở đạo lành  
Một bề chuyên cầu công đức Phật.  
Phật tử ở đây siêng tinh tấn  
Trăm ngàn Tam-muội đều đầy đủ  
Thấy trăm ngàn Phật thân oai nghiêm  
Nếu dùng nguyện lực hơn vô lượng.  
Lợi ích khắp tất cả chúng sanh  
Công hạnh tối thượng của Bồ-tát  
Phát quang địa có như vậy thảy

Tôi y theo nghĩa đã giải thích.  
Phật tử đã nghe hạnh rộng lớn  
Pháp thù thắng thâm diệu đáng ưa  
Lòng đều hơn hờ rất mừng vui  
Rải khắp hoa thơm cúng dường Phật.  
Lúc Bồ-tát diễn diệu pháp này  
Đại địa, biển cả đều chấn động  
Tất cả Thiên nữ đều hoan hỷ  
Đều phát diệu âm đồng ca ngợi.  
Tự Tại Thiên vương rất vui mừng  
Rải ma-ni báu cúng dường Phật  
Khen rằng: Phật vì ta xuất thế  
Diễn nói công hạnh pháp đệ nhất.

Nghĩa của các địa như đã giải  
Trong trăm ngàn kiếp rất khó gặp  
Nay tôi bỗng nhiên mà được nghe  
Diệu pháp thắng hạnh của Bồ-tát.  
Mong lại diễn nói bực Thông huệ  
Đạo hạnh quyết định của địa sau  
Lợi ích tất cả hàng trời, người  
Đại chúng hội này đều mong mỏi.  
Dũng mãnh đại tâm Giải Thoát Nguyệt  
Thỉnh Kim Cang Tạng đại Bồ-tát:  
Đệ Tam chuyển vào đệ Tứ địa  
Có hành tướng gì xin tuyên nói!

Kim Cang Tạng Bồ-tát bảo Giải Thoát Nguyệt Bồ-tát rằng:

Thưa Phật tử! Đại Bồ-tát từ đệ tam Phát quang địa đã khéo thanh tịnh, muốn vào đệ Tứ Diệm huệ địa, phải tu hành mười pháp minh môn. Đây là mười pháp:

Quán sát Chúng sanh giới, quán sát Pháp giới,

Quán sát Thế giới, quán sát Hư không giới,

Quán sát Thức giới, quán sát Dục giới,

Quán sát Sắc giới, quán sát Vô sắc giới,

Quán sát Quảng tâm tín giải giới, quán sát Đại tâm tín giải giới.

Bồ-tát do mười pháp minh môn này mà được vào đệ tứ Diệm huệ địa.

Chư Phật tử! Bồ-tát an trụ nơi Diệm huệ địa này, vì có thể dùng mười pháp do trí thành thực nên được nội pháp của đệ Tứ địa sanh vào nhà Như Lai.

**Đây là mười pháp do trí thành thực:**

**Vì thâm tâm bất thối,**

**Vì trong Tam Bảo sanh tịnh tín rốt ráo chẳng hoại,**

**Vì quán hành pháp sanh diệt,**

**Vì quán các pháp tự tánh vô sanh,**

**Vì quán thế gian thành hoại,**

**Vì quán nhơn nơi nghiệp mà có sanh,**

**Vì quán sanh tử và Niết-bàn,**

**Vì quán chúng sanh quốc độ nghiệp,**

**Vì quán thời gian trước thời gian sau,**

**Vì quán vô sở hữu tận.**

**Chư Phật tử! Bồ-tát trụ bậc đệ Tứ địa này quán nội thân, theo thân quán niệm siêng năng dũng mãnh trừ sự tham lo của thế gian.**

Quán ngoại thân, theo thân quán niệm siêng năng dũng mãnh trừ sự tham lo của thế gian.

Quán nội ngoại thân, theo thân quán niệm siêng năng dũng mãnh trừ sự tham lo của thế gian.

Cũng vậy, quán nội thọ, ngoại thọ, nội ngoại thọ, theo thọ quán. Quán nội tâm, ngoại tâm, nội ngoại tâm, theo tâm quán.

Quán nội pháp, ngoại pháp, nội ngoại pháp, theo pháp quán niệm siêng năng dũng mãnh trừ sự tham lo của thế gian.

Bồ-tát này đối với pháp bất thiện chưa sanh, vì cho nó chẳng sanh mà muốn siêng tinh tấn phát tâm chánh đoạn.

Với pháp bất thiện đã sanh, vì dứt nó mà muốn siêng tinh tấn phát tâm chánh đoạn.

Với pháp thiện chưa sanh, vì cho nó sanh mà muốn siêng tinh tấn phát tâm chánh hành.

Với pháp thiện đã sanh, vì cho nó còn mãi không mất càng thêm rộng lớn, mà muốn siêng tinh tấn phát tâm chánh hành.

Bồ-tát này tu hành dục định, dứt hành pháp thành tựu thần túc, y chỉ nơi yếm, y chỉ nơi ly, y chỉ nơi diệt, hồi hướng nơi xả.

Tu hành tinh tấn định, tâm định, quán định, dứt hành pháp thành tựu thần túc, y chỉ nơi yếm, y chỉ nơi ly, y chỉ nơi diệt, hồi hướng nơi xả.

Bồ-tát này tu hành tín căn, tinh tấn căn, niệm căn, định căn, huệ căn, y chỉ nơi yếm, y chỉ nơi ly, y chỉ nơi diệt, hồi hướng nơi xả.

Bồ-tát này tu hành tín lực, tinh tấn lực, niệm lực, định lực, huệ lực, y chỉ nơi yếm, y chỉ nơi ly, y chỉ nơi diệt, hồi hướng nơi xả.

Bồ-tát này tu hành niệm giác phần, trạch pháp giác phần, tinh tấn giác phần, hỷ giác phần, khinh an giác phần, định giác phần, xả giác phần, y chỉ nơi yếm, y chỉ nơi ly, y chỉ nơi diệt, hồi hướng nơi xả.

Bồ-tát này tu hành chánh kiến, chánh tư duy, chánh ngữ, chánh nghiệp, chánh mạng, chánh tinh tấn, chánh niệm, chánh định.

Y chỉ nơi yếm, y chỉ nơi ly, y chỉ nơi diệt, hồi hướng nơi xả.

Bồ-tát tu hành những công đức như vậy.

Vì chẳng bỏ chúng sanh, vì bốn nguyện giữ gìn,

Vì đại bi làm đầu, vì đại từ thành tựu,

Vì tư niệm Nhứt thiết chủng trí,

Vì thành tựu trang nghiêm Phật độ,

Vì thành tựu đầy đủ lực, vô úy, bất cộng, tướng hảo, âm thanh của Như Lai,

Vì cầu đạo thượng thượng thù thắng,

Vì tùy thuận Phật pháp giải thoát thậm thâm đã nghe,

Vì tư duy đại trí thiện xảo phương tiện.

Chư Phật tử! Bồ-tát trụ bậc Diệm Huệ địa này, xuất nhập nơi tất cả chấp trước thân kiến, ngã, nhơn, chúng sanh, thọ giả, uẩn, xứ, giới, để tư duy quán sát đối trị, tất cả sự chấp trước đều xa rời.

Bồ-tát này nếu thấy những nghiệp nào bị đức Như Lai quả trách, bị phiền não nhiễm ô thì đều xa lìa.

Thấy những nghiệp nào được đức Như Lai khen ngợi, thuận đạo Bồ-tát, thì đều tu hành.

**Chư Phật tử! Bồ-tát này tùy phát khởi huệ phương tiện đều tu tập đạo và trợ đạo.**

**Vì vậy mà được tâm nhuận trạch, tâm nhu nhuyển,  
Tâm điều thuận, tâm lợi ích an lạc, tâm không tạp nhiễm,  
Tâm cầu pháp thù thắng thượng thượng,  
Tâm cầu trí huệ thù thắng, tâm cứu tất cả thế gian,  
Tâm cung kính bậc Tôn đức không trái lời dạy bảo,  
Tâm khéo tu hành nơi pháp đã được nghe.**

**Bồ-tát này biết ơn, biết báo ơn, rất hòa lành đồng ở an vui, chất trực dịu dàng, không tạp loạn, không ngã mạn, khéo lãnh lời dạy được lòng của người nói.**

Bồ-tát này thành tựu nhẫn như vậy, thành tựu điều nhu như vậy, thành tựu tịch diệt như vậy, thành tựu nhẫn điều nhu tịch diệt như vậy, lúc tác ý tu tập công hạnh của địa sau, liền được

Tinh tấn không thôi nghỉ, tinh tấn chẳng tạp nhiễm,

Tinh tấn chẳng thối chuyển, tinh tấn rộng lớn,

Tinh tấn vô biên, tinh tấn hỷ hưng,

Tinh tấn vô đẳng đẳng, tinh tấn vô năng hoại,

Tinh tấn thành thực tất cả chúng sanh,

Tinh tấn khéo phân biệt là đạo hay phi đạo.

Bồ-tát này tâm giới thanh tịnh, thâm tâm chẳng mất, ngộ giải sáng lanh, thiện căn tăng trưởng, lìa cấu trược thế gian, dứt nghi lầm, đầy đủ minh đoán, đầy đủ hỷ lạc, được chính đức Phật hộ niệm nên vô lượng chí nguyện đều được thành tựu.

Chư Phật tử! Bồ-tát ở bậc đệ tứ Diệm Huệ địa này do nguyện lực nên được thấy nhiều đức Phật, nhãn đến thấy trăm ngàn ức na-do-tha đức Phật, đều kính trọng, phụng thờ, cúng dường và cũng cúng dường tất cả chúng Tăng. Dem thiện căn này đều hồi hướng Vô thượng Chánh giác.

Ở chỗ chư Phật cung kính nghe pháp, nghe xong thọ trì tu hành toàn vẹn.

Rồi lại ở trong pháp của đức Phật đó xuất gia tu hành.

Rồi lại tu tập thâm tâm tín giải, trải qua vô lượng trăm ngàn ức na-do-tha kiếp, cho các căn lành càng thêm sáng sạch.

Chư Phật tử! Ví như thợ kim hoàn luyện chơn kim làm thành đồ trang sức, những kim khí khác không thể sánh kịp.

Cũng vậy, đại Bồ-tát trụ bậc đệ Tứ địa này có bao nhiêu thiện căn, những thiện căn của các bậc dưới không thể sánh kịp.

Như ma-ni bửu thanh tịnh hay phóng quang minh, những châu báu khác không thể sánh kịp, gió mưa không làm hư được.

Cũng vậy, đại Bồ-tát trụ bậc đệ Tứ địa này, các Bồ-tát bậc dưới không thể sánh kịp, các ma phiền não đều không thể phá hoại.

Trong bốn nhiếp pháp, Bồ-tát này thiên nhiều về đồng sự, trong mười môn Ba-la-mật thiên nhiều về tinh tấn. Với các pháp môn khác thì tùy phần tùy sức mà tu tập.

Chư Phật tử! Đây là lược nói về Bồ-tát đệ tứ Diệm huệ địa.

Bồ-tát trụ bậc này phần nhiều làm Dạ Ma Thiên vương. Dùng thiện phương tiện hay trừ thân kiến các thứ phiền não cho chúng sanh, khiến họ ở nơi chánh kiến.

Tất cả công hạnh bố thí, ái ngữ, lợi hành, đồng sự, thủy đều không rời niệm Phật, niệm Pháp, niệm Tăng, nhấn đến không rời niệm Nhứt thiết chủng trí.

Bồ-tát này lại nghĩ rằng:

Trong tất cả chúng sanh, tôi sẽ là thượng thủ, là thắng, là thù thắng, là diệu, là vi diệu, là thượng là vô thượng, nhấn đến là bậc y chỉ của Nhứt thiết chủng trí.

Bồ-tát này nếu siêng tinh tấn thì trong khoảng một niệm được nhập ỨC SỐ TAM-MUỘI, được thấy ỨC SỐ ĐỨC PHẬT, được biết thần lực của ỨC SỐ ĐỨC PHẬT, hay chấn động ỨC SỐ THẾ GIỚI, nhấn đến hay thị hiện ỨC SỐ THÂN PHẬT, mỗi mỗi thân hiện ỨC SỐ BỒ-TÁT làm quyến thuộc.

Nếu do nguyên lực thù thắng thì Bồ-tát này tự tại thị hiện hơn số trên đây, trong trăm ngàn ức na-do-tha kiếp chẳng thể tính đếm mà biết được.

Kim Cang Tạng Bồ-tát muốn tuyên lại nghĩa này mà nói kệ rằng:

Bồ-tát đã tịnh độ Tam địa  
 Kế quán chúng sanh, thế, pháp giới,  
 Không giới, thức giới và tam giới  
 Tâm hiểu thấu rõ hay thắng vào.  
 Mới lên Diệm địa thêm thế lực  
 Sanh nhà Như Lai trọn bất thối  
 Với Phật, Pháp, Tăng tin sâu chắc  
 Quán pháp vô thường và vô sanh.  
 Quán thế thành hoại, nghiệp có sanh

Nghiệp có sanh tử, Niết-bàn cõi  
Quán tiền hậu tế cũng quán tận  
Tu hành như vậy sanh nhà Phật.  
Được pháp này rồi sanh lòng từ  
Càng thêm siêng tu tứ niệm xứ  
Thân, thọ, tâm, pháp, nội ngoại quán  
Tham ái thế gian đều trừ dứt.  
Bồ-tát siêng tu tứ chánh cần  
Dứt trừ pháp ác, thêm thiện pháp  
Thần túc, căn, lực đều khéo tu  
Giác phần, chánh đạo cũng tinh tấn.  
Vì độ chúng sanh tu trợ đạo  
Từ bi làm trước, bốn nguyện gìn

Cầu Nhứt thiết trí và Phật độ  
Cũng nhớ thập lực của Như Lai  
Tứ vô úy, thập bát bất cộng,  
Tướng hảo trang nghiêm tiếng thâm mỹ  
Cũng cầu diệu đạo chỗ giải thoát  
Và công hạnh tu hành đại phương tiện.  
Thân kiến làm đầu sáu mươi hai  
Ngã và ngã sở vô lượng thứ  
Uẩn, xứ, giới, thấy những chấp trước  
Trong đệ Tứ địa là tất cả.  
Như Lai quả trách nghiệp phiền não  
Là nhơn khổ hoạn đều dứt trừ,  
Trí giả tu hành nghiệp thanh tịnh

Vì độ chúng sanh tu tất cả.  
Bồ-tát siêng tu chẳng giải đãi  
Liên được đầy đủ cả mười tâm  
Chuyên cầu Phật đạo chẳng mỗi nhàm  
Chí mong thọ chúc độ muôn loại.  
Kính trọng tôn đức tuân lời dạy  
Biết ơn, dễ bảo, không hờn giận  
Bỏ mạn, lìa nịnh, lòng dịu dàng  
Lại thêm siêng năng chẳng thối chuyển.  
Bồ-tát trụ bực Diệm huệ này  
Tâm Ngài thanh tịnh trọn không mất  
Ngộ giải quyết định, thêm căn lành  
Lười nghi uế trước đều dứt hết.

Bực Tứ địa: Tối thắng trong người  
Cúng dường na do vô lượng Phật  
Được nghe chánh pháp cũng xuất gia  
Không phá hoại được như vàng thiệt.  
Bồ-tát Tứ địa đủ công đức  
Dùng trí phương tiện tu đạo hạnh  
Chẳng bị loài ma tâm thối chuyển  
Ví như ma-ni không hư hoại.  
Tứ địa thường làm Dạ Thiên vương  
Tự tại nơi pháp chúng tôn trọng  
Độ khắp quần sanh trừ ác kiến  
Chuyên cầu Phật trí tu thiện nghiệp.  
Bồ-tát càng thêm sức tinh tấn

Được chứng Tam-muội đều số ức  
Nếu dùng nguyên lực tự tại làm  
Quá hơn số ức không đếm được.  
Như vậy Bồ-tát Diệm huệ địa  
Diệu hạnh thanh tịnh đã thực hành  
Công đức nghĩa trí cùng tương ưng  
Vì chư Phật tử, tôi đã nói.  
Đại chúng được nghe Diệm huệ hạnh  
Tỏ ngộ diệu pháp lòng hoan hỷ  
Rải hoa hư không khen ngợi rằng:  
Lành thay! Đại sĩ Kim Cang Tạng.  
Tự Tại Thiên vương cùng Thiên chúng  
Nghe pháp hơn hỏ trụ hư không

Khắp phóng những mây sáng vi diệu  
Cúng dường Như Lai lòng vui đẹp.  
Chúng Thiên nữ hòa tấu Thiên nhạc  
Cũng dùng lời ca khen ngợi Phật,  
Đều do Bồ-tát sức oai thần  
Trong tiếng đàn ca phát lời này:  
Phật nguyện lâu xa nay mới đầy,  
Phật đạo lâu xa nay mới được,  
Thích Ca Mâu Ni đến Thiên cung  
Đấng Thiên Nhơn sư nay mới thấy,  
Đại hải lâu xa nay mới động,  
Phật quang lâu xa nay mới phóng,  
Chúng sanh lâu xa mới an vui,

Tiếng đại từ bi lâu được nghe,  
Hạnh Ba-la-mật đều đã đến  
Kiêu mạn tối tăm đều đã trừ  
Cùng tội thanh tịnh như hư không  
Như hoa sen chẳng nhiễm thế pháp.  
Đấng Đại Mâu Ni hiện ra đời  
Ví như Tu Di vọt trên biển  
Cúng Phật có thể dứt các khổ  
Cúng dường tất được Như Lai trí,  
Chỗ đây đáng cúng, không gì bằng  
Thế nên hoan hỷ cúng dường Phật.  
Vô lượng Thiên nữ như vậy thảy  
Phát diệu âm thanh ca ngợi Phật

Tất cả cung kính rất vui mừng  
 Chiêm ngưỡng Như Lai, đứng yên lặng.  
 Bảy giờ Bồ-tát Giải Thoát Nguyệt  
 Lại thỉnh Đại sĩ Kim Cang Tạng  
 Hành tướng của đệ Ngũ địa kia  
 Mong đại Bồ-tát vì tuyên thuyết.

Kim Cang Tạng Bồ-tát bảo Giải Thoát Nguyệt Bồ-tát rằng:  
 Thưa Phật tử! Đại Bồ-tát đệ Tứ Diệm huệ địa công hạnh đã khéo  
 viên mãn muốn vào đệ Ngũ Nan thắng địa, phải dùng mười thứ  
 tâm bình đẳng thanh tịnh. Đây là mười tâm:

Tâm bình đẳng thanh tịnh đối với Phật pháp quá khứ,  
 Tâm bình đẳng thanh tịnh đối với Phật pháp vị lai,  
 Tâm bình đẳng thanh tịnh đối với Phật pháp hiện tại,

Tâm bình đẳng thanh tịnh đối với giới,  
 Tâm bình đẳng thanh tịnh đối với tâm,  
 Tâm bình đẳng thanh tịnh dứt trừ kiến nghi hối,  
 Tâm bình đẳng thanh tịnh nơi trí đạo phi đạo,  
 Tâm bình đẳng thanh tịnh tu hành tri kiến,  
 Tâm bình đẳng thanh tịnh nơi thượng thượng quán sát tất cả  
 pháp Bồ-đề phần,  
 Tâm thanh tịnh bình đẳng giáo hóa tất cả chúng sanh.  
 Đại Bồ-tát dùng mười tâm bình đẳng thanh tịnh này mà được  
 vào bậc đệ Ngũ Nan thắng địa.  
 Chư Phật tử! Đại Bồ-tát đã an trụ bậc đệ Ngũ địa  
 Do khéo tu pháp Bồ-đề phần,  
 Do khéo tịnh thâm tâm,

Do cầu thêm đạo thượng thắng,  
 Do tùy thuận chơn như,  
 Do nguyện lực chấp trì,  
 Do từ mẫn không bỏ tất cả chúng sanh,  
 Do chứa nhóm phước trí trợ đạo,  
 Do tinh tấn tu tập chẳng nghỉ,  
 Do xuất sanh phương tiện thiện xảo,  
 Do quán sát chiếu rõ các bậc trên,  
 Do được Như Lai hộ niệm,  
 Do sức niệm trí chấp trì, mà được tâm bất thối chuyển.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát này biết như thiết đây là Khổ Thánh đế,  
 đây là Khổ Tập Thánh đế, đây là Khổ Diệt Thánh đế, đây là Khổ  
 Diệt Đạo Thánh đế.

**Bồ-tát này khéo biết tục đế,**

**Khéo biết đệ nhứt nghĩa đế, khéo biết tướng đế,**

**Khéo biết sai biệt đế, khéo biết thành lập đế,**

**Khéo biết sự đế, khéo biết sanh đế,**

**Khéo biết tận vô sanh đế, khéo biết nhập đạo trí đế,**

**Khéo biết tất cả Bồ-tát địa thứ đệ thành tựu đế,**

**Nhẫn đến khéo biết Như Lai trí thành tựu đế.**

**Bồ-tát này vì tùy lòng sở thích của chúng sanh làm cho họ hoan hỷ nên biết tục đế.**

**Vì thông đạt nhứt thiết tướng nên biết đệ nhứt nghĩa đế.**

**Vì tỏ thấu tự tướng cộng tướng của pháp nên biết tướng đế.**

**Vì rõ phần vị sai biệt của các pháp nên biết sai biệt đế.**

**Vì khéo phân biệt uẩn xứ giới nên biết thành lập đế.**

Vì tỏ ngộ thân tâm khổ não nên biết sự đế.

Vì tỏ ngộ các loài sanh tương tục nên biết sanh đế.

Vì tất cả nhiệt não rốt ráo diệt nên biết tận vô sanh trí đế.

Vì xuất sanh vô nhị nên biết nhập đạo trí đế.

Vì chánh giác ngộ tất cả hành tướng nên biết tất cả Bồ-tát địa thứ đệ thành tựu đế, nhĩ đến biết Như Lai trí thành tựu đế.

Đây là dùng sức tín giải trí mà biết, chẳng phải dùng sức cứu cánh trí.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát này đã được các đế trí thì biết như thiệt tất cả pháp hữu vi hư vọng đối trá gạt phỉnh kẻ ngu.

Vì thế nên đối với tất cả chúng sanh càng tăng thêm quang minh đại bi và đại từ.

**Chư Phật tử! Đại Bồ-tát được trí lực như vậy chẳng bỏ một chúng sanh, thường cầu Phật trí.**

**Quán sát như thiết tất cả hạnh hữu vi về tiền tế và hậu tế. Rõ biết từ tiền tế vô minh, ái, hữu mà sanh, do đây sanh tử lưu chuyển.**

**Nơi các nhà ngũ uẩn không thể thoát ra, thêm lớn sự khổ, không ngã, không thọ giả, không gì là kẻ dưỡng dục, không gì là kẻ luôn thọ lấy thân loài sau, rời ngã và ngã sở.**

**Như tiền tế, hậu tế cũng như vậy đều là vô sở hữu, hư vọng tham trước, dứt hết thì được giải thoát.**

**Hoặc có hoặc không đều biết như thiết.**

**Chư Phật tử! Đại Bồ-tát này lại nghĩ rằng:**

Hàng phàm phu này ngu si vô trí thiệt là đáng thương. Có vô số thân đã mất, nay mất, sẽ mất.

Diệt mất như vậy mà chẳng thể đối với thân có quan niệm nhàm lìa, lại thêm lớn cơ quan khổ sở, theo dòng sanh tử chẳng trở lại được.

Nơi những nhà ngũ uẩn chẳng cầu thoát khỏi, chẳng biết lo sợ bốn rãn độc lớn, không nhớ được những mũi tên kiêu mạn kiến chấp, không dập tắt được ngọn lửa tham, sân, si, không phá tan được màn tối vô minh, không làm khô cạn được biển lớn ái dục.

Họ chẳng biết cầu đấng Đại Thánh Đạo sư đủ mười trí lực mà vào trong rừng rậm ma ý. Ở trong biển sanh tử họ bị lượn sóng giác quán cuốn trôi nhận chìm.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát này lại nghĩ rằng:

Những chúng sanh này thọ khổ như vậy, cô cùng khổ đến, không chỗ nương, không ai cứu, không đất, không nhà, không mắt, không người dẫn dắt. Họ bị vô minh che lừa, màn tối chụp trùm. Nay tôi vì họ mà tu hành những pháp trợ đạo phước trí. Đơn độc phát tâm chẳng cầu bè bạn.

Đem công đức này làm cho chúng sanh được rốt ráo thanh tịnh, nhân đến chúng được mười trí lực vô ngại của Như Lai.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát này dùng trí huệ quán sát thiện căn đã tu như vậy, đều vì cứu hộ tất cả chúng sanh, lợi ích tất cả chúng sanh, an lạc tất cả chúng sanh, thương xót tất cả chúng sanh, thành tựu tất cả chúng sanh, giải thoát tất cả chúng sanh, nhiếp thọ tất cả chúng sanh, khiến tất cả chúng sanh là những khổ não, khiến tất

cả chúng sanh đều được thanh tịnh, khiến tất cả chúng sanh đều được điều phục, khiến tất cả chúng sanh chứng nhập Niết-bàn.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát an trụ bậc đệ Ngũ Nan thắng địa:

Gọi là “Niệm” là vì chẳng quên chánh pháp.

Gọi là “Trí” là vì hay khéo quyết rõ.

Gọi là “Hữu thú” là vì biết ý thú kinh thứ đệ liên hiệp.

Gọi là “Tàm quý” là vì hộ mình hộ người.

Gọi là “Kiên cố” là vì chẳng bỏ giới hạnh.

Gọi là “Giác” là vì hay quán sát thị xứ phi xứ.

Gọi là “Tùy trí” là vì chẳng tùy nơi khác.

Gọi là “Tùy huệ” là vì khéo biết câu sai biệt đúng nghĩa hay chẳng đúng nghĩa.

Gọi là “Thần thông” là vì khéo tu thiền định.

Gọi là “Phương tiện thiện xảo” là vì có thể thực hành theo thế gian.

Gọi là “Vô yểm túc” là vì khéo chứa phước đức.

Gọi là “Bất hưu túc” là vì thường cầu trí huệ.

Gọi là “Bất bì quyện” là vì chứa đại từ bi.

Gọi là “Siêng tu vì người” là vì muốn cho tất cả chúng sanh chứng nhập Niết-bàn.

Gọi là “Cần cầu chẳng giải đãi” là vì cầu trí lực, vô úy, bất cộng pháp của Như Lai.

Gọi là “Mống ý hay làm” là vì thành tựu trang nghiêm Phật độ.

Gọi là “Siêng tu các công hạnh lành” là vì hay đầy đủ tướng hảo.

Gọi là “Thường siêng tu tập” vì cầu trang nghiêm thân, ngữ, ý Như Lai.

Gọi là “Rất tôn trọng cung kính pháp” là vì đúng như lời dạy của tất cả đại Bồ-tát mà thực hành.

Gọi là “Tâm không chướng ngại” là vì dùng đại phương tiện thường du hành thế gian.

Gọi là “Ngày đêm xa lìa những tâm khác” là vì thường thích giáo hóa tất cả chúng sanh.

Chư Phật tử! Lúc đại Bồ-tát siêng tu hành như vậy, dùng bố thí để giáo hóa chúng sanh, dùng ái ngữ lợi hành và đồng sự để giáo hóa chúng sanh.

Thị hiện sắc thân để giáo hóa chúng sanh, diễn thuyết các pháp để giáo hóa chúng sanh.

Khai thị Bồ-tát hạnh để giáo hóa chúng sanh.

Hiện thị oai lực lớn của Như Lai để giáo hóa chúng sanh.

Hiển thị lỗi lầm khổ sở của sanh tử để giáo hóa chúng sanh.

Khen ngợi trí huệ lợi ích của Như Lai để giáo hóa chúng sanh.

Hiện sức đại thần thông để giáo hóa chúng sanh.

Dùng các môn phương tiện để giáo hóa chúng sanh.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát này có thể siêng năng phương tiện như vậy để giáo hóa chúng sanh, lòng luôn tương tục thẳng đến Phật trí. Thiện căn đã tu không hề thoái chuyển. Thường siêng tu học những pháp hành thù thắng.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát này vì lợi ích chúng sanh nên gồm học tập tất cả kỹ nghệ thế gian, thông đạt cả những môn văn tự, toán số, đồ thơ, ấn loát, các sách luận về địa, thủy, hỏa, phong.

Lại giỏi phương thuốc trị lành các bệnh: điên cuồng, càn tiêu, quỷ mị, cổ độc.

Lại giỏi những thứ văn bút, tán vịnh, ca vũ, kỹ nhạc, điệu cười, đàm luận.

Biết rành cách thức kiến thiết thành trì, thôn ấp, nhà cửa, vườn tược, suối ao, cây cỏ, hoa trái, dược thảo.

Biết những nơi có mỏ vàng, bạc, châu, ngọc.

Giỏi xem biết rành mặt trời, mặt trăng, tinh tú, chim hót, địa chấn, chiêm bao tốt xấu, thân tướng sang hèn.

Những môn trì giới, nhập thiền định, vô lượng thần thông, tứ Vô sắc và tất cả việc thế gian khác, nếu là những sự không làm tổn chúng sanh mà đem lại lợi ích thì đều khai thị cho họ, lần đưa họ đến Phật pháp vô thượng.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát trụ bực Nan thắng địa này, do nguyện lực được thấy nhiều đức Phật, nhân đến thấy trăm ngàn ức na-do-

tha đức Phật, đều kính trọng cúng dường, cũng cúng dường tất cả chúng Tăng.

Dem thiện căn này hồi hướng Vô thượng Bồ-đề. Nơi chư Phật cung kính nghe pháp, nghe xong thọ trì tùy sức tu hành.

Sau đó xuất gia lại nghe Phật pháp được Đà-la-ni làm bực Văn trì pháp sư. Ở nơi địa này trải qua trăm kiếp nhẫn đến vô lượng trăm ngàn ức na-do-tha kiếp, những thiện căn đã có càng thêm sáng sạch.

Chư Phật tử! Ví như chơn kim dùng ngọc xa cừ để dôi bóng thì càng thêm sáng sạch.

Cũng vậy, Bồ-tát này dùng phương tiện huệ tư duy quán sát, những thiện căn đã có càng thêm sáng sạch.

**Chư Phật tử! Bồ-tát trụ bực Nan thắng địa dùng phương tiện trí thành tựu công đức, những thiện căn của bực dưới không thể sánh kịp.**

**Chư Phật tử! Như mặt trời mặt trăng cung điện quang minh do sức gió chấp trì nên không bị chướng ngăn phá hoại, cũng chẳng phải sức gió khác làm khuynh động được.**

**Cũng vậy, những thiện căn của bực Bồ-tát này, do phương tiện trí theo dõi quán sát nên không bị ngăn hoại, cũng chẳng phải thiện căn của tất cả Độc giác, Thanh-văn và thế gian làm khuynh động được.**

**Trong mười môn Ba-la-mật, Bồ-tát này thiên nhiều về thiền Ba-la-mật, với các môn khác thì tùy phần tùy sức.**

**Chư Phật tử! Đây là lược nói về đệ Ngũ Nan thắng địa Bồ-tát.**

Bồ-tát ở bậc này thường làm Đâu Suất Thiên vương. Đối với chúng sanh đều được tự tại. Dẹp trừ tất cả ngoại đạo tà kiến, có thể làm cho chúng sanh trụ trong thiết đế.

Tất cả công hạnh bố thí, ái ngữ, lợi hành, đồng sự đều chẳng rời niệm Phật, niệm Pháp, niệm Tăng, nhẫn đến chẳng rời niệm đầy đủ Nhứt thiết chủng trí.

Bồ-tát này lại nghĩ rằng:

Tôi sẽ ở trong chúng sanh làm thượng thủ, làm thắng, làm thù thắng, làm diệu, làm vi diệu, làm thượng, làm vô thượng, nhẫn đến làm bậc y chỉ của Nhứt thiết chủng trí.

Bồ-tát này nếu phát chuyên cần tinh tấn, trong khoảng một niệm được ngàn ức Tam-muội, thấy ngàn ức đức Phật, biết thần lực của ngàn ức đức Phật.

Có thể chấn động ngàn ức thế giới, nhần đến thị hiện ngàn ức thân Phật, mỗi mỗi thân hiện ngàn ức Bồ-tát làm quyến thuộc.

Nếu dùng nguyên lực thù thắng tự tại để thị hiện thì hơn số trên đây, nhần đến trăm ngàn ức na-do-tha kiếp chẳng thể đếm được.

Kim Cang Tạng Bồ-tát muốn tuyên lại nghĩa này mà nói kệ rằng:

Bồ-tát Tứ địa đã thanh tịnh

Tư duy tam thế Phật bình đẳng

Giới, tâm, trừ nghi, đạo phi đạo,

Quán sát như vậy vào Ngũ địa.

Niệm xứ làm cung, Căn làm tên,

Chánh cần làm ngựa, xe: Thần túc,

Giáp sắt Ngũ lực phá oán địch,

Mạnh mẽ bất thối vào Ngũ địa.

Tầm quý y phục, hoa Giác phần  
 Tịnh giới làm hương, Thiền hương thoa  
 Trí huệ phương tiện diệu trang nghiêm  
 Vào rừng tổng trì, vườn Tam-muội.  
 Như ý làm chân, cổ Chánh niệm  
 Từ bi làm mắt, răng Trí huệ  
 Đấng Sư Tử vô ngã rống vang động  
 Phá giấc phiền não vào Ngũ địa.  
 Bồ-tát trụ bậc đệ Ngũ này  
 Chuyển tu thắng thượng đạo thanh tịnh  
 Chí cầu Phật pháp chẳng thối chuyển  
 Gẫm nhớ từ bi không nhàm mỏi.  
 Chứa nhóm phước trí thắng công đức

Tinh tấn phương tiện quán bực trên  
Phật lực gia hộ đủ niệm huê  
Rõ biết Tứ đế đều như thiệt.  
Khéo biết thế đế, thắng nghĩa đế  
Tướng đế, sai biệt thành lập đế,  
Sự đế, sanh, tận và đạo đế,  
Nhẫn đến Như Lai vô ngại đế.  
Quán đế như vậy dầu vi diệu  
Chưa được vô ngại thắng giải thoát  
Do đây hay sanh thắng công đức  
Cho nên vượt hơn thế trí huệ.  
Đã quán đế rồi biết hữu vi  
Thế tánh hư dối không bền chắc

Được phần từ quang của chư Phật  
Vì lợi chúng sanh cầu Phật trí.  
Quán pháp hữu vi thuở trước sau  
Vô minh tối tăm, ái ràng buộc  
Lưu chuyển xoắn xoay trong quả khổ  
Không ngã, không nhờn, không thọ mạng.  
Ái thủ làm nhờn thọ khổ sau  
Muốn tìm ngăn mé không thể được,  
Mê vọng trôi chìm không thuở về  
Bọn này đáng thương tôi phải độ.  
Nhà: Uẩn, rắn: Cõi, mũi tên: Chấp  
Tâm hỏa hừng hực, si tối nặng  
Sông ái cuốn trôi chẳng rảnh xem

Biển khổ dật dờ không người dắt.  
Rõ biết như vậy siêng tinh tấn  
Chỗ làm đều vì độ chúng sanh  
Gọi là người có niệm có huệ  
Nhẫn đến có giác giải phương tiện.  
Tu tập phước trí không nhàm đủ  
Cung kính đa văn chẳng mỗi nhàm  
Cõi nước tướng hảo đều trang nghiêm  
Như vậy đều vì chúng sanh cả.  
Vì muốn giáo hóa các thế gian  
Giỏi biết thơ số cách ẩn loát  
Và cũng biết rành các phương thuốc  
Chữa trị bệnh tật đều được lành.

Văn từ, ca vũ đều khéo giỏi  
Nhà cửa, vườn ao đều an ổn  
Mỏ vàng bạc ngọc đều phát hiện  
Vô lượng chúng sanh nhờ lợi ích.  
Nhật, nguyệt, tinh tú và địa chấn  
Nhấn đến thân tướng cũng quán sát  
Tứ thiên, Vô sắc và thần thông  
Vì lợi thế gian đều hiển thị.  
Trí giả trụ bực Nan thắng này  
Cúng vô lượng Phật và nghe pháp  
Như dùng diệu bửu trau chơn kim  
Thiện căn đã có càng sáng sạch.  
Ví như tinh tú ở hư không

Phong lực chấp trì không tổn động  
Cũng như hoa sen không dính nước  
Bồ-tát độ đời cũng như vậy.  
Bực này thường làm Đâu Suất vương  
Hay dẹp ngoại đạo các tà kiến  
Thiện căn đã tu cầu Phật trí  
Nguyên được Thập lực độ tận chúng sanh.  
Ngài lại tu hành đại tinh tấn  
Liên được cúng dường ngàn ức Phật  
Đắc định, động cõi cũng ngàn ức  
Nếu là nguyện lực lại hơn đây.  
Bồ-tát độ Ngũ Nan thắng địa  
Chơn đạo tối thượng trong nhơn gian

Tôi dùng các môn phương tiện lực  
Vì chư Phật tử đã tuyên thuyết.  
Bồ-tát đã nghe những thắng hạnh  
Lòng rất hoan hỷ rải hoa thơm  
Phóng tịnh quang minh rải bửu châu  
Cúng dường Như Lai khen nói giỏi.  
Trăm ngàn Thiên chúng đều vui mừng  
Đồng ở hư không rải các báu:  
Tràng hoa, chuỗi ngọc và tràng phan  
Lọng báu, hương thoa đều cúng Phật.  
Tự Tại Thiên vương cùng quyến thuộc  
Lòng sanh hoan hỷ trụ hư không  
Rải báu thành mây dùng cúng dường

**Khen rằng: Phật tử khéo tuyên thuyết!  
Vô lượng Thiên nữ ở hư không  
Đồng tấu nhạc âm ca ngợi Phật  
Trong tiếng ca nhạc đều nói rằng  
Lời Phật hay trừ bệnh phiền não,  
Pháp tánh bốn tịch, không hình tướng  
Dường như hư không, chẳng phân biệt  
Ngoài những chấp trước, tuyệt nói phô  
Chơn thiệt bình đẳng thường thanh tịnh.  
Nếu muốn thông đạt các pháp tánh  
Nơi có, nơi không lòng chẳng động  
Vì muốn cứu đời siêng tu hành  
Từ miệng Phật sanh chơn Phật tử.**

Bồ thí vẫn không thấy có tướng  
 Vốn dứt điều ác, gìn tịnh giới  
 Hiểu pháp không hại, thường nhẫn nhịn  
 Biết pháp tánh ly, chuyên tinh tấn,  
 Đã hết phiền não vào thiền định,  
 Khéo đạt tánh không, phân biệt pháp  
 Đầy đủ trí lực, hay cứu rộng  
 Diệt trừ điều ác xưng Đại sĩ.  
 Diệu âm như vậy ngàn vạn thứ  
 Khen rồi đứng yên chiêm ngưỡng Phật.  
 Giải Thoát Nguyệt thừa Kim Cang Tạng:  
 Dùng hành tướng gì vào Lục địa?

Kim Cang Tạng Bồ-tát bảo Giải Thoát Nguyệt Bồ-tát rằng:

**Thưa Phật tử! Đại Bồ-tát đã đủ đệ Ngũ địa muốn vào đệ Lục  
Hiện tiền địa phải quán sát mười pháp bình đẳng.**

**Đây là mười pháp:**

**Tất cả pháp vì vô tướng nên bình đẳng;**

**Vì vô thể nên bình đẳng;**

**Vì vô sanh nên bình đẳng;**

**Vì vô diệt nên bình đẳng;**

**Vì bốn lai thanh tịnh nên bình đẳng;**

**Vì không hý luận nên bình đẳng;**

**Vì không thủ xả nên bình đẳng;**

**Vì tịch tịnh nên bình đẳng;**

Vì như huyễn, như mộng, như bóng, như vang, như trắng trong nước, như tượng trong gương, như dương diệm, như biến hóa nên bình đẳng; vì có không bất nhị nên bình đẳng.

Bồ-tát quán sát các pháp như vậy, tự tánh thanh tịnh, tùy thuận không trái được vào đệ Lục Hiện tiền địa, được minh lợi tùy thuận nhãn, chưa được vô sanh pháp nhãn.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát này quán như vậy rồi, lại lấy đại bi làm đầu, đại bi tăng thượng, đại bi đầy đủ, quán thế gian sanh diệt mà nghĩ rằng: Thế gian thọ sanh đều do chấp ngã. Nếu lìa chấp ngã thì không chỗ sanh.

Lại nghĩ rằng: Phạm phu không trí huệ chấp lấy ngã thường tìm có không, suy xét bất chánh, khởi vọng hạnh, làm đạo tà, nghiệp tội, nghiệp phước, nghiệp bất động tích tập thêm lớn.

Ở trong các nghiệp hành trồng hột giống tâm hữu lậu hữu thủ, lại khởi hậ hữu: Sanh và lão tử.

Chánh là: Nghiệp làm đồng ruộng, thức làm hột giống, vô minh che rợp, nước ái thấm nhuần, ngã mạn tưới bón, lưới chấp kiến thêm lớn, mọc mầm danh sắc;

Danh sắc thêm lớn nẩy chồi ngũ căn;

Các căn đối nhau sanh ra xúc;

Xúc đối sanh có thọ;

Sau khi thọ rồi, mong cầu sanh có ái;

Ái tăng thêm sanh ra thủ;

Thêm lớn thủ sanh ra hữu;

Đã sanh hữu thì ở trong các loài khởi thân ngũ uẩn gọi là sanh, suy biến gọi là lão, chết mất gọi là tử.

Lúc lão tử sanh ra những nhiệt não. Do nhiệt não nên đủ thứ khổ ưu sầu, buồn than tập hợp lại.

Đây là do duyên mà tập hợp chớ không có cái tập hợp. Lăn lượt mà diệt chớ không có cái diệt.

Bồ-tát tùy thuận quán sát tướng duyên khởi như vậy.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát này lại nghĩ rằng:

Vì chẳng tỏ ngộ nơi đệ nhứt nghĩa đế nên gọi là vô minh.

Nghiệp quả đã làm là hành.

Sơ tâm của hành y chỉ là thức.

Bốn uẩn cùng thức sanh chung là danh sắc.

Danh sắc tăng trưởng là lục nhập.

Căn, cảnh, thức ba thứ hòa hiệp là xúc.

Xúc sanh chung mà có thọ.

Nhiễm trước nơi thọ là ái.

Thêm lớn ái thành ra thủ.

Nghiệp hữu lậu do thủ khởi lên là hữu.

Từ nghiệp khởi ra uẩn là sanh.

Uẩn chín muồi là lão.

Uẩn hư hoại là tử.

Lúc tử ly biệt, ngu mê tham luyến trong lòng phiền muộn là sầu.

Rơi lệ than thở là thán. Tại năm căn là khổ. Tại ý tưởng là ưu.

Ưu khổ càng nhiều là não.

Như thế thì chỉ có cây khổ làm tăng trưởng, trọn không ngã không ngã sở, không tác giả, không thọ giả.

Lại nghĩ rằng: Nếu có tác giả thì có tác sự. Nếu không tác giả thì không tác sự. Trong đệ nhứt nghĩa để hoàn toàn bất khả đắc.

**Chư Phật tử! Đại Bồ-tát này lại nghĩ rằng:**

**Toàn cả tam giới chỉ có nhứt tâm. Ở đây đức Như Lai phân biệt diễn nói mười hai chi, đều y cứ nhứt tâm mà an lập như vậy.**

**Tại sao vậy? Vì theo sự tham dục cùng tâm sanh chung.**

**Tâm là thức, sự là hành. Mê lầm nơi hành là vô minh. Cùng vô minh và tâm sanh chung là danh sắc.**

**Tăng trưởng danh sắc là lục nhập. Lục nhập ba phần hiệp là xúc.**

**Xúc sanh chung là thọ. Thọ không nhàm đủ là ái.**

**Ái nhiếp chẳng bỏ là thủ. Các hữu chi sanh là hữu.**

**Của hữu phát khởi gọi là sanh. Sanh thực là lão. Lão hoại là tử.**

**Chư Phật tử! Trong đây vô minh có hai thứ nghiệp:**

**Một là làm cho chúng sanh mê nơi cảnh sở duyên.**

**Hai là làm nhơn sanh khởi cho hành.**

Hành cũng có hai thứ nghiệp: Một là có thể sanh ra báo vị lai. Hai là làm nhơn sanh khởi cho thức.

Thức cũng có hai thứ nghiệp: Một là khiến các hữu nối tiếp. Hai là làm nhơn sanh khởi cho danh sắc.

Danh sắc cũng có hai thứ nghiệp: Một là trợ thành lẫn nhau. Hai là làm nhơn sanh khởi cho lục nhập.

Lục nhập cũng có hai thứ nghiệp: Một là đều riêng lấy cảnh giới của tự mình. Hai là làm nhơn sanh khởi cho xúc.

Xúc cũng có hai thứ nghiệp: Một là hay xúc cảnh sở duyên. Hai là làm nhơn sanh khởi cho thọ.

Thọ cũng có hai nghiệp: Một là hay lãnh thọ các sự yêu ghét. Hai là làm nhơn sanh khởi cho ái.

Ái cũng có hai nghiệp: Một là nhiễm trước sự khả ái. Hai là làm nhơn sanh khởi cho thủ.

Thủ cũng có hai nghiệp: Một là làm cho các phiền não nổi tiếp. Hai là làm nhơn sanh khởi cho hữu.

Hữu cũng có hai nghiệp: Một là hay làm cho sanh trong các loài. Hai là làm nhơn sanh khởi cho sanh.

Sanh cũng có hai nghiệp: Một là hay khởi các uẩn. Hai là làm nhơn sanh khởi cho lão.

Lão cũng có hai nghiệp: Một là làm cho các căn biến đổi. Hai là làm nhơn sanh khởi cho tử.

Tử cũng có hai thứ nghiệp: Một là hay làm hoại các hành. Hai là vì chẳng giác tri nên nổi tiếp chẳng dứt.

**Chư Phật tử! Trong đây vô minh duyên hành, nhân đến sanh duyên lão tử. Do vô minh làm duyên, nhân đến sanh làm duyên làm cho hành, nhân đến lão tử chẳng dứt, vì nó trợ thành vậy.**

**Vô minh diệt thì hành diệt, nhân đến sanh diệt thì lão tử diệt. Do vô minh chẳng làm duyên, nhân đến sanh chẳng làm duyên, khiến cho hành nhân đến lão tử dứt diệt, vì nó chẳng trợ thành vậy.**

**Chư Phật tử! Trong đây vô minh, ái và thủ chẳng dứt là phiền não đạo. Hành và hữu chẳng dứt là nghiệp đạo. Những phần khác chẳng dứt là khổ đạo. Tiền tế hậu tế phân biệt dứt diệt thì ba đạo dứt diệt.**

**Ba đạo như vậy là ngã, là ngã sở, chỉ có sanh diệt dường như bó lau.**

Lại vô minh duyên hành là quán quá khứ. Thức, nhãn đến thọ là quán hiện tại. Ái, nhãn đến hữu là quán vị lai.

Từ đây về sau xoay vần tiếp nối. Vô minh diệt, hành diệt, đó là quán chò dứt diệt.

Lại mười hai hữu chi gọi là tam khổ. Trong đây vô minh, hành đến lục nhập là hành khổ. Xúc, thọ là khổ khổ. Những chi khác là hoại khổ. Vô minh diệt, hành diệt đó là ba khổ dứt.

Lại vô minh duyên hành là vô minh làm nhơn duyên hay sanh các hành. Các chi khác cũng vậy.

Vô minh diệt hành diệt, đó là do không vô minh thì hành cũng không. Các chi khác cũng vậy.

Lại vô minh duyên hành, đó là sanh hệ phược. Vô minh diệt hành diệt, đó là diệt hệ phược. Các chi khác cũng vậy.

Lại vô minh duyên hành, đó là tùy thuận vô sở hữu quán. Vô minh diệt hành diệt, đó là tùy thuận tận diệt quán. Các chi khác cũng vậy.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát quán nghịch thuận các duyên khởi có mười cách như vậy là vì hữu chi nối tiếp,

Vì nhiếp tại nhứt tâm, vì tự nghiệp sai biệt,

Vì chẳng bỏ lìa nhau, vì tam đạo chẳng dứt,

Vì quán quá khứ, hiện tại, vị lai,

Vì ba khổ tụ tập, vì nhơn duyên sanh diệt,

Vì sanh diệt hệ phược, vì vô sở hữu quán và tận quán.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát dùng mười tướng như vậy quán các duyên khởi biết là vô ngã, vô nhơn, vô thọ mạng, tự tánh không,

chẳng có tác giả, không có thọ giả, liền được môn Không, giải thoát hiện tiền.

Quán các hữu chi đều là tự tánh diệt, rốt ráo giải thoát, không có chút pháp tướng sanh, liền được môn Vô tướng, giải thoát hiện tiền.

Nhập Không, Vô tướng rồi, không nguyện cầu, chỉ trừ đại bi làm đầu giáo hóa chúng sanh, liền được môn Vô nguyện, giải thoát hiện tiền.

Bồ-tát tu ba môn giải thoát như vậy, là tướng ngã, là tướng tác giả, tướng thọ giả, là tướng hữu vô.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát này đại bi càng tăng thêm siêng năng tu tập, vì chưa viên mãn pháp Bồ-đề phần nên làm cho viên mãn.

Bồ-tát nghĩ rằng: Tất cả hữu vi có hòa hiệp thì chuyển, không hòa hiệp thì không chuyển. Duyên nhóm thì chuyển, duyên không nhóm thì chẳng chuyển. Tôi biết pháp hữu vi có nhiều lỗi họa như vậy, nay phải dứt nhưn duyên hòa hiệp này. Nhưng vì phải thành tựu chúng sanh nên cũng chẳng dứt các công hạnh.

Chư Phật tử! Bồ-tát như vậy quán sát các pháp hữu vi có nhiều lỗi ác, không có tự tánh, không sanh không diệt mà hằng khởi đại bi chẳng bỏ chúng sanh, liền được bát nhã Ba-la-mật hiện tiền, gọi là Vô chướng ngại trí quang minh.

Thành tựu trí quang minh như vậy rồi, đầu tu tập Bồ-đề phần nhưn duyên mà chẳng trụ trong hữu vi, đầu quán pháp hữu vi tự tánh tịch diệt, cũng chẳng trụ trong tịch diệt. Vì pháp Bồ-đề phần chưa viên mãn.

**Chư Phật tử! Bồ-tát trụ bực Hiện tiền địa này,**

**Được nhập Không Tam-muội,**

**Tự tánh Không Tam-muội,**

**Đệ nhất nghĩa Không Tam-muội,**

**Đệ nhất Không Tam-muội,**

**Đại Không Tam-muội,**

**Hiệp Không Tam-muội,**

**Khởi Không Tam-muội,**

**Như thiết bất phân biệt Không Tam-muội,**

**Bất xả ly Không Tam-muội.**

**Bồ-tát này được mười môn không Tam-muội**

**như vậy làm đầu. Kể đó trăm ngàn không Tam-muội đều hiện tiền cả.**

Mười môn vô tướng không Tam-muội, mười môn vô nguyên Tam-muội như vậy làm đầu, kế đó trăm ngàn môn vô tướng, vô nguyên đều hiện tiền cả.

Chư Phật tử! Bồ-tát trụ bực Hiện tiền địa này lại tu tập đầy đủ tâm bất khả hoại, tâm quyết định, tâm thuần thiện, tâm thâm thâm, tâm bất thối chuyển, tâm bất hưu tức, tâm quảng đại, tâm vô biên, tâm cầu trí, tâm phương tiện huệ tương ưng, tất cả tâm đều viên mãn.

Chư Phật tử! Bồ-tát dùng mười tâm này thuận Phật Bồ-đề, chẳng sợ dị luận, vào các trí địa, lìa đạo Nhị thừa, thẳng đến Phật trí, các ma phiền não không trở hoại được, trụ nơi Bồ-tát trí huệ quang minh.

Trong pháp không, vô tướng, vô nguyên đều khéo tu tập, trí huệ phương tiện luôn chung tương ưng, pháp Bồ-đề phần thường thực hành chẳng bỏ.

Chư Phật tử! Bồ-tát trụ trong bậc Hiện tiền địa này được tăng thượng hạnh bát nhã Ba-la-mật, được đệ tam minh lợi thuận nhẫn, vì tùy thuận không trái với tướng như thiệt của các pháp.

Chư Phật tử! Bồ-tát đã an trụ nơi bậc Hiện tiền địa này, do nguyện lực nên được thấy nhiều đức Phật, nhẫn đến thấy trăm ngàn ức na-do-tha đức Phật đều dùng tâm quảng đại.

Thâm tâm để cúng dường cung kính tôn trọng tán thán, cũng cúng dường tất cả chúng Tăng. Dem thiện căn này hồi hướng Vô thượng Bồ-đề.

Nơi chư Phật, Bồ-tát này cung kính nghe pháp, nghe xong thọ trì, được như thiết Tam-muội trí huệ quang minh, tùy thuận tu hành ghi nhớ chẳng bỏ.

Lại được pháp tạng thâm thâm của chư Phật. Trải qua vô lượng trăm ngàn ức na-do-tha kiếp, những thiện căn đã có lại càng sáng sạch.

Ví như chơn kim, dùng báu tỳ lưu ly luôn dồi bóng, thì càng thêm sáng sạch.

Cũng vậy, Bồ-tát đệ Lục địa này dùng phương tiện huệ theo dõi quán sát, những thiện căn đã được càng thêm sáng sạch, càng thêm tịch diệt, không gì che khuất được.

Ví như ánh sáng của mặt trăng chiếu đến thân chúng sanh làm cho được mát mẻ, bốn thứ phong luân không ngăn hoại được.

Cũng vậy, những thiện căn của bậc Bồ-tát này hay dập tắt ngọn lửa phiền não của vô lượng trăm ngàn ức na-do-tha chúng sanh. Bốn thứ ma đạo không phá hoại được.

Trong mười môn Ba-la-mật, Bồ-tát này thiên nhiều về bát nhả Ba-la-mật, ngoài ra tùy sức tùy phần tu các môn khác.

Chư Phật tử! Đây là lược nói về đại Bồ-tát đệ Lục Hiện tiền địa. Bồ-tát an trụ nơi bậc này thường hiện làm Thiện Hóa Thiên vương, việc làm tự tại. Tất cả sự vất vả của hàng Thanh-văn không làm thối khuất được. Có thể làm cho chúng sanh trừ diệt ngã mạn, thâm nhập duyên khởi.

Tất cả công hạnh bố thí, ái ngữ, lợi hành, đồng sự đều chẳng rời niệm Phật, niệm Pháp, niệm Tăng, nhẫn đến chẳng rời niệm đầy đủ Nhứt thiết chủng trí.

Bồ-tát này lại nghĩ rằng: Với tất cả chúng sanh, tôi sẽ là thượng thủ, là thắng, nhần đến bực y chỉ của Nhứt thiết chủng trí.

Bồ-tát này nếu chuyên cần tinh tấn, trong khoảng một niệm được trăm ngàn ức Tam-muội, nhần đến thị hiện trăm ngàn ức thân Phật, mỗi mỗi thân Phật thị hiện trăm ngàn ức Bồ-tát làm quyến thuộc.

Nếu dùng nguyện lực thị hiện tự tại thì hơn đây, nhần đến trăm ngàn ức na-do-tha kiếp chẳng thể đếm biết được.

Kim Cang Tạng Bồ-tát muốn tuyên lại nghĩa này mà nói kệ rằng:

Bồ-tát viên mãn Ngũ địa rồi

Quán pháp vô tướng cũng vô tánh

Vô sanh vô diệt vốn thanh tịnh

Không có hý luận không thủ xả.

Thế tướng tịch diệt như huyễn thủy  
Hữu vô bất nhị rời phân biệt  
Tùy thuận pháp tánh quán như vậy  
Trí này được thành, nhập Lục địa.  
Đầy đủ trí minh lợi thuận nhãn  
Quán sát thế gian tướng sanh diệt  
Do sức si tối có thế gian  
Si tối diệt mất không thế gian.  
Quán các nhơn duyên không thiệt tánh  
Chẳng hoại giả, gọi hòa hiệp dụng  
Vô tác, vô thọ, không nghĩ nhớ  
Hành pháp như mây nổi khắp nơi.  
Chẳng biết chơn để gọi vô minh

Gây tạo tư: Nghiệp, ngu si: Quả.  
Thức khởi sanh chung gọi danh sắc,  
Như vậy nhân đến những khổ tụ.  
Rõ thấu ba cõi nương nơi tâm  
Mười hai nhơn duyên cũng nương tâm  
Sanh tử đều do tâm làm ra  
Tâm nếu diệt dứt, sanh tử hết.  
Vô minh công dụng có hai thứ:  
Mê lầm sở duyên, làm hành nhơn,  
Như vậy nhân đến lão và tử  
Do đây quả khổ không cùng tận.  
Vô minh làm duyên chẳng thể dứt,  
Duyên đó nếu dứt, tất cả dứt,

Ngu si, ái, thủ: Phiền não chi  
Hành, hữu là nghiệp, chi khác: Khổ.  
Si đến Lục nhập là hành khổ,  
Xúc thọ thêm lớn là khổ khổ,  
Còn những chi khác là hoại khổ,  
Nếu thấy vô ngã ba khổ dứt.  
Vô minh cùng hành thuộc quá khứ,  
Thức đến xúc, thọ thuộc hiện tại  
Ái, thủ, hữu sanh khổ vị lai.  
Quán đãi nếu dứt: Biên tế dứt.  
Vô minh làm duyên: Là sanh phược  
Rời được nơi duyên: Phược mới hết  
Từ nhơn sanh quả, là thì dứt,

Quán sát nơi đây biết tánh không.  
Tùy thuận vô minh khởi ba cõi  
Nếu không tùy thuận ba cõi dứt,  
Có đây có kia, không cũng vậy  
Mười cách tư duy tâm là chấp.  
Hữu chi tiếp nối nhiếp nhứt tâm  
Tự nghiệp chẳng rời và tam đạo,  
Tam tế, tam khổ như duyên sanh  
Hệ phược khởi diệt thuận vô tận.  
Như vậy, quán khắp pháp duyên khởi  
Vô tác, vô thọ, không chơn thiệt  
Như huyễn, như mộng, như bóng vang  
Như kẻ ngu chạy theo dương diệm.

Quán sát như vậy vào nơi không  
Biết duyên tánh ly được vô tướng  
Rõ pháp hư vọng không nguyện cầu  
Chỉ có từ mẫn độ muôn loại.  
Đại sĩ tu hành môn giải thoát  
Càng thêm đại bi cầu Phật pháp  
Biết các hữu vi hòa hiệp làm  
Chí nguyện quyết định siêng hành đạo.  
Môn không Tam-muội đủ trăm ngàn  
Vô tướng, vô nguyện cũng như vậy  
Bát nhã thuận nhẫn đều tăng thượng  
Giải thoát trí huệ được thành mãn.  
Lại dùng thâm tâm cúng nhiều Phật

Ở trong Phật giáo tu tập đạo  
Được Phật pháp tặng thêm thiện căn  
Như vàng dùng lưu ly trau sáng.  
Như trăng sáng mát lợi muôn loài.  
Bốn phong luân không ngăn hoại được,  
Bực Bồ-tát này siêu ma đạo  
Dứt trừ phiền não cho quần sanh.  
Bực này thường làm Thiện Hóa vương  
Hóa đạo chúng sanh trừ ngã mạn  
Công hạnh đều cầu Nhứt thiết trí  
Đều đã vượt hơn đạo Thanh-văn.  
Bồ-tát bực này siêng tinh tấn  
Được môn Tam-muội trăm ngàn ức

Cũng thấy trăm ngàn ức đức Phật  
Ví như mặt nhật ngày thanh hạ.  
Thậm thâm vi diệu khó thấy biết  
Thanh-văn, Độc giác không rõ được  
Bồ-tát Hiện tiền đệ Lục địa  
Tôi vì Phật tử đã lược nói.  
Bấy giờ Thiên chúng lòng hoan hỷ  
Rải hoa thành mây dừng hư không  
Khắp nơi pháp âm thanh diệu màu  
Thưa cùng đấng Tối Thắng Thanh Tịnh:  
Rõ thấu thắng nghĩa trí tự tại  
Thành tựu công đức trăm ngàn ức  
Không chấp trước, như sen không nhiễm

Vì lợi chúng sanh nói thâm hạnh.  
Tự Tại Thiên vương ở hư không  
Phóng đại quang minh chiếu thân Phật  
Cũng rải mây thơm tối thượng diệu  
Cúng khắp đấng sạch trừ phiền não.  
Bấy giờ Thiên chúng đều vui mừng  
Đều phát tiếng hay đồng ca ngợi:  
Chúng tôi được nghe Hiện tiền địa  
Thì là đã được nhiều lợi lành.  
Thiên nữ lúc ấy lòng mừng vui  
Cùng trời âm nhạc ngàn muôn diệu  
Đều do thần lực của Như Lai  
Trong tiếng hòa nhạc thành lời nói:

Oai nghi tịch tịnh không sánh kịp  
Điều Ngự chúng sanh đời nên cúng  
Đã siêu tất cả những thế gian  
Mà vào thế gian truyền diệu đạo.  
Dầu hiện nhiều loại vô lượng thân  
Biết thân mỗi mỗi vô sở hữu  
Khéo dùng ngôn từ nói các pháp  
Chẳng chấp tướng văn tự âm thanh.  
Qua đến trăm ngàn các quốc độ  
Dùng những thượng cúng, cúng dường Phật  
Trí huệ tự tại không chấp trước  
Chẳng sanh niệm tưởng cõi Phật ta.  
Dầu siêng giáo hóa các chúng sanh

Mà không nhơn ngã tất cả tâm  
Dầu đã tu thành hạnh quảng đại  
Mà nơi hạnh lành chẳng chấp trước.  
Bởi thấy tất cả các thế gian  
Lửa tham, sân, si thường cháy hực  
Nơi các tướng niệm thấy đều là  
Phát khởi đại bi sức tinh tấn.  
Tất cả chư Thiên và Thiên nữ  
Cúng dường nhiều thứ khen ngợi rồi  
Tất cả đồng thời đứng lặng yên  
Chiêm ngưỡng Thế Tôn mong nghe pháp.  
Giải Thoát Nguyệt vì chúng lại thưa:  
Cả đại chúng đây lòng thanh tịnh

**Những hành tướng trong đệ Thất địa**

**Trông mong Bồ-tát thương giảng giải.**

**Kim Cang Tạng Bồ-tát nói với Giải Thoát Nguyệt Bồ-tát rằng:**

**Thưa Phật tử! Đại Bồ-tát đã tròn đủ công hạnh của đệ Lục địa muốn vào đệ Thất Viên hành địa, phải tu mười môn phương tiện huệ phát khởi đạo thù thắng. Đây là mười đạo thù thắng:**

**Dầu khéo tu Không, Vô tướng, Vô nguyện Tam-muội mà từ bi chẳng bỏ chúng sanh.**

**Dầu được pháp bình đẳng của chư Phật mà thích thường cúng dường Phật.**

**Dầu nhập môn Quán không trí mà siêng chứa phước đức.**

**Dầu xa rời tam giới mà trang nghiêm tam giới.**

Dầu rớt ráo dập tắt ngọn lửa phiền não mà có thể vì tất cả chúng sanh khởi hạnh diệt tắt ngọn lửa phiền não tham, sân, si.

Dầu biết các pháp như huyễn, như mộng, như bóng, như vang, như dương diệm, như biến hóa, như trăng dưới nước, như tượng trong gương, tự tánh bất nhị, mà tùy tâm tác động vô lượng sai khác.

Dầu biết tất cả quốc độ đường như hư không mà hay dùng diệu hạnh thanh tịnh trang nghiêm Phật độ.

Dầu biết pháp thân của chư Phật bốn tánh không thân mà dùng tướng hảo trang nghiêm thân mình.

Dầu biết âm thanh của chư Phật tánh không tịch diệt chẳng thể ngôn thuyết, mà có thể tùy tất cả chúng sanh phát ra các thứ âm thanh thanh tịnh sai khác.

Dầu tùy chư Phật rõ biết tam thế chỉ là nhứt niệm, mà tùy ý giải sai biệt của chúng sanh, dùng các loại tướng, các thứ thời gian, các thứ kiếp số để tu tập công hạnh.

Bồ-tát dùng môn phương tiện huệ phát khởi hạnh thù thắng này, từ đệ Lục Hiện tiền địa vào đệ Thất Viên hành địa.

Lúc vào đệ Thất địa rồi thì các hạnh này thường hiện tiền, gọi là an trụ nơi đệ Thất Viên hành địa.

Phật tử! Đại Bồ-tát an trụ đệ Thất địa này rồi, thì

Vào vô lượng chúng sanh giới,

Vào vô lượng công nghiệp giáo hóa chúng sanh của chư Phật,

Vào vô lượng thế giới vông,

Vào vô lượng quốc độ thanh tịnh của chư Phật,

Vào vô lượng pháp sai biệt, vào vô lượng hiện giác trí của chư Phật,

Vào vô lượng kiếp số,

Vào vô lượng trí giác liễu tam thế của chư Phật,

Vào vô lượng tín giải sai biệt của chúng sanh,

Vào vô lượng các loại thân danh sắc của chư Phật thị hiện,

Vào vô lượng căn tánh sở thích sai biệt của chúng sanh,

Vào vô lượng ngữ ngôn âm thanh làm cho chúng sanh hoan hỷ của chư Phật,

Vào vô lượng các loại tâm hành của chúng sanh,

Vào vô lượng trí rõ biết rộng lớn của chư Phật,

Vào vô lượng tín giải của Thanh-văn thừa,

Vào vô lượng trí đạo của chư Phật dạy khiến tín giải,

Vào vô lượng pháp thành tựu của Bích chi Phật,

Vào vô lượng môn trí huệ thâm thâm của chư Phật dạy khiến  
thẳng vào,

Vào vô lượng hạnh phương tiện của chư Bồ-tát,

Vào vô lượng sự tập thành của Đại thừa của chư Phật dạy làm  
cho Bồ-tát được vào.

Bồ-tát này nghĩ rằng:

Vô lượng cảnh giới của Như Lai như vậy, nhần đến trăm ngàn  
ức na-do-tha kiếp chẳng thể biết được. Tôi đều phải dùng tâm vô  
công dụng, vô phân biệt để thành tựu viên mãn.

Chư Phật tử! Bồ-tát này dùng thâm trí huệ quán sát như vậy.

Thường siêng tu tập phương tiện huệ khởi đạo thù thắng an trụ  
bất động, không một niệm thôi nghĩ phế bỏ.

Đi, đứng, ngồi, nằm, nhẫn đến lúc ngủ chiêm bao cũng chưa từng tương ưng với cái chướng. Luôn không hề bỏ những quán niệm trên đây.

Trong mỗi niệm, Bồ-tát này thường có thể đầy đủ mười Ba-la-mật.

Tại sao vậy? Vì mỗi niệm, Bồ-tát này đều lấy đại bi làm trước để tu hành Phật pháp hướng đến Phật trí.

Những thiện căn đã có đều vì cầu Phật trí mà bố thí cho chúng sanh, đây gọi là Đàn Ba-la-mật.

Hay diệt trừ những lửa phiền não, đây gọi là Thi la Ba-la-mật.

Từ bi làm đầu không tổn hại chúng sanh, đây gọi là Săn đề Ba-la-mật.

Cầu pháp thắng thiện không nhàm đủ, đây gọi là Tỳ lê gia Ba-la-mật.

Nhứt thiết trí đạo thường hiện tiền chưa từng tán loạn, đây gọi là Thiền na Ba-la-mật.

Hay nhẫn thọ các pháp bất sanh bất diệt, đây gọi là Bát nhã Ba-la-mật.

Hay xuất sanh vô lượng trí, đây gọi là Phương tiện Ba-la-mật, hay cầu thượng thượng thắng trí, đây gọi là Nguyên Ba-la-mật.

Tất cả dị luận và các ma chúng không trở hoại được, đây gọi là Lực Ba-la-mật.

Rõ biết các pháp đúng thiết đây gọi là Trí Ba-la-mật.

Chư Phật tử! Mười môn Ba-la-mật này, trong mỗi niệm Bồ-tát đều đã đầy đủ.

Cũng vậy, bốn nhiếp pháp, bốn pháp trì, ba mươi bảy phẩm trợ đạo, ba môn giải thoát, lược nói, nhấn đến tất cả pháp Bồ-đề phần, trong mỗi niệm, Bồ-tát này đều viên mãn cả.

Bấy giờ Giải Thoát Nguyệt Bồ-tát hỏi Kim Cang Tạng Bồ-tát rằng:

Thưa Phật tử! Bồ-tát chỉ ở trong đệ Thất địa này đầy đủ tất cả pháp Bồ-đề phần, hay là trong các địa cũng có thể đầy đủ?

Kim Cang Tạng Bồ-tát nói:

Thưa Phật tử! Bồ-tát ở trong mười địa đều có thể đầy đủ pháp Bồ-đề phần, nhưng đệ Thất địa thù thắng hơn.

Tại sao vậy? Vì đệ Thất địa công dụng viên hạnh mãn thì được vào trí huệ tự tại hạnh.

**Chư Phật tử! Bồ-tát ở trong bậc Sơ địa vì duyên tất cả Phật pháp để nguyện cầu nên đầy đủ pháp Bồ-đề phần.**

**Vì đệ Nhị địa lìa tâm cấu nhơ.**

**Vì đệ Tam địa nguyện cầu càng tăng trưởng được pháp quang minh.**

**Vì đệ Tứ địa nhập đạo.**

**Vì đệ Ngũ địa thuận thế gian mà tu tập.**

**Vì đệ Lục địa nhập pháp môn thậm thâm.**

**Vì đệ Thất địa phát khởi tất cả Phật pháp.**

**Tất cả địa đều cũng đầy đủ pháp Bồ-đề phần.**

**Tại sao vậy?**

**Bồ-tát từ Sơ địa đến đệ Thất địa thành tựu trí công dụng phần.**

Do công lực này, từ đệ Bát địa đến đệ Thập địa, vô công dụng hạnh đều được thành tựu.

Chư Phật tử! Ví như có hai thế giới:

Một thì tạp nhiễm, một thì thuần tịnh.

Chặng giữa của hai thế giới này khó qua được; chỉ trừ bậc Bồ-tát có đại thần thông phương tiện, nguyện, lực.

Chư Phật tử! Bồ-tát ở các địa cũng như vậy:

Có tạp nhiễm hạnh, có thanh tịnh hạnh.

Chặng giữa của hai hạnh này khó qua được, chỉ trừ Bồ-tát có đại nguyện lực phương tiện trí huệ mới có thể qua được.

Giải Thoát Nguyệt Bồ-tát hỏi:

Thưa Phật tử! Bảy địa Bồ-tát này là nhiễm hạnh hay là tịnh hạnh?

**Kim Cang Tạng Bồ-tát nói:**

Thưa Phật tử! từ Sơ địa đến đệ Thất địa, công hạnh tu tập đều là bỏ nghiệp phiền não, vì hồi hướng Vô thượng Bồ-đề, vì phần được đạo bình đẳng, nhưng chưa được gọi là hạnh siêu phiền não.

Chư Phật tử! Như Chuyển Luân Thánh Vương ngự tượng bửu du hành tứ thiên hạ, biết có người bần cùng khốn khổ mà không bị lây những sự họa hoạn đó, nhưng chưa được gọi là siêu nhơn loại. Nếu bỏ thân Chuyển Luân Vương sanh lên trời Phạm Thế, ngự Thiên cung thấy ngàn thế giới, du hành ngàn thế giới, thị hiện quang minh oai đức của Phạm Thiên mới gọi là siêu nhơn loại.

Chư Phật tử! Bồ-tát cũng như vậy. Ban đầu từ bậc Sơ địa đến bậc đệ Thất địa, ngự xe Ba-la-mật du hành thế gian, biết quá hoạn phiền não của thế gian.

Vì ngự chánh đạo nên chẳng bị lỗi lầm của phiền não làm lây nhiễm, nhưng chưa gọi là siêu phiền não hạnh.

Nếu bỏ tất cả hạnh hữu công dụng, từ đệ Thất địa vào đệ Bát địa, ngự xe Bồ-tát thanh tịnh du hành thế gian, biết phiền não lỗi lầm chẳng bị lây nhiễm, mới gọi là siêu phiền não hạnh, vì được siêu quá hết tất cả.

Chư Phật tử! Bồ-tát đệ Thất địa này siêu quá hết những phiền não đa tham, đa sân, v.v... mà an trụ. Bực này chẳng gọi là có phiền não, cũng chẳng gọi là không phiền não.

Tại sao vậy?

Vì ở bực này, tất cả phiền não chẳng hiện hành nên chẳng gọi là có. Vì cầu Phật trí tâm chưa mãn toại nên chẳng gọi là không.

**Chư Phật tử! Bồ-tát an trụ bực đệ Thất địa dùng tâm thâm tịnh mà thành tựu thân nghiệp, ngữ nghiệp và thành tựu ý nghiệp.**

**Tất cả những nghiệp đạo bất thiện bị Phật quả trách đều đã lìa bỏ.**

**Tất cả thiện nghiệp mà Phật khen ngợi thì thường khéo tu hành.**

**Tất cả kinh, thơ, kỹ thuật của thế gian như đã nói ở đệ Ngũ địa đều tự nhiên thực hành thông thạo chẳng cần dụng công.**

**Bồ-tát ở trong Đại thiên thế giới làm bực đại minh sư. Chỉ trừ đức Như Lai và từ đệ Bát địa trở lên, thâm tâm diệu hạnh của các Bồ-tát khác đều không bằng được.**

**Ở bực này, những thiện Tam-muội, thần thông giải thoát đều được hiện tiền. Nhưng là do tu tập mà thành, chẳng phải báo đắc thành như bực đệ Bát địa.**

Bực Bồ-tát này trong mỗi niệm tu tập đầy đủ phương tiện trí lực và tất cả pháp Bồ-đề phần đều càng viên mãn hơn.

Chư Phật tử! Bồ-tát trụ bực này nhập

Tam-muội Bồ-tát thiện quán trạch,

Tam-muội thiện trạch nghĩa,

Tam-muội tối thắng huệ,

Tam-muội phân biệt nghĩa tạng,

Tam-muội như thiết phân biệt nghĩa,

Tam-muội thiện trụ kiên cố căn,

Tam-muội trí huệ thần thông môn,

Tam-muội pháp giới nghiệp,

Tam-muội Như Lai thắng lợi,

Tam-muội chủng chủng nghĩa tạng sanh tử Niết-bàn môn.

Nhập trăm ngàn Tam-muội đầy đủ môn đại trí thần thông như vậy, tu tập thanh tịnh các trí địa.

Vì Bồ-tát này được nhập các Tam-muội trên đây khéo tu tập thanh tịnh phương tiện huệ, đại bi lực nên vượt hơn bậc Nhị thừa, được quán sát trí huệ địa.

Chư Phật tử! Bồ-tát trụ bậc này khéo tu tịnh vô lượng thân nghiệp vô tướng hành, ngữ nghiệp vô tướng hành, ý nghiệp vô tướng hành, nên được quang minh Vô sanh pháp nhẫn.

**Giải Thoát Nguyệt Bồ-tát hỏi:**

Thưa Phật tử! Bồ-tát từ Sơ địa đến bậc này có vô lượng thân nghiệp, ngữ nghiệp, ý nghiệp, há chẳng vượt hơn hàng Nhị thừa ư?

**Kim Cang Tạng Bồ-tát nói:**

**Thưa Phật tử! Các bậc đó đều vượt hơn, nhưng chỉ là do nguyện cầu Phật pháp, chẳng phải là sức tự trí quán sát. Nay trong bậc đệ Thất địa này do tự trí lực nên tất cả Nhị thừa chẳng kịp được.**

**Ví như vương tử sanh ở cung vua, do vương hậu sanh có đủ vương tướng.**

**Khi sanh ra thì đã hơn tất cả các quan, nhưng chỉ do đức lực của nhà vua chớ chẳng phải tự lực.**

**Khi thân trưởng thành, toàn vẹn tất cả nghề nghiệp oai đức, thì mới là do tự lực mà hơn tất cả thần dân.**

**Đại Bồ-tát cũng vậy. Lúc sơ phát tâm, do vì chí cầu đại pháp nên vượt hơn tất cả Thanh-văn, Duyên-giác. Nay an trụ bậc đệ Thất địa do tự lực trí huệ, nên vượt lên trên tất cả Nhị thừa.**

Chư Phật tử! Bồ-tát an trụ bậc đệ Thất địa này được viễn ly vô hành thậm thâm, thường tu hành thân, khẩu, ý, siêng cầu đạo vô thượng chẳng bỏ rời.

Thế nên Bồ-tát này dầu đi nơi thiết tế mà chẳng tác chứng.

Giải Thoát Nguyệt Bồ-tát hỏi:

Thưa Phật tử! Bồ-tát từ địa nào lên đến địa nào có thể nhập được diệt định?

Kim Cang Tạng Bồ-tát nói:

Thưa Phật tử! Bồ-tát từ đệ Lục địa trở lên có thể nhập diệt định. Nay an trụ nơi đệ Thất địa này thì có thể mỗi niệm nhập diệt định, cũng mỗi niệm xuất, nhưng không tác chứng. Thế nên Bồ-tát này gọi là thành tựu thân, ngữ, ý nghiệp bất tư nghi, đi nơi thiết tế mà chẳng tác chứng.

Ví như có người ngồi thuyền vào biển, do sức thiện xảo, nên không bị tai nạn.

Cũng vậy, Bồ-tát ở bậc này ngồi thuyền Ba-la-mật đi trong biển thiệt tế, do nguyện lực nên chẳng chứng diệt.

Chư Phật tử! Bồ-tát này được Tam-muội trí lực như vậy, do đại phương tiện, dầu thị hiện sanh tử mà luôn trụ Niết-bàn,

Dầu quyền thuộc vây quanh mà thường thích xa lìa,

Dầu do nguyện lực thọ sanh trong ba cõi mà chẳng nhiễm thế pháp,

Dầu thường tịch diệt do sức phương tiện mà lại phùng cháy,

Dầu đốt nhưng chẳng cháy,

Dầu tùy thuận Phật trí mà thị hiện vào bậc Thanh-văn Bích chi Phật,

Dầu được Phật cảnh giới mà thị hiện ở cảnh giới ma,  
 Dầu siêu ma đạo mà thị hiện hành ma pháp,  
 Dầu thị hiện đồng với ngoại đạo mà chẳng bỏ Phật pháp,  
 Dầu thị hiện tùy thuận tất cả thế gian mà thường thực hành tất  
 cả pháp xuất thế.

Bồ-tát này chỗ có tất cả sự trang nghiêm vượt hơn tất cả sự trang  
 nghiêm của trời, rồng, bát bộ, người, phi nhơn, Tứ thiên vương,  
 Đế Thích, Phạm vương thảy, mà chẳng rời bỏ tâm mến thích chánh  
 pháp.

Chư Phật tử! Bồ-tát thành tựu trí huệ như vậy trụ bực Viễn hành  
 địa, do nguyện lực nên được thấy nhiều đức Phật, nhần đến thấy  
 trăm ngàn ức na-do-tha đức Phật, đều kính trọng tán thán cúng  
 dường với tâm quảng đại, tâm tăng thắng.

Cũng cúng dường tất cả chúng Tăng. Đem thiện căn này hồi hướng Vô thượng Bồ-đề.

Lại ở chỗ chư Phật cung kính nghe pháp, nghe xong thọ trì, được như thiết Tam-muội trí huệ quang minh, tùy thuận tu hành hộ trì chánh pháp. Thường được chư Phật hoan hỷ khen ngợi.

Hàng Nhị thừa không thể vẩn nạn làm thua được. Bồ-tát này làm lợi ích chúng sanh pháp nhãn thanh tịnh.

Như vậy trải qua vô lượng trăm ngàn ức na-do-tha kiếp những thiện căn đã có càng thêm tăng trưởng.

Ví như chơn kim, dùng các thứ châu báu cấn xen vào càng làm cho chơn kim sáng chói hơn, những vật trang nghiêm khác không thể sánh được.

Những thiện căn của Bồ-tát đệ Thất địa này cũng như vậy, do sức phương tiện huệ càng sáng sạch hơn, chẳng phải hàng Nhị thừa sánh kịp được.

Chư Phật tử! Ví như ánh sáng mặt trời, những ánh sáng của trăng sao, v.v... đều không sánh được. Những chỗ sinh lầy nơi đại địa, ánh sáng mặt trời có thể làm khô ráo.

Bồ-tát Viên hành địa này cũng như vậy, tất cả hàng Nhị thừa không theo kịp được, có thể làm cạn khô sinh lầy phiền não của tất cả chúng sanh.

Bồ-tát này thiên nhiều về phương tiện Ba-la-mật. Chín môn Ba-la-mật kia thì tùy sức tùy phần mà tu tập.

Chư Phật tử! Đây là lược nói đại Bồ-tát đệ Thất Viên hành địa.

Bồ-tát an trụ bậc này thường làm Tự Tại Thiên vương, khéo vì chúng sanh mà nói pháp chứng trí, khiến họ chứng nhập.

Tất cả công hạnh bố thí, ái ngữ, lợi hành, đồng sự đều chẳng rời niệm Phật, niệm Pháp, niệm Tăng, nhẫn đến chẳng rời niệm đầy đủ Nhứt thiết chủng trí.

Bồ-tát này lại nghĩ: Tôi sẽ ở trong tất cả chúng sanh làm thượng thủ, là thắng, nhẫn đến là bậc y chỉ của Nhứt thiết chủng trí.

Bồ-tát này nếu phát cần tinh tấn, thì trong khoảng một niệm được trăm ngàn ức na-do-tha Tam-muội, nhẫn đến thị hiện trăm ngàn ức na-do-tha Bồ-tát để làm quyến thuộc.

Nếu dùng nguyện lực thù thắng tự tại thị hiện thì hơn số trên đây, nhẫn đến trăm ngàn ức na-do-tha kiếp chẳng thể đếm biết được.

Kim Cang Tạng Bồ-tát muốn tuyên lại nghĩa này mà nói kệ rằng:

Đệ nhứt nghĩa trí Tam-muội đạo

Lục địa tu hành tâm đầy đủ

Tức thời thành tựu phương tiện huệ

Bồ-tát dùng đây vào Thất địa.

Dầu chứng tam thoát nhưng từ bi,

Dầu đồng Như Lai nhưng cúng Phật,

Dầu quán không, nhưng chứa phước đức

Bồ-tát do đây lên Thất địa.

Xa rời tam giới mà trang nghiêm,

Dứt trừ lửa phiền mà khởi lửa,

Biết pháp bất nhị, nhưng siêng tu

Rõ cõi không hư mà nghiêm độ,

Hiểu thân bất động, đủ các tướng,  
Thấu thanh tánh ly, khéo khai diễn,  
Thâm nhập nhứt niệm, hành nhiều việc,  
Bực trí do đây lên Thất địa.

Quán sát pháp này được rõ ràng  
Rộng vì chúng sanh làm lợi ích,  
Vào chúng sanh giới không biên tế  
Công nghiệp giáo hóa cũng vô lượng.  
Quốc độ, các pháp cùng kiếp số  
Giải, dục, tâm hành đều hay vào  
Thuyết pháp Tam thừa cũng vô hạn  
Như thế giáo hóa các quần sanh.  
Bồ-tát siêng cầu đạo tối thắng

Động, nghỉ, chẳng bỏ phương tiện huệ  
 Mỗi mỗi hồi hướng Phật Bồ-đề  
 Niệm niệm thành tựu Ba-la-mật.  
 Phát tâm hồi hướng là bố thí,  
 Dứt hoặc là giới, chẳng hại: Nhẫn,  
 Cầu lành không nhàm là tinh tấn,  
 Nơi đạo chẳng động tức tu thiền,  
 Nhẫn thọ vô sanh là bát nhã,  
 Hồi hướng: Phương tiện, mong cầu: là nguyện độ,  
 Không bị phá: Lực, khéo rõ: Trí,  
 Thập độ như vậy đều thành mãn.  
 Sơ địa phan duyên công đức đủ,  
 Nhị địa ly cấu, Tam nghiệp tịnh,

Tứ địa nhập đạo, Ngũ thuận hành,  
Đệ Lục vô sanh trí quang chiếu,  
Đệ Thất Bồ-đề công đức toàn  
Tất cả đại nguyện đều đầy đủ,  
Do đây hay khiến bậc nhập địa  
Tất cả công hạnh đều thanh tịnh.  
Địa này khó qua, trí mới siêu  
Ví như chặng giữa hai thế giới  
Cũng như Thánh vương không lây nghèo  
Nhưng chưa được gọi: Tổng siêu độ.  
Nếu trụ trong đệ Bát trí địa  
Mới là vượt qua tâm cảnh giới  
Như Phạm Thiên vương siêu hơn loại

Như sen ở nước chẳng tanh bùn.  
Đệ Thất đầu siêu các phiền não  
Chẳng gọi có, hay không phiền não  
Chẳng có vì không hoặc hiện hành  
Chẳng không vì tâm cầu Phật trí  
Bao nhiêu kỹ nghệ ở thế gian  
Kinh sách từ luận đều rành cả  
Thiền định, Tam-muội và thần thông  
Tất cả tu hành đều thành tựu.  
Bồ-tát tu thành đạo Thất địa  
Vượt hơn tất cả hạnh Nhị thừa,  
Sơ địa nguyện thành, đây do trí,  
Ví như vương tử đủ oai lực,

Thành tựu thậm thâm vẫn tiến tu  
Tâm tâm tịch diệt chẳng tác chứng  
Ví như ngồi thuyền vào trong biển  
Ở nước chẳng bị nước nhận chìm.  
Phương tiện huệ hành đủ công đức  
Tất cả thế gian không rõ được  
Cúng dường nhiều Phật tâm càng sáng  
Như dùng diệu bửu trang nghiêm vàng.  
Thất địa Bồ-tát trí rất sáng  
Như sáng mặt trời khô nước ái  
Thường làm Tự Tại vua cõi trời  
Hóa đạo quần sanh tu chánh trí.  
Nếu do dũng mãnh tinh tấn lực

Được nhiều Tam-muội thấy nhiều Phật  
Trăm ngàn ức số na-do-tha  
Nguyên lực tự tại lại hơn đây.  
Đây là Bồ-tát Viên hành địa  
Phương tiện trí huệ thanh tịnh đạo  
Tất cả thế gian trời và người  
Thanh-văn, Độc giác không biết được.  
Bấy giờ Thiên vương và Thiên chúng  
Nghe thắng hạnh này đều hoan hỷ  
Vì muốn cúng dường lên Như Lai  
Và cùng đại chúng chư Bồ-tát,  
Rải hoa, tràng hoa, phan, tràng, lọng,  
Hương thơm, chuỗi ngọc và bửu y,

Vô lượng, vô biên ngàn vạn thứ  
Đều dùng ma-ni để nghiêm sức.  
Thiên nữ đồng thời tấu Thiên nhạc  
Khắp phát các thứ diệu âm thanh  
Cúng dường cho Phật và Phật tử  
Đồng nói lời này để tán thán:  
Phước trí viên mãn thấy tất cả  
Phật thương chúng sanh hiện thần lực,  
Khiến các thứ Thiên nhạc trên không  
Phát diệu âm thanh khắp được nghe.  
Trong một chân lông trăm ngàn ức  
Na-do-tha cõi vi trần số  
Vô lượng Như Lai như vậy thấy

An trụ trong đó thuyết diệu pháp.  
Trong một chân lông vô lượng cõi  
Đều có bốn châu và đại hải  
Tu Di, Thiết Vi và Bửu Sơn  
Đều thấy ở trong, không chật hẹp.  
Chỗ một chân lông có sáu loài:  
Ba loài ác đạo và trời, người  
Các chúng Long thần, A tu la  
Đều theo tự nghiệp thọ quả báo.  
Nơi trong tất cả cõi nước kia  
Đều có Như Lai diễn diệu âm  
Tùy thuận tất cả tâm chúng sanh  
Vì chuyển tối thượng tịnh pháp luân.

Trong cõi các loài thân chúng sanh  
Trong thân lại có các loại cõi  
Trời người các loài đều riêng khác  
Phật đều biết rồi đem giảng dạy.  
Cõi lớn tùy niệm biến thành nhỏ  
Cõi nhỏ tùy niệm cũng biến lớn  
Thần thông như vậy số vô lượng  
Thế gian chung kể không thể hết.  
Khắp phát diệu âm vô lượng tiếng  
Ca ngợi Như Lai công đức rồi  
Chúng hội hoan hỷ ngồi yên lặng  
Nhứt tâm chiêm ngưỡng muốn nghe pháp.  
Ngài Giải Thoát Nguyệt lại thưa rằng:

Nay đây chúng hội đều tịch tịnh  
 Mong giải thích hành tướng thứ đệ  
 Nhập đệ Bát Bất động trí địa.

Kim Cang Tạng Bồ-tát bảo Giải Thoát Nguyệt Bồ-tát rằng:

Thưa Phật tử! Đại Bồ-tát ở trong đệ Thất Viên hành địa, khéo tu tập phương tiện huệ, khéo thanh tịnh các đạo, khéo tu tập pháp trợ đạo.

Do đại nguyện lực nhiếp trì;

Được Phật lực gia hộ; tự thiện lực giữ gìn;

Thường tưởng nhớ lực, vô úy, bất cộng của Như Lai;

Khéo thanh tịnh tâm tư giác;

Có thể thành tựu phước đức trí huệ;

Đại từ đại bi chẳng bỏ chúng sanh;

Vào vô lượng trí đạo;

Vào tất cả pháp bốn lai vô sanh, vô khởi, vô tướng, vô thành, vô hoại, vô tận, vô chuyển, lấy đây làm tánh;

Ba thuở sơ, trung, hậu thấy đều bình đẳng vô phân biệt;

Là chỗ nhập của như như trí;

Là tất cả tướng phân biệt tâm ý thức;

Không chỗ chấp lấy đường như hư không;

Vào tất cả pháp như tánh hư không, đây gọi là được Vô sanh pháp nhẫn.

Chư Phật tử! Bồ-tát thành tựu nhẫn này liền được nhập đệ Bát Bất động địa.

Bực này là thâm hạnh Bồ-tát, khó biết được, vô sai biệt. Là tất cả tướng, tất cả tướng, tất cả chấp trước. Vô lượng vô biên tất cả Thanh-văn, Bích chi Phật không thể kịp được.

Bực này xa lìa những huyên não tránh luận, tịch diệt thường hiện tiền.

Ví như Tỳ-kheo đầy đủ thần thông được tâm tự tại tuần tự, nhãn đến nhập diệt tận định, tất cả động tâm ức tướng phân biệt, thảy đều dừng dứt.

Đại Bồ-tát này cũng như vậy, trụ Bất động địa liền bỏ tất cả công dụng hạnh, được pháp vô công dụng, thân, khẩu, ý nghiệp niệm sự đều dứt, trụ nơi báo hạnh.

Ví như có người trong giấc mơ thấy mình té trong sông lớn, vì muốn thoát nạn nên phát đại dũng mãnh, hành đại phương tiện.

Do đại dũng mãnh và đại phương tiện, nên liền được thức tỉnh. Khi đã thức giấc thì những việc làm trong giấc mơ liền dứt cả.

Cũng vậy, Bồ-tát thấy thân chúng sanh ở trong Tứ lưu, vì cứu họ mà phát đại dũng mãnh khởi đại tinh tấn. Do dũng mãnh tinh tấn nên đến bậc Bất động địa này. Đã đến bậc này tất cả công dụng đều dứt cả. Hành tướng của hai hạnh đều chẳng hiện tiền.

Chư Phật tử! Như sanh trời Phạm Thế, những phiền não của Dục giới đều chẳng hiện tiền. Bồ-tát trụ Bất động địa cũng như vậy, tất cả tâm ý thức hành đều chẳng hiện tiền.

Đại Bồ-tát này còn chẳng hiện khởi tâm Bồ-tát, tâm Phật, tâm Bồ-đề, tâm Niết-bàn, huống là còn khởi tâm thế gian.

Chư Phật tử! Bồ-tát này do sức bốn nguyện, nên chư Phật Thế Tôn đích thân hiện ra trước mặt ban cho Như Lai trí, khiến bậc này được vào trong môn pháp lưu. Chư Phật bảo:

Lành thay! Lành thay!

Này thiện nam tử! Trí nhãn này đệ nhất thuận các Phật pháp.

Nhưng này thiện nam tử! Thập lực, tứ vô úy, thập bát bất cộng của chư Phật, nay ông chưa được. Ông phải vì được thành tựu những Phật pháp ấy mà phát khởi tinh tấn, chớ có bỏ nơi môn trí nhãn này.

Lại này thiện nam tử! Ông đầu được tịch diệt giải thoát, nhưng hàng phàm phu chưa chứng được, họ còn đủ các thứ phiền não, bị các thứ giác quán xâm hại nhau. Ông phải thương những chúng sanh đó.

Lại này thiện nam tử! Ông phải nhớ lại bốn thế nguyện làm lợi ích khắp tất cả chúng sanh, đều làm cho họ được vào môn trí huệ bất tư nghi.

Lại này thiện nam tử! Những pháp pháp tánh này, hoặc Phật xuất thế hay không xuất thế, luôn thường trụ không khác. Chư Phật chẳng do được pháp này mà gọi là Như Lai. Tất cả hàng Nhị thừa cũng có thể được pháp vô phân biệt này.

Lại này thiện nam tử! Ông xem chư Phật chúng ta đây: thân tướng vô lượng, trí huệ vô lượng, quốc độ vô lượng, phương tiện vô lượng, quang minh vô lượng, âm thanh thanh tịnh cũng vô lượng. Ông phải thành tựu những pháp này.

Này thiện nam tử! Nay ông vừa được một pháp minh này, chánh là tất cả pháp vô sanh vô phân biệt.

Này thiện nam tử! Pháp minh của Như Lai vô lượng nhập, vô lượng tác, vô lượng chuyển, nhần đến trăm ngàn ức na-do-tha kiếp chẳng thể biết được. Ông phải tu hành thành tựu pháp này.

Này thiện nam tử! Ông quán mười phương vô lượng quốc độ, vô lượng chúng sanh, vô lượng pháp, khác nhau vô lượng, đều phải thông đạt tất cả đúng như thiệt.

Chư Phật tử! Chư Phật Thế Tôn trao cho Bồ-tát này vô lượng môn khởi trí như vậy, khiến Bồ-tát này có thể khởi vô lượng vô biên trí nghiệp sai biệt.

Chư Phật tử! Nếu chư Phật chẳng ban môn khởi trí này cho Bồ-tát, thì Bồ-tát này liền nhập cứu cánh Niết-bàn, rời bỏ tất cả công hạnh lợi ích chúng sanh.

Do chư Phật ban vô lượng vô biên khởi trí môn như vậy nên khoảng một niệm Bồ-tát này phát sanh trí nghiệp, đem công hạnh tu hành từ sơ phát tâm đến bậc đệ Thất địa để so sánh thì trăm phần không bằng một, nhẫn đến trăm ngàn ức na-do-tha phần không bằng một, vô số phần, ca-la phần, toán phần, số phần, dụ phần, ưu ba ni sa đà phần cũng chẳng bằng một.

Tại sao vậy?

Chư Phật tử! Bồ-tát này trước kia dùng một thân khởi hạnh. Nay trụ bậc này được vô lượng thân, vô lượng âm thanh, vô lượng trí huệ, vô lượng thọ sanh, vô lượng tịnh quốc, giáo hóa vô lượng chúng sanh, cúng dường vô lượng chư Phật, nhập vô lượng pháp môn, đủ vô lượng thần thông, có vô lượng chúng hội đạo tràng sai

biệt, trụ vô lượng thân, ngữ, ý, nghiệp, tập hợp tất cả hạnh Bồ-tát, vì do pháp bất động vậy.

Chư Phật tử! Ví như ngồi thuyền buồm muốn vào biển lớn, khi chưa đến biển thì phải dùng nhiều công lực. Nếu đã đến biển chỉ theo gió mà thuyền đi chẳng cần nhơn lực. Đem sự thuyền đi khi chưa đến biển sánh sao kịp với lúc đã vào biển.

Cũng vậy, đại Bồ-tát chứa nhóm tư lương thiện căn rộng lớn, ngồi thuyền Đại thừa đến biển Bồ-tát hạnh. Trong khoảng một niệm dùng trí vô công dụng nhập cảnh giới Nhứt thiết chủng trí. Những hạnh hữu công dụng trước kia dầu trải qua vô lượng trăm ngàn ức na-do-tha kiếp chẳng sánh kịp được.

Chư Phật tử! Bồ-tát trụ bậc đệ Bát địa này dùng trí đại phương tiện thiện xảo.

Phát khởi vô công dụng giác huệ quán cảnh sở hành Nhứt thiết chủng trí. Như là quán thể gian thành, thể gian hoại, do nghiệp này hợp mà thành, do nghiệp này hết nên hoại.

Bao nhiêu thời gian thành, bao nhiêu thời gian hoại, bao nhiêu thời gian thành trụ, bao nhiêu thời gian hoại trụ, đều biết đúng như thiệt.

Lại rõ biết địa giới: tướng nhỏ, tướng lớn, vô lượng tướng, sai biệt tướng. Biết thủy, hỏa, phong giới nhỏ lớn, v.v... cũng như vậy.

Biết vi trần tướng vi tế, tướng sai biệt, vô lượng tướng sai biệt.

Tùy trong thế giới nào có nhóm vi trần và vi trần tướng sai biệt đều biết như thiệt.

Tùy trong thế giới nào có bao nhiêu địa, thủy, hỏa, phong giới đều có bao nhiêu vi trần, những bửu vật đều có bao nhiêu vi trần,

thân chúng sanh có bao nhiêu vi trần, thân quốc độ có bao nhiêu vi trần, đều biết như thiệt.

Biết thân lớn thân nhỏ của chúng sanh đều có bao nhiêu vi trần thành. Biết thân địa ngục, thân súc sanh, thân ngạ quỷ, thân A tu la, thân trời, thân người đều có bao nhiêu vi trần hợp thành. Được trí biết vi trần sai biệt như vậy.

Lại biết Dục giới, Sắc giới, Vô Sắc giới thành; Dục, Sắc, Vô Sắc giới hoại. Biết Dục, Sắc, Vô Sắc giới: tướng nhỏ, tướng lớn, tướng vô lượng, tướng sai biệt. Được trí quán tam giới sai biệt như vậy.

Chư Phật tử! Bồ-tát này lại khởi trí minh giáo hóa chúng sanh. Như là khéo biết thân sai biệt của chúng sanh, khéo phân biệt thân chúng sanh, khéo quán sát chỗ sanh ra, tùy chỗ đáng độ mà hiện thân giáo hóa cho họ được thành thực.

Bực Bồ-tát này nơi một tam thiên Đại thiên thế giới, tùy chúng sanh thân tín giải sai khác, dùng trí quang minh khắp hiện thọ sanh. Như thế hoặc hai hoặc ba, nhần đến trăm ngàn cho đến bất khả thuyết Đại thiên thế giới, tùy chúng sanh thân tín giải sai khác thị hiện thọ sanh khắp trong đó.

Vì Bồ-tát này thành tựu trí huệ như vậy nên ở nơi một cõi Phật, thân Ngài bất động, mà nhần đến trong chúng hội ở bất khả thuyết cõi Phật đều hiện có thân Ngài.

Chư Phật tử! Bồ-tát này tùy các chúng sanh thân tâm tín giải các loại sai khác, ở trong chúng hội của cõi Phật đó mà hiện thân.

Như là ở trong chúng Sa-môn thời thị hiện thân Sa-môn.

Trong chúng Bà-la-môn thời thị hiện thân Bà-la-môn.

Trong chúng Sát lợi thời thị hiện thân Sát lợi.

Như vậy trong chúng Tỳ xá, Thủ đà, cư sĩ, Tứ Thiên vương, Đạo Lợi Thiên, Dạ Ma Thiên, Đâu Suất Thiên, Hóa Lạc Thiên, Tha Hóa Tự Tại Thiên, Ma vương chúng, Phạm Thiên chúng, nhần đến chúng Sắc Cứu Cánh Thiên, đều theo chúng ấy mà hiện thân.

Lại người đáng được độ bởi thân Thanh-văn thì Bồ-tát này hiện thân Thanh-văn.

Người đáng được độ bởi thân Bích chi Phật thì hiện thân Bích chi Phật.

Người đáng được độ bởi thân Bồ-tát thì hiện thân Bồ-tát.

Người đáng được độ bởi thân Phật thời hiện thân Phật.

Chư Phật tử! Bồ-tát này ở trong tất cả bất khả thuyết cõi Phật tùy các chúng sanh tin ưa sai khác mà vì họ hiện thân như vậy như vậy.

**Chư Phật tử! Bồ-tát này xa rời tất cả thân tướng sai biệt, trụ nơi bình đẳng.**

**Bồ-tát này biết thân chúng sanh, thân quốc độ, thân nghiệp báo, thân Thanh-văn, thân Độc giác, thân Bồ-tát, thân Như Lai, trí thân, pháp thân, hư không thân.**

**Bồ-tát này biết tâm sở thích của các chúng sanh, có thể dùng thân chúng sanh làm thân mình, cũng làm thân quốc độ, thân nghiệp báo, nhĩn đến thân hư không.**

**Lại biết tâm sở thích của các chúng sanh, Bồ-tát này có thể lấy quốc độ thân làm thân mình, cũng làm thân chúng sanh, thân nghiệp báo, nhĩn đến thân hư không.**

**Lại biết tâm sở thích của chúng sanh, Bồ-tát này có thể lấy thân nghiệp báo làm thân mình,**

Cũng làm thân chúng sanh, thân quốc độ, nhần đến thân hư không.

Lại biết tâm sở thích của chúng sanh, có thể lấy tự thân làm thân chúng sanh, thân quốc độ, nhần đến thân hư không.

Tùy tâm sở thích của chúng sanh chẳng đồng, nên ở nơi thân này, Bồ-tát hiện những thân như vậy.

Bồ-tát này biết chúng sanh: thân tập nghiệp, báo thân, phiền não thân, sắc thân, vô sắc thân.

Lại biết thân quốc độ: tướng nhỏ, tướng lớn, tướng vô lượng, tướng nhiễm, tướng tịnh, tướng rộng, tướng đảo trụ, tướng chánh trụ, tướng phổ nhập, tướng phương võng sai biệt.

Biết thân nghiệp báo là giả danh sai biệt. Biết thân Thanh-văn, thân Độc giác, thân Bồ-tát là giả danh sai biệt.

**Biết thân Như Lai có Bồ-đề thân, nguyện thân, hóa thân, lực trì thân, tướng hảo trang nghiêm thân, oai thế thân, ý sanh thân, phước đức thân, pháp thân, trí thân.**

**Biết trí thân tướng khéo suy lường, tướng quyết đoán đúng thiệt, tướng nhiếp về quả hành, tướng sai biệt của thế gian và xuất thế gian, tướng sai biệt của Tam thừa, cộng tướng, bất cộng tướng, xuất ly tướng, phi xuất ly tướng, học tướng, vô học tướng.**

**Biết pháp thân tướng bình đẳng, tướng bất hoại, tướng tùy thời tùy tục giả danh sai biệt, tướng chúng sanh phi chúng sanh pháp sai biệt, tướng Phật, Pháp, Tăng sai biệt.**

**Biết thân hư không tướng vô lượng, tướng châu biến, tướng vô hình, tướng vô dị, tướng vô biên, tướng hiển hiện sắc thân.**

Chư Phật tử! Bồ-tát thành tựu thân trí như vậy rồi, được mạng tự tại, tâm tự tại, tài tự tại, nghiệp tự tại, sanh tự tại, nguyên tự tại, giải tự tại, như ý tự tại, trí tự tại, pháp tự tại.

Vì được mười môn tự tại này, thì là bậc trí bất tư nghi, bậc trí vô lượng, bậc trí quảng đại, bậc trí vô năng hoại.

Bồ-tát này nhập như vậy rồi, thành tựu như vậy rồi thì được thân nghiệp, khẩu nghiệp, ý nghiệp rốt ráo không lỗi. Thân ngữ ý luôn hiện hành theo trí.

Bát nhã Ba-la-mật tăng thượng, đại bi làm đầu, phương tiện thiện xảo, khéo hay phân biệt, khéo khởi đại nguyện, Phật lực gia hộ, thường siêng tu tập trí lợi ích chúng sanh, ở khắp vô biên thế giới sai khác.

**Chư Phật tử! Tóm lại, Bồ-tát an trụ bậc đệ Bát Bất động địa này, thân, ngữ, ý có chỗ làm, đều có thể chứa hợp tất cả Phật pháp.**

**Chư Phật tử! Bồ-tát này được khéo trụ thâm tâm lực, vì tất cả phiền não chẳng hiện hành.**

**Được khéo trụ thắng tâm lực, vì chẳng rời nơi đạo.**

**Được khéo trụ đại bi lực, vì chẳng bỏ lợi ích chúng sanh.**

**Được khéo trụ đại từ lực, vì cứu hộ tất cả thế gian.**

**Được khéo trụ Đà-la-ni lực, vì chẳng quên nơi pháp.**

**Được khéo trụ biện tài lực, vì khéo quán sát phân biệt tất cả pháp.**

**Được khéo trụ thần thông lực, vì qua khắp vô biên thế giới.**

**Được khéo trụ đại nguyện lực, vì chẳng bỏ công hạnh của Bồ-tát.**

Được khéo trụ Ba-la-mật lực, vì thành tựu tất cả Phật pháp.

Được Như Lai hộ niệm lực, vì Nhứt thiết chủng trí hiện tiền.

Bồ-tát này được trí lực như vậy, có thể hiện tất cả việc làm, trong công việc không có lỗi lầm.

Chư Phật tử! Trí địa của Bồ-tát này gọi là Bất động địa, vì không bị trở hoại.

Gọi là Bất thoái chuyển địa, vì trí huệ bất thối.

Gọi là Nan đắc địa, vì tất cả thế gian không lường được.

Gọi là Đồng chơn địa, vì lìa tất cả lỗi lầm.

Gọi là Sanh địa, vì tùy thích tự tại.

Gọi là Thành địa, vì không còn sở tác.

Gọi là Cứu cánh địa, vì trí huệ quyết định.

Gọi là Biến hóa địa, vì tùy nguyện thành tựu.

Gọi là Lực trì địa, vì người khác chẳng làm động được.

Gọi là Vô công dụng địa, vì trước đã thành tựu.

Chư Phật tử! Bồ-tát thành tựu trí huệ như vậy nhập Phật cảnh giới, Phật công đức chiếu đến, thuận Phật oai nghi, Phật cảnh hiện tiền, thường được Phật hộ niệm. Phạm vương, Thiên Đế, Tứ Thiên vương, Kim Cang lực sĩ thường theo thị vệ.

Bồ-tát này luôn chẳng bỏ lìa các đại Tam-muội, có thể hiện vô lượng thân sai khác. Mỗi thân có thể lực lớn, bảo đặc thần thông Tam-muội tự tại. Tùy nơi nào có chúng sanh đáng được hóa độ thì thị hiện thành Chánh giác.

Chư Phật tử! Bồ-tát này nhập hội Đại thừa, được đại thần thông, phóng đại quang minh, nhập vô ngại pháp giới, biết thế giới sai biệt, thị hiện tất cả những công đức lớn tùy ý tự tại, khéo thông

đạt tiền tế, hậu tế, dẹp phục tất cả đạo ma tà, thâm nhập cảnh giới của chư Phật, nơi vô lượng quốc độ tu Bồ-tát hạnh. Bởi được pháp bất thối chuyển, nên gọi là trụ Bất động địa.

Chư Phật tử! Bồ-tát trụ bậc Bất động địa này rồi, do sức Tam-muội, thường được hiện thấy vô lượng chư Phật, thường chẳng rời bỏ phụng thờ cúng dường.

Bồ-tát này nơi mỗi mỗi kiếp, mỗi mỗi thế giới thấy vô lượng trăm Phật, vô lượng ngàn Phật, nhẫn đến vô lượng trăm ngàn ức na-do-tha Phật, đều kính trọng cúng dường.

Ở chỗ chư Phật được pháp tạng thậm thâm của Như Lai. Thọ được vô lượng pháp minh thế giới sai biệt thảy. Nếu có ai đến vấn nạn những sự như thế giới sai biệt, v.v... không ai khuất phục Bồ-tát này được.

Như vậy trải qua vô lượng trăm kiếp, nhẫn đến vô lượng trăm ngàn ức na-do-tha kiếp, những thiện căn đã có càng thêm sáng sạch.

Ví như chơn kim đem làm mao báu đặt trên đầu Thánh Vương Diêm Phù Đề, những món trang nghiêm của tất cả thần dân không thể sánh kịp.

Cũng vậy, những thiện căn của bực Bồ-tát này hơn tất cả những thiện căn của Nhị thừa, nhẫn đến của đệ Thất địa Bồ-tát.

Bởi Bồ-tát trụ bực này, đại trí quang minh diệt trừ tối tăm phiền não của khắp chúng sanh, vì khéo hay khai xiển môn trí huệ.

Chư Phật tử! Ví như đại Phạm Thiên vương chủ ngàn thế giới, có thể khắp vận từ tâm, khắp phóng quang minh đầy ngàn thế giới.

Cũng vậy, Bồ-tát này hay phóng quang minh chiếu khắp trăm vạn Phật sát vi trần số thế giới, làm cho chúng sanh dập tắt lửa phiền não mà được thanh lương.

Trong mười môn Ba-la-mật, Bồ-tát này thiên nhiều về nguyện Ba-la-mật, các môn khác thì tùy sức tùy phần mà tu tập.

Đây gọi là nói lược về Bồ-tát đệ Bát Bất động địa. Nếu nói rộng thì trải vô lượng kiếp cũng không thể cùng tận.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát trụ bực này phần nhiều làm Đại Phạm Thiên vương chủ ngàn thế giới, tối thắng tự tại, giỏi giảng thuyết các nghĩa. Có thể ban đạo Ba-la-mật cho hàng Thanh-văn, Bích chi Phật, chư Bồ-tát.

Tất cả công hạnh bố thí, ái ngữ, lợi hành, đồng sự, đều chẳng rời niệm Phật, nhứt đến chẳng rời niệm Nhưt thiết chủng trí.

Bồ-tát này hãy lại nghĩ rằng: Tôi sẽ ở trong tất cả chúng sanh là thượng thủ, là thắng, nhân đến là bậc y chỉ của Nhứt thiết chúng trí.

Bồ-tát này nếu dùng sức phát khởi đại tinh tấn trong khoảng một niệm được trăm vạn Đại thiên thế giới vi trần số Tam-muội, nhân đến thị hiện trăm vạn Đại thiên thế giới vi trần số Bồ-tát làm quyến thuộc.

Nếu dùng nguyện lực tự tại thù thắng để thị hiện thì hơn số trên đây, nhân đến trăm ngàn ức na-do-tha kiếp chẳng thể đếm biết được.

Kim Cang Tạng Bồ-tát muốn tuyên lại nghĩa này mà nói kệ rằng:

Thất Địa tu hành phương tiện huệ

Khéo chứa trợ đạo đại nguyện lực

Lại được chư Phật chỗ nhiếp trì  
Vì cầu thắng trí nhập Bát địa.  
Công đức thành tựu thường từ mẫn  
Trí huệ rộng lớn đồng hư không  
Nghe pháp hay sanh quyết định lực  
Đây là tịch diệt Vô sanh nhẫn.  
Biết pháp tướng vô sanh vô khởi  
Vô thành, vô hoại, cũng vô tận  
Lìa có, bình đẳng, tuyệt phân biệt  
Siêu các tâm hành như hư không.  
Thành tựu nhẫn này siêu hý luận  
Thậm thâm bất động luôn tịch diệt  
Tất cả thế gian không biết được

Tâm tướng chấp trước thả đều là.  
Trụ ở bực này chẳng phân biệt  
Ví như Tỳ-kheo nhập diệt định  
Như mộng lợi sông, thức thì không  
Như sanh Phạm Thiên tuyệt ái dục.  
Do bốn nguyên lực được Phật khuyên  
Khen trí nhãn cao, quán đánh cho  
Bảo rằng Phật pháp của chúng ta  
Nay ông chưa được phải tinh tấn.  
Dầu ông đã tắt lửa phiền não  
Phiền não thế gian vẫn hỷ hờng  
Phải nhớ bốn nguyên độ chúng sanh  
Đều khiến tu nhơn đến giải thoát.

Pháp tánh chơn thường là tâm niệm  
Nơi đây Nhị thừa cũng được vậy  
Chẳng do có này làm Thế Tôn  
Chỉ do thâm thâm vô ngại trí.  
Chư Phật Thế Tôn Thiên Nhơn sư  
Ban cho trí huệ bảo quán sát  
Vô biên Phật pháp đều được thành  
Một niệm vượt hơn công hạnh trước.  
Bồ-tát an trụ trí địa này  
Thì được sức thần thông quảng đại  
Một niệm phân thân khắp mười phương  
Như thuyền vào biển nhờ gió thổi.  
Tâm vô công dụng, mặc trí lực

Đều biết quốc độ: thành, hoại, trụ  
Các cõi chủng loại đều khác lạ  
Lớn nhỏ vô lượng đều biết được.  
Đại thiên thế giới tứ đại chủng  
Lục đạo chúng sanh thân đều khác  
Và cùng châu báu vi trần số  
Dùng trí xem biết không còn thừa.  
Bồ-tát hay biết tất cả thân  
Vì độ chúng sanh hiện thân đồng  
Cõi nước vô lượng nhiều loại khác  
Đều vì hiện hình khắp mọi chỗ.  
Ví như nhật nguyệt ở hư không  
Tất cả trong nước đều hiện bóng

Trụ ở pháp giới không bị động  
Tùy tâm hiện bóng cũng như vậy.  
Tùy tâm sở thích của chúng sanh  
Trong các chúng hội đều hiện thân  
Thanh-văn, Độc giác, cùng Bồ-tát  
Nhẫn đến thân Phật đều hiện cả.  
Chúng sanh, quốc độ, nghiệp báo thân,  
Các bậc Thánh như trí pháp thân  
Hư không thân tướng đều bình đẳng  
Vì khắp chúng sanh mà thị hiện.  
Mười môn Thánh trí khắp quán sát  
Lại thuận từ bi làm công hạnh  
Tất cả Phật pháp đều thành tựu

Trì giới bất động như Tu Di.  
Thập lực thành tựu chẳng động lay  
Tất cả ma chúng không chuyển được  
Chư Phật hộ niệm, Thiên vương kính  
Mật Tích Kim Cang thường thị vệ.  
Bực này công đức vô biên tế  
Ngàn vạn ức kiếp nói chẳng hết  
Thiện căn cúng Phật càng sáng sạch  
Như bửu quang trên đỉnh Thánh Vương.  
Bồ-tát trụ bực đệ Bát địa  
Thường làm Phạm vương chủ ngàn cõi  
Diễn thuyết Tam thừa không tận cùng  
Từ quang soi khắp trừ phiền não.

Tam-muội chứng được trong một niệm  
Số đến trăm vạn cõi vi trần  
Công hạnh ra làm cũng số đó  
Nguyên lực thị hiện lại hơn đây.  
Bồ-tát đệ Bát Bất động địa  
Tôi vì đại chúng đã nói lược  
Nếu muốn thứ đệ nói rộng ra  
Trải trăm ức kiếp nói chẳng hết.  
Kim Cang Tạng nói đệ Bát địa  
Như Lai hiện đại thần thông lực  
Chấn động các cõi nước mười phương  
Vô lượng ức số khó bàn nghĩ.  
Đấng Vô Thượng Tôn Chánh Đẳng Giác

Thân Phật khắp phóng đại quang minh  
Chiếu soi vô lượng vi trần cõi  
Đều khiến chúng sanh được an lạc.  
Bồ-tát vô lượng trăm ngàn ức  
Đồng thời hiện đứng giữa hư không  
Đồ cúng thượng diệu hơn chư Thiên  
Cúng dường đấng Tối Thắng vô thượng.  
Đại Tự Tại vương, Tự Tại Thiên  
Đều cùng đồng tâm mừng vô lượng  
Đều đem các thứ đồ cúng dường  
Dâng lên đấng thậm thâm công đức.  
Lại có Thiên nữ đông vạn ức  
Thân tâm vui mừng kể không xiết

Hòa tấu nhạc âm vô lượng thứ  
Cúng dường Nhơn Thiên Đại Đạo sư.  
Bấy giờ nhạc âm đồng hòa tấu  
Trăm ngàn vạn ức vô lượng thứ  
Đều do Như Lai oai thần lực  
Diễn xuất diệu âm mà tán thán:  
Tịch tịnh, điều nhu, không nhơ hại  
Tùy bậc đã nhập khéo tu tập  
Tâm như hư không đến mười phương  
Nói rộng Phật đạo độ quần sanh.  
Thiên thượng, nhơn gian tất cả chỗ  
Đều hiện vô đẳng diệu trang nghiêm  
Do Phật công đức mà sanh ra

Khiến người xem thấy ưa Phật trí.  
Chẳng rời một cõi đến chúng sanh  
Như trăng hiện khắp soi thế gian  
Âm thanh tâm niệm đều diệt cả  
Dường như hang núi dội tiếng vang.  
Nếu có chúng sanh tâm hạ liệt  
Vì họ diễn nói hạnh Thanh-văn,  
Nếu tâm minh lợi thích Độc giác,  
Thì vì họ giảng đạo Trung thừa.  
Nếu có từ bi thích độ sanh  
Vì họ giảng dạy Bồ-tát hạnh,  
Nếu có tối thắng tâm trí huệ  
Thì dạy Như Lai pháp vô thượng.

Ví như thuật gia làm các sự  
 Nhiều loại hình tướng đều chẳng thiệt  
 Bồ-tát trí huyễn cũng như vậy  
 Dầu hiện tất cả rời hữu vô.  
 Âm thanh ngàn thứ vang như vậy  
 Ca ngợi Phật rồi đứng lặng yên  
 Giải Thoát Nguyệt lại vì chúng thỉnh  
 Xin nói công hạnh đệ Cửu địa.

Kim Cang Tạng Bồ-tát bảo Giải Thoát Nguyệt Bồ-tát rằng:

Thừa Phật tử! Đại Bồ-tát dùng vô lượng trí như vậy tư duy quán  
 sát lại muốn cầu tịch diệt giải thoát hơn, liền tu tập Như Lai trí  
 huệ, nhập các môn Đà-la-ni Tam-muội Như Lai bí mật pháp, quán  
 sát bất tư nghi đại trí tánh thanh tịnh.

Có đủ thần thông quảng đại vào thế giới sai biệt, tu tập thập lực, vô úy, bất cộng. Theo chư Phật chuyển pháp luân. Chẳng bỏ đại bi bốn nguyện lực. Được nhập Bồ-tát độ Cửu Thiện huệ địa.

Chư Phật tử! Bồ-tát trụ bậc Thiện huệ địa này, đúng như thiết mà biết các pháp hành: thiện, bất thiện, vô ký, hữu lậu, vô lậu, thế gian, xuất thế, tư nghi, bất tư nghi, định, bất định, Thanh-văn, Độc giác, Bồ-tát, Như Lai địa và pháp hành hữu vi, vô vi.

Bồ-tát này dùng trí huệ như vậy, đúng như thiết mà biết những rừng rậm của chúng sanh: Tâm, phiền não, nghiệp, căn, giải, tánh, lạc dục, tùy miên, thọ sanh, tập khí tương tục và rừng rậm tam tụ sai biệt.

Bồ-tát này đúng như thiết mà biết tâm của chúng sanh có các thứ hình tướng. Như những tướng: tạp khởi, tốc chuyển, hoại, bất

hoại, vô hình chất, vô biên tế, thanh tịnh, cấu, vô cấu, phược, bất phược, huyễn sở tác, theo các loài mà đến thọ sanh, trăm ngàn muôn ức vô lượng tướng của tâm chúng sanh như vậy đều biết đúng thiệt.

Lại biết các thứ tướng của phiền não, như những tướng: lâu xa hiện hành, vô biên dẫn khởi, sanh chung chẳng bỏ, núp và khởi một nghĩa, cùng tâm tương ưng, chẳng cùng tâm tương ưng.

Tùy loài thọ sanh mà trụ, ba cõi sai khác, ái kiến si mạn, họa hại như mũi tên cắm sâu, ba nghiệp nhọn duyên chẳng tuyệt.

Lược nói, nhần đến tám muôn bốn ngàn tướng phiền não đều biết đúng thiệt.

Lại biết những tướng của nghiệp, như những tướng:

Thiện, bất thiện, vô ký,

Có biểu thị, không biểu thị, cùng tâm đồng sanh chẳng rời, nhưn  
tự tánh sát-na hoại mà thứ đệ nhóm quả chẳng mất.

Có báo, không báo, thọ các báo đen tối, như ruộng vô lượng,  
phàm Thánh sai khác.

Hiện Thọ, sanh thọ, hậu thọ. Thừa, phi thừa, định bất định.

Lược nói, nhần đến tám muôn bốn ngàn tướng của nghiệp đều  
biết đúng thiệt.

Lại biết tướng hạ, trung, thượng của các căn tánh,

Tướng tiền tế, hậu tế, sai biệt, vô sai biệt,

Tướng phiền não câu sanh chẳng rời nhau,

Tướng thừa phi thừa, định bất định,

Tướng thuần thực điều nhu,

Tướng tùy lưới căn nhẹ đến hoại,

Tướng tăng thượng không bị hoại,  
 Tướng thối bất thối sai biệt, tướng xa rời, cùng sanh chẳng  
 đồng.

Lược nói, đến tám muôn bốn ngàn tướng đều biết đúng thiệt.  
 Lại biết những tướng thượng, trung, hạ của tri giải; thượng,  
 trung, hạ của các tánh; thượng, trung, hạ của lạc dục... đều lược  
 nói, nhần đến tám muôn bốn ngàn.

Lại biết các tướng của tùy miên:

Tướng cùng thâm tâm đồng sanh,  
 Tướng cùng tâm đồng sanh,  
 Tướng tâm tương ưng bất tương ưng sai biệt,  
 Tướng lâu xa hiện hành, tướng vô thỉ chẳng trừ,

Tướng chống trái với tất cả thiên định, giải thoát, Tam-muội,  
Tam-ma-bát-đề, thần thông,

Tướng ba cõi thọ sanh hệ phược,

Tướng khiến vô biên tâm tương tục hiện khởi,

Tướng mở cửa các xứ, tướng cứng chắc khó trị,

Tướng địa xứ thành tựu bất thành tựu,

Tướng chỉ do Thánh đạo mới nhổ được.

Lại biết các loại tướng thọ sanh.

Tướng theo nghiệp thọ sanh,

Tướng sáu loài sai khác, tướng có sắc không sắc sai khác,

Tướng có tướng không tướng sai khác,

Tướng nghiệp làm ruộng, nước ái thấm nhuần, vô minh che  
rợp, thức làm chủng tử sanh mầm hậu hữu,

Tướng danh sắc sanh chung chẳng rời nhau,  
 Tướng si ái mong cầu nối các thân,  
 Tướng muốn thọ muốn sanh vô thỉ tham chấp,  
 Tướng tham cầu vọng cho rằng thoát ba cõi.

Lại biết các tướng của tập khí.

Những là tướng hành, bất hành sai khác,  
 Tướng tùy loại huân tập,  
 Tướng tùy chúng sanh hành huân tập,  
 Tướng tùy nghiệp phiền não huân tập,  
 Tướng thiện, bất thiện, vô ký huân tập,  
 Tướng tùy nhập hậu hữu huân tập,  
 Tướng thứ đệ huân tập,  
 Tướng chẳng dứt phiền não lâu xa chẳng bỏ huân tập,

Tướng thiệt phi thiệt huân tập,

Tướng thấy nghe gần gũi Thanh-văn, Độc giác, Bồ-tát, Như  
Lai huân tập.

Lại biết tướng chúng sanh chánh định, tà định, bất định.

Những là tướng chánh kiến chánh định, tà kiến tà định, nhị câu  
bất định,

Tướng ngũ nghịch tà định, ngũ căn chánh định, nhị câu bất  
định,

Tướng bát tà tà định, chánh tánh chánh định, nhị câu ly bất  
định,

Tướng sâu chấp tà pháp tà định, tập hành Thánh đạo chánh  
định, nhị câu xả bất định.

Chư Phật tử! Bồ-tát tùy thuận trí huệ như vậy gọi là trụ Thiện huệ địa. Đã trụ bậc này, biết rõ những hành sai biệt của chúng sanh mà giáo hóa điều phục cho được giải thoát.

Chư Phật tử! Bồ-tát này có thể khéo diễn thuyết pháp Thanh-văn thừa, pháp Độc giác thừa, pháp Bồ-tát thừa, pháp Như Lai địa.

Tất cả công hạnh lấy trí huệ làm trước, tất cả chỗ đi trí đều đi theo, nên có thể tùy căn tánh dục giải của chúng sanh, sở hành sai khác, các loài sai khác, cũng tùy thọ sanh phiền não miên phục, các nghiệp tập khí mà thuyết pháp cho họ sanh tín giải thêm lớn trí huệ, đều ở nơi thừa của mình mà được giải thoát.

Chư Phật tử! Bồ-tát trụ bậc Thiện huệ địa này làm đại Pháp sư, đủ hạnh Pháp sư, khéo hay giữ gìn pháp tạng của Như Lai, dùng vô lượng trí thiện xảo khởi tứ vô ngại biện.

**Dùng ngôn từ Bồ-tát mà thuyết pháp.**

Bồ-tát này thường tùy tứ vô ngại trí mà chuyển, không tạm bỏ lìa. Những gì là bốn? Chánh là pháp vô ngại trí, nghĩa vô ngại trí, từ vô ngại trí, lạc thuyết vô ngại trí.

Bồ-tát này dùng pháp vô ngại trí biết tự tướng của các pháp.

Dùng nghĩa vô ngại trí biết tướng sai biệt của các pháp. Dùng từ vô ngại trí nói không sai lầm. Dùng lạc thuyết vô ngại trí thuyết pháp vô đoạn vô tận.

Lại dùng pháp vô ngại trí biết tự tánh của các pháp. Nghĩa vô ngại trí biết sanh diệt của các pháp. Từ vô ngại trí thuyết an lập tất cả pháp chẳng dứt. Lạc thuyết vô ngại trí tùy chỗ an lập chẳng hoại thuyết pháp vô biên.

Lại dùng pháp vô ngại trí biết pháp hiện tại sai biệt. Nghĩa vô ngại trí biết pháp quá khứ, vị lai sai biệt. Từ vô ngại trí nơi các pháp quá khứ, hiện tại, vị lai nói không sai lầm. Lạc thuyết vô ngại trí nơi vô biên pháp trong mỗi đời đều nói rõ ràng.

Lại dùng pháp vô ngại trí biết pháp sai biệt.

Nghĩa vô ngại trí biết nghĩa sai biệt.

Từ vô ngại trí tùy ngôn âm của mọi loài mà nói.

Lạc thuyết vô ngại trí tùy tâm ưa thích của họ mà nói.

Lại pháp vô ngại trí dùng pháp trí biết sai biệt chẳng khác.

Nghĩa vô ngại trí biết sai biệt như thiệt.

Từ vô ngại trí dùng thế trí sai biệt mà thuyết pháp.

Lạc thuyết vô ngại trí dùng đệ nhất nghĩa trí thiện xảo thuyết pháp.

**Lại pháp vô ngại trí biết các pháp nhưt tướng chẳng hoại.**

**Nghĩa vô ngại trí biết uẩn, xứ, giới, đế, duyên khởi thiện xảo.**

**Từ vô ngại trí dùng tất cả âm thanh, văn tự mỹ diệu mà thế gian dễ hiểu để thuyết pháp.**

**Lạc thuyết vô ngại trí dùng vô biên pháp minh tăng thắng để thuyết pháp.**

**Lại pháp vô ngại trí biết Nhưt thừa bình đẳng tánh.**

**Nghĩa vô ngại trí biết các thừa sai biệt tánh.**

**Từ vô ngại trí nói tất cả thừa vô sai biệt.**

**Lạc thuyết vô ngại trí nói mỗi mỗi thừa vô biên pháp.**

**Lại pháp vô ngại trí biết trí tùy chứng tất cả hạnh Bồ-tát trí hành, pháp hành.**

**Nghĩa vô ngại trí biết Thập địa phần vị nghĩa sai khác.**

Từ vô ngại trí thuyết địa đạo tướng vô sai biệt.

Lạc thuyết vô ngại trí thuyết mỗi mỗi địa có vô biên hành tướng.

Lại pháp vô ngại trí biết tất cả Như Lai một niệm thành Chánh giác.

Nghĩa vô ngại trí biết các thời gian, các xứ sở đều sai khác.

Từ vô ngại trí nói thành Chánh giác sai biệt.

Lạc thuyết vô ngại trí nơi mỗi câu pháp vô lượng kiếp nói chẳng hết.

Lại pháp vô ngại trí biết tất cả Như Lai những ngữ ngôn, trí lực, vô úy, bất cộng pháp, đại từ, đại bi, biện tài, phương tiện, chuyển pháp luân, Nhứt thiết trí, tùy chứng trí.

Nghĩa vô ngại trí biết Như Lai tùy tám vạn bốn ngàn tâm, hành, căn, giải, âm thanh sai biệt của chúng sanh.

Từ vô ngại trí tùy tất cả chúng sanh hạnh dùng âm thanh sai biệt của Như Lai để thuyết pháp.

Lạc thuyết vô ngại trí tùy tín giải của chúng sanh dùng trí thanh tịnh hạnh viên mãn của Như Lai để thuyết pháp.

Chư Phật tử! Bồ-tát trụ đệ Cửu địa được trí vô ngại thiện xảo như vậy, được Phật pháp tạng làm đại Pháp sư,

Được nghĩa Đà-la-ni, pháp Đà-la-ni, trí Đà-la-ni,

Quang chiếu Đà-la-ni, thiện huệ Đà-la-ni,

Chúng tài Đà-la-ni, oai đức Đà-la-ni,

Vô ngại môn Đà-la-ni, vô biên tế Đà-la-ni,

Chúng chúng nghĩa Đà-la-ni, trăm vạn a-tăng-kỳ môn Đà-la-ni, như vậy đều được viên mãn, dùng trăm vạn vô số môn thiện xảo âm thanh biện tài mà thuyết pháp.

Bồ-tát này được trăm vạn vô số môn Đà-la-ni như vậy rồi, nơi chỗ vô lượng đức Phật, trước mỗi đức Phật, đều dùng trăm vạn vô số môn Đà-la-ni như vậy để nghe chánh pháp, nghe rồi chẳng quên, dùng vô lượng môn sai biệt diễn thuyết cho đại chúng khác.

Bồ-tát này mới vừa thấy Phật liền cúi đầu đánh lễ. Ở chỗ Phật liền được vô lượng pháp môn.

Pháp môn đã được đây, hàng văn trì đại Thanh-văn trong trăm ngàn kiếp chẳng lãnh thọ được.

Bồ-tát này được Đà-la-ni như vậy, vô ngại trí như vậy, ngồi trên pháp tòa mà thuyết pháp.

Chúng sanh khắp trong Đại thiên thế giới, đều tùy tâm sở thích sai khác của họ mà thuyết pháp.

Chỉ trừ chư Phật và chư Bồ-tát đã thọ chúc, các chúng hội khác không thể sánh kịp oai đức quang minh với Bồ-tát này.

Bồ-tát này ngồi trên pháp tòa, muốn dùng một âm thanh khiến các đại chúng đều được hiểu rõ thì liền được hiểu rõ.

Hoặc có lúc muốn dùng các thứ âm thanh làm cho các đại chúng đều được khai ngộ.

Hoặc có lúc tâm muốn phóng đại quang minh diễn thuyết pháp môn.

Hoặc có lúc tâm muốn ở trên thân mình, mỗi chân lông đều diễn pháp âm.

Hoặc có lúc tâm muốn nhả đến Đại thiên thế giới có bao nhiêu vật hữu hình, vô hình đều diễn ra ngôn âm diệu pháp.

Hoặc có lúc tâm phát một ngôn âm khắp cả pháp giới đều hiểu rõ.

Hoặc có lúc tâm muốn tất cả ngôn âm đều làm pháp âm thường trụ bất diệt.

Hoặc có lúc tâm muốn tất cả thế giới những ống tiêu, sáo, chuông trống, tất cả tiếng nhạc và ca ngâm đều diễn pháp âm.

Hoặc có lúc tâm muốn trong một chữ, tất cả pháp cú, ngôn âm sai biệt thảy đều đầy đủ.

Hoặc có lúc tâm muốn làm cho bất khả thuyết vô lượng thế giới, trong tứ đại: địa, thủy, hỏa, phong, có bao nhiêu vi trần, trong mỗi vi trần thảy đều diễn xuất bất khả thuyết pháp môn.

**Tất cả điều muốn như vậy đều tùy tâm hiển hiện thành mãn cả.**

**Chư Phật tử! Giả sử Đại thiên thế giới, tất cả chúng sanh đều đến trước Bồ-tát này, mỗi mỗi chúng sanh đều dùng vô lượng ngôn âm khác nhau để vấn nạn, tất cả vấn nạn đều chẳng đồng nhau.**

**Trong khoảng một niệm, Bồ-tát đều lãnh thọ tất cả, vẫn dùng một âm thanh mà giải thích khắp tất cả, khiến họ đều vui thích.**

**Như vậy, nhân đến tất cả chúng sanh trong bất khả thuyết thế giới, trong bất khả thuyết bất khả thuyết thế giới, Bồ-tát đều có thể tùy tâm sở thích, căn, giải của họ mà thuyết pháp.**

**Thừa thần lực của Phật rộng làm Phật sự, vì khắp tất cả mà làm chỗ nương tựa.**

**Chư Phật tử! Bồ-tát này lại phát tinh tấn thành tựu trí minh, giả sử nơi một chân lông có bất khả thuyết thế giới vi trần số chư Phật**

chúng hội, mỗi chúng hội có bất khả thuyết thế giới vi trần số chúng sanh, mỗi chúng sanh có bất khả thuyết thế giới vi trần số tánh dục. Chư Phật đó tùy theo tánh dục của chúng sanh mà đều ban cho pháp môn.

Như nơi một chân lông, tất cả chỗ khắp pháp giới đều như vậy cả. Vô lượng pháp môn của chư Phật đã nói như vậy, trong khoảng một niệm, Bồ-tát đều lãnh thọ được cả, không hề quên mất.

Chư Phật tử! Bồ-tát trụ bực đệ Cửu địa này ngày đêm tinh tấn, trọn không xen niệm gì khác, chỉ nhập Phật cảnh giới thân cận Như Lai, nhập chư Bồ-tát thậm thâm giải thoát, thường ở chánh định, thường thấy chư Phật chưa từng bỏ lìa.

**Trong mỗi mỗi kiếp thấy vô lượng Phật, vô lượng trăm Phật, vô lượng ngàn Phật, nhẫn đến vô lượng trăm ngàn ức na-do-tha Phật, đều kính trọng cúng dường, hỏi pháp.**

**Được thuyết pháp Đà-la-ni bao nhiêu thiện căn đã có càng thêm sáng sạch.**

**Ví như chơn kim, thợ giỏi khéo dùng làm bửu quan để Chuyển Luân Thánh Vương đội, tất cả đồ trang nghiêm của thần dân và các tiểu quốc vương không sánh kịp được.**

**Thiện căn của bực Bồ-tát đệ Cửu địa cũng như vậy. Những thiện căn của Thanh-văn, Độc giác và các Bồ-tát bực dưới không thể bằng được.**

**Chư Phật tử! Ví như đại Phạm Thiên Vương chủ của nhị thiên thể giới, thân phóng quang minh có thể chiếu thấu chỗ tối, chỗ xa của tất cả nhị thiên thể giới.**

**Những thiện căn của Bồ-tát này cũng như vậy, có thể phóng quang minh, chiếu tâm chúng sanh trừ sạch phiền não tăm tối.**

**Trong mười môn Ba-la-mật, với Bồ-tát này, lực Ba-la-mật là hơn cả, các môn kia thì tùy sức tùy phần.**

**Chư Phật tử! Đây là lược nói đại Bồ-tát đệ Cửu Thiện huệ địa. Nếu nói rộng thì vô lượng kiếp nói cũng không hết.**

**Chư Phật tử! Bồ-tát trụ bậc đệ Cửu địa này thường làm đại Phạm Thiên Vương chủ nhị thiên thể giới.**

**Thống trị giới, tự tại làm lợi ích.**

Hay vì hàng Thanh-văn, Độc giác và chư Bồ-tát mà giảng giải hạnh Ba-la-mật.

Hay tùy tâm của chúng sanh, không bị khuất phục vì vắn nạn.

Những công hạnh bố thí, ái ngữ, lợi hành, đồng sự đều chẳng rời niệm Phật, nhần đến chẳng rời niệm Nhứt thiết chủng trí.

Bồ-tát này lại nghĩ rằng:

Ở trong tất cả chúng sanh, tôi sẽ là thượng thủ, là thắng, nhần đến là bậc y chỉ của Nhứt thiết chủng trí.

Bồ-tát này nếu phát tinh tấn trong khoảng một niệm được trăm vạn vô số quốc độ vi trần số Tam-muội, nhần đến thị hiện trăm vạn vô số quốc độ vi trần số Bồ-tát làm quyến thuộc.

Nếu dùng nguyện lực thù thắng tự tại thị hiện thì hơn số này. Nhần đến trăm ngàn ức na-do-tha kiếp chẳng thể đếm biết được.

**Kim Cang Tạng Bồ-tát muốn tuyên lại nghĩa này mà nói kệ rằng:**

Vô lượng trí lực khéo quan sát  
Tối thượng vi diệu đời khó biết  
Vào khắp chỗ bí mật của Phật  
Lợi ích chúng sanh vào Cứu địa.  
Tổng trì Tam-muội đều tự tại  
Được đại thần thông vào các cõi  
Lực, trí, vô úy, bất cộng pháp  
Nguyện, lực, bi tâm vào Cứu địa.  
Trụ nơi bậc này trì pháp tạng  
Rõ thiện, bất thiện và vô ký  
Hữu lậu, vô lậu, thế, xuất thế  
Tư, bất tư nghĩ đều khéo biết.

Nếu pháp quyết định chẳng quyết định  
Tam thừa tu tập đều quán sát  
Hữu vi, vô vi hạnh sai biệt  
Biết rõ như vậy nhập thế gian.  
Nếu muốn biết rõ tâm chúng sanh  
Thì hay dùng trí biết như thiệt,  
Các thứ chuyển tốc, hoại, chẳng hoại,  
Những tướng vô chất, vô biên thấy.  
Phiền não vô biên thường sanh chung  
Phục, khởi một nghĩa nối các loại.  
Nghệp tánh chủng loại đều riêng khác  
Nhơn hoại, quả nhóm đều biết được.  
Căn tánh các loại hạ, trung, thượng

Tiền tế, hậu tế khác vô lượng  
Giải, tánh, lạc dục cũng như vậy  
Tám vạn bốn ngàn đều biết cả.  
Chúng sanh hoặc kiến luôn tùy chuyển  
Rừng rậm vô thí chưa cắt trừ  
Với chí chung cùng tâm đều sanh  
Thường ràng rịt nhau chẳng đoạn tuyệt.  
Chẳng phải vật thiệt, chỉ vọng tưởng  
Chẳng rời khỏi tâm, không xứ sở  
Thiền định cảnh trừ những thói chuyển  
Kim cang đạo diệt mới rốt ráo.  
Sáu loài thọ sanh đều sai khác  
Ruộng nghiệp, ái nhuận, vô minh che

Thức làm chúng tử, mằm danh sắc  
Ba cõi vô thi luôn tiếp nối.  
Hoặc, nghiệp, tâm tập sanh các loại  
Nếu lìa hoặc, nghiệp chẳng còn sanh  
Chúng sanh ở trong hoặc, nghiệp, tâm  
Hoặc chìm kiến chấp, hoặc hành đạo.  
Bực Bồ-tát này khéo quán sát  
Tùy tâm sở thích và căn giải  
Đều dùng vô ngại diệu biện tài  
Theo chỗ đáng độ mà thuyết pháp.  
Ngồi trên pháp tòa như sư tử,  
Cũng như Ngưu vương, Bửu Sơn vương,  
Lại như Long vương bủa mây đầy

Tuôn mưa cam lộ đầy biển lớn.  
Khéo biết pháp tánh và áo nghĩa  
Tùy thuận ngôn từ hay biện thuyết  
Vô số trăm vạn Đà-la-ni  
Dường như biển lớn chứa nước mưa.  
Tổng trì Tam-muội đều thanh tịnh  
Trong khoảng một niệm thấy nhiều Phật  
Nơi mỗi mỗi Phật đều nghe pháp  
Lại dùng diệu âm để diễn thuyết.  
Nếu muốn khắp Đại thiên thế giới  
Giáo hóa tất cả các quần sanh  
Như mây bủa khắp mọi nơi chỗ  
Tùy theo căn dục đều khiến mừng.

Đầu lông Phật chúng đông vô số  
Chúng sanh sở thích cũng vô cực  
Đều xứng tâm họ cho pháp môn  
Tất cả pháp giới đều như vậy.  
Bồ-tát siêng thêm sức tinh tấn  
Lại được công đức càng thêm hơn  
Văn trì vô lượng các pháp môn  
Như đất hay gìn tất cả giống.  
Mười phương vô lượng các chúng sanh  
Đều đến thân cận ngồi trong hội  
Một niệm tùy tâm đều vấn nạn  
Một lời đối khắp đều thỏa mãn.  
Trụ ở bậc này làm Pháp Vương

Tùy cơ dạy bảo không nhàm mỗi  
Ngày đêm thấy Phật chưa từng bỏ  
Nhập thâm tịch diệt trí giải thoát.  
Cúng Phật thiện căn càng thêm sáng  
Như mào diêu bửu trên đầu vua  
Nhờ đây chúng sanh dứt phiền não  
Như quang chiếu khắp của Phạm vương.  
Bực này thường hiện Đại Phạm vương.  
Đem pháp Tam thừa độ chúng sanh  
Thiện nghiệp tu hành khắp lợi ích  
Nhẫn đến sẽ thành Nhưt thiết trí.  
Một niệm đã nhập các Tam-muội.  
Vô số thế giới vi trần số

Thấy Phật thuyết pháp, số cũng vậy  
Nguyên lực thị hiện lại hơn đây.  
Đây là đệ Cửu Thiện huệ địa  
Chỗ tu hành của đại Bồ-tát  
Thậm thâm vi diệu khó thấy được  
Tôi vì Phật tử đã tuyên thuyết.  
Na-do-tha chúng Tịnh Cư Thiên  
Nghe những thắng hạnh trong Cửu địa  
Trên không hơn hở lòng hoan hỷ  
Đều cùng cung kính cúng dường Phật.  
Bất khả tư nghì chúng Bồ-tát  
Cũng ở hư không rất hoan hỷ  
Đồng khắp hương duyệt ý tối thượng

Huân khắp chúng hội khiến thanh tịnh.  
Tự Tại Thiên vương cùng Thiên chúng  
Vô lượng ức số ở hư không  
Rải khắp Thiên y cúng dường Phật  
Trăm ngàn muôn thứ phất phới rơi.  
Thế nữ cõi trời số vô lượng  
Tất cả mừng vui cúng dường Phật  
Đều tấu các thứ âm nhạc hay  
Đều dùng lời này để ca ngợi:  
Phật thân an tọa một quốc độ  
Tất cả thế giới đều hiện thân  
Thân tướng đoan nghiêm vô lượng ức  
Pháp giới rộng lớn đều khắp đây.

Nơi một chân lông phóng quang minh  
Khắp dứt thế gian phiền não tối  
Thế giới vi trần biết được số  
Quang minh này số chẳng lường được.  
Hoặc thấy Như Lai đủ tướng hảo  
Chuyển chánh pháp luân thẳng vô thượng,  
Hoặc thấy du hành các cõi Phật,  
Hoặc thấy vắng lặng an bất động,  
Hoặc hiện ở tại cung Đâu Suất,  
Hoặc hiện hạ sanh nhập thai mẹ,  
Hoặc hiện trụ thai, hoặc xuất thai,  
Đều khiến trong vô lượng cõi thấy.  
Hoặc hiện xuất gia tu thế đạo

Hoặc hiện đạo tràng thành Chánh giác  
Hoặc hiện thuyết pháp, hoặc Niết-bàn  
Khiến khắp mười phương đều xem thấy.  
Ví như huyễn sư biết huyễn thuật  
Ở trong đại chúng hiện nhiều việc,  
Trí huệ Như Lai cũng như vậy  
Ở trong thế gian khắp hiện thân.  
Phật trụ thậm thâm chơn pháp tánh  
Tịch diệt vô tướng đồng hư không  
Mà ở trong đê nhút thiết nghĩa  
Thị hiện công hạnh nhiều sự việc.  
Hạnh lợi chúng sanh Phật đã làm  
Đều nương pháp tánh mà được có

Tướng và vô tướng không sai khác  
Vào đến rốt ráo đều vô tướng.  
Nếu có muốn được Như Lai trí  
Phải rời tất cả vọng phân biệt  
Thông đạt hữu vô đều bình đẳng  
Mau làm Nhơn Thiên Đại Đạo sư.  
Vô lượng vô biên chúng Thiên nữ  
Ca nhạc ngôn âm khen ngợi rồi  
Thân tâm tịch tịnh đều an lạc  
Chiêm ngưỡng Như Lai đứng yên lặng.  
Liên đó Giải Thoát Nguyệt Bồ-tát  
Biết các chúng hội đều tịch tịnh  
Hướng Kim Cang Tạng mà thỉnh rằng:

Bực đại Vô Úy, chơn Phật tử!  
 Từ đệ Cửu địa vào Thập địa  
 Bao nhiêu công đức các hành tướng  
 Nhẫn đến thần thông trí biến hóa  
 Mong vì đại chúng mà tuyên thuyết.

Kim Cang Tạng Bồ-tát bảo Giải Thoát Nguyệt Bồ-tát rằng:

Thưa Phật tử! Đại Bồ-tát từ Sơ địa đến đệ Cửu địa dùng vô lượng trí huệ quán sát giác liễu như vậy rồi, khéo tư duy tu tập, khéo đầy đủ thiện pháp.

Nhóm vô biên pháp trợ đạo, thêm lớn đại phước đức trí huệ, rộng thi hành đại bi, biết thế giới sai biệt.

Vào rừng rậm chúng sanh giới, nhập cảnh giới Như Lai, tùy thuận hạnh tịch diệt của Như Lai.

Thường quán sát trí lực, vô úy, bất cộng pháp của Như Lai, gọi là được Nhứt thiết chủng trí Thọ chúc vị.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát dùng trí huệ như vậy nhập bực Thọ chúc địa rồi liền được Ly cấu Tam-muội,

Nhập pháp giới sai biệt Tam-muội,

Trang nghiêm đạo tràng Tam-muội,

Nhứt thiết chủng hoa quang Tam-muội,

Hải tạng Tam-muội, Hải ấn Tam-muội,

Hư không giới quảng đại Tam-muội,

Quán nhứt thiết pháp tự tánh Tam-muội,

Trí nhứt thiết chúng sanh tâm hành Tam-muội,

Nhứt thiết Phật giai hiện tiền Tam-muội... trăm vạn vô số Tam-muội như vậy đều hiện tiền.

Bồ-tát này ở nơi các môn Tam-muội trên đây hoặc nhập, hoặc xuất đều được thiện xảo.

Cũng khéo rõ biết tất cả Tam-muội việc làm sai biệt. Tam-muội tối hậu tên là Thọ Nhứt thiết trí Thắng chức vị.

Lúc Tam-muội này hiện tiền, bỗng nhiên xuất sanh đại bửu Liên hoa. Liên hoa này rộng lớn bằng trăm vạn Đại thiên thế giới, trang nghiêm với các thứ diệu bửu, vượt hơn tất cả cảnh giới thế gian.

Do thiện căn xuất thế sanh khởi, do những hạnh biết các pháp như huyễn tánh làm thành, thường phóng quang minh chiếu khắp pháp giới, các cõi trời chẳng có được.

Liên hoa này, cọng bằng tỳ lưu ly ma-ni bửu, đài bằng chiêm đàn vương, tua bằng ngọc mã não, cánh bằng vàng diêm phù đàn, các báu làm tạng, lưới báu che giăng.

Hoa này thường phóng vô lượng quang minh, có mười Đại thiên thể giới vi trần số liên hoa làm quyến thuộc.

Bấy giờ, Bồ-tát này ngự trên liên hoa, thân tướng cân xứng với hoa. Vô lượng quyến thuộc Bồ-tát ngồi trên các liên hoa kia, mỗi vị đều được trăm vạn Tam-muội, đồng hướng về đại Bồ-tát như tâm chiêm ngưỡng.

Chư Phật tử! Lúc đại Bồ-tát này và quyến thuộc ngồi trên liên hoa, thì quang minh và ngôn âm khắp đến thập phương pháp giới.

Tất cả thế giới đều chấn động, ác đạo khởi khổ, cõi nước nghiêm tịnh, đồng hạnh Bồ-tát đều vân tập đến, âm nhạc của nhơn Thiên đồng thời trỗi tiếng, tất cả chúng sanh đều được an vui, đem bất tư nghì đồ cúng dường dâng lên chư Phật.

Chư Phật chúng hội thấy đều hiển hiện.

Chư Phật tử! Lúc Bồ-tát này ngồi trên tòa đại liên hoa, thì nơi dưới hai chân phóng trăm vạn vô số quang minh chiếu khắp các đại địa ngục ở mười phương, diệt khổ cho chúng sanh.

Nơi hai gối phóng trăm vạn vô số quang minh chiếu khắp mọi loài súc sanh ở mười phương, diệt khổ cho chúng sanh.

Nơi rún phóng trăm vạn vô số quang minh chiếu khắp cõi Diêm La Vương ở mười phương, diệt khổ cho chúng sanh.

Nơi hai bên hông phóng trăm vạn vô số quang minh chiếu khắp tất cả nhơn gian ở mười phương, diệt khổ cho chúng sanh.

Nơi giữa hai tay phóng trăm vạn vô số quang minh chiếu khắp tất cả cung điện của chư Thiên và A-tu-la ở mười phương.

Nơi trên hai vai phóng trăm vạn vô số quang minh chiếu khắp tất cả Thanh-văn ở mười phương.

Nơi cổ và lưng phóng trăm vạn vô số quang minh chiếu khắp thân Bích chi Phật ở mười phương.

Nơi mặt phóng trăm vạn vô số quang minh chiếu khắp hàng Bồ-tát sơ phát tâm đến bậc đệ Cửu địa.

Từ giữa hai chạng mày phóng trăm vạn vô số quang minh chiếu khắp hàng Bồ-tát Thọ chúc ở mười phương.

Quang minh này làm cho cung điện của ma quỷ đều chẳng hiện.

Nơi đánh đầu phóng trăm vạn vô số Đại thiên thể giới vi trần số quang minh chiếu khắp các đạo tràng chúng hội của chư Phật ở tất cả thế giới trong mười phương.

Hữu nhiều mười vòng rồi dừng lại trên hư không thành lưới quang minh tên là Xí nhiên quang minh, phát khởi các đồ cúng dường để cúng Phật.

Chư Bồ-tát khác, từ sơ phát tâm đến độ Cứu địa, có những đồ cúng dường đều không sánh được.

Lưới quang minh này, ở trước chúng hội của mỗi đức Phật trong mười phương, mưa những hương tốt, tràng hoa, y phục, tràng phan, báu cái, các thứ trang nghiêm bằng châu ma-ni, để cúng dường lên Phật.

Đồ cúng trên đây đều từ thiện căn xuất thế sanh ra, vượt hơn tất cả cảnh giới thế gian.

Nếu có chúng sanh thấy biết sự này thì đều được bất thối chuyển nơi đạo Vô thượng giác.

Chư Phật tử! Đại quang minh này hiện sự cúng dường như vậy xong, lại nhiễu tất cả thế giới ở mười phương nơi đạo tràng của chư Phật đủ mười vòng rồi lại từ dưới chân của Phật mà vào.

Lúc đó, chư Phật và chư Bồ-tát biết nơi thế giới ấy có đại Bồ-tát ấy có thể làm hạnh quảng đại như vậy đến bậc Thọ chúc.

Chư Phật tử! Bấy giờ mười phương vô lượng vô biên Bồ-tát, nhân đến bậc đệ Cửu địa đều vân tập vây quanh cung kính cúng dường đại Bồ-tát này, nhứt tâm quán sát.

Đương lúc quán sát, chư Bồ-tát liền đều chứng được mười ngàn Tam-muội.

Lúc đó, những Bồ-tát Thọ chúc ở mười phương đều ở trong đức tướng nơi ngực kim cang trang nghiêm phóng đại quang minh tên Năng hoại ma oán, có trăm vạn vô số quang minh làm quyến thuộc, chiếu khắp mười phương hiện vô lượng thần thông biến hóa.

Sau đó quang minh này trở về nhập vào trong ngực kim cang trang nghiêm của đại Bồ-tát.

Khi quang minh nhập vào xong, những trí huệ thế lực của đại Bồ-tát này thêm lớn hơn trăm ngàn lần.

Bấy giờ thập phương chư Phật từ chạng mây phóng quang minh thanh tịnh tên Tăng ích Nhứt thiết trí thần thông, có vô số quang minh làm quyến thuộc chiếu khắp thế giới mười phương, hữu nhiều mười vòng, thị hiện sự tự tại quảng đại của Như Lai khai ngộ cho vô lượng trăm ngàn ức na-do-tha chúng Bồ-tát.

Chấn động khắp cả cõi Phật, diệt trừ tất cả khổ của các ác đạo, che ẩn tất cả cung điện của ma, hiển thị tất cả chỗ của chư Phật chứng Bồ-đề và đạo tràng chúng hội oai đức trang nghiêm.

Quang minh này chiếu khắp tận hư không biến pháp giới tất cả thế giới rồi lại đến trên pháp hội của đại Bồ-tát này hữu nhiều bao vòng, hiển hiện những sự trang nghiêm.

Hiện xong, nhập vào trên đánh đầu của đại Bồ-tát này.

Những quang minh quyền thuộc cũng đều nhập vào đánh đầu của chư Bồ-tát.

Đương lúc quang minh của chư Phật nhập vào đầu, đại Bồ-tát này chứng được trăm vạn Tam-muội mà trước kia chưa được.

Đây gọi là đã được bậc Thọ chúc vào cảnh giới Phật đầy đủ Thập lực dự ở số chư Phật.

Chư Phật tử! Như Chuyển Luân Thánh Vương sanh thái tử, mẹ là chánh hậu.

Lúc thái tử thân tướng trưởng thành đầy đủ, nhà vua bảo thái tử ngồi tòa diệu kim trên bạch tượng báu, trương màn lưới lớn, dựng tràng phan to, thắp hương, rải hoa, trỗi các âm nhạc, lấy nước bốn biển đựng trong bình vàng.

Nhà vua cầm bình vàng này rưới nước bốn biển lên đầu thái tử.

Đây gọi là lễ thái tử lãnh thọ vương chức, dự ở hàng quán đánh Sát để lợi vương. Liền có thể thực hành đầy đủ mười thiện đạo, cũng được gọi là Chuyển Luân Thánh Vương.

Đại Bồ-tát Thọ chức cũng như vậy, vì trí thủy của chư Phật rưới vào đầu nên gọi là Thọ chức, vì đầy đủ mười trí lực của Như Lai nên dự vào hàng chư Phật.

Chư Phật tử! Đây gọi là Bồ-tát Thọ chức đại trí. Bồ-tát do chức đại trí này nên có thể làm vô lượng trăm ngàn vạn ức na-do-tha hạnh khó làm, thêm lớn vô lượng trí huệ công đức, gọi là an trụ bậc Pháp vân địa.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát ở bậc Pháp vân địa này, đúng thiết mà biết Dục giới tập, Sắc giới tập, Vô Sắc giới tập.

Thế giới tập, pháp giới tập,  
Hữu vi giới tập, vô vi giới tập,  
Chúng sanh giới tập, thức giới tập,  
Hư không giới tập, Niết-bàn giới tập,  
Kiến chấp phiền não hành tập,  
Thế giới thành hoại tập, Thanh-văn hạnh tập,  
Độc giác hạnh tập, Bồ-tát hạnh tập,  
Như Lai trí lực vô úy sắc thân pháp thân tập,  
Nhứt thiết chủng trí tập,  
Thị hiện thành Phật chuyển pháp luân tập,  
Trí quyết định phân biệt tất cả pháp tập.  
Tóm lại, đại Bồ-tát này dùng Nhứt thiết trí mà biết tất cả tập.

**Chư Phật tử! Đại Bồ-tát này dùng giác huệ thượng thượng như vậy đúng thiệt mà biết:**

**Chúng sanh nghiệp hóa, phiền não hóa,  
Kiến chấp hóa, thế giới hóa, pháp giới hóa,  
Thanh-văn hóa, Độc giác hóa, Bồ-tát hóa,  
Như Lai hóa, tất cả phân biệt vô phân biệt hóa.**

**Lại đúng thiệt mà biết Phật trì, Pháp trì, Tăng trì, nghiệp trì, phiền não trì, thời trì, nguyện trì, cúng dường trì, hành trì, kiếp trì, trí trì.**

**Lại đúng thiệt mà biết chư Phật nhập vi tế trí. Những là tu hành  
Vi tế trí, mạng chung vi tế trí,  
Thọ sanh vi tế trí, xuất gia vi tế trí,  
Hiện thần thông vi tế trí, thành Chánh giác vi tế trí,**

Chuyên pháp luân vi tế trí, trụ thọ mạng vi tế trí,  
 Nhập Niết-bàn vi tế trí, giáo pháp trụ vi tế trí.

Đại Bồ-tát này lại nhập Như Lai bí mật xứ. Những là  
 Thân bí mật, ngữ bí mật, tâm bí mật,  
 Thời phi thời tư lương bí mật,  
 Thọ Bồ-tát ký bí mật,  
 Nhiếp chúng sanh bí mật,  
 Chúng chúng thừa bí mật,  
 Tất cả chúng sanh căn hành sai biệt bí mật,  
 Nghiệp sở hành bí mật, đắc Bồ-đề hạnh bí mật.  
 Những sự này đều biết đúng thiệt.

Lại biết những nhập kiếp trí của chư Phật. Những là  
 Một kiếp vào vô số kiếp, vô số kiếp vào một kiếp,

Hữu số kiếp vào vô số kiếp, vô số kiếp vào hữu số kiếp,  
 Một niệm vào kiếp, kiếp vào một niệm,  
 Kiếp vào phi kiếp, phi kiếp vào kiếp,  
 Hữu Phật kiếp vào vô Phật kiếp, vô Phật kiếp vào hữu Phật kiếp,  
 Quá khứ vị lai kiếp vào hiện tại kiếp,  
 Hiện tại kiếp vào quá khứ vị lai kiếp,  
 Quá khứ kiếp vào vị lai kiếp,  
 Vị lai kiếp vào hiện tại kiếp,  
 Trường kiếp vào đoản kiếp, đoản kiếp vào trường kiếp.  
 Lại biết những kiếp sở nhập của Như Lai. Những là  
     Nhập mao đạo trí, nhập vi trần trí,  
     Nhập quốc độ thân Chánh giác trí,  
     Nhập chúng sanh thân Chánh giác trí,

Nhập chúng sanh tâm Chánh giác trí,

Nhập chúng sanh hạnh Chánh giác trí,

Nhập tùy thuận nhứt thiết xứ Chánh giác trí,

Nhập thị hiện biến hành trí,

Nhập thị hiện thuận hành trí,

Nhập thị hiện nghịch hành trí,

Nhập thị hiện tư nghì bất tư nghì thế gian liễu tri, bất liễu tri hành trí,

Nhập thị hiện Thanh-văn trí,

Độc giác trí, Bồ-tát hạnh trí, Như Lai hạnh trí.

Tất cả như vậy đều biết đúng thiết.

Chư Phật tử! Tất cả chư Phật có những trí huệ quảng đại vô lượng, bậc Bồ-tát này đều có thể chứng nhập.

Đại Bồ-tát trụ bực Pháp vân địa này liền được Bồ-tát

Bất tư nghi giải thoát,

Vô chương ngại giải thoát,

Tịnh quán sát giải thoát,

Phổ chiếu minh giải thoát,

Như Lai tạng giải thoát,

Tùy thuận vô ngại luân giải thoát,

Thông đạt tam thế giải thoát,

Pháp giới tạng giải thoát,

Quang minh luân giải thoát,

Vô dư cảnh giới giải thoát.

Mười môn giải thoát này làm đầu, lại có vô lượng trăm ngàn vô số môn giải thoát đều là chỗ chứng đắc của bực đệ Thập địa này.

Nhẫn đến vô lượng trăm ngàn vô số môn Tam-muội, vô lượng trăm ngàn vô số môn Đà-la-ni, vô lượng trăm ngàn vô số môn thần thông, bậc này đều thành tựu cả.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát này thần thông đạt trí huệ như vậy, tùy thuận vô lượng Bồ-đề, thành tựu thiện xảo niệm lực.

Mười phương chư Phật có vô lượng đại pháp minh, đại pháp chiếu, đại pháp vũ. Bồ-tát này trong khoảng một niệm đều có thể an, có thể thọ, có thể nhiếp, có thể trì tất cả.

Ví như Ta Đà La Long vương làm mưa lớn, chỉ trừ đại hải, ngoài ra tất cả chỗ khác đều không thể chứa thọ nhiếp trì nước mưa đó.

Cũng vậy, chỉ trừ bậc đệ Thập địa Bồ-tát, ngoài ra tất cả chúng sanh, Thanh-văn, Độc giác, nhẫn đến đệ Cửu địa Bồ-tát đều không

thể an thọ nhiếp trì tạng bí mật đại pháp minh, đại pháp chiếu, đại pháp vũ của đức Như Lai.

Ví như đại hải có thể an thọ nhiếp trì trận mưa lớn của một Long vương, hoặc hai, hoặc ba, nhân đến vô lượng Long vương đồng thời làm mưa lớn. Vì đại hải rộng lớn vô lượng.

Cũng vậy, đại Bồ-tát trụ bậc Pháp vân địa có thể an thọ nhiếp trì đại pháp minh, pháp chiếu, pháp vũ của một đức Phật nhân đến của vô lượng đức Phật, đầu trong khoảng một niệm chư Phật đồng thời diễn thuyết. Vì thế nên bậc Bồ-tát này hiệu là Pháp vân địa.

**Giải Thoát Nguyệt Bồ-tát hỏi:**

Thưa Phật tử! Trong khoảng một niệm, đại Bồ-tát này có thể an thọ nhiếp trì đại pháp minh, pháp chiếu, pháp vũ của bao nhiêu đức Phật?

**Kim Cang Tạng Bồ-tát nói:**

**Thưa Phật tử! Chẳng thể đếm tính biết được. Tôi sẽ dùng ví dụ để trình bày việc ấy.**

**Thưa Phật tử! Ví như mười phương, trong mỗi phương đều có mười bất khả thuyết trăm ngàn ức na-do-tha Phật sát vi trần số thế giới.**

**Trong thế giới đó, mỗi mỗi chúng sanh đều được văn trì Đà-la-ni, làm thị giả của Phật, đa văn bực nhứt trong hàng Thanh-văn, như Tỳ-kheo Đại Thắng, thị giả của đức Kim Cang Liên Hoa Thượng Phật.**

**Những pháp của một chúng sanh đã thọ, các chúng sanh khác không thọ trùng. Những pháp của tất cả chúng sanh này thọ được có số lượng chăng?**

**Giải Thoát Nguyệt Bồ-tát nói:**

**Số đó rất nhiều vô lượng vô biên.**

**Kim Cang Tạng Bồ-tát nói:**

**Tôi xin nói để Phật tử được rõ. Bực Pháp vân địa Bồ-tát, trong khoảng một niệm, an thọ nhiếp trì đạo pháp minh, pháp chiếu, pháp vũ.**

**Tam thế pháp tạng của một đức Phật nhiều hơn những pháp của tất cả chúng sanh trên kia đã được nhiếp trì trăm phần không kịp một phần, nhần đến ví dụ cũng chẳng kịp được.**

**Như nơi một đức Phật, nơi bất khả thuyết trăm ngàn ức na-do-tha Phật sát vi trần số thế giới chư Phật, lại hơn số này vô lượng vô biên.**

Nơi mỗi mỗi đức Như Lai có bao nhiêu pháp minh, pháp chiếu, pháp vũ, tam thế pháp tạng. Bồ-tát này đều có thể an thọ nhiếp trì trọn vẹn, nên hiệu là Pháp vân địa.

Chư Phật tử! Bực Bồ-tát này dùng tự nguyện lực nổi mây phước đức đại bi, chấn sấm đại pháp, nháng chớp trí huệ vô úy, hiện các loại thân, khoảng một niệm, qua khắp mười phương trăm ngàn ức na-do-tha thế giới vi trần số quốc độ mà diễn thuyết đại pháp, xô dẹp quân ma.

Lại hơn số trên đây, nơi vô lượng trăm ngàn ức na-do-tha thế giới vi trần số quốc độ, tùy tâm sở thích của chúng sanh mà tuôn mưa đại pháp dập tắt lửa phiền hoặc. Do đây hiệu là Pháp vân địa.

Chư Phật tử! Bồ-tát ở bậc này, nơi một thế giới từ Đâu Suất Thiên giáng sanh, nhĩn đến Niết-bàn, tùy theo tâm của chúng sanh đáng được độ mà thị hiện Phật sự.

Hoặc nơi hai thế giới, ba thế giới, nhĩn đến vô lượng trăm ngàn ức na-do-tha thế giới vi trần số quốc độ cũng đều như vậy. Thế nên bậc này gọi là Pháp vân địa.

Chư Phật tử! Bậc Bồ-tát này trí huệ sáng suốt, thần thông tự tại, tùy tâm niệm của mình, có thể đem thế giới hẹp làm thế giới rộng, thế giới rộng làm thế giới hẹp, thế giới cấu uế làm thế giới thanh tịnh, thế giới thanh tịnh làm thế giới cấu.

Những thế giới loạn trụ, thứ trụ, đảo trụ, chánh trụ, tất cả vô lượng thế giới như vậy đều có thể đổi làm lẫn nhau.

Hoặc tùy tâm niệm nơi trong một vi trần để một thế giới núi Tu Di, sông, biển, v.v... mà thể tướng của vi trần kia vẫn như cũ, trong đó cả thế giới đều hiện rõ.

Hoặc tùy tâm niệm ở trong một thế giới thị hiện hai thế giới trang nghiêm, nhãn đến bất khả thuyết thế giới trang nghiêm.

Hoặc ở trong một thế giới trang nghiêm thị hiện hai thế giới, nhãn đến bất khả thuyết thế giới.

Hoặc tùy tâm niệm đem chúng sanh trong bất khả thuyết thế giới để trong một thế giới.

Hoặc đem chúng sanh trong một thế giới để trong bất khả thuyết thế giới, đối với chúng sanh không làm tổn hại.

Hoặc tùy tâm niệm nơi một lỗ chân lông thị hiện tất cả sự trang nghiêm của cảnh giới Phật.

Hoặc trong một niệm thị hiện bất khả thuyết thế giới vi trần số thân, mỗi mỗi thân thị hiện ngàn ấy số tay, mỗi mỗi tay đều cầm hằng hà sa số hộp hoa, tráp hương, tràng phan, bửu cái, cùng khắp mười phương cúng dường đức Phật.

Mỗi mỗi thân lại hiện ngàn ấy số đầu, mỗi mỗi đầu hiện ngàn ấy số lưỡi, ở trong mỗi niệm tán thán công đức của Phật cùng khắp mười phương.

Hoặc tùy tâm niệm, ở trong một niệm, khắp cùng mười phương thị hiện thành Chánh giác, nhãn đến Niết-bàn và cùng cõi nước những sự trang nghiêm.

Hoặc hiện thân mình cùng khắp tam thế mà ở trong thân có vô lượng chư Phật và quốc độ những sự trang nghiêm, thế giới thành hoại đều hiển hiện cả.

Hoặc trong một chân lông nơi thân phát ra tất cả luồng gió, nhưng vẫn không tổn hại chúng sanh.

Hoặc tùy tâm niệm đem vô biên thế giới làm một đại hải, trong biển này hiện đại liên hoa sáng chói tốt đẹp, trùm khắp vô lượng vô biên thế giới, ở trong đó thị hiện những sự trang nghiêm của cõi cây đại Bồ-đề, nhãn đến thị hiện thành Nhưất thiết chủng trí.

Hoặc ở nơi thân mình hiện thập phương thế giới tất cả quang minh ma-ni bửu châu, nhật nguyệt tinh tú, mây chớp các thứ ánh sáng.

Hoặc dùng miệng hà hơi có thể động thập phương vô lượng thế giới, mà chẳng làm cho chúng sanh có quan niệm kinh sợ.

Hoặc hiện thập phương phong tai, hỏa tai và thủy tai.

Hoặc tùy tâm sở thích của chúng sanh thị hiện sắc thân đầy đủ sự trang nghiêm.

Hoặc ở nơi tự thân thị hiện Phật thân, hoặc ở Phật thân mà hiện tự thân. Hoặc ở Phật thân hiện quốc độ của mình, hoặc ở quốc độ mình mà hiện Phật thân.

Chư Phật tử! Pháp vân địa Bồ-tát này có thể hiện như vậy và còn vô lượng trăm ngàn ức na-do-tha thần lực tự tại.

Bấy giờ trong chúng hội, chư Bồ-tát và Thiên, Long, Bát bộ, hộ thế Tứ Thiên vương, Thiên Đế, Phạm vương, Tịnh Cư Thiên, đại Tự Tại Thiên vương, các hàng Thiên tử đều nghĩ rằng:

Nếu Bồ-tát mà thần thông trí lực dường ấy, thì đức Phật lại thế nào?

Giải Thoát Nguyệt Bồ-tát biết tâm niệm của chúng hội, bèn bạch Kim Cang Tạng Bồ-tát rằng:

Thưa Phật tử! Nay đại chúng này nghe nói thần thông trí lực của bậc đệ Thập địa Bồ-tát mà sanh lòng nghi.

Xin Ngài thị hiện chút ít sự trang nghiêm thần lực của Bồ-tát để dứt lòng nghi cho đại chúng.

Kim Cang Tạng Bồ-tát liền nhập nhưt thiết Phật độ thể tánh Tam-muội.

Lúc Bồ-tát nhập Tam-muội, tất cả Bồ-tát và đại chúng đều thấy thân mình ở trong thân của Kim Cang Tạng Bồ-tát.

Trong đây thấy rõ cõi Đại thiên có bao nhiêu sự trang nghiêm, cả ức kiếp nói cũng chẳng hết.

Lại nơi đây thấy cây Bồ-đề chu vi mười muôn Đại thiên thế giới, cao trăm muôn Đại thiên thế giới, nhánh lá che trùm cũng như vậy. Có tòa sư tử xứng với thân cây.

Trên tòa có đức Phật Như Thích Trí Thông Vương ngự. Tất cả đại chúng đều thấy đức Phật ngự, đủ tất cả tướng hảo trang nghiêm dầu đến ức kiếp kể cũng không hết.

Hiện thần lực như vậy rồi, Kim Cang Tạng Bồ-tát làm cho đại chúng trở lại như cũ.

Bấy giờ đại chúng được thấy sự chưa từng có, cho là rất đặc biệt lạ lùng, ngồi yên lặng như tâm chiêm ngưỡng Kim Cang Tạng Bồ-tát.

**Giải Thoát Nguyệt Bồ-tát bạch Kim Cang Tạng Bồ-tát rằng:**

**Thưa Phật tử! Nay Tam-muội này rất là hy hữu, có thể lực lớn, tên gọi là gì?**

**Kim Cang Tạng Bồ-tát nói:**

**Tam-muội này tên là Nhứt thiết Phật độ thể tánh.**

**Lại hỏi:**

**Cảnh giới của Tam-muội này thế nào?**

**Đáp:**

**Nếu Bồ-tát tu Tam-muội này thì tùy tâm sở niệm, có thể ở trong thân mình hiện ra hằng hà sa thế giới vi trần số cõi Phật, lại có thể hiện hơn số này vô lượng vô biên.**

**Chư Phật tử! Vì Bồ-tát trụ nơi bực Pháp vân địa này được vô lượng trăm ngàn môn đại Tam-muội như vậy, nên thân và thân**

ngiệp, ngũ và ngũ nghiệp, ý và ý nghiệp của Bồ-tát này đều chẳng thể lường biết được.

Thần thông tự tại quán sát tam thế, cảnh giới của Tam-muội, cảnh giới của trí huệ, du hý tất cả môn giải thoát.

Biến hóa làm ra, thần lực làm ra, quang minh làm ra, lược nói, nhãn đến cát chân, hạ chân tất cả việc làm ra, dầu là bậc Pháp Vương Tử Thiện huệ địa Bồ-tát cũng đều chẳng biết được.

Chư Phật tử! Cảnh giới của Pháp vân địa Bồ-tát lược nói như vậy, nếu nói rộng ra thì dầu nói suốt vô lượng trăm ngàn vô số kiếp cũng chẳng hết được.

**Giải Thoát Nguyệt Bồ-tát hỏi:**

Thưa Phật tử! Nếu Bồ-tát thần thông cảnh giới như vậy, thần thông của Phật lại thế nào?

**Kim Cang Tạng Bồ-tát nói:**

**Thưa Phật tử! Ví như có người lấy một cục đất nơi bốn châu thiên hạ rồi nói rằng cục đất này là nhiều hay là đất của vô biên thế giới là nhiều?**

**Tôi xem lời của Ngài vừa hỏi cũng như vậy.**

**Trí huệ cảnh giới của đức Như Lai vô biên vô đẳng, thế nào lại đem so sánh với Bồ-tát.**

**Lại như lấy chút ít đất nơi bốn châu thiên hạ, thời đâu có thể đem sánh với cả bốn châu.**

**Thần thông trí huệ của bậc Pháp vân địa Bồ-tát, dầu nói suốt vô lượng kiếp cũng chỉ được một ít phần, huống là Như Lai địa.**

**Thưa Phật tử! Nay tôi đem sự chứng minh để Ngài được rõ cảnh giới của Như Lai.**

Giả sử mười phương, mỗi phương đều có vô biên thế giới vi trần số Phật độ, mỗi Phật độ đều có đông đầy bậc Pháp vân địa Bồ-tát này như mía, tre, lau, lúa, mè, rừng rậm.

Tất cả Bồ-tát này đều tu hạnh Bồ-tát trong trăm ngàn ức na-do-tha kiếp phát sanh trí huệ, đem so sánh với cảnh giới trí huệ của một đức Như Lai, thì không bằng một phần trăm, nhần đến không bằng một phần Ưu-ba-ni-sa-đà.

Chư Phật tử! Bậc Bồ-tát này trụ trí huệ như vậy chẳng khác đức Như Lai, thân, ngữ, ý chẳng rời Tam-muội lực của Bồ-tát. Trong vô số kiếp thừa sự cúng dường tất cả chư Phật.

Trong mỗi mỗi kiếp dùng tất cả thứ cúng dường để dâng lên chư Phật. Được thần lực của tất cả chư Phật gia hộ, trí huệ quang minh lại càng tăng thắng.

Ở trong pháp giới, khéo giải thích các điều vẩn nạn, không ai khuấy phục được.

Chư Phật tử! Ví như thợ kim hoàn, dùng chơn kim thiết tốt làm đồ trang sức, dùng báu ma-ni cấn xen trong vàng.

Tự Tại Thiên vương tự mang đồ trang sức này vào mình. Tất cả đồ trang sức của trời người đều không thể sánh kịp.

Bực Bồ-tát cũng như vậy. Từ Sơ địa đến Cửu địa Bồ-tát, tất cả trí hạnh đều không sánh kịp được đệ Thập địa Bồ-tát.

Trí huệ quang minh của bực Bồ-tát này có thể làm cho chúng sanh tăng tiến đến chứng nhập Nhất thiết chủng trí.

Những trí huệ quang minh của các bực Bồ-tát khác đều không được như vậy.

Chư Phật tử! Ví như Ma Hê Thủ La Thiên vương quang minh, hay làm cho thân tâm của chúng sanh được mát mẻ, quang minh khác không kịp được.

Bồ-tát ở bậc này cũng như vậy, trí huệ quang minh có thể làm cho chúng sanh đều được thanh lương, nhẫn đến trụ nơi Nhứt thiết chủng trí. Trí huệ quang minh của tất cả Thanh-văn, Duyên-giác cho đến bậc đệ Cửu địa Bồ-tát đều không sánh được.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát này đã có thể an trụ trí huệ như vậy.

Chư Phật Thế Tôn lại vì các Ngài mà thuyết tam thế trí, pháp giới sai biệt trí, biến nhứt thiết thế giới trí, chiếu nhứt thiết thế giới trí, từ niệm nhứt thiết chúng sanh trí, nhẫn đến thuyết chúng đắc Nhứt thiết chủng trí.

Trong mười môn Ba-la-mật, bậc Bồ-tát này tăng thượng nơi trí Ba-la-mật. Các môn khác thì tùy sức tùy phần.

Chư Phật tử! Đây là nói lược về bậc Bồ-tát đệ Thập Pháp vân địa. Nếu nói rộng thì dầu nói suốt vô lượng vô số kiếp cũng không hết.

Chư Phật tử! Bồ-tát ở bậc này phần nhiều làm Ma Hê Thủ La Thiên vương tự tại nơi các pháp, hay truyền thọ hạnh Ba-la-mật cho tất cả Thanh-văn, Duyên-giác và tất cả Bồ-tát. Ở giữa pháp chúng không bị khuất phục vì sự chất vấn.

Tất cả công hạnh như bố thí, ái ngữ, lợi hành, đồng sự đều chẳng rời niệm Phật, nhẫn đến chẳng rời niệm viên mãn Nhứt thiết chủng trí.

Bồ-tát này lại tự nghĩ rằng: Nơi tất cả chúng sanh, tôi sẽ là thượng thủ, là thắng, nhần đến là chỗ y tựa cho bậc Nhứt thiết chủng trí.

Nếu Bồ-tát này tăng gia tinh tấn, trong khoảng một niệm được mười bất khả thuyết trăm ngàn ức na-do-tha Phật-sát vi trần số Tam-muội, nhần đến thị hiện ngàn ấy số Bồ-tát để làm quyến thuộc.

Nếu dùng nguyện lực thù thắng để thị hiện thì hơn số trên đây, cho đến trăm ngàn ức na-do-tha kiếp chẳng thể đếm biết được.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát này lúc hành tướng Thập địa thứ đệ hiện tiền thì có thể chứng nhập Nhứt thiết chủng trí.

Ví như ao A Nậu Đạt là nguồn nước của các sông lớn chảy khắp Diêm Phù Đề, nước ao đã không khô cạn mà lại nhiều thêm, nhấn đến chảy vào biển làm cho nước nơi đây được sung mãn.

Cũng vậy, Bồ-tát từ tâm Bồ-đề lưu xuất thiện căn đại nguyện, dùng bốn nhiếp pháp nhiếp độ tất cả chúng sanh đã không cùng tận lại thêm tăng trưởng, nhấn đến vào nơi biển Nhứt thiết chủng trí và làm cho nơi đây được sung mãn.

Chư Phật tử! Bồ-tát Thập địa, vì do Phật trí mà có sai khác, như nhơn đại địa mà có mười núi lớn. Những là

Tuyết sơn, Hương sơn, Tỳ Đà Lê sơn,  
 Thần Tiên sơn, Do Càn Đà sơn, Mã Nhĩ sơn,  
 Ni Dân Đà La sơn, Chước Yết La sơn,  
 Kế Đô Mạt Đế sơn, Tu Di sơn.

Chư Phật tử! Như Tuyết sơn, tất cả dược thảo có đủ trong núi đó, lấy không thể hết. Cũng vậy, Bồ-tát ở bậc Hoan hỷ địa, tất cả kinh, thơ, kỹ nghệ, văn tụng, chú thuật trong đời đều ở cả trong đây, nói không hết được.

Chư Phật tử! Như Hương sơn, tất cả thứ hương đều chứa đủ trong đó, lấy không thể hết. Cũng vậy, Bồ-tát trụ bậc Ly cấu địa, tất cả giới hạnh oai nghi của Bồ-tát đều ở cả nơi đây, nói không thể hết.

Chư Phật tử! Như Tỳ Đà Lê sơn thuần bằng chất báu, tất cả báu chất châu ngọc đủ cả nơi đây, lấy không thể hết. Cũng vậy, Bồ-tát ở bậc Phát quang địa, tất cả thế gian thiên định, thần thông, giải thoát Tam-muội, tam ma bát đề đều đủ cả ở bậc này, nói không hết được.

Chư Phật tử! Như Thần Tiên sơn thuần bằng châu báu, Ngũ thông Thần Tiên luôn có trong đó không cùng tận. Cũng vậy, Bồ-tát ở bậc Diệm huệ địa, tất cả trí huệ thù thắng đều đủ nơi đây, nói không thể hết.

Chư Phật tử! Như Do Càn Đà sơn thuần bằng chất báu, thần Dạ xoa đều ở trong đó không cùng tận. Cũng vậy, Bồ-tát trụ bậc Nan thắng địa, tất cả tự tại như ý thần thông đều ở trong đây, nói chẳng thể hết.

Chư Phật tử! Như Mã Nhĩ sơn thuần bằng chất báu, trong đây đủ tất cả thứ trái cây, lấy không hết được. Cũng vậy, Bồ-tát trụ bậc Hiện tiền địa, quả chứng nhập lý duyên khởi Thanh-văn đều ở trong đây, nói không hết được.

Như Ni Dân Đà La sơn thuần bằng chất báu, Đại Lực Long Thần đều ở nơi đây không cùng tận. Cũng vậy, Bồ-tát ở bực Viễn hành địa, phương tiện trí huệ Độc giác quả chứng đều đủ nơi đây, nói không thể hết.

Chư Phật tử! Như Chước Yết La sơn thuần bằng chất báu, chúng Tự Tại đều ở trong núi này không cùng tận. Cũng vậy, Bồ-tát trụ bực Bất động địa, tất cả Bồ-tát tự tại hành sai biệt thế giới đều ở trong đây, nói không hết được.

Chư Phật tử! Như Kế Đô sơn thuần bằng chất báu, đại oai đức A tu la vương đều ở trong đó không cùng tận. Cũng vậy, Bồ-tát trụ bực Thiện huệ địa, tất cả trí hành sanh diệt thế gian đều ở nơi đây, nói không thể hết.

**Chư Phật tử! Như Tu Di sơn thuần bằng chất báu, đại oai đức chư Thiên đều ở trong đây không cùng tận. Cũng vậy, Bồ-tát trụ bậc Pháp vân địa, Phật trí lực, vô sở úy, bất cộng pháp, tất cả Phật sự đều ở trong đây, tuyên nói không hết được.**

**Chư Phật tử! Mười bửu sơn này đồng ở trong đại hải mà có tên sai khác. Thập địa Bồ-tát cũng như vậy, đồng ở trong Nhất thiết chủng trí mà có danh hiệu sai khác.**

**Chư Phật tử! Ví như đại hải do có mười tướng mà được gọi là đại hải không bị đổi tên. Đây là mười tướng:**

**Một là tuần tự sâu lần;**

**Hai là chẳng chứa tử thi;**

**Ba là các dòng nước khác chảy vào đều mất bốn danh;**

**Bốn là phổ đồng một vị;**

Năm là có vô lượng trần bửu;

Sáu là không ai đến tận đáy được;

Bảy là rộng lớn vô lượng;

Tám là loài thân to lớn ở;

Chín là thủy triều chẳng quá hạn;

Mười là chứa khắp hết nước mưa to mà vẫn không tràn.

Cũng vậy, Bồ-tát hạnh do mười tướng mà được gọi là Bồ-tát hạnh không bị đổi tên. Đây là mười tướng:

Hoan hỷ địa xuất sanh đại nguyện lần lần càng sâu;

Ly cấu địa chẳng chứa tất cả thân phá giới;

Phát quang địa bỏ rời danh tự giả của thế gian;

Diệm huệ địa đồng một vị với công đức của Phật;

Nan thắng địa xuất sanh vô lượng phương tiện thần thông làm  
thành những trăn bửu của thế gian;

Hiện tiền địa quán sát lý duyên sanh rất sâu;

Viễn hành địa giác huệ rộng lớn khéo quán sát;

Bất động địa thị hiện sự trang nghiêm rộng lớn;

Thiện huệ địa được thâm giải thoát du hành thế gian biết  
đúng như thiệt chẳng quá hạn;

Pháp vân địa có thể lãnh thọ tất cả đại pháp của Như Lai  
không hề nhàm đủ.

Chư Phật tử! Ví như châu đại ma-ni có mười đặc tánh hơn hẳn  
các thứ châu báu khác. Đây là mười đặc tánh:

Một là xuất sanh từ đại hải;

Hai là thọ khéo trau dồi;

Ba là tròn đầy không khuyết;

Bốn là trong sạch không bợn;

Năm là trong ngoài sáng suốt;

Sáu là dùi lỗ rất khéo;

Bảy là xỏ bằng dây bấu;

Tám là đặt trên tràng cao bằng lưu ly;

Chín là phóng ra đủ loại ánh sáng chiếu khắp nơi;

Mười là có thể theo ý nhà vua mà mưa các loại châu báu và vật dụng làm thỏa mãn tâm nguyện của nhơn dân.

Chư Phật tử! Bồ-tát đây cũng như vậy, vì có mười sự nên hơn các bậc Thánh khác. Đây là mười sự:

Một là phát Nhứt thiết trí;

Hai là trì giới đầu đà chánh hạnh sáng sạch;

Ba là các thiền Tam-muội viên mãn không khuyết;

Bốn là đạo hạnh thanh bạch là các cấu uế;

Năm là phương tiện thần thông trong ngoài sáng suốt;

Sáu là duyên khởi trí huệ hay khéo dùi xỏ;

Bảy là xâu bằng dây phương tiện trí;

Tám là để trên tràng cao tự tại;

Chín là quán hạnh chúng sanh mà phóng quang minh văn trì;

Mười là Thọ chúc Phật trí dự ở hàng Phật có thể vì chúng sanh mà rộng làm Phật sự.

Chư Phật tử! Đây là Bồ-tát hạnh pháp môn phẩm Nhóm họp công đức nhưt thiết chủng, Nhưt thiết trí.

Nếu chúng sanh chẳng vun trồng thiện căn thì chẳng được nghe.

**Giải Thoát Nguyệt Bồ-tát hỏi:**

**Nghe pháp môn này thì được bao nhiêu phước?**

**Kim Cang Tạng Bồ-tát nói:**

Như phước đức của Nhứt thiết trí tập hợp, nghe pháp môn này phước đức cũng như vậy.

Vì chẳng phải nghe công đức pháp môn này mà có thể tin hiểu thọ trì đọc tụng, huống là tinh tấn tu hành đúng như lời.

Do đây nên biết rằng cần phải được nghe tập hợp Nhứt thiết trí công đức pháp môn này mới có thể tin hiểu thọ trì tu tập, rồi sau mới đến bậc Nhứt thiết trí.

Bấy giờ do thần lực của Phật và do pháp như vậy, nên mười phương đều có mười ức Phật độ vi trần số thế giới chấn động đủ mười tám tướng.

Những là động, biến động, đẳng biến động, nhẫn đến kích, biến kích, đẳng biến kích.

Trên không khắp nơi mưa Thiên hoa, Thiên man, Thiên y, Thiên bửu trang nghiêm, Thiên tràng phan, Thiên thắng cái. Nhạc trời hòa tấu âm thanh hòa nhã, đồng thời phát ra tiếng ca ngợi công đức của bậc Nhứt thiết trí.

Tất cả thế giới khắp mười phương cũng đồng diễn thuyết pháp trên đây như ở vương cung Tha Hóa Tự Tại Thiên nơi thế giới này.

Lại do thần lực của Phật, ngoài mười ức Phật-sát vi trần số thế giới ở mười phương, có mười ức Phật-sát vi trần số Bồ-tát đến đại hội này đồng nói như vậy:

Lành thay! Lành thay!

Kim Cang Tạng Bồ-tát hay nói pháp này.

Chúng tôi cũng đồng tên Kim Cang Tạng, ở thế giới khác nhau nhưng đồng tên Kim Cang Đức, Phật đồng hiệu Kim Cang Tràng.

Chúng tôi ở tại bốn quốc đều thừa oai lực của Như Lai mà nói pháp này, hội chúng đều đồng như đây, văn tự cú nghĩa cũng không khác.

Chúng tôi đều nương thần lực của Phật đồng đến đây để chứng minh cho Ngài.

Kim Cang Tạng Bồ-tát quan sát tất cả hội chúng khắp mười phương pháp giới,

Muốn tán thán phát tâm Nhứt thiết chủng trí,

Muốn thị hiện cảnh giới Bồ-tát,

Muốn tu tập hạnh lực của Bồ-tát,

Muốn thuyết nhiếp thủ đạo Nhứt thiết chủng trí,

Muốn trừ diệt tất cả cấu nhiễm thế gian,  
Muốn ban cho Nhứt thiết trí,  
Muốn thị hiện sự trang nghiêm của trí bất tư nghì,  
Muốn hiển thị những công đức của tất cả Bồ-tát,  
Muốn cho ý nghĩa của Thập địa đây càng thêm sáng tỏ.

Nên thừa thần lực của Phật mà nói kệ rằng:

Tâm đó tịch diệt hằng điều thuận  
Bình đẳng vô ngại như hư không  
Lìa hẳn cấu trược trụ nơi đạo  
Thắng hạnh này, Phật tử nên nghe.  
Trăm ngàn ức kiếp tu điều lành  
Cúng dường vô lượng vô biên Phật  
Cũng cúng Thanh-văn, Độc giác Tăng

Vì lợi chúng sanh phát tâm lớn.  
Tinh cần trì giới thường nhu nhĩ  
Tàm quý phước trí đều đầy đủ  
Chí cầu Phật trí tu huệ lớn  
Mong được thập lực nên phát tâm.  
Cúng dường khắp tam thế chư Phật  
Nghiêm tịnh khắp mười phương quốc độ  
Biết rõ các pháp đều bình đẳng  
Vì lợi ích chúng sanh phát tâm lớn.  
Trụ bực Sơ địa sanh tâm này  
Rời hẳn điều ác thường hoan hỷ  
Nguyện lực rộng tu những pháp lành  
Do lòng bi mẫn nhập Nhị địa.

Giới, văn đầy đủ thương chúng sanh  
Rửa trừ nhơ bợn tâm sáng sạch  
Quán sát thế gian lửa tham sân  
Bực trí quảng đại lên Tam địa.  
Tất cả ba cõi đều vô thường  
Như trúng tên độc thân đau khổ  
Nhàm bỏ hữu vi cầu Phật pháp  
Bực trí quảng đại nhập Tứ địa.  
Niệm huệ đầy đủ được đạo trí  
Cúng dường trăm ngàn vô lượng Phật  
Thường quán những công đức tối thắng  
Bực này tiến nhập Nan thắng địa.  
Trí huệ phương tiện khéo quán sát

Thị hiện mọi cách cứu chúng sanh  
Cúng dường Thập lực Vô Thượng Tôn  
Tiến lên vô sanh Hiện tiền địa.  
Thế gian khó biết mà biết được  
Chẳng thọ ngã nhưn là có không  
Pháp tánh bốn tịch, tùy duyên chuyển  
Được diệu pháp này lên Thất địa.  
Trí huệ phương tiện tâm rộng lớn  
Khó làm, khó phục, khó biết rõ  
Dầu chứng tịch diệt siêng tu tập  
Lên bậc như không Bất động địa.  
Phật khuyên khiến từ tịch diệt khởi  
Rộng tu trí hạnh đủ các môn

Đủ mười tự tại quán thế gian  
Do đây được lên Thiên huê địa.  
Dùng trí vi diệu quán chúng sanh  
Tâm hành, nghiệp, hoặc những rừng rậm  
Vì muốn độ họ vào Phật đạo  
Nên nói thẳng nghĩa tạng của Phật,  
Tuần tự tu hành đủ hạnh lành  
Nhẫn đến Cửu địa gồm phước huê  
Thường cầu pháp tối thượng của Phật  
Được Phật trí thủy dùng quán đánh.  
Chúng được vô số môn Tam-muội  
Cũng biết rành được công lực kia  
Tam-muội sau cùng tên Thọ chúc

Trụ cảnh quảng đại luôn bất động.  
Lúc Bồ-tát được Tam-muội này  
Đại bửu liên hoa bỗng nhiên hiện  
Thân ngồi trên đó xứng cùng hoa  
Phật tử vây quanh đồng chiêm ngưỡng.  
Phóng đại quang minh trăm ngàn ức  
Diệt trừ tất cả khổ chúng sanh  
Lại nơi trên đánh phóng quang minh  
Chiếu khắp mười phương các Phật hội,  
Dừng giữa hư không làm lưới sáng  
Cúng dường Phật xong, từ chân vào  
Tức thì chư Phật đều rõ biết  
Nay Bồ-tát này lên Thập địa.

Mười phương Bồ-tát đến quán sát  
Đại Sĩ Thọ chúc phóng quang minh  
Chặng mây chư Phật cũng phóng quang  
Chiếu khắp mọi nơi, nhập vào đánh,  
Mười phương thế giới đều chấn động  
Tất cả địa ngục đều diệt khổ  
Bấy giờ chư Phật trao chúc cho  
Như Chuyển Luân Vương phong thái tử.  
Nếu được chư Phật quán đánh cho  
Bồ-tát này gọi Pháp vân địa  
Trí huệ thêm lớn không ngần mé  
Khai ngộ tất cả các thế gian.  
Dục giới, Sắc giới, Vô Sắc giới,

Pháp giới, thế giới, chúng sanh giới  
Hữu số, vô số và hư không  
Tất cả như vậy đều thông đạt.  
Tất cả hóa dụng oai lực lớn  
Chư Phật gia trì trí vi tế  
Kiếp số bí mật, mao đạo trí,  
Đều hay quán sát đúng như thiệt.  
Thọ sanh, xả tục, thành chánh đạo  
Chuyển diệu pháp luân nhập Niết-bàn  
Nhẫn đến tịch diệt pháp giải thoát  
Và chỗ chưa nói đều biết được.  
Bồ-tát trụ bực Pháp vân địa  
Đầy đủ niệm lực trì Phật pháp,

Ví như đại hải nhận nước mưa  
Bực này thọ pháp cũng như vậy.  
Mười phương vô lượng các chúng sanh  
Đều được văn trì thọ Phật pháp,  
Nơi một đức Phật được nghe pháp  
Hơn cả số trên vô lượng số.  
Do bốn trí nguyện oai thần lực  
Một niệm khắp cùng mười phương cõi  
Rưới mưa cam lồ diệt phiền não  
Do đây Phật nói hiệu Pháp vân.  
Thần thông thị hiện khắp mười phương  
Vượt hơn cảnh giới trời người thảy  
Lại hơn số này vô lượng ức

Thế trí suy lường ắt mê loạn.  
Trí lượng công đức một cất chân  
Đến bậc Cứu địa vẫn chẳng biết,  
Huống là Thanh-văn, Bích chi Phật  
Cùng với tất cả loài chúng sanh!  
Bậc Bồ-tát này cúng dường Phật  
Cùng khắp cõi nước ở mười phương  
Cũng cúng dường Thánh chúng hiện tiền  
Trang nghiêm đầy đủ Phật công đức.  
Trụ ở bậc này lại vì nói  
Tam thế pháp giới trí vô ngại  
Chúng sanh, quốc độ đều cũng vậy  
Nhấn đến tất cả Phật công đức.

Bồ-tát Thập địa trí quang minh  
Khai thị chúng sanh: Đường chánh pháp  
Sáng Tự Tại Thiên trừ thế ám  
Trí quang diệt ám cũng như vậy.  
Bực này thường làm vua ba cõi  
Khéo hay diễn thuyết pháp Tam thừa  
Vô lượng Tam-muội một niệm được  
Được thấy chư Phật cũng như vậy.  
Nay tôi lược nói Thập địa rồi  
Nếu muốn nói rộng không thể hết.  
Các địa như vậy trong Phật trí  
Như mười sơn vương cao vọi vọi:  
Sơ địa nghề nghiệp vô cùng tận

Ví như Tuyết sơn chứa dược thảo,  
Nhị địa giới văn như Hương sơn,  
Tam địa: Tỳ sơn phát diệu hoa,  
Diệm huệ đạo bửu vô cùng tận  
Ví như Tiên sơn, chư Tiên ở,  
Ngũ địa thần thông như Càn sơn,  
Lục địa: Mã sơn đủ loại trái,  
Thất địa huệ lớn như Ni sơn,  
Bát địa tự tại như Luân Vi,  
Cửu địa vô ngại như Kế Đô,  
Thập địa đủ đức như Tu Di,  
Sơ địa: Nguyên lớn, Nhị: Trì giới,  
Tam địa: Công đức, Tứ: Chuyên nhứt,

Ngũ địa: Vi diệu, Lục: Thâm thâm,  
Thất địa: Đại huệ, Bát: Trang nghiêm,  
Cửu địa tư duy nghĩa vi diệu  
Vượt hơn tất cả đạo thế gian,  
Thập địa thọ trì pháp chư Phật,  
Biển hạnh như vậy không cạn hết.  
Mười hạnh xuất thế: Phát tâm trước,  
Trì giới thứ hai, thiền thứ ba,  
Thứ tư hạnh tịnh, năm: Thành tựu,  
Thứ sáu: Duyên sanh, bảy: Xâu suốt,  
Thứ tám: Để trên tràng kim cang,  
Thứ chín: Quán sát những trù lâm,  
Thứ mười: Quán đánh tùy vương ý,

Đức bửu như vậy lần thanh tịnh.  
Mười phương cõi nước nghiền làm bụi  
Một niệm biết được số bao nhiêu,  
Lông đo không gian biết số lượng,  
Úc kiếp nói “Địa” không thể hết.

Nam mô Hoa Nghiêm Hội Thượng Phật, Bồ-tát  
Ma-ha-tát. (3 lần)

## BỒ KHUYẾT CHƠN NGÔN

Nam-mô tam mãn đà một đà năm, a bát ra đế, yết đa chiết, chiết nại di. Ân, kê di kê di, bát ra đế, ô đát ma đát ma, đát tháp cát tháp năm, mật ngõa hồng phẩn tá-ha. (7 biến)

## MA-HA BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA TÂM KINH

Quán Tự Tại Bồ-tát hành thâm Bát-nhã Ba-la-mật-đa thời chiếu kiến ngũ uân giai không, độ nhất thiết khổ ách.

Xá Lợi Tử! Sắc bất dị không, không bất dị sắc, sắc tức thị không, không tức thị sắc, thọ, tưởng, hành, thức, diệc phục như thị.

Xá Lợi Tử! Thị chư pháp không tướng, bất sanh, bất diệt, bất cấu, bất tịnh, bất tăng, bất giảm. Thị cố không trung vô sắc, vô thọ, tưởng, hành, thức, vô nhãn, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý. Vô sắc,

thanh, hương, vị, xúc, pháp; vô nhãn giới, nãi chí vô ý thức giới. Vô vô minh diệt vô vô minh tận, nãi chí vô lão tử diệt vô lão tử tận. Vô khổ, tập, diệt, đạo; vô trí diệt vô đắc.

Dĩ vô sở đắc cố, Bồ-đề-tát-đoà y Bát-nhã Ba-la-mật-đa cố, tâm vô quái ngại; vô quái ngại cố, vô hữu khủng bố, viễn ly điên đảo mộng tưởng, cứu cánh Niết-bàn. Tam thế chư Phật y Bát-nhã Ba-la-mật-đa cố, đắc A-nậu-đa-la tam-miệu tam-bồ-đề.

Cố tri Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thị đại thần chú, thị đại minh chú, thị vô thượng chú, thị vô đẳng đẳng chú, năng trừ nhất thiết khổ, chơn thiệt bất hư.

Cổ thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa chú, tức thuyết chú viết:

Yết-đế yết-đế, ba-la yết-đế, ba-la-tăng yết-đế, Bồ-đề tát bà-ha.

(3 lần)

## VÃNG SANH QUYẾT ĐỊNH CHƠN NGÔN

**Nam-mô A di đà bà dạ**

**Đa tha dà đa dạ, đa diệt dạ tha:**

**A di rị đô bà tỳ**

**A di rị đa tất đàm bà tỳ**

**A di rị đa tỳ ca lan đế**

**A di rị đa tỳ ca lan đa**

**Dà di nị dà dà na**

**Chỉ đa ca lệ ta bà-ha. (3 lần)**

## NIỆM PHẬT

**Khê thủ Tây phương An Lạc quốc**

**Tiếp dẫn chúng sanh đại Đạo Sư**

**Ngã kim phát nguyện: nguyện vãng sanh**

**Duy nguyện Từ Bi ai nhiếp thọ.**

**Ngã kim phổ vị tứ an tam hữu, cập pháp giới chúng sanh cầu ư  
chư Phật, nhất thừa Vô Thượng Bồ-đề Đạo cố, chuyên tâm trì niệm  
A Di Đà Phật vạn đức hồng danh cầu sanh Tịnh Độ. Duy nguyện  
Từ Phụ A Di Đà Phật ai lân nhiếp thọ từ bi gia hộ.**

**A Di Đà Phật thân kim sắc**

**Tướng hảo quang minh vô đẳng luân**

**Bạch hào uyển chuyển ngũ Tu Di**

**Cám mực trùng thanh tứ đại hải**

**Quang trung hóa Phật vô số ức**

**Hóa Bồ-tát chúng diệc vô biên**

**Tứ thập bát nguyện độ chúng sanh**

**Cửu phẩm hàm linh đẳng bỉ ngạn.**

**Nam mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới,**

**Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật.**

**Nam mô A Di Đà Phật. (108 lần)**

**Nam mô Đại Bi Quán Thế Âm Bồ-tát. (3 lần)**

**Nam mô Đại Thế Chí Bồ-tát. (3 lần)**

**Nam mô Địa Tạng Vương Bồ-tát. (3 lần)**

**Nam mô Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ-tát. (3 lần)**

## HỒI HƯỚNG

Phúng kinh công đức thù thắng hạnh  
Vô biên thắng phước giai hồi hướng  
Phổ nguyện pháp giới chư chúng sanh  
Tốc vãng vô lượng quang Phật sát.

Nguyện tiêu tam chương trừ phiền não  
Nguyện đắc trí huệ chơn minh liễu  
Phổ nguyện tội chương tất tiêu trừ  
Thế thế thường hành Bồ-tát đạo.

Nguyện sanh Tây Phương Tịnh Độ trung  
Cửu phẩm liên hoa vi phụ mẫu  
Hoa khai kiến Phật ngộ vô sanh  
Bất thối Bồ-tát vi bạn hữu.

Nguyện dĩ thử công đức  
Phổ cập ư nhất thiết  
Ngã đẳng dữ chúng sanh  
Giai cộng thành Phật đạo.

## PHỤC NGUYỆN

*Thượng lai đệ tử chúng đấng, cung đôi Phật tiên, thành tâm phúng tụng đại thừa Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm Kinh chuyên vì hồi hướng kỳ nguyện cho đệ tử .... chúng con tiêu tai tiêu nạn, tật bệnh tiêu trừ, tội chướng, báo chướng, phiền não chướng, nghiệp chướng tất giai tiêu diệt, thân tâm thanh tịnh, tinh tấn tu hành, hiện tiền phước huệ trang nghiêm, một hậu đắc A Di Đà thọ ký.*

*Phổ nguyện: âm siêu dương thối, pháp giới chúng sanh, tình dữ vô tình, tề thành Phật đạo.*

Nam mô A Di Đà Phật

## QUY Y TAM BẢO

**Tự Quy y Phật, Đương nguyện chúng sanh, Thế  
giải đại đạo, Phát Vô thượng tâm.**

**Tự Quy y Pháp, Đương nguyện chúng sanh,  
Thâm nhập kinh tạng, Trí huệ như hải.**

**Tự Quy y Tăng, Đương nguyện chúng sanh,  
Thống lý đại chúng, Nhất thiết vô ngại.**

**Nguyện đem công đức này  
Hướng về khắp tất cả  
Đệ tử và chúng sanh  
Đều trọn thành Phật đạo.**

HÒA NAM THÁNH CHÚNG.